NICHOLAS SPARKS

#1 NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR

Kẻ may mắn

nhã nam vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Kẻ may mắn

The lucky one

Nicholas Sparks

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

Tóm tắt nội dung

Một bức ảnh vô tình tìm thấy dưới lớp cát sa mạc dường như mang lại quá nhiều may mắn cho Logan Thibault, chàng lính thủy đánh bộ Hoa Kỳ. Những ván bài anh thắng liên tiếp cũng không là gì so với sự sống sót qua những trận phục kích ác liệt nhất nơi chiến trường, khi đồng đội anh không mấy người qua khỏi. Tấm ảnh ấy mang hình một cô gái. Sống sót trở về quê nhà Colorado từ đợt làm nghĩa vụ thứ tại Iraq, Logan không sao gạt nổi hình ảnh xinh đẹp ấy đó ra khỏi tâm trí. Tin rằng chính cô đang nắm giữ chìa khóa số phận mình, Logan lên đường cuốc bộ xuyên đất nước để tìm kiếm. Cuối cùng anh đã tìm ra. Cô gái ấy chính là Elizabeth. Elizabeth sống tại một trại nuôi và huấn luyện chó cùng người bà của mình. Bà của Beth đã quyết định thuê Logan làm việc sau khi nhìn thấy cách anh ra lệnh cho mấy chú chó, mặc cho sự phản đối của cô. Logan chẳng bao giờ ngờ người phụ nữ vừa mạnh mẽ vừa yếu mềm mà anh tìm được nơi thị trấn nhỏ Hampton lại chính là cô gái anh đã chờ cả đời

"... Cô gái ấy tóc vàng, đang nở một nụ cười với đôi mắt tinh nghịch màu hạt dẻ, mặc chiếc quần jeans, và cái áo thun in chữ Lucky Lady (Quý bà may mắn) ở đằng trước. Phía sau cô là một băng rôn mang chữ "Hội chợ Hampton". Một con chó chăn cừu Đức, với cái mũi xám, đứng bên cạnh cô. Trong đám đông phía sau sau là hai người thanh niên trẻ, họ tập trung gần quầy bán vé và có vẻ như hơi lơ đãng. Họ mặc áo thun có in hình logo. Ba cây thường xuân nhô lên từ đằng xa, những cái ngọn nhọn hoắt, loại cây có thể gặp ở bất kỳ đâu. Phía sau bức atnh là hàng chữ viết tay: "Bảo trọng nhé, E."

Lúc đó anh không để ý mấy đến những thứ thế này. Theo bản năng, anh đã định vứt nó đi. Anh hầu như đã làm như thế, nhưng khi đó bất chợt anh nghĩ rằng người nào đánh mất nó có thể sẽ muốn tìm lại. Nó rõ ràng là mang một ý nghĩa đặc biệt với ai đó. Khi trở về trại, anh đính bức ảnh lên trên tường thông tin gần cửa ra vào trung tâm tin học, vì cho rằng khá nhiều cư dân của khu trại này đi ngang qua đó. Chắc chắn sẽ có ai đó nhận lại nó.

Một tuần trôi qua, rồi mười ngày sau. Bức ảnh vẫn còn ở nguyên đó. Lúc đó, trung đội của anh phải tập luyện hàng giờ luyện mỗi ngày, và những ván bài xì phé ngày càng căng thẳng. Một vài gã đã thua đến cả nghìn đô la, người ta còn đồn rằng một tay chơi tự do nào đó còn thua đến 10 nghìn đô la. Thibault, sau lần thua đáng xầu hổ lúc đầu, quyết định sẽ dành thời giờ rảnh để suy xét về cuộc chiến và nghĩ xem mình sẽ phản ứng thế nào khi bị bắn. Khi đi lang thang qua khu trung tâm tin học ba ngày trước cuộc chiến, anh trông thây bức ảnh vẫn còn đính trên bảng, và vì một lý do nào đó mà chính anh cũng không hiểu được, anh lấy bức ảnh xuống và nhét vào trong túi..."

Kẻ may mắn *là khúc ca tán dương một câu chuyện tình yêu tuyệt đẹp giữa hai con người xa lạ và ràng buộc nhau bởi sợi dây định mệnh vô hình. Logan từ ước muốn tìm thấy cô gái mang lại cho anh nhiều xúc cảm bí ẩn đã nhanh chóng trở thành khao khát mãnh liệt có được tình yêu nơi Elizabeth. Một cô gái với cuộc sống thực tại không thiếu những phức tạp như Elizabeth liệu có thể cùng Logan đi đến chặng cuối của cuộc hành trình tìm kiếm hạnh phúc thực sự? Định mệnh có thật sự tồn tại hay không? Phải chăng định mệchân mỗi chúng ta dù ở những điều nhỏ nhặt nhất hay những bước ngoặt làm thay đổi cuộc đời mỗi người? Câu hỏi muôn thuở này chính là vấn đề trung tâm của cuốn tiểu thuyết* ***Kẻ may mắn*** *mà Nicholas Sparks cố gắng giải quyết một cách thấu đáo, sâu sắc trong suốt hơn 400 trang sách. Ngọt ngào, lãng mạn và quá nhiều cảm xúc chân thành cho một tác phẩm về tình yêu như* ***Kẻ may mắn****!*

Thông tin tác giả

Nicholas Sparks sinh ngày 31 tháng 12 năm 1965, tại Omaha, Nebraska, Mỹ. Cha ông là giáo sư và mẹ làm nội trợ. Ông có

một anh trai và một em gái, người em gái này đã mất khi mới 33 tuổi. Cô chính là nguồn cảm hứng cho các nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết A walk to remember của ông. Ông tốt nghiệp ngành tài chính, Đại học Notre Dame năm 1988 và là một trong những sinh viên đứng đầu được vinh danh. Khởi đầu rực rỡ với The notebook vào năm 1996 - tác phẩm được xem là hiện tượng của ngành xuất bản, tác phẩm mà Time Warner Book Group phải chi tới 1 triệu USD để mua bản quyền - đến nay, Nicholas đã cho ra mắt 15 đầu sách và tất cả đều trở thành best - sellers ở Mỹ, đồng thời được dịch ra 35 thứ tiếng. Những câu chuyện đầy cảm hứng của Nicholas Sparks về cuộc sống và tình yêu đẹp phi thường của những con người bình thường luôn chiếm được cảm tình của độc giả trên toàn thế giới. Một số tác phẩm nổi bật khác của Nicholas Sparks: Lựa chọn của trái tim; Bản tình ca cuối cùng; John yêu dấu; Những đêm ở Rodanthe; Thiên đường bình yên;...

Thông tin thêm

Kẻ may mắn *(tựa gốc: The lucky one) - phát hành vào tháng 9/2008 - là cuốn tiểu thuyết thứ 7 của Nicholas Sparks được chuyển thể thành phim. Bộ phim được hoàn thành vào năm 2012 với sự chỉ đạo diễn xuất của Scott Hicks và sự tham gia của các diễn viên nổi tiếng: Zac Efron, Taylor Schilling, Blythe Danner... Mời các bạn tìm đọc!*

Lời tựa

Tặng Jamie Raab và Dennis Dalrymple

Một năm để nhớ...

và một năm để quên.

Trái tim tôi luôn ở bên các bạn.

1

fe

Clayton và Thibault

Đội phó Keith Clayton không hề nghe thấy tiếng họ tiến lại, và khi nhìn gần, vẻ ngoài của họ cũng chẳng làm gã thích thú hơn chút nào so với lúc mới nhìn thấy. Một phần là do con chó. Gã không thích béc giê Đức, mà con này dù đang đứng yên nhưng vẫn nhắc gã nhớ tới Panther, con chó cảnh sát đi cùng gã đội phó Kenny Moore, vốn chỉ cần thoáng nhìn thấy hiệu lệnh là nhanh như cắt cắn vào đũng quần kẻ tình nghi. Clayton thường coi Moore như một gã ngớ ngẩn, nhưng dù sao thì đó cũng là người duy nhất trong đội gã có thể tạm coi là bạn, và phải thừa nhận là Moore có cách tường thuật mấy vụ ngoạm đũng quần khiến gã phải cười vỡ bụng. Và chắc chắn là Moore sẽ đánh giá cao cái bữa tiệc tắm tiên nho nhỏ mà gã vừa phá ngang khi bí mật theo dõi hai cô nữ sinh nằm tắm nắng bên lạch nước trong vẻ đẹp mơn mởn tuổi thanh xuân. Gã mới ở đó chừng vài phút và chỉ vừa giơ cái máy ảnh kỹ thuật số lên bấm được hai pô thì thấy cô thứ ba xuất hiện sau bụi tú cầu. Giấu vội chiếc máy ảnh vào bụi cây, gã bước ra từ sau cái cây và ngay lập tức mặt đối mặt với cô nữ sinh.

"Chà, chúng ta có gì ở đây thế này?" gã dài giọng, cố gắng dồn cô gái vào thế bị động.

Gã không thích bị bắt quả tang, và cũng chẳng hài lòng với kiểu mở màn chán ngắt thế này của mình. Bình thường miệng lưỡi gã dẻo hơn cơ. Dẻo hơn nhiều. May thay, cô gái quá bối rối đến độ không để ý đến cái gì nữa, thậm chí còn suýt bị vấp khi cố gắng lùi lại. Vừa lắp bắp trả lời gì đó, cô vừa cố gắng lấy tay che thân. Cứ nh được xem cô nàng chơi trò Twister[1] một mình vậy.

[1] Twister: một trò chơi phổ biến ở Mỹ, trong đó hai người chơi đặt cả hai tay và hai chân vào các vòng tròn màu trên sân chơi, sau đó theo lệnh của người điều khiển, ví dụ "chân trái vàng; tay phải đỏ", hai người chơi phải dùng đúng tay hoặc chân theo lệnh để chạm được vào vòng tròn có màu như hiệu lệnh. (Các chú thích trong sách đều là của người dịch.)

Clayton chẳng buồn nhìn đi chỗ khác. Thay vào đó gã cười cười, làm bộ không để ý đến cơ thể của cô gái, cứ như thể đối với gã, tình cờ bắt gặp các cô gái khỏa thân trong rừng là chuyện thường ngày ở huyện vậy. Gã dám chắc cô gái không biết gì về cái máy ảnh.

"Bình tĩnh nào. Chuyện gì đang diễn ra ở đây vậy?" gã hỏi.

Dù gã biết thừa là chuyện gì. Hè nào mà trò này chẳng diễn ra vài lần, nhưng nhiều nhất là vào tháng Tám: các nữ sinh từ Chapel Hill hoặc NC State đều đổ về bãi tắm ở Emerald Isle để tận hưởng kỳ nghỉ cuối tuần dài cuối cùng trước khi vào học kỳ mùa thu, thường thì bọn họ đi vòng theo con đường chở gỗ hồi xưa, chạy quanh co khúc khuỷu chừng gần hai ki lô mét thì tới rừng quốc gia rồi tiếp tục đâm ra chỗ con lạch Swan thình lình ngoặt về phía sông South. Ở đấy có một bãi tắm phủ đầy đá cuội, địa điểm tắm nắng "nude" nổi tiếng - vì sao lại thế thì Clayton

cũng không rõ - và gã thường cố tình đảo qua đảo lại nơi đó, biết đâu lại gặp may. Hai tuần trước gã nhìn thấy sáu cô nàng cực xinh; nhưng hôm nay chỉ có ba cô, mà hai cô nằm trên khăn tắm thì đang lấy áo rồi. Một cô trong nhóm trông có hơi nặng nề chút nhưng hai cô còn lại - tính cả cô gái tóc đen đang đứng trước mặt gã - thì sở hữu thân hình có thể khiến cả lũ con trai phát điên. Đội phó cảnh sát cũng không phải ngoại lệ.

"Bọn em không biết có người ở đây! Bọn em cứ tưởng không vấn đề gì chứ."

Gương mặt cô gái toát lên vẻ ngây thơ vô tội đủ để khiến gã tự hỏi, Chắc bố cô sẽ chẳng mấy tự hào nếu biết con gái bé bỏng của mìàm gì đâu nhỉ? Gã thấy buồn cười khi tưởng tượng xem cô gái sẽ trả lời như thế nào, nhưng vì đang mặc đồng phục nên gã hiểu mình phải nói gì đó ra dáng một chút. Thêm nữa, Clayton cũng biết rằng gã đang mạo hiểm với vận may của mình: nếu chuyện cảnh sát đi tuần khu vực này mà lan rộng ra thì sẽ chẳng cô nữ sinh nào dám đến đây nữa, mà gã thì không thích viễn cảnh ấy tẹo nào.

"Đi nói chuyện với các bạn cô xem nào."

Gã theo cô nữ sinh đi về phía bãi tắm, thích thú thưởng thức màn trình diễn nho nhỏ khi cô cố gắng che tấm lưng trần một cách vô vọng. Lúc họ ra khỏi đám cây cối bước tới bãi trống bên bờ sông thì các bạn cô đã mặc xong áo. Cô gái tóc đen chạy tới chỗ các bạn mình, làm đổ vài lon bia trong khi vội vã quơ chiếc khăn tắm. Clayton ra hiệu về phía một cái cây gần đó.

"Các cô không nhìn thấy cái biển à?"

Ba cô gái nhìn theo tay gã. Hệt mấy con cừu đang chờ mệnh lệnh tiếp theo, gã nghĩ thầm. Cái biển báo, nhỏ xíu và bị khuất một phần sau những cành sồi già sà thấp, được treo ở đó theo lệnh của thẩm phán Kendrick Clayton, người tình cờ lại là chú của gã. Chính Keith đề xuất ý tưởng biển bọt này; gã biết việc ngăn cấm công khai chỉ càng làm tăng sức hấp dẫn của nơi này mà thôi.

"Bọn em không nhìn thấy nó!" cô gái tóc đen kêu lên, quay lại nhìn gã. "Bọn em không biết! Bọn em mới nghe đến chỗ này vài ngày trước!" Cô tiếp tục phản kháng trong lúc đánh vật với cái khăn tắm; còn hai cô kia thì quá sợ đến nỗi chẳng làm được gì ngoài chuyện cố gắng xỏ chân vào chiếc quần bikini. "Đây là lần đầu tiên bọn em tới đây!"

Câu nói bật ra như một tiếng rên, khiến giọng cô nghe chẳng khác nào một nữ sinh trường dòng hư hỏng. Mà có lẽ cả ba cô này đều thế thật. Bọn họ có cái dáng vẻ đó mà.

"Các cô có biết ở quốc gia này khỏa thân nơi công cộng là phạm luật không?"

Nhìn những khuôn mặt trẻ trung càng lúc càng tái mét, gã biết bọn họ đang tưởng tượng ra cái tội nho nhỏ ấy sẽ bị ghi trong lý lịch. Cảnh này cũng thú vị ra phết, nhưng gã tự nhắc mình không nên để chuyện đi quá xa.

"Tên cô là gì?"

“Amy.” Cô gái tóc đen nuốt nước bọt. “Amy White.”

“Cô từ đâu tới?”

“Chapel Hill. Nhưng quê em ở Charlotte.”

“Tôi thấy ở kia có chất cồn. Các cô đã hai mươi mốt tuổi hết rồi chứ?”

Lần đầu tiên cả hai cô kia cũng đồng thanh lên tiếng. “Vâng, thưa ngài.”

“Được rồi Amy. Giờ tôi sẽ cho cô biết tôi định làm gì. Tôi sẽ tin lời cô là các cô không nhìn thấy biển báo kia, và các cô đã đủ tuổi để được phép uống rượu, vậy nên tôi sẽ không làm chuyện này nghiêm trọng hơn. Tôi sẽ giả vờ như không ở đây. Miễn là ba cô hứa sẽ không nói với sếp tôi là tôi đã thả các cô đi.”

Họ không chắc có nên tin gã hay không.

“Thật chứ?”

“Thật,” gã nói. “Tôi cũng từng học đại học mà.” Thực ra là Clayton chưa từng, nhưng gã biết nói thế nghe có vẻ oách. “Và có lẽ các cô muốn mặc quần áo vào. Các cô không biết đấy thôi - không chừng có kẻ đang rình rập quanh đây cũng nên.” Rồi gã thoáng mỉm cười. “Hãy đảm bảo là các cô sẽ dọn sạch đống lon kia, được chứ?”

“Vâng, thưa ngài.”

“Tôi đánh giá cao điều đó.” Gã quay đi.

“Thế thôi ư?

Ngoái đầu lại, gã nở một nụ cười nữa. “Thế thôi. Các cô cẩn trọng nhé.”

Clayton lách qua bụi cây, thỉnh thoảng cúi thấp tránh mấy cành cây trên đường trở về chỗ xe tuần tra, tự nhủ mình đã xử lý ngon vụ này. Quá ngon là đằng khác. Rõ ràng Amy đã cười với gã, và khi quay đi, gã còn thoáng nghĩ đến chuyện quay lại xin số của cô nàng. Nhưng rồi gã quyết định là không nên, có lẽ tốt hơn hết cứ để mọi chuyện dừng ở mức êm đẹp thế này được rồi. Chắc chắn khi trở về, họ sẽ kể cho bạn bè rằng mặc dù bị một sĩ quan cảnh sát bắt quả tang đang tắm tiên nhưng vẫn không sao. Rồi tiếng lành đồn xa, thiên hạ sẽ biết những cảnh sát ở vùng này rất thoáng. Dẫu sao, trong khi len lỏi qua đám cây cối, gã vẫn thầm hy vọng những bức ảnh được rõ nét. Chúng sẽ là thứ bổ sung tuyệt vời cho bộ sưu tập nho nhỏ của gã.

Nói chung thì hôm nay là một ngày tuyệt vời. Vừa định quay lại lấy cái máy ảnh thì gã nghe thấy tiếng huýt sáo. Lần theo hướng phát ra tiếng động, gã đi về phía con đường chở gỗ và nhìn thấy một kẻ lạ mặt dắt con chó đang bước chậm rãi, nom giống một gã hippie những năm sáu mươi.

Kẻ lạ mặt đó không đi cùng ba cô gái kia. Clayton tin chắc như vậy. Trước hết anh ta quá già so với một sinh viên; ít nhất cũng phải gần ba mươi rồi. Mái tóc dài kia khiến Clayton liên tưởng tới một cái ổ chuột; còn trên lưng anh ta, Clayton có thể nhìn thấy mép cái túi ngủ gồ lên chỗ đáy chiếc ba lô. Đây không thể nào là một người đi dã ngoại một ngày tới bãi tắm này; nhìn anh ta giống một người đi bộ đường trường, thậm chí có thể cắm trại ngoài trời nữa. Không biết anh ta đã ở đây bao lâu và đã thấy những gì rồi.

Ví dụ như việc Clayton chụp lén?

Không thể nào. Không thể thấy được. Chỗ gã nấp cách xa con đường chính, toàn bụi cây rậm rạp, và nếu có người đi qua cánh rừng thì gã phải nghe thấy chứ. Đúng không? Hơn nữa, chỗ này chẳng có gì hay ho để mà lang thang. Họ đang ở giữa một nơi hoang vu hẻo lánh, và gã không hề muốn một đám hippie hãm tài lập dị phá hỏng nơi dành cho mấy cô nữ sinh này một chút nào.

Đúng lúc đó, kẻ lạ mặt đi ngang qua Clayton. Anh ta đang ở gần xe tuần tra và đang hướng về phía chiếc Jeep của ba cô gái. Clayton bước lên mặt đường và hắng giọng. Kẻ lạ mặt và con chó liền quay sang phía có tiếng động.

Đứng từ xa, Clayton tiếp tục đánh giá họ. Dường như kẻ lạ mặt lẫn con chó đều không bất ngờ trước sự xuất hiện đột ngột của Clayton, và cái nhìn của anh ta có vẻ gì đó khiến Clayton cảm thấy bối rối. Cứ như là anh ta đang chờ gã lộ diện vậy. Con chó béc giê cũng thế. Thái độ của nó vừa thờ ơ vừa cảnh giác - và rất thông minh - giống y như con Panther mỗi khi chực chờ được Moore thả ra. Clayton chột dạ. Tự chủ lắm gã mới không đưa tay phòng thủ chỗ kín.

Suốt một phút dài dằng dặc, hai bên cứ thế nhìn nhau chằm chặp. Từ lâu Clayton đã biết rằng bộ đồng phục của gã làm cho khối kẻ phải sợ. Mọi người, kể cả vô tội đi nữa, đều thấy lo lắng khi đụng đến pháp luật, và gã cho rằng anh chàng này cũng không phải ngoại lệ. Đó chính là một trong những lý do khiến gã yêu cái nghề này.

“Anh có dây xích cho con chó chứ?” gã cất giọng giống kiểu ra lệnh hơn là hỏi.

“Trong ba lô của tôi.”

Clayton không hề nghe ra thổ âm. “Tiếng Anh kiểu Johnny Carson[2],” như mẹ gã từng gọi. “Vậy thì lấy ra tròng cho nó đi.”

[2] John Carson (1925-2005): người Mỹ, diễn viên, người dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng.

“Đừng lo. Nó sẽ không nhúc nhích trừ phi tôi ra lệnh.”

“Cứ tròng vào.”

Kẻ lạ mặt hạ cái ba lô xuống và bắt đầu lục lọi; Clayton rướn cổ hòng liếc xem trong đó có gì giống như ma túy hay vũ khí không. Một lúc sau, cái xích đã được buộc vào cổ con chó và kẻ lạ mặt nhìn Clayton vẻ muốn hỏi, “Giờ

“Anh đang làm gì ở đây?” Clayton lên tiếng.

“Đi bộ đường trường.”

“Cái ba lô đó mà vác đi đường trường cũng mệt đấy nhỉ.”

Kẻ lạ mặt không nói gì.

“Hay anh đang rình rập dòm ngó gì ở đây?”

“Đó là những gì mà mọi người tới đây hay làm hả?” Clayton không thích giọng điệu cũng như ẩn ý của anh ta. “Tôi muốn xem giấy tờ của anh.”

Kẻ lạ mặt lại cúi xuống ba lô rồi lấy cuốn hộ chiếu ra. Sau khi giơ tay ra hiệu cho con chó đứng yên, anh ta tiến tới trước Clayton đưa hộ chiếu cho gã.

“Không có bằng lái xe hả?” Clayton hỏi.

“Tôi không có.”

Clayton xem xét tên của kẻ lạ mặt, môi gã mấp máy. “Logan Thibault.”

Người kia gật đầu.

“Anh từ đâu tới?”

“Colorado.”

“Một hành trình dài đấy nhỉ.”

Kẻ lạ mặt im lặng.

“Cụ thể là anh định đi đâu

“Đến Arden.”

“Có cái gì ở Arden?”

“Tôi không biết. Tôi chưa đến đó bao giờ.”

Clayton nhíu mày trước câu trả lời đó. Quá trơn tru? Quá... thách thức? Quá gì đó. Mà cái quái gì cũng được. Dù sao thì gã cũng không hề thích tay này. “Anh đợi ở đây,” gã nói. “Anh không phiền nếu tôi kiểm tra lại cái này chứ?”

“Xin cứ tự nhiên.”

Trong khi quay về xe tuần tra, Clayton ngoái đầu lại và thấy Thibault đang mở ba lô lấy ra

một cái bát nhỏ rồi rót hết phần nước còn trong một cái chai vào đó. Nom như anh ta chẳng hề lo nghĩ cái gì trên đời này cả.

Bọn tao sẽ tìm ra cái gì đó chứ hả? Ngồi trong xe tuần tra, Clayton đang hì hục đánh vần cái tên "Thibault" qua bộ đàm thì đồng nghiệp ở đầu dây kia ngắt lời.

"Là Thibault, phát âm như T-bow, không phải Thigh-bolt. Đó là một cái tên Pháp."

"Sao tôi lại phải quan tâm nó phát âm thế nào chứ hả?"

"Tôi chỉ định nói..."

"Sao cũng được, Marge. Cứ kiểm tra nó được chứ?"

"Trông hắn có giống người Pháp không?"

"Thế quái nào mà tôi biết được một gã người Pháp trông như thế nào?"

"Tôi chỉ tò mò thôi. Đừng có cáu kỉ như thế. Tôi đang hơi bận."

Phải rồi, bận lắm luôn, Clayton nghĩ. Chắc là bận ăn bánh rán như mọi khi chứ gì. Marge có thể chén hết ít nhất là một tá bánh Krispy Kremes một ngày. Cô ta phải nặng tạ rưỡi là ít.

Qua cửa bên của xe, gã thấy tay Thibault đang ngồi xổm bên cạnh con chó mà thầm thì với nó trong khi nó uống nước. Clayton lắc đầu: nói chuyện với loài vật à? Thật vớ vẩn. Làm như chó có thể hiểu được cái gì khác ngoài mấy câu mệnh lệnh căn bản nhất vậy. Vợ cũ của Clayton cũng từng làm thế. Cô ta đối xử với chó như với con người, đáng ra gã phải nhìn vào đó mà tránh xa cô ta ngay từ đầu mới phải.

"Tôi không tìm thấy gì cả," có tiếng Marge nói. Nghe như cô ta đang nhai cái gì đó. "Không thấy trát tòa chưa giải tỏa nào liên quan tới cái tên Thibault này."

"Cô chắc chứ?"

"Chắc chắn. Công việc của tôi tôi phải biết chứ."

Clayton vẫn còn nói chuyện qua bộ đàm thì kẻ lạ mặt đã cất cái bát vào ba lô rồi lẳng ba lô lên vai.

"Sáng nay có cuộc gọi nào bất thường không? Như là có người lảng vảng đâu đó chẳng hạn?" Clayton hỏi.

"Không. Sáng nay khá yên tĩnh. À mà anh đang ở đâu vậy? Bố anh đang tìm anh đấy."

Bố của Clayton là cảnh sát trưởng hạt này.

"Bảo ông ấy là tôi sẽ về ngay."

Ông ấy có vẻ tức giận.

“Cứ bảo ông ấy tôi đang đi tuần tra, được

Để ông ấy biết tôi đang làm việc và không nói gì nữa.

“Được rồi.”

Có thế chứ.

“Thôi, tôi phải đi đây.”

Gã cất bộ đàm và ngồi im, cảm thấy hơi thất vọng một chút. Kể mà được thấy tên đó xoay xở trong khám với mái tóc kiểu con gái và tất tần tật mấy thứ kia thì sẽ vui lắm. Nếu thế thì anh em nhà Landry sẽ có một ngày thỏa thích với hắn. Chúng là “khách quen” ở phòng tạm giam vào các tối thứ Bảy: uống rượu và phá phách, gây mất trật tự, đánh lộn, mà lúc nào cũng là chúng tự đánh nhau. Trừ phi bị nhốt vào khám. Khi đó thì chúng đánh người khác.

Clayton nghịch cái tay nắm cửa xe. Mà lần này thì ông già giận dữ vì điều gì nhỉ? Chàng công tử bột thấy chột dạ... Làm cái này đi. Làm cái kia đi. Con đã xử lý mớ giấy tờ đó chưa? Tại sao lại đến muộn? Con vừa ở đâu về? Đã rất nhiều lần gã chỉ muốn nói lão đi mà lo cái công việc khốn kiếp của lão ấy. Lão vẫn tưởng lão đang điều hành mọi thứ ở đây cơ đấy.

Nhưng thôi, không sao. Sớm muộn gì thì gã cũng sẽ biết thôi. Giờ là lúc tống khứ tên hippie quái đản kia khỏi đây, trước khi đám nữ sinh đi tới. Mấy cô nàng đó nghĩ đây là chỗ riêng tư, đúng chứ? Bọn hippie như thế kia có thể phá hỏng chốn này mất.

Clayton ra khỏi xe, đóng cửa lại. Con chó ngỏng đầu về phía Clayton đang tiến đến. Gã đưa trả hộ chiếu. “Xin lỗi đã làm phiền, anh Thibault.” Lần này thì gã cố tình phát âm sai cái tên. “Tôi chỉ làm công việc của mình. Tất nhiên, trừ phi anh có thuốc phiện hay súng ở trong ba lô.”

“Tôi không có.”

“Anh có đồng ý để tôi kiểm tra không?”

“Không hẳn. Luật sửa đổi lần thứ tư và các luật khác.”

“Tôi thấy trong đó có túi ngủ. Anh cắm trại à?”

“Tối qua tôi ngủ ở hạt Burke.”

Clayton dò xét kẻ lạ mặt, ngẫm nghĩ về câu trả lời.

“Quanh đây không có khu cắm trại nào hết.”

Anh ta im lặng.

Bây giờ thì Clayton là người nhìn đi chỗ khác. “Có lẽ anh nên xích con chó này lại.”

“Tôi không nghĩ là hạt này có luật phải xích chó.”

“Đúng. Để an toàn cho con chó của anh thôi. Trên đường cái có rất nhiều xe cộ.”

“Tôi sẽ để ý.”

“Được rồi.” Clayton dợm quay người nhưng rồi khựng lại lần nữa. “Nếu không phiền thì cho tôi hỏi anh đã ở đây được bao lâu?”

“Tôi vừa mới tới. Sao vậy?”

Cách trả lời của Thibault có gì đó khiến Clayton phân vân, và gã lưỡng lự trước khi tự trấn an rằng không thể nào có chuyện tên này biết gã đã làm gì được.

“Không có gì,” Clayton đáp.

“Tôi có thể đi được chưa?”

“Ừ. Được rồi.

Clayton quan sát kẻ lạ mặt và con chó của anh ta bước tới con đường chở gỗ rồi rẽ sang đường mòn dẫn vào rừng. Khi anh ta đi khuất, Clayton quay lại chỗ nấp ban đầu để tìm cái máy ảnh. Gã thò tay vào bụi rậm, đá đá mấy đống lá thông khô cố dò đi dò lại dấu chân của mình để chắc chắn gã đang ở đúng chỗ. Cuối cùng, gã khuỵu xuống và bắt đầu hoảng sợ. Cái máy ảnh đó là của văn phòng cảnh sát trưởng. Gã chỉ mượn nó cho những chuyến đi chơi đặc biệt như thế này, và bố gã sẽ tra hỏi bằng chết nếu cái máy ảnh đó mất thật. Tệ hơn nữa là nếu nó lại được tìm thấy với cái thẻ nhớ đầy nhóc hình khỏa thân. Bố gã là người triệt để tuân thủ lễ giáo và trách nhiệm.

Vài phút trôi qua. Gã nghe thấy tiếng khởi động xe ở đằng xa. Chắc là mấy cô nữ sinh chuẩn bị rời đi; gã chỉ hơi lăn tăn chuyện họ sẽ nghĩ gì nếu thấy xe của gã vẫn còn ở đó.

Vấn đề chính lúc này là: cái máy ảnh đã biến mất.

Không phải bị mất. Mà là biến mất. Và gã chắc chắn một điều là cái máy không tự chạy đâu được. Cũng không thể có chuyện lũ con gái phát hiện ra nó. Thế tức là Thigh-bolt đã chơi xỏ gã. Thigh-bolt. Đang chơi gã. Thật không thể tin nổi. Gã biết tên đó đóng kịch quá trơn tru mà, quá giống cái kiểu “Tôi biết anh đã làm gì vào mùa hè năm ngoái”[3] mà.

[3] . Tên một bộ phim kinh dị của Mỹ.

Không thể để cho hắn mang thứ đó đi trót lọt được. Không một tên hippie bẩn thỉu, đồng bóng, thích nói chuyện với chó nào được qua mặt Keith Clayton này. Ít nhất là chừng nào gã còn sống trên đời.

Vừa len lỏi lách qua những cành cây để trở ra đường cái, Clayton vừa tưởng tượng cảnh bắt được tên Logan Thigh-bolt kia và tiến hành một cuộc lục soát nho nhỏ. Mà đó mới chỉ là bắt đầu thôi. Tiếp theo sẽ còn những thứ khác nữa, chác chắn là vậy. Tên đó dám chơi gã à? Không xong đâu. Dù sao cũng không phải ở thị trấn này. Gã đếch thèm lo tới con chó. Nó làm càn ư? thì bái bai, cún con. Đơn giản là vậy. Chó béc giê Đức cũng là một loại vũ khí - trong vùng không có tòa án nào là không chấp nhận lý lẽ này.

Dù sao thì việc đầu tiên cần làm là phải tìm tên Thibault. Lấy lại cái máy ảnh. Rồi vạch ra bước tiếp theo.

Ấy thế nhưng khi tới gần chiếc xe của mình, Clayton mới nhận ra rằng hai bánh sau đã xẹp lép.

“Anh nói tên anh là gì nhỉ?”

Vài phút sau, Thibault nhoài người qua ghế trước của chiếc Jeep, gào át tiếng gió vù vù. “Logan Thibault.” Anh giơ ngón tay cái chỉ ngược ra sau. “Còn đây là Zeus.”

Zeus ngồi ở đuôi xe, lưỡi thè lè, hếch mũi lên hứng gió khi chiếc Jeep phóng vèo vèo trên đường cao tốc.

“Con chó đẹp thật. Em là Amy. Đây là Jennifer và Lori.”

Thibault ngoái lại phía sau. “Xin chào.”

“Chào.”

Hai cô có vẻ lơ đãng. Cũng không có gì đáng ngạc nhiên, Thibault nghĩ, nếu xét đến những gì họ vừa phải trải qua. “Cảm ơn vì đã cho tôi đi nhờ.”

“Có gì đâu. Anh nói là anh định đi Hampton?”

“Nếu nơi đó không quá xa!”

“Ngay trên đường chúng ta đi đó.”

Sau khi rời khỏi con đường chở gỗ và kiểm tra một số thứ, Thibault đã lén ngược trở lại con đường đó vừa đúng lúc xe của các cô gái đi tới. Anh giơ ngón cái ra hiệu, thầm cảm thấy may mắn là có Zeus đi cùng, và gần như ngay lập tức, chiếc xe đỗ lại bên vệ đường.

Đôi khi mọi việc diễn ra suôn sẻ như thể được sắp đặt sẵn vậy.

Tuy nhiên Thibault đã giả vờ, thực ra anh nhìn thấy ba cô gái từ sáng sớm, khi họ mới đến - anh cắm trại ở ngay sau một gò đất cạnh bãi tắm - nhưng đã cho họ sự riêng tư mà họ đáng

được hưởng ngay khi họ bắt đầu cởi quần áo. Đối với anh, cái việc họ làm là vô hại và chẳng xấu xa gì; ngoài anh ra thì chỉ có mỗi mình họ ở đấy, mà anh cũng chẳng có ý định nấn ná gần đó để nhìn lén. Ai quan tâm họ cởi hết quần áo hay là mặc đồ hóa trang gà con cơ chứ? Đó không phải là việc của anh, và anh đã định cứ để mặc họ thoải mái, nhưng rồi anh chợt nhìn thấy gã cảnh sát lái chiếc xe của Văn phòng Cảnh sát trưởng quận Hampton trườn tới.

Qua kính chắn gió của chiếc xe, Thibault nhìn thấy gã cảnh sát rõ mồn một và nhận ra có gì đó không ổn trên nét mặt gã. Khó mà nói chính xác đó là gì, nhưng anh không định tốn thời gian mà phân với chả tích. Anh vòng lại, cắt ngang qua khu rừng và tới nơi vừa kịp lúc nhìn thấy tay cảnh sát kiểm tra thẻ nhớ trong cái máy ảnh trên tay trước khi lặng lẽ đóng cửa xe lại. Anh quan sát gã lén lút đi tới một gò đất. Anh thừa biết là có thể tay cảnh sát này đang thực thi nhiệm vụ, nhưng sao trông gã cứ như kiểu con Zeus mỗi khi chờ miếng thịt bò vậy. Hơi quá phấn khích hơn bình thường.

Thibault để Zeus ở nguyên tại chỗ, còn anh thì đi theo gã cảnh sát, cố giữ khoảng cách để gã không phát hiện ra. Và toàn bộ phần còn lại của kế hoạch phát sinh ngoài dự kiến. Anh biết rằng việc bắt tận tay day tận mặt là không thể - tay cảnh sát có thể tuyên bố là đang thu thập chứng cứ, và lời nói của gã chống lại một kẻ lạ mặt như anh sẽ rất khó mà phản bác. Bất cứ sự động thủ nào cũng vô nghĩa, chỉ tổ gây thêm rắc rối mà thôi, dù rằng trong lòng anh rất muốn đấu tay đôi với gã này. Thật may thay - hoặc thật rủi thay, anh tự nhủ, cũng còn tùy vào cách nhìn nhận vấn đề - cô gái đó xuất hiện, tay cảnh sát hoảng sợ, và rồi Thibault đã nhìn thấy chỗ gã giấu máy ảnh. Khi Clayton cùng cô gái đi về phía các bạn của cô, Thibault nhặt lấy chiếc máy ảnh. Đáng lẽ cứ thế mà bỏ đi cũng được nhưng anh lại quyết định phải cho gã này một bài học. Chẳng phải đao to búa lớn gì, chỉ là một bài học nhằm đảm bảo danh dự của ba cô gái không bị tổn hại, để anh tiếp tục hành trình và phá hỏng luôn ngày hôm nay của tay cảnh sát. Nghĩ thế nên anh quay lại xì le của gã.

“Ồ, suýt nữa thì quên,” Thibault mở lời. “Tôi tìm thấy cái máy ảnh của các cô trong bụi rậm.”

“Không phải của tôi. Lori, Jen... các cậu có mất máy ảnh không?”

Cả hai lắc đầu.

“Thôi các cô cứ giữ nó đi,” Thibault vừa nói vừa để máy xuống ghế. “Và cảm ơn đã cho đi nhờ. Tôi có một cái rồi.”

“Anh chắc chứ? Chắc đắt phết đấy.”

“Chắc mà.”

“Cảm ơn anh.”

Thibault để ý bóng nắng nhảy nhót trên gương mặt Amy, cô có sức hấp dẫn của một tiểu thư thành thị với đường nét sắc sảo, nước da màu ô liu và đôi mắt nâu ánh vàng. Anh tưởng

tượng có thể ngắm Amy hàng giờ không chán.

"Này... cuối tuần này anh có bận việc gì không?" Amy hỏi. "Chúng tôi định đi biển chơi."

"Cảm ơn cô đã mời, nhưng tôi không thể."

"Tôi cá là anh có hẹn với bạn gái chứ gì."

"Điều gì khiến cô nghĩ thế?"

"Nhìn anh tôi đoán thế."

Thibault ép mình phải quay đi. "Đại loại vậy."

2

fe

Thibault

Thật kỳ lạ khi nghĩ về những biến cố có thể xảy ra trong cuộc đời một người đàn ông. Mới chỉ hơn một năm trước, chắc Thibault đã nhảy cẫng lên nếu được tận hưởng những ngày nghỉ cuối tuần với Amy và đám bạn cô. Có thể đấy chính là điều anh cần; vậy mà khi họ thả anh xuống ngay rìa thị trấn Hampton, giữa cái nóng hầm hập của buổi trưa tháng Tám, anh vẫy chào tạm biệt mà lòng thấy nhẹ nhõm đến lạ kỳ. Việc cố tỏ ra thoải mái bên các cô gái khiến anh thấy kiệt sức.

Kể từ khi rời Colorado năm tháng trước, anh chưa từng dành quá vài tiếng đồng hồ bên cạnh bất cứ ai, trừ một bác nông dân lớn tuổi vắt sữa bò ở Nam Little Rock, người đã cho anh sử dụng một phòng ngủ bỏ không trên lầu sau bữa tối diễn ra gần như trong yên lặng giữa hai người. Anh rất cảm kích vì ông cụ không ép anh giải thích lý do anh tỏ ra như vậy. Không hỏi, không tò mò, không bóng gió. Chỉ đơn giản chấp nhận là Thibault không thích trò chuyện. Để đáp lại, Thibault đã dành vài ngày để giúp ông sửa mái chuồng bò trước khi lại tiếp tục khăn gói lên đường, với Zeus lẽo đẽo theo sau.

Ngoại trừ lúc được ba cô gái cho đi nhờ ra, còn lại thì Thibault đã cuốc bộ hết cả chặng đường dài. Kể từ lúc vứt chùm chìa khóa căn hộ của mình ở phòng quản lý chung cư hồi giữa tháng Ba, anh đã phải thay đến tám đôi giày, chủ yếu sống nhờ lương khô PowerBars và nước trong khi một mình rong ruổi trên những chặng đường dài nối liền các thành phố và thị trấn. Có lần, ở Tennessee, anh đã ăn một lúc hết năm chồng bánh bột mì rán sau khi cuốc bộ gần ba ngày mà không có gì vào bụng. Với Zeus làm bạn đồng hành, anh đã đi qua bão tuyết, mưa đá, dông tố và nắng gắt đến độ hai cánh tay bỏng rộp; anh đã nhìn thấy một cơn lốc xoáy đang

trong quá trình hình thành gần Tulsa, bang Oklahoừng suýt bị sét đánh hai lần. Đôi lần, tự dưng không muốn đi theo đường lớn, anh đã đi đường vòng để rồi bị lạc lung tung, khiến cho chuyến đi bị kéo dài thêm. Thường anh đi bộ tới chừng nào mệt lử, chập tối thì bắt đầu tìm nơi cắm trại, chỗ nào cũng được miễn là anh và con Zeus không bị làm phiền. Buổi sáng, trước khi mặt trời kịp mọc, anh lại lên đường nên không ai biết họ đã ở đó. Cho đến lúc này thì họ chưa từng bị ai quấy rầy.

Thibault tính ra mình đã đi trung bình hơn ba mươi ki lô mét mỗi ngày, mặc dù anh chưa bao giờ ghi chép lại cả thời gian lẫn độ dài quãng đường. Đó không phải là mục đích của hành trình này. Anh có thể tưởng tượng ra người này thì nghĩ anh đang đi xa khỏi những hồi ức về cái thế giới mà anh bỏ lại sau lưng, nghe có vẻ thi vị, người kia lại cho là anh đi chỉ để đi thế thôi. Nhưng cả hai đều không đúng. Anh thích đi bộ, và anh có một số nơi cần đến. Chỉ đơn giản vậy thôi. Anh thích được tự do muốn đi lúc nào thì đi, muốn đến chỗ nào thì đến, muốn nhanh thì nhanh muốn chậm thì chậm. Sau bốn năm phải tuân lệnh trong lực lượng lính thủy đánh bộ thì sự tự do tự tại này thật hấp dẫn với anh.

Mẹ Thibault rất lo lắng cho anh, nhưng bà mẹ nào mà chả thế. Mà không thì đấy cũng là cái tính cố hữu của mẹ anh rồi. Cứ vài ngày Thibault lại gọi điện về một lần để bà biết rằng anh vẫn ổn; và lần nào cũng vậy, cứ mỗi khi ngắt máy, anh lại thấy mình thật không phải với bà. Hầu như suốt cả năm năm qua anh xa nhà, và ba lần sang Iraq thì cả ba lần anh đều phải nghe bà thuyết giảng qua điện thoại, nhắc nhở anh không được làm điều gì dại dột. Anh chẳng làm gì dại dột, ấy vậy mà cũng đã hơn vài lần suýt chết. Dù Thibault chưa bao giờ kể cho mẹ nghe về những chuyện ấy nhưng bà đọc được trên báo. Đêm trước khi Thibault lên đường bà khóc lóc, "Lại đi... Mẹ thấy tất cả những chuyện này thật điên rồ."

Có thể là điên rồ. Cũng có thể là không. Anh cũng không biết nữa.

"Mày nghĩ sao, Zeus?"

Con chó ngước lên khi nghe gọi tên mình và lặng lẽ bước đến bên anh.

"Ừ, tao biết. Mày đang đói. Còn gì khác không?"

Thibault dừng lại trong bãi đỗ xe trước một nhà trọ tuềnh toàng ở rìa thị trấn. Anh lấy cái bát và chỗ thức ăn dành cho chó cuối cùng. Trong khi Zeus bắt đầu ăn thì anh tranh thủ ngắm nhìn thị trấn.

Hampton không phải nơi xấu nhất mà anh từng thấy, dĩ nhiên là không rồi, nhưng cũng chẳng phải là nơi đẹp nhất. Thị trấn này nằm dọc hai bờ sông South, cách Wilmington và bờ biển khoảng sáu mươi ki lô mét về phía Tây Bắc. Thoạt nhìn, có vẻ nó chẳng khác gì so với hàng ngàn thị trấn tự cung tự cấp nằm rải rác khắp miền Nam của những người công nhân luôn tự hào về lịch sử của mình. Vài hộp đèn giao thông treo lủng lẳng trên những sợi dây võng xuống làm cản trở giao thông khi xe cộ lách lên cây cầu bắc qua sông, hai bên con phố chính là những tòa nhà gạch thấp tầng san sát nhau kéo dài khoảng nửa cây số, trên các cửa trước in tên những địa điểm ăn uống hoặc mua sắm đồ ngũ kim. Đó đây vài cây mộc lan già mọc rải rác,

rễ phình lên khiến vỉa hè cũng bị nhấp nhô theo. Đằng xa, anh nhìn thấy cả một cột ống biển hiệu cắt tóc cổ lỗ sĩ và những cụ già ngồi chờ trên chiếc ghế băng đặt ngoài cửa tiệm. Anh mỉm cười. Cảnh tượng cũ kỹ là lạ, tựa hồ như đang ở những năm năm mươi của thế kỷ trước vậy.

Tuy nhiên, sau khi quan sát kỹ hơn, anh cảm thấy những ấn tượng ban đầu ấy thật sai lầm. Dù nằm ngay bên bờ sông - mà cũng có thể chính vì thế - anh vẫn thấy tình trạng xuống cấp gần những đường bao mái, nơi những đống gạch đổ nát sát chân tường, trên những vết ố bẩn đã phai màu cao tới cả mét tính từ móng cho thấy ở đây đã từng xảy ra lụt lội nghiêm trọng. Chưa có cửa hàng nào đóng cửa, nhưng nhìn vài chiếc xe đỗ lèo tèo bên ngoài, anh tự hỏi họ có thể buôn bán được bao lâu. Những khu thương mại ở các thị trấn nhỏ sắp sửa theo gót bọn khủng long, và nếu thị trấn này cũng giống như hầu hết những nơi mà anh đã đi qua thì anh đoán có lẽ đã mọc lên một khu buôn bán khác mới hơn, nơi gần như chắc chắn đã có Wal-Mart hay Piggly Wiggly[1], đặt dấu chấm hết cho phần này của thị trấn.

[1]. Wal-Mart và Piggly-Wiggly là hai hệ thống siêu thị bán lẻ lớn của Mỹ.

Kể cũng lạ. Anh đang ở đây. Anh không nhớ mình từng hình dung thế nào về Hampton, nhưng chắc không phải thế này.

Mà thôi, thị trấn có thế nào không phải việc của mình. Nhìn Zeus đang liếm nốt cái bát, Thibault tự hỏi phải mất bao lâu nữa mới tìm thấy cô ấy. Người phụ nữ trong bức ảnh. Người mà anh đang kiếm tìm.

Nhưng anh sẽ tìm thấy cô. Đó là điều chắc chắn. Anh nhấc ba lô lên. "Mày sẵn sàng chưa?"

Zeus nghiêng đầu.

"Chúng ta sẽ thuê một phòng. Tao muốn ăn và tắm rửa. Mà cả mày cũng phải tắm nữa."

Thibault đi được vài bước thì nhận ra Zeus vẫn không nhúc nhích. Anh ngoái đầu lại.

"Đừng có nhìn tao như vậy. Dứt khoát mày phải tắm. Có mùi rồi đấy."

Zeus vẫn đứng im.

"Thôi được. Tùy mày. Tao đi đây."

Anh bước về phía phòng quản lý để đăng ký, thừa biết kiểu gì Zeus cũng đi theo. Nói cho cùng, Zeus luôn đi theo anh.

Cho đến trước khi nhặt được bức ảnh đó, cuộc sống của Thibault đã diễn ra đúng như anh dự tính. Lúc nào anh cũng có sẵn một kế hoạch. Anh muốn ở trường mình phải được loại giỏi, và anh đã được loại giỏi; anh muốn tham gia nhiều môn thể thao, và anh đã chơi gần như tất cả các môn. Anh muốn học piano và violin, và anh đã giỏi tới mức có thể tự sáng tác nhạc. Tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Colorado, anh quyết định gia nhập lực lượng lính thủy đánh bộ. Người tuyển quân mừng rỡ khi thấy anh chọn đi lính thay vì trở thành một nhân viên văn phòng. Bị sốc, nhưng mừng rỡ. Hầu như chẳng có ai tốt nghiệp đại học mà lại khao khát được làm một anh lính quèn, ấy nhưng đó chính là điều mà anh muốn.

Vụ đánh bom Trung tâm Thương mại Thế giới chẳng liên quan mấy tới quyết định này của anh. Việc nhập ngũ dường như là một điều hết sức tự nhiên, bởi lẽ bố anh cũng từng phục vụ lực lượng lính thủy đánh bộ suốt hai mươi lăm năm. Nhập ngũ là một anh lính trơn và giải ũ với quân hàm trung sĩ, mái tóc hoa râm và gương mặt rắn rỏi có thể dọa được tất cả mọi người trừ vợ ông và trung đội mà ông chỉ huy. Ông coi những chàng trai ấy như con mình, và mục tiêu duy nhất của ông, như ông thường nói với họ, là trả họ về với mẹ, bình an, mạnh khỏe và trưởng thành. Ông đã dự chừng hơn năm chục đám cưới của cấp dưới, những người không thể nào tưởng tượng được mình đi cưới vợ mà không có ông chúc phúc. Ông cũng là một lính thủy đánh bộ xuất sắc. Ông được trao tặng một huân chương Bronze Star và hai huân chương Purple Heart tại Việt Nam; từng nhiều năm tham gia các chiến dịch Grenada, Panama, Bosnia và Cuộc chiến vùng Vịnh lần thứ nhất. Ông là người không bao giờ ngại thuyên chuyển, và Thibault đã trải phần lớn thời niên thiếu theo ông đi hết nơi này đến nơi khác, sống trong các căn cứ quân sự trên khắp thế giới. Về một số mặt nào đó thì Okinawa có vẻ giống quê nhà của Thibaut hơn là Colorado, và mặc dù vốn tiếng Nhật anh đã rơi rớt nhiều nhưng anh nghĩ chỉ một tuần ở Tokyo là anh sẽ lại lưu loát thứ ngôn ngữ này ngay. Giống như bố, anh đã định sẽ theo đuổi binh nghiệp đến cùng rồi nghỉ hưu, nhưng khác với ông, anh lại muốn sống thật lâu sau đó để hưởng thụ. Bố anh đã mất vì một cơn đau tim chỉ hai năm sau lần cuối cùng ông cởi bộ quân phục màu xanh treo lên giá. Một cơn nhồi máu cơ tim mạnh và đột ngột. Mới một phút trước ông còn xúc tuyết khỏi con đường dẫn vào nhà thì phút sau ông đã ra đi. Chuyện xảy ra từ mười ba năm trước. Khi đó Thibault mười lăm tuổi.

Đối với Thibault, ngày bố mất và đám tang sau đó là những ký ức đáng nhớ nhất trong quãng đời trước khi anh gia nhập lính thủy đánh bộ. Được nuôi dạy trong môi trường nhà binh khiến người ta biết cách tự xóa nhòa ký ức, đơn giản vì họ phải di chuyển quá nhiều. Những người bạn đến rồi đi; quần áo được gói ghém rồi gỡ ra, thứ gì trong nhà không cần thiết sẽ thường xuyên bị vứt bỏ; và kết quả là chẳng còn lại gì nhiều. Đó là những giai đoạn khó khăn, nhưng chúng khiến một đứa trẻ trở nên mạnh mẽ theo cái cách mà đa số mọi người không hiểu nổi. Nó học được rằng, khi ai đó bị bỏ lại sau lưng thì chắc chắn sẽ có người mới thế chỗ; rằng nơi nào cũng đem lại cả điều tốt và điều xấu. Tất cả những điều này khiến một đứa trẻ lớn nhanh hơn.

Thậm chí những năm đại học cũng mờ nhạt đối với Thibault, nhưng dẫu sao thì quãng đời đó ai cũng như ai cả thôi. Cả tuần vùi đầu vào sách vở, cuối tuần chơi bời, tới kỳ thi thì nhồi nhồi nhét nhét, ở ký túc xá đồ ăn dở tệ, và hai cô bạn gái, trong đó có một cô kéo dài được hơn một năm tí chút. Đó là câu chuyện muôn thuở của tất cả những ai từng học đại học, nhưng rất ít câu chuyện để lại dư âm dài lâu. Rốt cuộc thì chỉ có kiến thức của anh là ở lại. Thú thật, Thibault cảm thấy đời mình vẫn chưa thật sự bắt đầu cho đến căn cứ Paris tham gia khóa huấn luyện cơ bản. Vừa bước xuống xe buýt, anh đã nghe tiếng viên trung sĩ huấn luyện quát vào tai. Trên đời này chỉ duy nhất các trung sĩ huấn luyện là khiến anh tin rằng đời anh từ trước đến nay chẳng đáng một xu. Bây giờ anh đã là người của họ, chấm hết. Anh giỏi thể thao? Hãy chống đẩy năm mươi lần cho tôi, Ngài Thủ Quân. Anh tốt nghiệp đại học? Hãy ráp khẩu súng này, Einstein. Hay anh có bố từng ở lính thủy đánh bộ? Hãy lau chùi cái máy xén này, giống như bố anh từng làm ấy. Toàn những trò rập khuôn cũ rích. Chạy, đi đều, nghiêm, lăn qua bùn, trèo

tường: chả có gì trong khóa huấn luyện cơ bản làm anh bất ngờ.

Phải công nhận rằng khóa tập huấn này tương đối có tác dụng. Nó quật người ta xuống bùn, đánh người ta tơi tả, nhưng cuối cùng cũng rèn đúc nên những tay lính thủy đánh bộ. Hoặc đó là những gì họ nói. Dù gì thì Thibault cũng không gục gã. Anh vượt qua thử thách, nhẫn nhịn, tuân lệnh, và giữ nguyên bản chất của mình. Cuối cùng thì anh đã trở thành một lính thủy đánh bộ.

Sau khóa huấn luyện, anh được điều động về tiểu đoàn l, trung đoàn 5 đóng tại trại Pendleton. San Diego chính là kiểu thành phố mà anh thích, với khí hậu dễ chịu, những bãi tắm xinh đẹp, và phụ nữ lại càng quyến rũ hơn nữa. Nhưng thời kỳ đó chẳng kéo dài được bao lâu. Tháng Giêng năm 2003, ngay khi vừa bước sang tuổi Hai mươi ba, anh được đưa tới Kuwait để tham gia Chiến dịch giải phóng Iraq. Trại Doha, nằm trong một khu công nghiệp ở thành phố Kuwait, được trưng dụng thành khu quân sự kể từ Cuộc chiến vùng Vịnh lần thứ nhất, trông chả khác nào một thành phố nhỏ. Ở đó có một phòng tập thể thao, một trung tâm máy tính, một trạm bán hàng cho quân đội, các địa điểm ăn uống và bạt ngàn lều dã chiến trải dài tới tận chân trời. Nơi này vốn đã bận rộn nay càng trở nên bận rộn hơn do phải chuẩn bị cho cuộc tấn công, mà ngay từ đầu mọi thứ đã hỗn độn lắm rồi. Những ngày anh ở đây là một chuỗi các cuộc họp dài lê thê lếch thếch, các buổi rèn luyện thể lực và diễn tập nhiều phương án tác chiến thay đổi. Phải tập đi tập lại hàng trăm lần cách thức mặc quần áo chống vũ khí hóa học. Lại còn những lời đồn đại liên miên nữa chứ. Nản nhất là cứ phải cố xác định xem lời nói của ai có khả năng là thật. Ai cũng biết một ai đó quen một người nào đó nghe được chính xác cái chuyện đã xảy ra. Hôm nay thấy nói chuẩn bị tấn công ngay lập tức, ngày mai lại nghe nói kế hoạch tấn công sẽ hoãn lại. Lúc đầu thấy nói hướng tấn công chính là từ phía Bắc và Nam, sau đó có người lại bảo là chỉ từ hướng Nam mà thôi, mà có thể cũng chả phải vậy nữa. Hôm nay nghe nói kẻ thù có vũ khí hóa học và họ định sử dụng chúng; hôm sau lại có thông tin rằng họ không dám dùng sợ nước Mỹ sẽ giáng trả bằng vũ khí nguyên tử. Người này xì xào rằng Vệ binh Cộng hòa của Iraq có kế hoạch lập tuyến tử thay sát biên giới; người kia lại thề thốt tuyến tử thủ sẽ được dựng lên ở gần Baghdad. Lại có những người khác chắc chắn rằng đối phương sẽ sống chết gần các giếng dầu. Tóm lại là, chẳng ai biết gì cả, điều này chỉ càng kích động trí tưởng tượng của một trăm năm mươi ngàn quân lính đang tập kết ở Kuwait mà thôi.

Đại bộ phận lính tráng chỉ là những đứa trẻ. Nhiều khi mọi người quên mất điều này. Mười tám, mười chín, hai mươi tuổi - phân nửa số quân nhân này thậm chí còn chưa đủ tuổi để mua một cốc bia. Chúng tự tin, được huấn luyện tốt và háo hức xông pha, nhưng không thể nào lờ đi cái thực tế về những điều sẽ xảy đến với chúng. Một số sẽ chết. Có đứa nói về điều đó hết sức thoải mái, những đứa khác thì viết thư về cho gia đình rồi đưa cho sĩ quan tuyên úy. Chúng nhanh chóng trở nên cáu bẳn. Một số khó ngủ, số khác thì lại ngủ li bì suốt ngày. Thibault quan sát tất cả những chuyện này với thái độ thờ ơ đến kỳ lạ. Chào mừng đến với chiến tranh - bên tai anh vẫn văng vẳng lời bố nói. Luôn luôn có một từ để tả nó, ấy là SNAFU: lúc nào cũng hỗn loạn như vậy, không có gì lạ hết[2].

[2]. Nguyên văn là: "SNAFU: Situation normal, all f_ed up". Viết đầy đủ là: Situation normal, all fucked up, hoặc đôi khi để tránh bất lịch sự, người ta thường viết Situation normal, all fouled up. Ban đầu, cụm từ viết tắt được sử dụng phổ biến trong quân đội, với lối nói hài hước để chỉ một sự việc xảy ra như vốn dĩ vẫn vậy. Sau này, từ "snafu" được bình thường hóa, trở thành tiếng lóng ám chỉ sự hỗn loạn, tình trạng hoang mang.

Không phải là Thibault hoàn toàn miễn nhiễm với tình trạng căng thẳng leo thang, và cũng như tất cả mọi người, anh cần một lối thoát. Không thể không có một giải pháp nào đó. Anh bắt đầu chơi poker. Bố anh từng dạy anh chơi, và anh biết chơi... hoặc nghĩ là mình biết chơi. Rồi anh nhanh chóng hiểu ra rằng những người khác còn chơi giỏi hơn. Trong ba tuần đầu tiên, anh nướng sạch số tiền tích cóp được kể từ khi nhập ngũ. Đáng ra phải hạ bài thì anh lại theo, và ngược lại, khi cần theo thì anh lại hạ. Số tiền học nghề như thế cũng không có gì nhiều, vả lại dù có giữ được tiền thì anh cũng chẳng có mấy chỗ mà tiêu, tuy nhiên anh vẫn thấy ức chế trong nhiều ngày liền. Anh ghét bị thua.

Thuốc giải duy nhất là chạy đường dài vào buổi sáng trước khi mặt trời mọc. Lúc đó trời thường rất lạnh; mặc dù đã tới Trung Đông được một tháng nhưng anh vẫn chưa hết ngạc nhiên vì sao sa mạc có thể lạnh đến thế. Anh mải miết chạy dưới bầu trời đầy sao, hơi thở thoát ra thành từng làn khói mỏng trong không trung.

Một lần, khi sắp kết thúc đường chạy và căn lều của anh đã hiện ra phía xa xa, Thibault bắt đầu chạy chậm lại. Mặt trời đang nhô lên khỏi đường chân trời, tỏa ánh vàng rực rỡ khắp sa mạc khô cằn. Chống tay lên hông, anh cố gắng thở đều. Và rồi, đúng lúc đó, khóe mắt anh bắt được ánh sáng yếu ớt hắt lên từ một bức ảnh bị vùi một nửa dưới cát. Thibault dừng lại nhặt bức ảnh lên và nhận ra nó được tráng laminate, dù rẻ tiền nhưng rất cẩn thận, chắc là để bảo vệ khỏi tác động của môi trường. Anh phủi bụi, lau sạch bức ảnh, và đó là lần đầu tiên anh nhìn thấy cô.

Đó là một cô gái tóc vàng đang mỉm cười, đôi mắt màu ngọc bích ánh lên vẻ tinh nghịch, mặc quần jean và áo phông có hàng chữ QUÝ CÔ MAY MẮN trên ngực. Đằng sau cô là biển hiệu ghi PHIÊN CHỢ HAMPTON. Đứng cạnh cô là một con béc giê mõm xám. Trong đám đông phía sau cô là hình ảnh hơi bị nhòe nét của hai thanh niên mặc áo phông in logo đứng cạnh quầy bán vé. Phía xa xa là ba cây thường xanh, loại cây có thể mọc ở hầu như bất cứ đâu. Mặt sau của bức ảnh có dòng chữ viết tay, “Hãy bảo trọng! E.”

Tuy nhiên, ngay lúc ấy thì anh chẳng nhìn ra bất cứ chi tiết nào cả. Thoạt đầu, theo bản năng, anh đã chực quăng nó đi. Nhưng đúng lúc định làm vậy thì anh chợt nghĩ rằng bất cứ ai đã làm mất nó có thể sẽ muốn nhận lại. Rõ ràng là bức ảnh này có ý nghĩa nào đó với một ai đó.

Khi trở lại trại, anh ghim bức ảnh lên bảng thông báo gần lối vào của trung tâm máy tính vì nghĩ rằng không lúc này thì lúc khác, hầu như tất cả mọi người ở trại đều ghé qua đây. Thế nào cũng có người nhận lại bức ảnh.

Một tuần, rồi mười ngày trôi qua. Bức ảnh vẫn chưa có ai nhận lại. Thời gian đó trung đội của anh phải luyện tập ròng rã nhiều tiếng đồng hồ mỗi ngày, còn những ván poker thì trở nên ăn thua thực sự. Vài người bị thua hàng ngàn đô la; cả trại xì xào có một hạ sĩ đã mất đến gần mười ngàn đô. Riêng Thibault đã từ bỏ hẳn thú cờ bạc sau thất bại ê chề trong lần đầu thử vận may. Anh thích dành thời gian rỗi để nghĩ về cuộc tấn công sắp tới và tự hỏi mình sẽ thế nào nếu bị dính đạn. Ba ngày trước khi diễn ra cuộc tấn công, khi lững t ngang qua trung tâm máy tính, anh thấy bức ảnh vẫn còn ghim trên bảng thông báo, và vì một lý do nào đó mà đến giờ

anh vẫn không thể hiểu nổi, anh đã gỡ nó ra cho vào túi.

Tối hôm đó, Victor, bạn thân nhất của Thibault trong tổ - họ đã cùng nhau trải qua khóa huấn luyện cơ bản - rủ anh chơi poker bất chấp thái độ của anh. Với lưng vốn ít ỏi, Thibault bắt đầu cuộc chơi một cách dè dặt và không cho là mình có thể ngồi lại quá nửa tiếng. Ba ván đầu anh bỏ bài, rồi bốc được một bộ sảnh ở ván thứ tư cùng một bộ cù lũ trong ván thứ sáu. Các quân bài liên tục đẹp như mơ - thùng, phá, sảnh, cù lũ. Chừng giữa cuộc chơi lúc nửa đêm, anh đã gỡ lại toàn bộ số tiền thua lúc trước. Người trước bỏ cuộc, kẻ sau thế chỗ. Thibault chơi tiếp. Đến lượt họ ra đi, anh vẫn ở lại. Vận may liên tục mỉm cười, và khi bình minh ló dạng, anh đã thắng được số tiền còn nhiều hơn cả sáu tháng lương lính đầu tiên của mình.

Mãi tới khi cùng Victor rời khỏi bàn, Thibault mới chợt nhận ra là suốt từ đầu cuộc chơi đến giờ, bức ảnh vẫn đang nằm trong túi anh. Khi về tới lều, anh cho Victor xem bức ảnh và chỉ vào dòng chữ trên áo cô gái. Bố mẹ Victor là dân nhập cư trái phép sống gần Bakersfield, bang California, anh chàng không chỉ theo đạo mà còn tin vào các thể loại điềm báo. Sấm chớp, đường ngã ba và mèo đen là những thứ linh ứng nhất Trước khi tới đây, có lần Victor đã kể cho Thibault nghe về một ông chú có đôi mắt quỷ: "Khi chú ấy nhìn cậu theo một kiểu nào đấy thì chuyện cậu chết chỉ còn là vấn đề thời gian mà thôi.” Vẻ nghiêm túc của Victor khiến cho Thibault cảm thấy như được trở về tuổi lên mười, say sưa nghe Victor kể chuyện với một cái đèn pin chống dưới cằm. Khi đó anh không bình luận gì cả. Mỗi người mỗi kiểu. Victor muốn tin vào điềm báo à? Tốt thôi. Điều quan trọng là tài bắn súng của Victor đủ siêu để được chọn vào đội bắn tỉa, và anh thì tin cậu chàng đủ để phó thác cuộc đời mình cho bạn.

Victor nhìn chằm chằm vào bức ảnh trước khi trả lại nó. “Cậu bảo cậu tìm thấy thứ này lúc bình minh hả?”

“Ừ.”

“Khi mặt trời lên là quãng thời gian mạnh nhất trong ngày đấy.”

“Cái đấy cậu đã nói rồi.”

“Đó là dấu hiệu,” Victor nói. “Cô ấy là bùa may mắn của cậu. Thấy cái áo cô ấy đang mặc chứ?”

“Chắc chỉ may mắn đêm nay thôi.”

“Không chỉ đêm nay đâu. Cậu tìm thấy bức ảnh là có lý của nó. Không ai nhận bức ảnh cũng có lý của nó. Và rồi cậu quyết định lấy lại cũng có lý của nó nốt. Có nghĩa là chỉ duy nhất cậu mới có được bức ảnh mà thôi.”

Thibault muốn nói gì đó về người đánh mất bức ảnh và anh cảm thấy thế nào về chuyện này, nhưng rồi anh quyết định im lặng. Anh nằm xuống giường và đan hai bàn tay kê dưới đầu.

Victor cũng làm như Thibault rồi bổ sung, “Tớ mừng cho cậu. Từ giờ trở đi, may mắn sẽ

luôn ở bên cậu.”

“Tớ cũng mong là thế.”

“Nhưng cậu đừng bao giờ để mất bức ảnh.”

“Sao?”

“Nếu mất thì sau đó cái bùa sẽ gây tác dụng ngược.”

“Nghĩa là sao?”

“Nghĩa là cậu sẽ gặp rủi ro. Mà trong chiến tranh, rủi ro là gì thì cậu cũng biết rồi đấy.”

* * *

Mọi thứ bên trong phòng nghỉ cũng xấu xí y hệt vẻ bề ngoài của nhà trọ: gỗ ván ốp tường, bóng đèn thòng xuống từ trần nhà bằng dây xích, thảm trải sàn dệt từ loại sợi thô lởm chởm, một chiếc ti vi được bắt chặt vào đế. Có vẻ như căn phòng đã được trang trí từ giữa những năm bảy mươi rồi từ đó đến nay chưa bao giờ được nâng cấp, và nó gợi cho Thibault nhớ đến những chỗ mà bố anh đã chọn làm nơi dừng chân trong chuyến đi nghỉ xuyên vùng Tây Nam của gia đình, khi anh còn nhỏ. Cả nhà thường ngủ qua đêm trong những nhà nghỉ ngay sát đường cao tốc, và miễn sao chúng tương đối sạch sẽ thì ông đều duyệt hết. Mẹ anh không nghĩ thế, nhưng bà có thể làm gì chứ? Xung quanh đấy chẳng có cái khách sạn Bốn Mùa nào, mà kể cả có đi nữa thì họ cũng đâu đủ tiền thuê.

Thibault có một thói quen giống bố mỗi khi bước vào phòng trọ: anh kéo tấm phủ giường ra để chắc chắn rằng vải lót nệm sạch sẽ, rồi kiểm tra tấm che bồn tắm xem có mốc meo không, có tóc ở trong bồn rửa không. Mặc dù có những chỗ bị ố bẩn, vòi nước hơi bị rỏ giọt, phảng phất mùi thuốc lá, nhưng nơi này vẫn sạch sẽ hơn anh tưởng. Lại còn không đắt nữa. Thibault đã trả trước tiền thuê một tuần, không bị hỏi câu nào, không tiền thêm cho chó. Gì thì gì, thế là hời rồi. Anh không có thẻ tín dụng, không có thẻ ghi nợ, không có cả thẻ ATM, không có địa chỉ email và không có cả điện thoại di động. Anh đã mang theo gần như tất cả những gì mình có. Anh có tài khoản ngân hàng, nơi có thể chuyển tiền cho anh khi cần. Nó được đăng ký dưới tên một công ty chứ không phải tên anh. Anh chẳng giàu có gì. Thậm chí còn không thuộc diện trung lưu nữa. Cái công ty đó thực chất chả làm gì cả. Chỉ đơn giản là anh thích sự riêng tư.

Anh dẫn Zeus đến bồn, tắm rửa cho nó bằng chai dầu gội để trong ba lô. Rồi đến lượt anh tắm và tròng vào người bộ quần áo sạch cuối cùng. Ngồi trên giường, anh mở lật hết một lượt cuốn danh bạ điện thoại, tìm kiếm một điều gì đó đặc biệt nhưng không gặp may. Rồi anh viết một tờ giấy nhắc mang đồ đi giặt là khi nào có thời gian, sau đó quyết định kiếm cái gì bỏ bụng tại một nhà hàng nhỏ mà anh đã nhìn thấy ngay dưới phố.

Khi anh tới đó, họ không cho Zeus vào, việc này không có gì bất ngờ. Thế là cu cậu đành phải nằm ở ngoài cửa rồi ngủ mất. Thibault gọi bánh kẹp pho mát và thịt rán, tráng miệng

bằng sữa sô cô la, cuối cùng anh gọi thêm một bánh kẹp pho mát cho Zeus. Trở ra, Thibault nhìn Zeus ngoạm sạch cái bánh trong chưa đến hai mươi giây rồi lại ngó lên nhìn anh.

"Rất vui khi thấy mày khoái nó. Đi nào."

Thibault mua bản đồ thị trấn ở một cửa hàng tạp hóa rồi tới ngồi trên một băng ghế gần quảng trường thị trấn - một trong những công viên kiểu cổ bao quanh bốn mặt là những con phố san sát các cửa hàng cửa hiệu. Với những hàng cây cổ thụ, một sân chơi cho trẻ em và rất nhiều hoa, nom công không được đông vui cho lắm: có mấy bà mẹ đứng tám chuyện với nhau trong khi trẻ con thì chơi cầu trượt hay lượn tới lượn lui trên xích đu. Thibault dòm kỹ mặt đám phụ nữ, rồi khi chắc chắn rằng cô không có trong số ấy thì anh quay lại trải tấm bản đồ ra, trước khi họ bắt đầu lo lắng về sự có mặt của anh. Những bà mẹ có con nhỏ lúc nào cũng lo lắng khi thấy một gã đơn độc lảng vảng xung quanh mà chẳng chủ định làm gì hết. Anh không trách họ. Xã hội giờ đầy rẫy bọn điên mà.

Vừa nghiên cứu bản đồ, anh vừa định hướng xem mình đang ở đâu và vạch ra bước đi tiếp theo. Anh không hề ảo tưởng rằng chuyện này sẽ dễ dàng. Xét cho cùng thì anh đâu biết gì nhiều. Tất cả những gì anh có là một bức ảnh - không họ tên hay địa chỉ. Không thông tin về nghề nghiệp. Không số điện thoại. Không đề ngày tháng. Không có gì ngoài một khuôn mặt trong đám đông.

Nhưng cũng có một vài manh mối. Anh đã nhiều lần nghiên cứu kỹ các chi tiết trên bức ảnh, và anh bắt đầu bằng những gì mình biết. Bức ảnh được chụp ở Hampton. Nom cô gái trong ảnh khoảng chừng hai mươi hai mốt tuổi. Cô rất cuốn hút. Cô có một con chó béc giê, hoặc là quen chủ của nó. Tên cô bắt đầu bằng chữ E. Emma, Elaine, Elise, Eileen, Ellen, Emily, Erin, Erica... đó là những cái tên phổ biến nhất, mặc dù anh biết ở miền Nam còn có những cái tên như là Erdine hay Elspe. Cô gái đã đến một hội chợ với một người sau này sang Iraq. Cô ấy đưa cho người này bức ảnh, và Thibault tìm thấy nó vào tháng Hai năm 2003, có nghĩa là bức ảnh phải được chụp từ trước đấy nữa. Như vậy thì giờ người phụ nữ này phải gần ba mươi rồi. Đằng xa xa có một hàng ba cây thường xanh. Đó là tất cả những gì anh biết. Dữ kiện anh có.

Rồi anh xây dựng các giả thiết, bắt đầu là với Hampton. Hampton là địa danh khá phổ biến. Chỉ cần gõ từ khóa lên mạng là sẽ cho ra rất nhiều kết quả. Các hạt và thị trấn: Nam Carolina, Virginia, New Hampshire, Iowa, Nebraska, Georgia. Còn những nơi khác nữa. Rất nhiều. Và tất nhiên, còn một Hampton là hạt Hampton ở Bắc Carolina.

Mặc dù không có cột mốc nào rõ ràng trong khung cảnh phía sau người phụ nữ trong ảnh - chẳng hạn hình ảnh Monticello cho biết đang ở bang Virginia, hay một tấm biển CHÀO MỪNG TỚI IOWA! - nhưng cũng có đươc chút thông tin. Không phải từ người phụ nữ, mà là từ mấy thanh niên phía sau đang đứng xếp hàng mua vé. Hai người trong số họ mặc áo có in logo. Một cái in hình Homer Simpson, chả có ý nghĩa gì. Cái kia có từ "DAVIDSON" ngang ngực áo, lúc đầu tưởng cũng chẳng có ý nghĩa gì, kể cả khi Thibault suy ngẫm về nó. Thoạt tiên anh cứ nghĩ rằng đây là từ viết t của Harley Davidson, tên một loại mô tô. Nhưng một thao tác trên Google đã làm vấn đề sáng tỏ. Anh biết được Davidson cũng là tên của một trường đại học danh tiếng gần Charlotte, Bắc Carolina. Chọn lọc và đầy thử thách, trọng tâm là liberal arts[3]. Lướt qua cẩm nang của trường này, anh tìm thấy mẫu áo y hệt như vậy.

[3]. Liberal Arts: chương trình đại học truyền đạt kiến thúc tổng hợp về toán, khoa học, ngôn ngữ, lịch sử, triết học; phát triển khả năng tư duy, sáng tạo, tổng hợp kiến thức. Liberal Arts không đi sâu vào một ngành nghề nào mà chú trọng đào tạo phương pháp tư duy cho học sinh.

Tuy nhiên anh hiểu cái áo không thể đảm bảo rằng bức ảnh được chụp ở Bắc Carolina. Biết đâu ai đó học trường này đã cho anh chàng trong bức ảnh cái áo; biết đâu anh ta là học sinh ngoài bang, biết đâu anh ta chỉ thích màu sắc của chiếc áo, biết đâu anh ta đã tốt nghiệp và chuyển đến nơi khác. Nhưng ngoài chi tiết này ra thì chẳng còn manh mối nào nữa, thế là trước khi rời Colorado, Thibault đã gọi điện đến Phòng Thương mại Hampton và được họ xác nhận rằng hạt có tổ chức hội chợ thường niên vào mùa hè. Thêm một tín hiệu tốt. Anh đã có một đích đến, nhưng vẫn chưa chắc là đúng. Anh chỉ giả định rằng đó là nơi mình đang tìm mà thôi. Tuy nhiên, vì một lý do nào đó không thể giải thích nổi, anh cảm chấy chính là nó.

Còn vài giả định khác nữa, nhưng anh sẽ trở lại với chúng sau. Việc đầu tiên phải làm là tìm đến nơi hội chợ đó đã diễn ra. Hy vọng rằng hội chợ của hạt này được tổ chức ở một địa điểm cố định; anh mong người nào có thể chỉ đường cho anh thì cũng có thể giải đáp luôn khúc mắc. Nơi tốt nhất để tìm một người như vậy là trong các cửa hàng quanh đây. Không phải cửa hàng quà lưu niệm hay cửa hàng đồ cổ - những chỗ đó thường là của những người mới dọn đến, những người từ miền Bắc đi tìm một cuộc sống yên tĩnh với khí hậu ấm áp hơn. Thay vào đó, theo anh, khả dĩ nhất chỉ có thể là một nơi như cửa hàng đồ ngũ kim địa phương, một quán bar, hoặc một văn phòng nhà đất. Anh cho rằng mình sẽ nhận ra chỗ đó khi nhìn thấy nó.

Thibault muốn biết chính xác địa điểm nơi bức ảnh được chụp. Không phải là để hình dung rõ hơn người phụ nữ đó là ai. Nơi diễn ra hội chợ có lẽ cũng chẳng giúp gì

Anh muốn biết có phải ở chỗ đó có ba cái cây thường xanh cao vút mọc sát nhau hay không, loài cây lá kim này có thể mọc hầu như ở bất cứ đâu.

3

fe

Beth

Beth đặt lon Diet Coke của cô xuống bên cạnh, hài lòng vì thấy Ben đang rất vui vẻ trong bữa tiệc sinh nhật của Zach, bạn nó. Cô đang ước thầm giá như thằng bé không phải tới chỗ của bố nó thì Melody đến ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh.

“Ý tưởng hay chứ hả? Súng nước vui ra trò.” Melody mỉm cười, để lộ hàm răng được tẩy hơi quá trắng trong khi da thì lại quá sậm, như thể cô vừa mới đi nhuộm da về vậy. Mà chắc thế

thật. Từ hồi còn học cấp ba Melody đã rất tự đắc với ngoại hình của mình, và dạo gần đây có vẻ như nó đã trở thành nỗi ám ảnh của cô.

"Hy vọng bọn trẻ sẽ không chĩa mấy khẩu Super Soaker đó vào mình."

"Khôn hồn thì đừng có làm vậy," Melody cau mày. "Mình đã bảo Zach nếu nó làm thế thì mình sẽ giải tán hết." Cô ngả ra sau cho thoải mái hơn. "Hè này cậu biến đi đâu vậy? Chả thấy cậu đâu cả, mình gọi điện cũng không trả lời."

"Mình biết. Xin lỗi. Hè này mình tu ấy mà. Đang cố hết sức bắt kịp bà và trại chó, và cả việc huấn luyện chúng nữa. Mình không hiểu làm thế nàoà bà có thể xoay xở được suốt một thời gian dài như thế."

"Dạo này bà Nana ổn chứ?"

Bà Nana là bà của Beth. Bà nuôi dạy Beth từ khi cô mới lên ba, sau khi bố mẹ cô mất vì tai nạn ô tô. Cô gật đầu. "Ừ, bà đang hồi phục dần, nhưng cơn đột quỵ làm cho bà mất sức nhiều. Nửa thân trái của bà thật sự là vẫn còn yếu lắm. Bà có thể tự lo liệu một phần việc huấn luyện, nhưng điều hành trại chó và huấn luyện lũ chó thì vẫn là quá sức. Cậu cũng biết thừa là bà phải rất cố gắng rồi đấy. Lúc nào mình cũng lo bà đang làm quá sức thôi."

"Mình thấy tuần này bà còn quay lại đội hợp xướng nữa cơ."

Bà Nana đã tham gia đội hợp xướng của nhà thờ First Baptist suốt hơn ba mươi năm, và Beth hiểu rằng đó là một trong những niềm đam mê của bà.

"Tuần trước là buổi tập lại đầu tiên của bà, nhưng mình không chắc bà có hát gì nhiều không. Lúc về bà ngủ liền hai tiếng luôn."

Melody gật đầu. "Vào đầu năm học thì sao?"

"Mình cũng không biết nữa."

"Cậu vẫn sẽ đi dạy chứ?"

"Hy vọng là vậy."

"Hy vọng? Cậu sẽ không dự các buổi họp giáo viên tuần tới à?"

Beth thậm chí còn không muốn nghĩ đến vụ đó chứ nói gì tới việc trò chuyện về nó, nhưng cô biết Melody có ý tốt. "Ừ, nhưng thế không có nghĩa là mình sẽ đi dạy. Mình biết mình sẽ làm khó cho trường, nhưng cũng không thể để bà ở nhà một mình cả ngày được. Kiểu gì thì cũng chưa thể được. Vả lại, ai sẽ giúp bà điều hành trại chó? Bà mình không thể dạy mấy con chó cả ngày được.

"Cậu không thuê người giúp được à?" Melody gợi ý.

“Mình cũng đang cố đây. Mình kể cậu nghe chuyện đầu mùa hè này chưa nhỉ? Mình đã thuê được một gã, gã đến được hai lần rồi chuồn mất ngay vào dịp nghỉ cuối tuần. Gã thứ hai cũng vậy. Sau đó chẳng ai thèm đến nữa. Thành ra tấm biển “Tuyển người” được treo mãi trên cửa sổ nhà mình thế đó.”

“David luôn phàn nàn về tình trạng thiếu người giỏi.”

“Cứ bảo cậu ấy trả họ mức lương tối thiểu đi rồi hẵng phàn nàn. Thậm chí cả bọn học sinh cấp ba còn chẳng muốn cọ rửa cũi nữa là. Chúng nói công việc đó gớm ghiếc.”

“Lại bèo bọt nữa.”

Beth bật cười, “Ừ, đúng đấy,” cô thừa nhận. “Nhưng mình không còn thời gian nữa. Mình không nghĩ là có thể thay đổi được gì trước tuần tới, và nếu vậy thì mọi chuyện sẽ tệ hơn nữa. Mình thực sự thích huấn luyện chó. Chúng dễ bảo gấp đôi lũ học trò ấy.”

“Giống thằng con mình?”

“Con cậu rất dễ bảo. Tin mình đi.”

Melody quay về phía Ben. “Cu cậu cao hơn so với lần trước mình gặp đấy.”

“Gần ba xăng ti mét,” Beth nói, thầm nghĩ Melody thật đáng yêu vì đã nhận ra điều đó. Ben luôn bé hơn so với tuổi, lúc nào cũng đứng ở hàng đầu, ngoài cùng bên trái trong ảnh chụp cả lớp, thấp hơn nửa cái đầu so với đứa bé ngồi cạnh. Zach, con trai của Melody, thì hoàn toàn đối lập: ngoài cùng bên phải, hàng cuối, luôn là đứa cao nhất lớp.

“Mình nghe nói học kỳ này Ben không chơi bóng đá nữa,” Melody nói.>“Nó muốn thử cái gì đó khác.”

“Như cái gì?”

“Nó muốn học chơi violin. Nó sẽ theo học lớp của bà Hastings.”

“Bà ấy vẫn dạy cơ á? Ít nhất bà cũng phải chín mươi rồi còn gì.”

“Nhưng bà ấy thừa kiên nhẫn để dạy người mới bắt đầu. Hoặc ít nhất thì bà nói với mình như vậy. Và Ben rất thích bà ấy. Đó là điều quan trọng nhất.”

“Tốt quá,” Melody nói. “Mình cá là cu cậu sẽ chơi rất giỏi. Còn Zach chắc là rất dở.”

“Chúng sẽ không cùng một đội. Zach sẽ chơi cho đội năng khiếu, đúng không?”

“Nếu nó cố gắng.”

“Nó sẽ làm được thôi.”

Mà đúng thế thật. Zach là đứa trẻ bẩm sinh đã tự tin và thích cạnh tranh, trưởng thành sớm, luôn nổi trội hơn những đứa ít năng khiếu hơn trên sân. Như Ben chẳng hạn. Thậm chí ngay cả lúc này, khi Ben đang chạy vòng quanh sân với khẩu Super Soaker thì cu cậu cũng không đọ được với Zach. Tốt tính và dễ thương, nhưng Ben lại không phải là một vận động viên giỏi, điều này không ngừng làm chồng cũ của cô tức điên. Năm ngoái, anh ta đã đứng tại đường biên sân bóng với vẻ mặt cau có như khỉ, đây cũng là một lý do khác khiến Ben không thích chơi bóng.

"David có tham gia huấn luyện nữa không?"

David là chồng của Melody và là một trong hai bác sĩ nhi của thị trấn. "Anh ấy vẫn chưa quyết định. Từ ngày Hoskins nghỉ, anh ấy phải trực nhiều hơn. Anh ấy rất ghét trực, nhưng làm sao được? Họ vẫn đang cố gắng tìm thêm bác sĩ khác, nhưng rất khó. Chẳng phải ai cũng muốn làm việc ở một thị trấn nhỏ, nhất là khi bệnh viện gần nhất ở Wilmington cách tận bốn lăm phút đi xe. Chuyện đó khiến ngày làm việc dài hơn. Gần như ngày nào cũng tám giờ tối anh ấy mới về nhà. Thậm chí đôi khi còn muộn hơn nữa." Beth nhận thấy vẻ lo lắng trong giọng nói của Melody, và cô đoán bạn mình đang nghĩ về chuyện vụng trộm của David mà anh chàng đã thú nhận là kéo dài tới tận mùa đông năm ngoái. Beth hiểu lúc này mình nên im lặng thì hơn. Ngay từ lần đầu nghe mọi người đồn thổi, cô đã quyết định họ sẽ chỉ nói đến chuyện đó một khi Melody muốn nghe. Còn không? Tốt thôi. Đó không phải là việc của cô.

"Còn cậu thì sao? Cậu có đang hẹn hò với ai không thế?"

Beth nhăn mặt. "Không. Chẳng ai cả từ sau vụ Adam."

"Có chuyện quái gì với Adam vậy?"

"Mình không biết."

Melody lắc đầu. "Mình không thể nói rằng mình ghen với cậu. Mình chưa bao giờ thích hẹn hò cả."

"Ừ, nhưng ít nhất thì cậu giỏi vụ đó. Mình thì thật kinh khủng."

"Cậu đang thổi phồng lên đấy thôi."

"Không hề. Nhưng đó không phải là vấn đề lớn. Cái chính là mình không chắc mình còn đủ năng lượng cho chuyện đó nữa không. Mặc quần lọt khe, cạo lông chân, à ơi tán tỉnh, giả vờ vui vẻ với các bạn của gã. Có vẻ như tất cả những trò đó cần quá nhiều sức lực."

Melody nhăn mũi. "Cậu không cạo lông chân ư?"

"Tất nhiên là mình có chứ," cô nói, rồi hạ thấp giọng, "Ờ thì cũng khá thường xuyên mà." Cô ngồi thẳng lưng lên. "Nhưng cậu biết rồi đấy. Hẹn hò là một việc khó khăn. Đặc biệt là đối với những người cỡ tuổi mình."

“Ôi thôi đi. Cậu còn chưa đến ba mươi mà, và cậu vẫn có thể làm cánh đàn ông chết mê chết mệt ấy chứ.”

Beth đã nghe nói như thế nhiều quá rồi, và cô cũng không thể lờ đi cái thực tế là đám đàn ông - kể cả đã có gia đình - vẫn thường dài cổ ngoái theo cô mỗi khi cô đi ngang qua. Trong ba năm đầu dạy học, chỉ có duy nhất một ông bố một mình đến trao đổi việc học tập của con cái với cô. Những trường hợp khác đều là các bà mẹ. Cô nhớ là cách đây vài năm đã thổ lộ điều băn khoăn đó với bà, và bà bảo, “Họ không muốn để cháu một mình với chồng họ đâu, vì cháu xinh xắn như quả bí ngô ngày lễ hội vậy.” Bà lúc nào cũng có kiểu nói chẳng giống ai về mọi thứ thế đấy.

“Cậu quên mất ta đang sống ở đâu rồi,” Beth nói. “Ở đây không có nhiều đàn ông độc thân cỡ tuổi mình. Với cả nếu ngần này tuổi mà còn độc thân thì chắc chắn là có vấn đề.”

“Không đúng.”

“Có thể ở thành phố thì có. Nhưng còn quanh đây thì sao? Trong thị trấn này? Tin mình đi. Mình sống ở đây từ lúc còn quấn tã đến giờ, ngay cả khi học đại học, mình cũng đi tàu điện từ nhà đến trường. Trong vài lần hiếm hoi có người hẹn hò với mình thì bọn mình đi chơi hai ba lần gì đó, và rồi họ chẳng gọi điện nữa. Đừng hỏi mình vì sao.” Cô phẩy tay vẻ bất cần. “Nhưng chả vấn đề gì. Mình đã có Ben và bà chứ đâu phải chỉ lọ mọ một mình với hàng tá mèo vây quanh đâu hả.”

“Ừ. Cậu chỉ có cả đàn chó thôi.”

“Không phải chó của mình. Là chó của người khác. Có sự khác nhau đấy.”

“Ừ phải rồi,” Melody phá lên cười. “Khác nhau lớn đấy.”

Ở bên kia sân, Ben đang lăm lăm khẩu súng nước đuổi theo lũ trẻ thì bất ngờ trượt ngã. Kính của nó rơi vào đám cỏ. Beth biết là mình không nên lại xem con trai thế nào: lần gần đây nhất khi cô cố gắng giúp Ben, thằng bé đã ngượng ra mặt. Nó lần mò xung quanh cho tới khi tìm được cặp kính, đứng lên và lại chạy tiếp.

“Chúng lớn nhanh quá nhỉ?” Melody cắt ngang dòng suy nghĩ của Beth. “Mình biết là câu đó nhàm quá rồi, nhưng thực sự là thế. Mình nhớ mẹ mình đã nói chúng sẽ lớn nhanh như thổi, lúc ấy mình còn nghĩ là bà chẳng biết bà đang nói gì. Mình sốt ruột mong Zach lớn nhanh hơn chút nữa. Tất nhiên, lúc đó nó hay bị đau bụng, và đêm nào mình cũng chỉ được ngủ được hai ba tiếng, ròng rã hơn một tháng trời. Thế mà bây giờ chúng sắp vào cấp hai đến nơi rồi.”

“Chưa. Còn một năm nữa cơ.”

“Mình biết. Nhưng nó vẫn khiến mình lo lắng.”

“Vì sao?”

“Cậu biết đấy... đây là lứa tuổi bất trị mà. Bọn trẻ đang trong thời kỳ bắt đầu nhận biết thế giới của người lớn, mà lại chưa đủ trưởng thành như người lớn để xử lý được mọi việc xảy ra xung quanh. Rồi lại còn bao nhiêu cám dỗ, và chúng không còn nghe lời cậu như ngày nào nữa, tâm tính thì bất ổn, rồi mình sẽ là người đầu tiên thú nhận rằng mình không trông chờ điều đó xảy đến đâu. Cậu là giáo viên. Cậu hiểu mà.”

“Đó là lý do vì sao mình dạy lớp Hai.”

“Một lựa chọn đúng đắn.” Giọng Melody chùng xuống. “Cậu đã nghe nói về Elliot Spencer chưa?”

“Mình chẳng nghe được gì nhiều. Mình đang làm nữ tu mà, cậu quên à?”

“Nó bị bắt vì bán ma túy.”

“Nó chỉ hơn Ben vài tuổi mà!”

“Và vẫn còn đang học cấp hai.”

“Giờ thì cậu bắt đầu làm mình lo

Melody đảo mắt. “Đừng lo. Nếu con mình mà giống Ben thì mình chả có lý do gì để mà lo cả. Ben có tâm hồn già dặn. Thằng bé lúc nào cũng lịch sự, lúc nào cũng tốt bụng, lúc nào cũng là đứa đầu tiên giúp những đứa bé hơn. Nó là đứa biết cảm thông. Nhưng thằng Zach nhà mình thì ngược lại.”

“Zach cũng rất ngoan còn gì.”

“Mình biết. Nhưng lúc nào nó cũng khó bảo hơn Ben nhiều. Và nó hay đua đòi hơn Ben nữa.”

“Nãy giờ cậu có nhìn chúng chơi không? Mình ngồi đây thì thấy Ben toàn chạy theo đuôi những đứa khác thôi.”

“Cậu hiểu là mình muốn nói gì mà.”

Đúng là Beth hiểu. Ngay từ khi còn bé, Ben đã bằng lòng với con đường riêng của nó. Điều đó thật tốt, cô đã phải thừa nhận như vậy, vì con đường mà thằng bé chọn tương đối ổn. Mặc dù không có nhiều bạn nhưng nó lại có nhiều mối quan tâm để tự mình theo đuổi. Cũng toàn những thú vui lành mạnh. Nó hầu như không thích chơi điện tử hay lướt Web, ti vi thì thi thoảng mới xem và thường xem chừng ba mươi phút là tắt. Thay vào đó, nó đọc sách hoặc chơi cờ vua (một trò chơi mà dường như ở một mức độ nào đó, cu cậu tự mày mò tìm hiểu bằng trực giác) trên bảng trò chơi điện tử được tặng nhân dịp Giáng sinh. Nó rất thích đọc và viết. Nó còn thích cả bầy chó trong trại, nhưng lũ chó thường tỏ vẻ bồn chồn do bị nhốt lâu và thường tảng lờ cu cậu đi. Ben dành nhiều buổi chiều để chơi ném bóng tennis với lũ chó, và hầu hết số bóng đó chẳng bao giờ được tha về.

“Tất cả sẽ ổn thôi.”

“Mong là vậy.” Melody đặt cốc của mình sang một bên. “Chắc mình nên đi lấy bánh thôi nhỉ? Zach có buổi tập lúc năm giờ.”

“Trời nóng đấy.”

Melody đứng lên. “Mình chắc là nó sẽ muốn mang theo khẩu súng bắn nước. Có khi lại bắn cả nước vào huấn luyện viên cũng nên.”

“Cậu có muốn mình giúp gì không?”

“Không, cảm ơn cậu. Cứ ngồi đây thư giãn đi. Mình sẽ quay lại ngay.”

Beth nhìn Melody đi khuất mà chợt nhận ra bạn mình đã gầy đi quá nhiều. Phải sút đến năm, bảy ký lô so với lần gặp trước. Hẳn là do bị căng thẳng, cô nghĩ. Chuyện của David đã vắt kiệt sức lực của Melody, nhưng không giống Beth trong hoàn cảnh tương tự, Melody đã quyết tâm cứu vãn cuộc hôn nhân của mình. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, hai cuộc hôn nhân của hai cô quá khác nhau. David đã phạm sai lầm lớn, và điều đó làm Melody đau đớn, nhưng bất chấp tất cả, bề ngoài họ luôn tỏ ra là một đôi hạnh phúc. Ngược lại, cuộc hôn nhân của Beth thất bại ngay từ khi mới bắt đầu. Đúng như bà đã đoán trước. Bà có khả năng đánh giá con người qua cái nhìn đầu tiên, và bà có cái kiểu nhún vai rất đặc trưng khi không thích ai đó. Khi Beth thông báo cô đã mang bầu và thay vì vào đại học thì cô cùng bạn trai cũ quyết định sẽ cưới nhau, bà bắt đầu nhún vai nhiều đến nỗi giống như kiểu bị co giật thần kinh vậy. Tất nhiên khi đó Beth đã lờ đi và cho là bà không cho anh ấy một cơ hội. Bà đâu biết rõ anh ấy. Bọn cháu sẽ hạnh phúc. Ấy nhưng tuyệt nhiên không. Viễn cảnh đó không bao giờ xảy ra. Bà luôn tỏ ra lịch sự nhã nhặn khi gặp anh ta đến nhà, nhưng những cái nhún vai vẫn không ngừng mãi đến khi Beth lại quay về nhà bà ở cách đây mười năm. Cuộc hôn nhân kéo dài chưa đầy chín tháng; Ben được năm tuần tuổi. Bà đã hoàn toàn đúng về con người anh ta.

Melody biến mất vào trong nhà rồi xuất hiện trở lại sau đó mấy phút, theo sau là David. Anh đang cầm dao nĩa đĩa giấy, rõ là đang bân rộn. Cô có thể thấy những mảng tóc hoa râm gần vành tai anh, và những nếp nhăn sâu nơi vầng trán. Lần gặp trước, những nếp nhăn ấy còn chưa rõ, và cô đoán đó là một dấu hiệu khác của đợt căng thẳng mà David trải qua.

Đôi khi, Beth tự hỏi cuộc sống của mình sẽ thế nào nếu mình lập gia đình. Không phải với người chồng cũ, dĩ nhiên. Nghĩ tới thôi cô cũng rùng cả mình. Ơn Chúa, phải chịu đựng anh ta mỗi cuối tuần đã là quá đủ rồi. Nhưng với ai đó khác thì sao. Ai đó... tốt hơn. Dù sao thì có vẻ như đó cũng là ý kiến hay, ít nhất cũng là trên lý thuyết. Sau mười năm, cô đã quen với cuộc sống của mình, và cho dù có thể sẽ rất tuyệt nếu như có ai đó để thi thoảng xoa bóp lưng hay chia sẻ với cô những buổhảnh thơi sau cả ngày bận rộn nhưng cô vẫn thấy hay hay vui vui khi được vận bộ pyjama đi loanh quanh cả ngày thứ Bảy nếu muốn. Đôi khi cô vẫn làm vậy đấy. Cả Ben nữa. Họ gọi đó là “ngày lười biếng”. Những ngày tuyệt vời nhất. Đôi khi hai mẹ con chẳng thiết làm gì ngoài việc gọi pizza và xem phim. Tuyệt cú mèo!

Vả chăng, nếu yêu đương hẹn hò đã khó khăn thì hôn nhân còn khó khăn hơn nữa. Melody và David không phải cặp đôi duy nhất phải vật lộn với nó; dường như hầu hết các cặp vợ chồng đều gặp khó khăn. Một kết cục không thể tránh khỏi. Bà thường nói thế nào nhỉ? Dính hai con người khác nhau với những kỳ vọng khác nhau dưới một mái nhà không phải lúc nào cũng như lăn tôm với bột trong lễ Phục sinh.

Chính xác. Dù rằng cô không chắc bà lấy những phép ẩn dụ đó từ đâu nữa.

Liếc nhìn đồng hồ, cô biết bữa tiệc sắp kết thúc, cô phải quay về nhà xem bà thế nào. Chắc chắn cô sẽ tìm thấy bà trong trại chó, đang ngồi sau bàn làm việc hoặc đi kiểm tra lũ chó cho mà xem. Bà vẫn bướng bỉnh như vậy. Chân trái của bà hầu như không thể đứng được nữa cũng đâu hề hấn gì nhỉ? Chân bà tuy không khỏe khoắn nhưng cũng đâu phải sáp ong chứ. Ngộ nhỡ bà ngã và bị thương thì sao? Bà có phải là cái bình sứ mỏng manh đâu hả. Tay trái của bà đâu còn cử động dễ dàng được nữa? Miễn là bà múc được xúp vào mồm, còn đâu chẳng cần.

Bà quả thực là độc nhất vô nhị trên thế gian này, xin Chúa phù hộ bà, như từ trước đến giờ vẫn thế.

“Mẹ ơi!”

Mải suy nghĩ, cô không nhìn thấy Ben đang đến gần. Khuôn mặt lấm tấm tàn nhang của cu cậu nhễ nhại mồ hôi. Nước nhỏ tong tong từ bộ đồ của nó, áo thì lấm lem vết cỏ ố mà cô không chắc liệu có giặt sạch được không.

“Sao vậy con?”

“Mẹ cho con ở nhà Zach tối nay mẹ nhé?”

“Mẹ tưởng bạn ấy có buổi tập bóng.

“Sau buổi tập cơ ạ. Nhiều bạn khác cũng ngủ lại nhà nó. Nó được mẹ tặng một bộ Guitar Hero làm quà sinh nhật.”

Nhưng cô biết lý do thật sự khiến thằng bé muốn ngủ lại nhà bạn.

“Tối nay thì không được. Bố sẽ đến đón lúc năm giờ.”

“Mẹ có thể gọi xin bố được không ạ?”

“Mẹ sẽ cố. Nhưng con biết đấy...”

Ben gật đầu, và như thường lệ, mỗi khi việc này diễn ra, Beth lại thấy nhói đau trong tim. “Vâng, con biết.”

Nắng chiếu qua cửa kính ô tô nóng như thiêu đốt, và cô ước gì mình đã đi sửa điều hòa xe.

Cô kéo cửa kính thấp xuống, gió thổi tóc quất vào mặt ran rát. Cô lại tự nhủ mình cần phải đi cắt tóc. Cô tưởng tượng ra cảnh sẽ nói với anh thợ cắt tóc, Cứ tỉa hết đi, Terri. Cắt sao cho tôi giống con trai ấy! Nhưng cô biết đến lúc ấy rồi thì mình vẫn phải bảo anh ta tỉa cho một cái đầu bình thường mà thôi. Trong một vài chuyện, cô rất là nhát.

"Nom các con chơi rất vui."

"Vâng."

"Chỉ vậy thôi sao?"

"Mẹ, con mệt lắm."

Beth chỉ vào quầy Dairy Queen ở đằng xa. "Con có muốn ra đó mua kem không?"

"Kem không tốt cho con ạ."

"Nào, mẹ của con. Chắc mẹ mới là người phải nói câu đó chứ nhỉ. Mẹ chỉ nghĩ rằng nếu con thấy nóng thì chắc con sẽ thích ăn kem thôi."

"Con không đói. Con vừa ăn bánh."

"Được rồi. Tùy con. Nhưng về đến nhà thì đừng có trách mẹ nếu lúc đấy mới nhận ra mình đã bỏ lỡ một cơ hội nhé."

"Vâng," Ben quay mặt ra phía cửa sổ.

"Này, nhà vô địch. Con ổn chứ?"

Giọng thằng bé gần như bị gió thổi bạt đi. "Tại sao con phải đến chỗ bố? Ở đó chẳng có gì vui hết. Bố bắt con phải đi ngủ lúc chín giờ, cứ như là con vẫn học lớp Hai hay gì đó. Con thì thậm chí còn chẳng thấy mệt nữa là. Còn ngày mai, bố sẽ bắt con phải làm việc nhà cả ngày cho xem."

"Mẹ tưởng bố sẽ đưa con tới nhà ông nội ăn trưa sau khi đi nhà thờ chứ."

"Con vẫn không muốn đi."

Mẹ cũng không muốn con đi, Beth nghĩ. Nhưng cô có thể làm gì được chứ?

"Sao con không mang một quyển sách đi đọc nhỉ?" cô gợi ý. "Con có thể đọc truyện ở phòng con tối nay, rồi nếu ngày mai con thấy chán, con lại đọc tiếp ở đó."

"Lúc nào mẹ cũng nói vậy."

Bởi vì mẹ chẳng biết nói gì với con nữa, cô nghĩ. "Hay con muốn đi hiệu sách không?" "Không," thằng bé đáp. Nhưng Beth hiểu nó không có ý như thế.

“Dù sao thì con cũng đi cùng mẹ chứ. Mẹ muốn mua sách.”

“Dạ.”

“Mẹ rất tiếc vì chuyện này, con biết mà.”

“Vâng, con hiểu.”

Đi hiệu sách có làm Ben phấn chấn hơn một chút. Mặc dù cuối cùng thì nó cũng chọn hai cuốn truyện trinh thám Hardy Boys nhưng Beth nhận ra dáng đi lừ đừ của thằng bé khi họ xếp hàng đợi tính tiền. Trên đường trở về. Ben vờ mở một cuốn ra đọc. Beth biết thằng bé làm vậy để cô khỏi hỏi han hay miễn cưỡng pha trò hòng làm nó thấy thoải mái hơn trước viễn cảnh phải ngủ ở nhà bố. Mười tuổi, Ben đã tỏ ra rất giỏi trong việc phán đoán hành vi của mẹ.

Beth ghét cái thực tế là thằng bé không thích đến chỗ bố. Cô nhìn Ben đi vào trong nhà, biết nó đang lên phòng lấy đồ đạc. Thay vì đi theo, cô ngồi lại bậc cửa và lần thứ một nghìn lẻ một, cô ước rằng mình có một cái xích đu. Trời vẫn nóng phát rồ, và qua những tiếng gầm gừ vọng lại từ chó sau vườn, có thể thấy rõ là lũ chó cũng đang phải chịu đựng cái nóng này. Cô căng tai nghe ngóng tiếng bà trong nhà. Nếu bà ở trong bếp khi Ben đi qua thì chắc chắn cô đã nghe thấy tiếng bà rồi. Bà đúng là một đài phát thanh di động. Không phải vì cơn đột quỵ ngày trước, mà đó là một phần cá tính của bà. Bảy mươi sáu tuổi mà cứ như mười sáu mười bảy, bà cười to, khua muỗng ầm ĩ trong chảo khi nấu nướng, mê bóng chuyền, vặn đài đến váng óc mỗi khi kênh NPR phát nhạc Big Band[1]. “Thứ âm nhạc như vậy không tự dưng mà mọc lên như nấm, đúng không.” Ngày nào bà cũng chân xỏ ủng cao su, mình khoác áo che bụi, đầu đội chiếc mũ rơm quá khổ, đi qua khu vườn sang bên trại chó, huấn luyện lũ chó theo chủ, đi đứng, dừng lại theo mệnh lệnh, mãi đến khi bị đột quỵ bà mới chịu nghỉ ngơi.

[1]. Big Band là một kiểu nhạc đồng diễn kết hợp với nhạc Jazz, loại nhạc thịnh hành từ những năm 1930 đến cuối những năm 1950, sau thời đại nhạc Swing.

Nhiều năm về trước, cùng với chồng, bà đã dạy lũ chó làm gần như tất cả mọi thứ. Họ cùng nhau nuôi dưỡng và huấn luyện chó săn, chó giúp việc cho người mù, chó dò tìm ma túy cho cảnh sát, chó giữ nhà. Giờ ông đã mất, bà chỉ thỉnh thoảng mới làm những việc đó. Không phải vì bà không biết cách huấn luyện; bà thường đảm nhiệm phần lớn công việc huấn luyện là đằng khác. Nhưng huấn luyện một con chó giữ nhà thì phải mất đến mười bốn tháng, mà bà thì có thể yêu quý con vật ngay từ khi mới nhìn thấy chúng, thành thử mỗi khi phải trả nó lại cho chủ sau một thời gian dài gắn bó như vậy trái tim bà luôn luôn nhói đau. Giờ đây, chẳng còn ông bên cạnh bà để an ủi, “Ta đã bán nó rồi, ta không có quyền lựa chọn bà ạ”, bà thấy dễ dàng hơn khi quyết định từ bỏ phần việc này.

Thay vào đó, bà mở trường huấn luyện chó biết nghe lời. Mọi người sẽ gửi chó đến đây một vài tuần - trại lính cún, bà gọi như vậy - và bà sẽ dạy chúng thực hiện các mệnh lệnh ngồi, nằm, đứng im, đi, theo chủ. Đó là những lệnh đơn giản mà hầu như chú chó nào cũng có thể hiểu rất nhanh. Thường cứ hai tuần là có khoảng mười lăm đến hai nhăm con “tốt nghiệp”, và mỗi con cần độ hai mươi phút huấn luyện mỗi ngày. Nếu kéo dài thời gian huấn luyện hơn chút nữa thì lũ chó sẽ mất hứng thú ngay. Dạy khoảng mười lăm con thì không sao, nhưng lên đến hai lăm con thì sẽ rất mệt, đã thế con nào cũng cần được dắt đi dạo hằng ngày. Đấy là còn chưa kể đến

việc cho ăn, dọn chuồng, gọi điện trao đổi với khách hàng và những công việc giấy tờ khác. Gần như suốt cả mùa hè, Beth đã phải làm việc mười hai, mười ba tiếng một ngày.

Họ luôn luôn bận rộn. Huấn luyện một con chó không có gì khó khăn - từ khi mười hai tuổi, Beth đã giúp đỡ bà những lúc có thể - rồi còn hàng tá sách về chủ đề này nữa. Ngoài ra, bệnh viện thú y cũng có các buổi dạy dành cho chó và chủ của chúng vào mỗi sáng thứ Bảy với học phí không đáng kể. Beth biết hầu như ai cũng có thể dành ra hai mươi phút mỗi ngày trong vài tuần để huấn luyện chó của họ. Nhưng họ lại không làm thế. Thay vào đó, họ cất công lặn lội từ những nơi rất xa như Florida hay Tennessee để nhờ người khác huấn luyện chúng. Cứ cho là bà Nana nổi tiếng là người huấn luyện chó tốt đi, nhưng thực tế là bà chỉ dạy chúng tuân lệnh ngồi, đi theo chủ và đứng im. Chẳng phải là môn khoa học cao siêu gì cho cam. Ấy thế mà người ta lại vô cùng biết ơn. Và trăm lần như một, họ luôn luôn tỏ ra sửng sốt.

Beth xem đồng hồ. Keith - chồng cũ của cô - sắp tới đây. Mặc dù cô có một số vấn đề với người đàn ông này - Chúa chứng giám, những vấn đề rất nghiêm trọng - nhưng anh ta được chung quyền chăm sóc con, đơn giản như vậy, và cô đã cố hết sức để chấp nhận điều đó. Beth hay an ủi mình rằng việc ở cùng bố rất quan trọng đối với Ben. Con trai cần dành thời gian bên bố của chúng, đặc biệt là giai đoạn thanh thiếu niên, và Beth thừa nhận rằng Keith không phải người xấu. Chưa chín chắn, nhưng không xấu. Đôi khi Keith cũng làm vài ly bia, nhưng không nghiện bia rượu; anh ta không hút chích; và cũng chưa từng lạm dụng cả ba thứ đó. Chủ nhật nào Keith cũng đến nhà thờ, anh ta có công việc ổn định và luôn gửi tiền nuôi con đúng hạn. Hay, đúng hơn là, gia đình anh ta luôn gửi tiền đúng hạn. Họ gửi tiền vì ý thức trách nhiệm, một trong nhiều điều mà gia đình đó đã củng cố qua hàng bao nhiêu năm nay. Và trong phần lớn những dịp cuối tuần dành cho cậu con trai, Keith luôn tránh đưa các cô bạn gái mà anh ta thay như thay áo về nhà mình. Từ khóa ở đây là: "phần lớn". Gần đây anh ta có tiến bộ hơn, nhưng cô khá chắc rằng điều này liên quan tới mối quan hệ hiện tại của anh ta với mấy cô bồ hơn là tới lời tái cam kết về nghĩa vụ làm cha. Lẽ ra cô cũng chẳng bận tâm lắm về việc này, nếu không phải vì tuổi tác mấy cô bồ gần đây của anh ta thường gần với Ben hơn là với bố nó, và thói thường thì đám đó có chỉ số IQ nông cạn như bát đựng salat vậy. Cô không hề ác ý; chính Ben cũng thấy thế. Vài tháng trước, Ben đã phải giúp một trong số những cô bạn gái của bố nó nấu món mì ống pho mát Kraft thứ hai sau khi mẻ đầu tiên bị cháy. Những hướng dẫn trên hộp như "thêm sữa, bơ, sau đó trộn và khuấy" rõ ràng là quá khả năng của cô ta.

Tuy nhiên, đó không phải là điều làm Ben thấy phiền nhất. Mấy cô bạn gái đó cũng ổn - họ đối xử với Ben như với một cậu em trai hơn là con trai. Ben cũng chẳng hề buồn bực khi phải làm những việc lặt vặt trong nhà. Có thể nó phải quét vườn hay lau bếp và đổ rác, nhưng điều đó không có nghĩa là chồng cũ của cô coi con trai như thằng sai vặt. Làm việc nhà cũng tốt cho nó; ở với cô thằng bé cũng phải làm việc nhà vào cuối tuần thôi. Không, vấn đề là ở cái tính trẻ con của Keith, anh ta không ngừng tỏ ra thất vọng về Ben. Keith muốn một vận động viên thể thao, chứ không phải là một thằng con thích chơi violin. Anh ta muốn có người cùng đi săn bắn; nhưng thay vì thế lại có thằng con thích đọc sách. Anh ta muốn con trai mình biết chơi bóng rổ; nên anh ta khó chịu vì thằng con cận thị vụng về.

Keith không bao giờ nói những điều ấy với Ben hay Beth, mà anh ta cũng chẳng cần làm

vậy. Tất cả thể hiện quá rõ ràng qua cái lối anh ta tỏ ra khinh bỉ mỗi khi nhìn Ben chơi bóng, cái kiểu anh ta từ chối ban một lời khen khi thằng bé chiến thắng trong vòng đấu cuối của giải cờ vua, và cái cách anh ta liên tục ép Ben phải là ai đó chứ không phải là chính nó. Những điều này khiến Beth vừa phát điên vừa đau lòng, nhưng với Ben thì còn tệ hơn thế nhiều. Bao năm qua, nó đã cố làm hài lòng bố, nhưng rồi thằng bé tội nghiệp cũng thấy kiệt sức. Ví dụ như học bắt bóng. Chẳng hại gì, đúng không? Lẽ ra Ben đã học được cách yêu thích môn thể thao này. Biết đâu nó còn có thể tham gia giải đấu thiếu niên. Hiểu rõ ý của Keith khi anh ta gợi ý nó chơi môn này ban đầu Ben rất sốt sắng. Nhưng không lâu sau, thằng bé đâra chán ghét khi nghĩ tới giải đấu. Nếu nó bắt được ba quả liên tiếp, bố nó sẽ muốn nó bắt được bốn quả. Khi đã bắt được bốn quả, thì lại phải cố gắng năm quả. Thậm chí ngay cả khi nó làm được hơn thế, bố nó lại muốn nó không trượt quả nào. Rồi thì vừa bắt vừa chạy tiến. Vừa bắt vừa chạy lùi. Trượt chân cũng bắt. Ngã chúi đầu xuống cũng bắt. Bắt những quả bóng bố nó cố ném ở mức khó nhất có thể. Và nếu nó để rớt một quả? Tận thế đến nơi! Bố thằng bé không phải kiểu người sẽ nói, “Cố gắng tốt đấy, quán quân”, hay “Rất nỗ lực!”. Không, anh ta sẽ thét lên “Nào, thôi ngay cái trò vờ vịt đó đi!”

Ôi, Beth đã nói với anh ta về việc đó. Nói đến phát chán. Lời vào tai này thì lại ra tai kia. Vẫn như cũ. Bỏ qua sự chưa trưởng thành, mà có lẽ chính vì cái sự chưa trưởng thành ấy thì đúng hơn, Keith rất bướng bỉnh và bảo thủ trong nhiều chuyện, và nuôi dạy Ben cũng là một trong số đó. Anh ta muốn có một đứa con trai theo kiểu của mình, và có Chúa chứng giám, anh ta đang nhào nặn nó. Và đúng như cô dự đoán, Ben chuyển sang phản ứng theo cái kiểu thụ động-gây hấn đặc trưng của mình. Nó bắt đầu để rớt mọi thứ Keith ném cho, thậm chí cả những quả lốp đơn giản nhất, đồng thời làm ngơ trước sự thất vọng ngày càng tăng của bố, cho đến khi anh ta giận dữ lột đôi găng ném xuống đất, lao vào trong nhà giận dỗi suốt khoảng thời gian còn lại của buổi chiều. Ben vờ như không thấy gì, ngồi một chỗ dưới gốc cây thông đọc sách cho đến khi mẹ đến đón vài giờ sau đó.

Beth và chồng cũ không chỉ cãi nhau về Ben; họ như lửa với băng vậy. Rõ ràng hơn thì Keith là lửa còn Beth là băng. Anh ta vẫn còn bám lấy cô, khiến cô cảm thấy khó chịu không dứt. Chả hiểu thế quái nào mà anh ta vẫn cho là cô hẳng còn muốn dính dáng tới anh ta; nhưng dù cô có nói thế nào đi nữa cũng không ngăn được anh ta cứ sán lại tán tỉnh. Cô hầu như không thể nhớ nổi tại sao hồi xa xưa kia cô lại thích anh ta. Cô có thể liệt kê ra những lý do mình kết hôn - cô còn trẻ và ngốc nghếch, đấy là lý do trước nhất, và lại bị dính bầu - nhưng bây giờ thì, bất cứ khi nào bị anh ta săm soi từ đầu tới chân, cô đều cảm thấy muốn co rúm lại. Anh ta không phải mẫu người của cô. Thành thật mà nói, Keith chưa bao giờ là mẫu người của cô. Nếu cả cuộc đời cô là một cuốn băng video, thì hôn nhân chính là phần mà cô vui mừng được xóa đi nhất. Trừ việc có Ben, tất nhiên.

Beth ước gì có cậu em trai Drake ở đây, và cô lại thấy nhói đau khi nghĩ đến cậu. Mỗi khi Drake đến, Ben chạy theo cậu như kiểu lũ chó đi theo bà vậy. Hai cậu cháu cùng nhau lang thang bắt bướm hoặc dành hàng giờ chơi trong nhà cây mà ông ngoại đã xây. Để lên ngôi nhà đó chỉ có một đường duy nhất là đi qua cây cầu yếu ớt bắc ngang một trong hai con suối chảy qua khu đất thuộc sở hữu của gia đình. Không giống chồng cũ của cô, Drake yêu quý và chấp nhận Ben, và xét trên nhiều phương diện, cậu ấy có vẻ giống bố của Ben hơn là ông bố thật của

thằng bé. Ben yêu mến Drake, và cô yêu mến Drake bởi cung cách cậu ấy lặng lẽ xây dựng lòng tin nơi con trai cô. Cô nhớ đã một lần cảm ơn cậu về điều đó, nhưng cậu chỉ nhún vai trả lời như để giải thích, "Đơn giản là em thích chơi với thằng bé thôi mà."

Beth biết mình cần đi xem bà thế nào. Đứng dậy khỏi ghế, cô nhận thấy có ánh đèn trong văn phòng, nhưng cô không nghĩ bà đang xem hồ sơ giấy tờ. Có lẽ bà ở ngoài khu rào quây sau trại chó thì đúng hơn, và Beth đi về hướng đó. Hy vọng bà không nghĩ đến việc cố gắng dắt lũ chó đi dạo. Nếu chẳng may chúng giật dây xích thì bà sẽ không thể giữ được thăng bằng, mà cũng không giữ được chúng nữa. Nhưng đây lại là một trong những việc bà thích làm hơn cả. Bà luôn cho rằng hầu hết lũ chó chưa được tập tành đủ, và trang trại quả là nơi tuyệt vời để bù đắp thiếu sót đó. Rộng gần bảy mươi héc ta, nó kiêu hãnh phô những cánh đồng trải dài bát ngát, bọc quanh là rừng cây gỗ cứng nguyên sinh, gần chục con đường mòn ngang dọc và hai con suối chảy thẳng ra sông South. Được mua cách đây năm mươi năm với cái giá rẻ mạt, bây giờ trang trại lại rất có giá. Ấy là ông luật sư nói vậy. Ông ta đã qua thăm chỗ này và gợi ý với bà về khả năng bán đất.

Beth biết rõ ai đứng sau vụ này. Bà cũng vậy, nên bà vờ ngây ngô khi ông luật sư nói chuyện. Bà chăm chú nhìn ông ta với đôi mắt mở to, trống rỗng, thả từng quả nho xuống sàn nhà, và lẩm bẩm gì đó chả ai hiểu nổi. Sau khi ông luật sư ra về, bà và Beth ngồi cười khúc khích hàng giờ không thôi.

Liếc qua cửa phòng làm việc, cô không thấy bóng dáng của bà, nhưng có thể nghe thấy tiếng bà vọng ra từ khu rào quầy.

"Đứng im... lại đây. Được rồi cô gái! Đi giỏi lắm!"

Vòng qua góc sân, Beth nhìn thấy Nana đang khen một con chó Shih Tzu khi nó chạy từng bước thong thả về phía bà. Nó làm Beth liên tưởng đến những con chó đồ chơi bán đầy ở Wal-Mart.

"Bà, bà đang làm gì vậy? Bà không nên ra đây mà."

"A, chào Beth." Không như hai tháng trước, giờ đây bà hầu như không nói lắp nữa.

Beth chống nạnh. "Bà không nên ra đây một mình chứ!"

"Bà mang theo điện thoại. Bà nghĩ nếu có vấn đề gì thì bà chỉ cần gọi điện là xong."

"Bà không có điện thoại mà."

"Bà có cái của cháu. Bà đã lén lấy nó khỏi ví cháu sáng nay."

"Vậy bà sẽ gọi cho ai?"

Có vẻ như bà chưa nghĩ đến điều này, và lông mày Beth nhướng cao khi liếc sang con chó. "Xem cháu phải chịu đựng những gì này, con Precious sao? Cháu đã nói với bà răng nó còn sắc

hơn cái xẻng xúc đất của bà cơ mà." Cô tức giận rít lên the thé như một con cú.

Beth biết bà sắp chuyển chủ đề.

"Ben đâu rồi?" bà hỏi.

"Đang ở trong, đã chuẩn bị xong rồi. Thằng bé sẽ đến chỗ bố nó ạ."

"Bà cá là nó sợ đến đó. Cháu chắc nó không trốn ở chỗ nhà cây chứ?"

"Thoải mái đi," Beth nói. "Anh ta vẫn là bố của nó."

"Đấy là cháu nghĩ thế."

"Cháu chắc chắn."

"Cháu có chắc là hồi đó cháu không ăn nằm với ai khác không hả? Tình một đêm với một cậu bồi bàn, hay một gã lái xe, hay đó cùng trường?" Giọng bà tràn trề hy vọng. Lần nào nói câu này bà cũng có cái giọng y như thế.

"Chắc chắn không ạ. Mà cháu đã nói với bà cả nghìn lần rồi còn gì."

Bà nháy mắt. "Thì đúng, nhưng ta luôn hy vọng trí nhớ của cháu sẽ khá hơn."

"À mà bà đã ở ngoài này bao lâu rồi?"

"Bây giờ là mấy giờ?"

"Gần bốn giờ."

"Vậy thì bà đã ở đây ba tiếng."

"Trong cái nóng này sao?"

"Bà không mệt, Beth. Vụ đó chỉ là tai nạn thôi."

"Bà đã bị đột quy."

"Nhưng không quá nghiêm trọng."

"Bà không thể cử động tay."

"Chỉ cần múc được xúp thôi, còn lại bà không cần tới nó. Thôi, để bà xem thằng cháu của bà thế nào. Bà muốn tạm biệt nó trước khi nó đi." Họ đi về hướng trại chó, con Precious theo sau, thở hổn hển vì nóng, đuôi nhỏng lên. Một cô chó đáng yêu.

"Bà nghĩ tối nay mình muốn ăn đồ Tàu. Cháu thì sao?"

“Cháu chưa nghĩ đến việc ăn gì.”

“Ờ, vậy hãy nghĩ xem.

“Vâng, ta có thể ăn đồ Tàu. Nhưng cháu không muốn ăn gì quá khó tiêu. Đồ rán cũng không. Trời nóng quá mà.”

“Cháu chả thú vị gì hết.”

“Nhưng cháu khỏe mạnh.”

“Cũng vậy thôi. À, vì cháu khỏe mạnh nên cháu có thể đưa con Precious về chuồng không? Nó ở chuồng mười hai. Bà nghe được một truyện cười mới muốn kể cho Ben.”

“Bà nghe truyện cười ở đâu vậy?”

“Trên đài.”

“Nó có phù hợp không?”

“Tất nhiên là hợp. Cháu nghĩ bà là ai chứ?”

“Cháu biết chính xác bà là ai mà, vậy nên cháu mới hỏi. Chuyện như thế nào ạ?”

“Hai tên ăn thịt người đang ăn thịt một diễn viên hài, và một tên quay sang hỏi tên kia, ‘Món này ăn vui mày nhỉ?’”

Beth bật cười. “Nó sẽ thích đấy.”

“Tốt. Thằng bé tội nghiệp cần thứ gì đó làm nó vui lên.”

“Nó ổn mà.”

“Phải rồi, nó ổn mà. Chẳng lẽ bà không biết.”

Khi họ đến chỗ trại chó, Nana đi tiếp về phía ngôi nhà, từng bước khập khễnh của bà có vẻ đỡ hơn soáng nay. Tình hình của bà đang khá dần, nhưng còn mất khá lâu nữa mới hồi phục hoàn toàn được.

4

Lực lượng lính thủy đánh bộ được cơ cấu dựa trên số ba. Đó là một trong những điều đầu tiên họ dạy ta ở khóa huấn luyện cơ bản. Nói dễ hiểu là thế này. Ba lính thủy đánh bộ thành một tổ, ba tổ thành một tiểu đội, ba tiểu đội sẽ thành một trung đội, ba trung đội thành một đại đội, ba đại đội thành một tiểu đoàn, và ba tiểu đoàn thành một trung đoàn. Dù sao đó cũng chỉ là trên giấy tờ. Khi đánh vào Iraq, trung đoàn của họ phối hợp với nhiều đơn vị khác, gồm một tiểu đoàn trinh sát thiết giáp hạng nhẹ, các tiểu đoàn chiến đấu thuộc trung đoàn số 11 lính thủy đánh bộ, các tiểu đoàn xe lội nước số 2 và 3, đại đội B thuộc tiểu đoàn công binh số 1, và tiểu đoàn dịch vụ hậu cần số 115. Được trang bị tận răng. Gần sáu ngàn con người cả thảy.

Vừa đi bộ dưới bầu trời đang tối dần lúc hoàng hôn, Thibault vừa hồi tưởng về cái đêm đó, khi lần đầu tiên anh thực sự tham gia một trận đánh ở Iraq. Trung đoàn của anh, trung đoàn 5, thuộc sư đoàn 1, là đơn vị đầu tiên vượt biên giới vào Iraq với mục đích chiếm mỏ dầu Rumaylah. Mọi người đều nhớ Saddam Hussein đã đốt cháy hầu hết các giếng dầu ở Kuwait khi ông ta rút lui trong Cuộc chiến vùng Vịnh lần thứ nhất, và không ai muốn điều đó xảy ra một lần nữa. Chuyện thì dài nhưng tóm lại, trung đoàn của anh, cùng với các đơn vị khác, đã đến đó kịp thời. Chỉ có bảy giếng dầu đang bốc cháy vào lúc toàn bộ khu vực được bảo vệ. Từ đó tiểu đội của Thibault được lệnh đi tiếp lên phía Bắc để tham gia giải phóng Baghdad. Trung đoàn số 5 của anh là đơn vị được tặng thưởng nhiều huân chương nhất trong lực lượng lính thủy đánh bộ, vì thế được chọn dẫn đầu mũi tấn công thọc sâu vào lãnh thổ đối phương. Chuyến đầu tiên đến Iraq của anh kéo dài hơn bốn tháng.

Năm năm sau trận chiến đó, hầu hết các chi tiết về lần sang Iraq đầu tiên đã mờ nhạt. Anh đã hoàn thành nhiệm vụ và cuối cùng được gửi trở về Pendleton. Thibault không thích nói về sự kiện này. Anh cố gắng không nghĩ đến nó. Có một ngoại lệ, đó là về Ricky Martinez và Bill Kincaid, hai đồng đội cùng tổ chiến đấu với Thibault, một phần của câu chuyện mà anh không bao giờ quên.

Chọn ra ba người bất kỳ, gắn họ lại với nhau, chắc chắn họ sẽ có những điểm khác biệt. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Ngay về bề nổi, họ đã khác nhau rồi. Ricky lớn lên trong một căn hộ nhỏ tại Midland, Texas, mê cử tạ, từng là cầu thủ bóng chày của đội Minnesota Twins trước khi nhập ngũ; còn Bill lớn lên ở một trang trại sữa cùng năm chị em gái phía Bắc New York, từng chơi kèn trumpet trong ban nhạc diễu hành của trường trung học. Ricky thích những cô gái tóc vàng, Bill thích những cô tóc đen; Ricky nhai thuốc lá sợi, Bill hút thuốc; Ricky thích nhạc rap, Bill thích nhạc đồng quê miền Tây. Nhưng không quan trọng. Họ tập luyện cùng nhau, ăn cùng nhau, ngủ cùng nhau. Họ tranh luận về thể thao và chính trị. Họ cãi nhau và trêu chọc nhau như anh em. Một sáng Bill ngủ dậy với một bên lông mày bị cạo mất; và sáng hôm sau Ricky thức dậy thấy cả hai bên lông mày không cánh mà bay. Thibault thì đã quen tỉnh giấc ngay khi có tiếng động nhỏ nhất, và bằng cách nào đó giữ được đôi lông mày của mình còn yên vị. Rồi bọn họ cười về vụ lông mày đó hàng tháng. Trong một đêm uống rượu say, họ đã xăm lên mình những hình vẽ có liên hệ với nhau, mỗi hình là một lời tuyên thệ trung thành với quân đội.

Sát cánh bên nhau quá lâu, họ hiểu nhau đến mức người nọ có thể đoán trước hành vi của người kia. Cả hai đều đã lần lượt cứu mạng Thibault, hoặc ít nhất cũng đã cứu anh thoát khỏi bị trọng thương. Lần đầu Bill đã túm lấy lưng áo Thibault giữ lại khi anh đang chuẩn bị lao ra một khu đất trống; vài giây sau, một tay bắn tỉa đã làm hai đồng đội gần đó bị thương. Lần thứ hai, do không chú ý nên Thibault suýt bị một chiếc Humvee do một lính thủy đánh bộ điều khiển đang lao ầm ầm đâm phải; lần đó, Ricky là người đã túm tay Thibault giữ lại. Ngay cả trong chiến tranh vẫn có những người chết bởi tai nạn ô tô. Như Pattontt[1] chẳng hạn.

[1] George Smith Patton, một tướng Mỹ trong Thế chiến 2, chết vì tai nạn xe hơi.

Sau khi chiếm được các giếng dầu, họ tiến đến vùng ngoại ô của Baghdad cùng những người còn lại trong đại đội. Thành phố vẫn chưa thất thủ. Họ là một phần của đơn vị chiến đấu, ba trong số hàng trăm người lính đang thắt chặt vòng vây quanh thành phố. Ngoài tiếng gầm động cơ xe của các đơn vị bạn, tất cả đều yên ắng khi họ tiến vào vùng ven đó. Khi nghe thấy tiếng súng vọng lại từ phía một con đường sỏi dẫn ra quốc lộ, tiểu đội của Thibault được lệnh đi kiểm tra.

Họ quan sát tình hình. Các tòa nhà hai và ba tầng đứng chen chúc nhau hai bên một con đường đầy những ổ gà. Một con chó đang bới rác tìm đồ ăn. Bụi khói của một chiếc ô tô vừa chạy xa khoảng trăm mét còn vương lại. Cả tổ đứng đợi. Chẳng thấy gì. Họ đợi thêm chút nữa. Vẫn chẳng nghe thấy gì. Cuối cùng, Thibault, Ricky và Bill được lệnh băng ngang con phố. Họ di chuyển thật nhanh và sang được phía bên kia an toàn. Từ vị trí đó, tiểu đội của anh bắt đầu tiến dọc con phố, cứ tiến lên mà không biết điều gì đang chờ mình phía trước.

Khi tiếng súng vang lên lần nữa thì không còn là một tiếng súng đơn lẻ nữa. Đó là những tiếng nổ chết người của hàng chục rồi hàng trăm viên đạn bắn ra từ những khẩu tự động, chụp lấy họ trong vòng hỏa lực. Thibault, Ricky, Bill cùng những người còn lại của tiểu đội bị ghim chặt tại chỗ trên con phố, ngay trước cửa ra vào các ngôi nhà, nơi có rất ít chỗ để ẩn nấp.

Đợt súng đó không quá dài, ấy là sau đó mọi người nói lại như vậy. Nhưng nó đủ lâu. Trận bão lửa đổ xuống từ những cửa sổ trên đầu họ. Thibault và các đồng đội trong tiểu đội, theo bản năng, giương súng lên bắn trả, và cứ thế mà bắn. Bên kia đường, hai người bị thương, nhưng quân tiếp viện đã nhanh chóng xuất hiện. Một chiếc xe tăng tiến tới, bộ binh chạy theo sau. Cả không trung rung chuyển khi nòng tăng nhả đạn. Các tầng trên của một tòa nhà đổ sụp xuống, bụi và kính bay mù mịt. Tiếng la hét vang lên khắp nơi, anh thấy dân thường từ trong các tòa nhà túa ra phố. Hàng tràng đạn tiếp tục được bắn ra; con chó lang thang lúc nãy trúng đạn đổ vật xuống. Dân thường ngã sấp mặt khi bị trúng đạn từ phía sau, chảy máu lênh láng, họ la hét kinh hoàng. Người lính thủy thứ ba cũng đã bị thương ở chân. Thibault, Ricky và Bill vẫn không thể di chuyển được, họ bị ặn lại bởi những loạt đạn nã liên tiếp vào các bức tường ngay sát chân họ. Cứ thế, ba người tiếp tục bắn. Không trung lại rung chuyển bởi một tiếng gầm vang dội, các tầng trên của một tòa nhà nữa đổ sụp xuống. Chiếc xe tăng chồm lên phía trước giờ đang tiến đến gần họ. Và ngay lập tức, quân địch bắt đầu nhả đạn từ cả hai bên phố, chứ không còn từ một bên như trước. Bill liếc Thibault, Thibault liếc qua Ricky. Họ biết phải làm gì. Phải chạy thôi; nếu ở lại, họ sẽ chết. Thibault vùng chạy trước tiên.

Ngay lúc đó, mọi thứ bất ngờ trắng toát, rồi trở nên đen kịt.

Tại Hampton, hơn năm năm sau, Thibault không thể nhớ rõ mọi chi tiết, ngoại trừ cái cảm giác giống như bị ném vào máy giặt. Anh bị hất tung lên rồi rơi sấp mặt xuống đường cùng với một tiếng nổ, tai ù đặc. Victor, bạn anh, nhanh chóng có mặt; một y tá hải quân cũng chạy tới. Chiếc xe tăng vẫn tiếp tục nhả đạn, và dần dần con phố đã nằm trong tầm kiểm soát.

Tất cả những chuyện này anh chỉ được nghe kể lại, rằng vụ nổ đó là do một khẩu súng chống tăng RPG gây ra. Sau này, một sĩ quan cũng nói cho Thibault biết quả đạn chống tăng đó thực ra nhắm vào chiếc xe tăng; nhưng nó đã chệch khỏi tháp pháo vài xăng ti mét. Và như định mệnh, nó bay thẳng đến chỗ Thibault, Ricky và Bill.

Thibault được đưa lên một chiếc Humvee và thoát ra khỏi khu vực đó trong tình trạng bất tỉnh. Thật kỳ diệu, các vết thương của anh không nghiêm trọng, chưa đầy ba ngày sau anh đã có thể trở lại tiểu đội. Nhưng Ricky và Bill thì không; cả hai đã được chôn cất sau đó, được tặng thưởng nhiều huân chương. Còn một tuần nữa là tới sinh nhật lần thứ hai mươi hai của Ricky. Bill thì lúc đó mới hai mươi tuổi. Họ chẳng phải là những người đầu tiên, cũng không phải người cuối cùng chết trong cuộc chiến này. Chiến tranh vẫn tiếp diễn.

Thibault tự buộc mình không nghĩ nhiều về họ. Nghe có vẻ nhẫn tâm, nhưng trong chiến tranh, những ký ức như vậy phải được khép lại. Thật đau buồn khi nghĩ về cái chết của họ và cảm nhận sự thiếu vắng họ, nên anh cố quên đi. Hầu hết mọi người trong tiểu đội cũng làm như vậy. Anh lao mình vào công việc. Anh tập trung vào sự thật rằng mình vẫn còn sống. Anh tập trung vào việc giữ những người khác an toàn.

Nhưng hôm nay ký ức tê tái, cảm giác mất mát và sự thật là anh đã không được chôn cất họ lại ùa về. Họ đang cùng anh cuốc bộ trên những con đường vắng trong thành phố, dẫn ra vùng ngoại ô xa xa. Theo chỉ dẫn của lễ tân nhà nghỉ, anh đi về hướng Đông đường 54, men theo lề đường cỏ mọc và tránh đường chính. Điều anh học được trong các chuyến đi ấy là không bao giờ tin vào đám tài xế. Zeus lê bước theo sau, thở hổn hển. Thibault dừng lại, cho Zeus uống chai cuối cùng.

Các cơ sở kinh doanh nối tiếp nhau hai bên đường quốc lộ. Một cửa hàng bán nệm, một tiệm sửa chữa ô tô, một nhà trẻ, một cửa hàng Quick-N-Go bán xăng cùng mớ thực phẩm đã ôi bọc trong túi nilon, và hai ngôi nhà kiểu trang trại cổ lỗ xiêu vẹo nằm không đúng chỗ, giữa những thành quả của thế giới hiện đại mọc lên xung quanh. Một quang cảnh thể hiện chính xác những gì đã diễn ra nơi đây, anh nghĩ vậy. Anh tự hỏi những người chủ kia còn có thể kiên trì giữ chúng lại trong bao lâu nữa, hay tại sao lại có người muốn sống trong một ngôi nhà sát mặt đường cao tốc và bị kẹp chặt giữa những cơ sở thương mại như vậy.

Xe cộ qua lại ầm ĩ. Mây bắt đầu kéo đến, xám xịt, cuồn cuộn. Anh ngửi thấy mùi mưa trước cả khi giọt đầu tiên rơi xuống người, và mới bước thêm vài bước thì mưa đã đổ như trút nước. Mưa kéo dài mười lăm phút, làm anh ướt sũng. Nhưng may mắn là những đám mây đen cứ tiếp tục bay về phía biển cho đến khi chỉ còn vương lại sương mù. Zeus lắc mình giũ nước. Lũ chim

lại quay về những cành cây và bắt đầu hót vang, trong khi hơi nước bốc lên từ mặt đất ẩm ướt.

Cuối cùng, anh cũng tới được nơi tổ chức cái chợ phiên đó. Cảnh vật hoang vắng. Chả có gì thú vị cả, anh nghĩ thầm trong khi xem xét cách bố trí ở đây. Chỉ là những thứ cơ bản nhất. Bãi đỗ xe ở phía trái, trên một khu đất trải sỏi nhớp nhúa bùn đất; vài nhà kho kiểu cổ ở phía xa bên phải; một bãi cỏ rộng, nơi tổ chức hội hè, chia khu chợ phiên ra làm hai nửa, tất cả đều được bao quanh bởi một hàng rào mắt cáo.

Anh không cần nhảy qua hàng rào, cũng không cần nhìn lại bức ảnh nữa. Anh đã xem nó hàng nghìn lần. Anh tiếp tục đi về phía trước, định hướng, và cuối cùng nhận ra cái quầy bán vé. Phía sau nó là một cổng vòm nơi có thể treo một biểu ngữ. Bước tới cổng, Thibault xoay người về phía Bắc, hình dung một bố cục hình ảnh trong đó có quầy bán vé và cổng vòm ở trung tâm, giống như được thể hiện. Chính là ở góc độ này, anh nghĩ; đây chính là nơi bức ảnh được chụp.

Cấu trúc các đơn vị lính thủy đánh bộ đều dựa trên con số ba. Ba người làm thành một tổ chiến đấu, ba tổ làm thành một trung đội. Và Thibault cũng đã từng ba lần sang Iraq. Xem đồng hồ, anh nhận thấy mình đã tới Hampton được ba tiếng; và kia, ngay phía trước, đúng tại vị trí như trong bức ảnh, có ba cây thường xanh chụm vào nhau.

Thibault quay trở lại đường quốc lộ, biết rằng mình đi đến gần người phụ nữ trong bức ảnh hơn chút nữa. Hãy còn chưa tìm thấy cô, nhưng chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.

Cô ấy đã từng ở đây. Giờ thì anh biết chắc thế.

Điều anh cần là một cái tên. Trong khi đi bộ xuyên qua vùng quê này, anh đã có nhiều thì giờ để suy nghĩ, và anh chốt lại là có ba cách giải quyết vấn đề. Thứ nhất, anh sẽ thử tìm một tổ chức cựu chiến binh tại địa phương, hỏi xem có ai ở đây đã từng phục vụ tại Iraq. Cách này có thể dẫn anh tới một người có thể nhận ra cô gái. Thứ hai, anh có thể đến trường trung học địa phương mượn xem kỷ yếu của trường từ mười hay mười lăm năm trước; và anh sẽ xem từng bức ảnh một. Thứ ba, anh sẽ cầm bức ảnh đi hỏi những người xung quanh.

Cả ba cách đó đều có những mặt hạn chế, không cách nào đảm bảo chắc chắn thành công, về hội cựu chiến binh, anh không tra được một hội nào trên danh bạ điện thoại; cách thứ nhất bị loại. Và bởi bây giờ vẫn đang là kỳ nghỉ hè nên anh ngờ rằng trường trung học sẽ không mở cửa; mà nếu có thì cũng rất khó được phép tiếp cận những kỷ yếu để trong thư viện nhà trường; có nghĩa là cách thứ hai cũng bị loại - ít nhất là vào thời điểm hiện tại. Vậy thì cơ may duy nhất còn lại là hỏi những người xung quanh xem có ai nhận ra cô gái không.

Mà anh sẽ hỏi ai đây?

Qua niên giám, anh biết rằng có chín nghìn người sống ở Hampton, Bắc Carolina. Và khoảng mười ba nghìn người nữa sống ở hạt Hampton. Quá nhiều. Chiến lược hiệu quả nhất là

giới hạn tới mức thấp nhất con số những người có thể hỏi, chỉ chọn những ứng viên tiềm năng nhất. Một lần nữa, anh lại bắt đầu với những dữ liệu đã biết.

Trông cô ấy khoảng ngoài hai mươi tuổi khi bức ảnh được chụp, có nghĩa là bây giờ phải gần ba mươi. Cũng có thể hơn ba mươi một chút. Rõ ràng là cô rất quyến rũ. Hơn nữa, ở trong một thành phố cổ này, giả sử rằng sự phân bố tuổi tác là đồng đều thì sẽ có khoảng 2.750 đứa trẻ từ mới sinh cho đến mười tuổi, 2.750 từ mười một cho đến hai mươi, và 5.500 người từ hai mươi mốt đến bốn mươi - nhóm tuổi của cô ấy. Áng chừng trong số đó sẽ có khoảng một nửa là đàn ông và nửa còn lại là phụ nữ. Phụ nữ sẽ có xu hướng nghi ngờ về ý định của anh, đặc biệt là khi họ biết cô gái trong ảnh. Thibault là người lạ, mà người lạ thì rất nguy hiểm. Ít có khả năng họ sẽ tiết lộ với anh điều gì.

Đàn ông thì có thể, tất nhiên cũng còn tùy thuộc cách họ nhận định về câu hỏi của anh. Theo kinh nghiệm mình, anh biết đa số đàn ông đều để ý đến những phụ nữ đẹp thuộc độ tuổi của mình, đặc biệt nếu như họ là đàn ông độc thân. Mà có bao nhiêu đàn ông thuộc nhóm tuổi cô ấy còn độc thân? Anh đoán khoảng ba mươi phần trăm. Có thể đúng, có thể sai, nhưng anh cho là con số đó chấp nhận được. Tức là khoảng 900 người. Trong số đó, anh ước tính có khoảng tám mươi phần trăm đã sống ở đây từ hồi đó đến giờ. Chỉ là phỏng đoán, nhưng anh có cảm giác Hampton là một nơi mà người dân có khả năng di cư đi chỗ khác hơn là nhập cư vào. Phân tích này khiến cho con số giảm xuống còn 720. Anh lại có thể loại tiếp đi một nửa, chỉ tập trung vào những người đàn ông độc thân tuổi từ hai lăm đến ba lăm, thay vì từ hai mốt đến bốn mươi. Vậy là còn 360. Anh cho là phần đông những người này hoặc là có mối quan hệ quen biết, hoặc là biết cô ấy hồi năm năm trước. Có thể đã học ở cùng trường trung học với cô ấy, hoặc cũng có thể không - anh biết trong thị trấn có một trường trung học - nhưng mặt khác, họ cũng có thể biết cô ấy nếu cô còn độc thân. Tất nhiên, cũng có khả năng là cô đã có chồng - phụ nữ ở những thành phố nhỏ miền Nam thường hay lấy chồng sớm. Dù gì thì anh cũng có thể bắt đầu tìm kiếm trên cơ sở những lập luận này. Những từ được viết ở mặt sau của bức ảnh - *"Hãy bảo trọng! E."* không đủ độ tình tứ để kết luận rằng nó dành cho người yêu hay hôn phu. Không có chữ "Yêu anh," cả "Em sẽ nhớ anh" cũng không, mà chỉ có mỗi chữ cái đầu tên. Có lẽ họ chỉ là bạn bè bình thường.

Từ con số 22.000 người anh đã rút gọn xuống chỉ còn 360 người, trong chưa đầy mười phút. Cũng không tồi. Và thậm chí là rất tốt để xuất phát. Tất nhiên đó là theo giả thiết rằng ở đây khi bức ảnh được chụp, chứ không phải cô ấy chỉ ghé qua đây tham quan.

Không có gì để đảm bảo rằng giả thiết này là đúng. Nhưng anh cần một điểm để xuất phát, và anh biết cô đã từng có mặt ở đây một lần. Bằng cách này hay cách khác, anh sẽ tìm ra sự thật, và anh sẽ bắt đầu từ đây.

Những người đàn ông độc thân hay la cà ở đâu, những người mà anh có thể lân la đưa đẩy câu chuyện? *Tôi gặp cô ấy vài năm trước và cô ấy bảo tôi gọi điện cho cô khi trở lại thành phố, nhưng tiếc là tôi lại quên mất tên và số điện thoại cô ấy*...

Đó là quán bar, hoặc quán bi a.

Trong một thị trấn nhỏ cỡ này, anh nghĩ khó mà tồn tại nhiều hơn ba hoặc bốn quán bar hoặc quán bi a bán rượu để dân địa phương la cà tới. Và hôm nay là thứ Bảy, những nơi đó có thể chật ních người. Anh tin là bằng cách này hay cách khác, anh sẽ có câu trả lời, trong vòng mười hai giờ tới.

Anh nhìn Zeus. "Có lẽ tối nay mày phải tự lo liệu thôi. Tao có thể mang theo mày, nhưng rồi sẽ phải để mày ở ngoài, mà tao lại không rõ mình sẽ ở trong đó bao lâu."

Zeus tiếp tục bước đi, đầu cúi xuống, lưỡi thè ra. Quá mệt và nóng rồi, nó chả thèm quan tâm nữa.

"Tao sẽ bật điều hòa cho mày, được chứ?"

fe

Clayton

Bây giờ là chín giờ tối thứ Bảy, và gã đang chết gí ở nhà để giữ trẻ. Tuyệt. Rất tuyệt.

Còn cách gì tồi tệ hơn để kết thúc một ngày như cái ngày hôm nay nữa? Đầu tiên, một trong mấy cô gái suýt bắt quả tang gã đang chụp ảnh, sau đó thì cái máy ảnh của văn phòng lại bị đánh cắp, và lại còn bị Logan *Thigh-bolt* xịt lốp xe. Tệ hơn nữa, gã còn phải giải thích cả về chuyện cái máy ảnh bị mất lẫn chuyện cái lốp xe bị xịt cho ông bố - ngài Cảnh Sát Trưởng của hạt. Y như rằng, lão già chửi bới loạn xạ và chả hiểu sao không hề tin vào câu chuyện bịa của gã mà cứ hỏi dồn dập hết câu này đến câu nọ. Cuối cùng, suýt chút nữa thì Clayton đã vặc lại lão. Bố gã có thể là quan lớn đối với rất nhiều người ở đây, nhưng lão không có quyền nói gã như thể gã là một thằng ngốc thế được. Tuy nhiên Clayton vẫn khăng khăng bám lấy câu chuyện bịa của mình - gã nghĩ là đã nhìn thấy ai đó nên bám theo để điều tra, rồi không may dính phải mấy cái đinh. Còn cái máy ảnh à? Đừng hỏi. Thậm chí gã còn không hề biết ban đầu nó có ở trong chiếc xe tuần tra hay không nữa là. Không xuất sắc, gã biết, nhưng cũng đủ lọt tai.

“Cái lỗ này giống kiểu bị chọc thủng bằng một con dao bấm hơn,” bố gã nói, cúi xuống xem xét các bánh xe.

“Con đã bảo đó là đinh.”

“Không có công trường nào ngoài>“Con cũng đâu có biết nó xảy ra như thế nào! Con chỉ kể cho bố chuyện gì đã xảy ra.”

“Vậy đinh đâu?”

“Thế quái nào mà con biết được? Con vứt vào bụi cây rồi.”

Không thể thuyết phục được lão già, nhưng Clayton đủ khôn ngoan để bám lấy câu chuyện của mình. Phải luôn luôn bám chặt vào câu chuyện. Khi anh bắt đầu truy ngược về nguồn gốc sự việc thì đối phương sẽ bắt đầu lúng túng. Bài học thẩm vấn số 101.

Rốt cuộc thì lão cũng phải đi, còn Clayton chỉ việc lắp những cái lốp dự trữ vào, rồi lái xe đến gara, ở đó người ta sẽ vá lại mấy cái săm bị thủng. Vài giờ đã trôi qua, gã đã bị lỡ hẹn với cái tên Logan Thigh-bolt kia. Chưa có ai dám dây với Keith Clayton này, càng không thể có chuyện một tên hippie ất ơ lang thang dám cho rằng mình có thể chơi khăm gã.

Từ đó cho đến hết buổi chiều gã lái xe khắp các con phố ở khu Arden để hỏi có ai nhìn thấy Thibault không. Một kẻ như hắn không thể không gây chú ý, ít nhất người ta cũng phải để ý đến

con quái Cujo[1] kè kè bên cạnh hắn. Tuy nhiên, cuộc tìm kiếm bất thành, và điều này chỉ làm gã thêm lộn ruột, vì nó chứng tỏ Thigh-bolt đã nói dối ngay trước mũi gã mà gã không nhận ra.

[1] Cujo: tên của một con chó trong bộ phim kinh dị cùng tên của Mỹ.

Nhưng gã sẽ tìm ra tên đó. Chắc chắn một trăm phần trăm gã sẽ tìm được, không vì cái gì khác thì cũng vì cái máy ảnh. Chính xác hơn là vì những bức ảnh. Đặc biệt là những bức ảnh kia. Gã tuyệt đối không muốn thấy cái tên Thigh-bolt lững thững bước vào văn phòng cảnh sát trưởng và ném ảnh con bé đó lên bàn - hay tệ hơn nữa là gửi thẳng cho tòa soạn báo. Trong hai viễn cảnh đen tối đó thì viễn cảnh thứ nhất có vẻ đỡ hơn, vì bố gã có thể ỉm chuyện này đi. Mặc dù lão già sẽ phát khùng và chắc chắn sẽ bắt gã phải làm những công việc như cứt trong v sau đó, nhưng lão sẽ im như thóc. Trong phần lớn mọi chuyện, bố gã thật chẳng giỏi giang gì nhưng với những chuyện kiểu này thì lão luôn biết xử lý làm sao cho hiệu quả.

Nhưng báo chí... thì lại là chuyện khác. Chắc chắn ông nội gã cũng sẽ giật dây và gắng hết sức bịt miệng lũ tòa soạn, nhưng không có cách nào để kìm hãm một thông tin loại này. Nó thật quá sốt dẻo, nên dù có hay không có bài báo nào thì tin tức vẫn sẽ nhanh chóng lan nhanh như cháy rừng khắp cái thị trấn này thôi. Clayton vốn bị coi là nỗi hổ thẹn của gia đình, và gã không đời nào muốn tạo thêm một lý do nữa để ông nội xỉ vả mình. Ông có cái kiểu thích xoáy vào mặt tiêu cực của vấn đề. Thậm chí cả bây giờ, bao nhiêu năm đã trôi qua mà ông cụ vẫn nhớ như in chuyện Clayton và Beth đã ly dị, nhưng lại không hề nhớ rằng việc đó chả liên quan gì tới ông cả. Còn trong những buổi họp gia đình, ông thường hay nhắc đến việc Clayton không học đại học. Với điểm của mình, Clayton dư sức thi vào đại học. Nhưng đơn giản là gã không tưởng tượng nổi mình sẽ phải phí bốn năm trời mài đũng trên giảng đường để làm gì, vì thế gã đến làm tại văn phòng cảnh sát trưởng. Vậy là đủ để xoa dịu ông nội rồi. Gã có cảm tưởng mình đã dành cả nửa đời để làm hài lòng ông cụ.

Nhưng gã không có lựa chọn nào khác trong việc này. Mặc dù gã không thích ông nội cho lắm - ông là một con chiên dòng Baptist ngoan đạo, đi lễ nhà thờ mỗi Chủ nhật; coi việc uống rượu và nhảy nhót là tội lỗi, điều luôn làm cho Clayton thấy nực cười - nhưng gã biết ông kỳ vọng gì ở gã, và có thể nói việc chụp ảnh nude của các nữ sinh không nằm trong danh mục "những việc nên làm". Cũng vậy đối với những bức ảnh khác trong thẻ nhớ, đặc biệt là bức trong đó gã cùng với mấy cô nàng khác đang trong tư thế rất "tình ngay lý gian". Những thứ như vậy hẳn nhiên sẽ đem đến nỗi *thất vọng lớn lao*, mà ông nội thì không mấy kiên nhẫn với những ai khiến mình thất vọng, kể cả người nhà. *Nhất là* người nhà. Dòng họ Clayton đã sống tại hạt Hampton từ năm 1753; xét trên nhiều phương diện, họ chính là hạt Hampton. Các thành viên trong gia đình có cả quan tòa, luật sư, bác sĩ và địa chủ; thậm chí cả ngài hạt trưởng cũng là con rể nhà Clayton, nhưng mọi người đều biết ông nội mới là người nắm quyền lực tối cao. Ông cai quản nơi này như một Bố già mafia kiểu cũ, và hầu hết mọi người trong hạt đều ca ngợi ông, nói đi nói lại những phẩm chất tốt đẹp của ông. Ông thì thích tin rằng đó là do mình đã ủng hộ mọi thứ từ thư viện đến nhà hát đến trường tiểu học địa phương, nhưng Clayton thừa biết lý do thật sự là vì ông sở hữu hầu hết các cao ốc thương mại trong thị trấn, rồi cả cửa hàng bán gỗ và vật liệu xây dựng, hai bến du thuyền, ba cửa hàng bán ô tô, ba tổng kho, một tổ hợp căn hộ duy nhất trong thị trấn, và cả một vù trồng trọt rộng lớn. Tất tần tật những thứ kể

trên đã tạo nên một gia đình cực kỳ giàu sang và quyền lực. Khi mà phần lớn số tiền Clayton kiếm được là từ các quỹ tín thác của gia đình thì điều gã ngán nhất là bị một tên lạ mặt nào đó trong thị trấn chọc gậy bánh xe.

Ơn Chúa là gã đã có Ben sau một khoảng thời gian ngắn chung sống với Beth. Ông nội có một quan niệm khó hiểu về dòng dõi, và vì Ben được đặt theo tên ông - thật là một ý tưởng khá hay, đấy là gã nghĩ vậy - nên đâm ra ông cụ rất chiều nó. Clayton thường có cảm giác ông cụ thích thằng chắt trai hơn là bố nó, cháu trai của cụ.

Ờ, Clayton biết Ben là một đứa trẻ ngoan. Chẳng riêng gì ông nội - mọi người đều nói vậy. Cả gã cũng rất yêu Ben, cho dù đôi khi nó không khác gì cái gai trong mắt gã. Từ chỗ ngồi ở hiên trước, Clayton nhìn qua cửa sổ thấy Ben đã dọn bếp xong và quay trở lại ghế. Gã biết mình nên vào trong đó cùng con trai, nhưng gã vẫn chưa sẵn sàng. Gã không muốn tỏ ra mất kiềm chế hay lỡ miệng nói điều gì đó để rồi về sau phải hối tiếc. Gã đang tự uốn nắn mình trong những chuyện như thế này; vài tháng trước đó, ông nội đã có vài lời với gã về tầm quan trọng của việc tạo được ảnh hưởng bền vững. Ông già rách việc. Đáng ra chỉ cần dạy Ben biết làm bất cứ việc gì vào bất cứ khi nào bố nó yêu cầu, Clayton nghĩ thế. Như thế tốt hơn nhiều chứ. Tối nay thằng bé đã chọc tức gã một lần, nhưng thay vì quát tháo thì gã nhớ lại lời ông nội, cắn răng kiềm chế mà bước ngoài.

Gần đây xem ra không lúc nào là gã không phải nổi điên lên với Ben. Nhưng đó không phải là lỗi của gã, thật tình thì gã đã cố gắng làm thân với thằng bé đấy chứ! Và mới đầu thì mọi sự rất ổn. Nói chuyện về trường lớp, đi ăn bánh kẹp thịt, mở chương trình *SportsCenter* trên kênh ESPN. Rất vui vẻ. Nhưng sau đó, thật tai họa, gã bảo Ben đi lau bếp. Có gì quá đáng đâu, đúng không? Suốt mấy hôm nay Clayton không có lúc nào rảnh mà làm việc đó, và gã biết Ben sẽ làm tốt. Thế là Ben hứa sẽ lau bếp, nhưng thay vì làm thế thì nó cứ ngồi ì ra đó. Ngồi miết. Đồng hồ cứ tích tắc chạy. Còn Ben thì cứ ngồi im.

Thế là Clayton đành phải bảo nó lần nữa - đảm bảo là gã đã nói rất nhẹ nhàng - ấy thế mà dù không chắc chắn một trăm phần trăm nhưng gã nhớ khá rõ thằng bé đã đảo mắt trước khi lừ đừ. Thế đấy. Mà gã vốn rất ghét cái trò đảo mắt, và thằng bé chưa hiểu điều này. Như kiểu nó biết rõ làm thế nào để chọc tức gã, và nó đã dành toàn bộ thời gian rảnh rỗi của mình vào việc nghĩ ra những kiểu mới để chọc tức bố nó mỗi khi gặp vậy. Chính thế nên giờ này gã mới phải ngồi ngoài hiên thế này đây.

Những hành vi như vậy của Ben chính là thành quả dạy dỗ của mẹ nó, về điều này thì Clayton không nghi ngờ gì hết. Cô ta đẹp thật, nhưng đến cái điều tối thiểu để biến một đứa trẻ trở thành một người đàn ông cô ta cũng không biết. Clayton không thấy có vấn đề gì với việc Ben đạt điểm tốt, nhưng chả lẽ nó không thể chơi bóng đá chỉ vì nó thích violin sao? Sao lại vớ vẩn thế nhỉ? Violin hả? Thế khác nào cho thằng bé mặc bộ đồ màu hồng và dạy nó cưỡi ngựa vắt hai chân sang một bên kiểu phụ nữ. Clayton luôn cố gắng giữ thằng bé tránh xa mấy thứ ẻo lả con gái đó, nhưng vấn đề là gã chỉ ở với nó được một ngày rưỡi mỗi dịp cuối tuần. Không phải lỗi của gã khi thằng bé vung gậy bóng chày hệt như một đứa con gái. Nó quá bận chơi cờ vua mà. Và ai cũng biết là có đánh chết gã cũng không thèm mò tới một buổi biểu diễn độc tấu

violin nào hết.

Độc tấu violin! Chúa ơi. Cái thế giới này đang đi về đâu không biết?

Thế rồi dòng suy nghĩ của gã lại quay trở lại với Thigh-bolt, và mặc dù rất muốn tin rằng tên này đã biến khỏi hạt nhưng gã biết không thể có chuyện đó. Tên này đang đi bộ và không thể kịp đi tới phía kia hạt trước khi trời tối. Và gì nữa? Có gì đó cào cấu ruột gan gã cả ngày nay, và tận khi đã thư thái ngoài hiên gã mới biết đó là cái gì. Cứ cho là tên Thibault này nói thật về việc hắn ở Colorado - có thể hắn nói láo, nhưng cứ tạm coi là hắn nói thật - thì có nghĩa là hắn đã đi từ Tây sang Đông. Và cái thị trấn tiếp theo ở hướng Đông là gì? Không phải Arden. Chắc chắn rồi. Từ nơi gã chạm mặt Thigh-bolt thì Arden ở phía Tây Nam, còn đi thẳng về phía Đông chính là Hampton lừng danh một thời. Chính là chỗ này đây, nơi gã đang ở! Thế nghĩa là có thể tên này đang ở cách chỗ gã ngồi chỉ khoảng mười lăm phút đi đường.

Nhưng Clayton đang ở đâu? Đang tìm Thigh-bolt ư? Không, gã đang ngồi trông trẻ.

G lại liếc nhìn Ben qua cửa sổ. Nó đang ngồi đọc sách trên ghế, cái việc duy nhất mà dường như lúc nào thằng bé cũng thích. Ồ phải rồi, trừ violin ra. Gã lắc đầu, tự hỏi không biết thằng bé có tí gen nào của mình không nữa. Có vẻ là không. Toàn của mẹ nó. Đúng là con của Beth.

Beth...

Ờ, cuộc hôn nhân của gã không được suôn sẻ. Nhưng giữa họ vẫn có một điều gì đó. Luôn luôn là thế. Có thể vợ cũ của gã bảo thủ và hay "lên lớp", nhưng gã lại luôn quan tâm tới cô ta, không chỉ vì Ben, mà còn vì Beth rõ ràng là người phụ nữ đẹp nhất gã từng ngủ cùng. Trước đã đẹp mà giờ dường như còn đẹp hơn. Thậm chí còn đẹp hơn cả mấy cô nữ sinh mà gã thấy hôm nay. Kỳ lạ thật. Cứ như là cô ta đã đến cái độ tuổi hoàn mỹ nhất rồi từ đó ngưng già đi vậy. Gã biết điều này không thể kéo dài mãi được. Rồi thì trọng lực sẽ phát huy quyền lực của nó, nhưng dù sao thì gã vẫn không thể ngừng nghĩ đến việc lên giường với cô ta lần nữa. Một lần để nhớ lại một thời đã qua, và để giúp gã... *xả bớt bí bách*.

Thật ra gã có thể gọi cho Angie. Hoặc Kate. Một cô hai mươi tuổi, làm việc ở một cửa hàng bán thú cảnh; cô kia lớn hơn một tuổi, cọ toa lét ở Stratford Inn. Cả hai đều xinh xắn nhỏ nhắn, và luôn luôn bùng nổ dữ dội mỗi khi gã... *xả hàng*. Gã biết Ben cũng chẳng quan tâm nếu gã gọi một trong hai cô đến, nhưng dẫu sao thì đáng lẽ gã phải nói chuyện trước với họ. Lần cuối gặp họ, cả hai cô đã giận điên lên với gã. Gã sẽ phải xin lỗi rồi giở lại bài tán tỉnh, và rồi không hiểu gã có đủ kiên nhẫn để nghe các cô vừa chóp chép kẹo cao su vừa huyên thuyên về những thứ họ xem trên MTV hay đọc trên *National Enquirer* không nữa. Đôi khi gã thấy không thể chịu nổi.

Thế là xong phim. Tối nay không đi tìm Thigh-bolt được. Ngày mai cũng không đi được, vì mai ông nội muốn mọi người phải qua nhà ông ăn trưa sau khi đi lễ nhà thờ. Nhưng dù sao Thigh-bolt đang cuốc bộ, với con chó và cái ba lô, tức là hắn khó có thể đi nhờ xe ai. Vậy thì đến chiều mai hắn có thể đi được bao xa nhỉ? Ba mươi cây? Hay cùng lắm là năm mươi? Năm mươi cây là nhiều nhất, tức là vẫn loanh quanh ở các hạt lân cận. Có lẽ gã sẽ gọi điện cho một số đồng

nghiệp ở các hạt bên, nhờ họ để mắt giúp vụ này. Vì chỉ có vài con đường dẫn ra khỏi hạt Hampton nên gã tính rằng nếu bỏ ra vài giờ để gọi điện cho các cửa hàng quen dọc mấy con đường đó thì có thể sẽ có người nhìn thấy hắn. Khi ấy gã sẽ lên đường. Thằng cha Thigh-bolt kia đã sai lầm biết chừng nào khi dám dây với Keith Clayton này.

Mải suy nghĩ, Clayton hầu như không nghe thấy tiếng cửa mở.

"Bố?"

"Hả?"

"Có người gọi điện."

"Ai vậy?"

"Tony."

"Tất nhiên rồi."

Gã đứng dậy khỏi ghế, tự hỏi Tony muốn gì. Một thằng nhãi vớ vẩn. Ốm nhom ốm nhách và đầy mụn nhọt, Tony là một trong những kẻ chuyên bám đuôi cảnh sát, ỡm ờ ra vẻ ta đây là một trong số họ. Có lẽ hắn muốn tìm hiểu xem Clayton đang ở đâu và đang làm gì để chắc là mình không bị hít khói đây mà. Vớ vẩn.

Clayton uống nốt chỗ bia rồi ném cái lon rỗng vào thùng rác, nghe nó rớt cạch một cái. Gã nhấc điện thoại lên.

"Gì?"

Ở đầu dây bên kia, gã có thể nghe thấy những hợp âm méo của một bài hát nhạc đồng quê miền Tây phát ra từ một máy nghe nhạc tự động, xen lẫn với tiếng nói cười ầm ĩ. Không biết thằng ấm ớ này đang gọi từ chỗ quái nào.

"Này, em đang ở quán bi a Decker, và có một thằng lạ mặt ở đây mà em nghĩ anh nên biết."

Ăng ten chú ý của gã bật lên. "Có phải nó đi với một con chó? Đeo ba lô? Trông mốc meo bẩn thỉu, giống như mới chui ra từ trong rừng?"

"Không!"

"Mày chắc chứ?"

"Chắc chắn. Hắn đang chơi bi a sau lưng em. Nhưng nghe này. Cái em muốn nói là hắn có ảnh cô vợ cũ của anh."

Clayton giật mình, nhưng gã vẫn cố làm giọng thờ ơ. "Thì sao?"

“Em chỉ nghĩ là anh muốn biết.”

“Việc đếch gì tao phải quan tâm?”

“Em không biết.”

“Dĩ nhiên mày không biết. Thằng ngu.”

Clayton dập máy, thầm nghĩ đầu thằng đó chắc chứa toàn bã đậu quá. Rồi gã quét ánh mắt săm soi căn bếp. Sạch tinh. Thằng bé đã làm rất tốt, như mọi lần. Suýt nữa gã đã vuột ra một câu khen ngợi, nhưng thay vì thế, khi nhìn thấy Ben, gã không thể không nhận thấy con trai mình quá thấp bé. Cứ cho là phần nhiều do di truyền, rồi giai đoạn phát triển sớm hay muộn và mấy thứ đại loại vậy; nhưng chắc chắn một phần là do thể chất nữa. Rất có lý. Ăn uống đúng chế độ, tập thể dục thể thao và nghỉ ngơi nhiều. Những kiến thức cơ bản; điều mà bà mẹ nào cũng dạy con cái. Và các bà mẹ đúng. Ăn uống không đủ, người ngợm sẽ không lớn được. Tập thể dục không đủ, cơ bắp sẽ nhão nhoét. Con người ta lớn vào lúc nào? Vào buổi đêm. Khi cơ thể tự hồi phục. Khi người ta đang ngủ.

Gã thường tự hỏi không biết ở nhà mẹ nó thằng bé có ngủ đủ giấc không. Clayton biết Ben ăn uống thế nào - nó đã ăn sạch cả bánh kẹp thịt lẫn khoai chiên - và biết thằng bé ưa hoạt động, vậy thì nó bị còi chỉ có thể do thiếu ngủ. Tất nhiên là chẳng đứa trẻ nào lại thích mình thấp bé, nó cũng vậy. Tất nhiên là không. Ngoài ra, lúc này Clayton cũng muốn có chút thời gian ngồi một mình, để tính toán xem sẽ làm gì với tên Thigh-bolt trong lần gặp tới.

Gã hắng giọng. “Này, Ben. Có vẻ đã muộn rồi đấy, con có nghĩ thế không?”

6

fe

Thibault

Trên đường từ quán bi a trở về phòng trọ, Thibault nhớ lại lần sang Iraq thứ hai.

Mọi chuyện diễn ra thế này: Fallujah, mùa xuân năm 2004. Trung đoàn số 5 thuộc sư đoàn 1, cùng các đơn vị khác, được lệnh bình ổn tình hình bạo lực đang leo thang kể từ khi Baghdad sụp đổ một năm trước đó. Người dân biết chuyện gì đang chờ đợi họ ở phía trước, nên bắt đầu rời khỏi thành phố, làm tắc nghẽn các con đường quốc lộ. Có lẽ phải tới một phần ba thành phố đã đi sơ tán chỉ trong vòng một ngày. Không lực được điều tới bắn phá, sau đó là lính thủy đánh bộ. Họ giành lại từ căn hộ này tới căn hộ khác, từ ngôi nhà này tới ngôi nhà khác, cụm nhà này tới cụm nhà khác, trong một trận chiến có thể coi là khốc liệt nhất kể từ ngày bắt đầu cuộc

tấn công Iraq. Trong ba ngày, họ giành quyền kiểm soát được một phần tư thành phố, nhưng con số dân thường bị chết tăng lên đã thôi thúc nhà cầm quyền ngừng bắn. Quyết định kết thúc chiến dịch được đưa ra, và hầu hết các đơn vị đã rút lui, kể cả đại đội của Thibault

Nhưng không phải toàn bộ đại đội của anh đều rút lui.

Trong ngày thứ hai của chiến dịch, tại một khu vực công nghiệp phía Nam của thành phố, Thibault và trung đội của mình nhận lệnh đi kiểm tra một tòa nhà được cho là nơi cất giấu vũ khí của đối phương. Tuy nhiên, người ta không xác định được chính xác tòa nhà nào; nó có thể là bất cứ cái nào trong cả tá đống đổ nát xếp thành một hình gần giống bán nguyệt, gần một trạm xăng bỏ hoang. Cả trung đội tiến vào, về phía các tòa nhà, bỏ lại phía sau trạm xăng được xác định là điểm tập kết. Một nửa trung đội tiến vào từ bên phải, nửa còn lại từ bên trái. Không gian tĩnh lặng. Nhưng sau đó, bất thình lình trạm xăng nổ tung. Lửa ngùn ngụt bốc lên trời cao. Sức ép của vụ nổ hất một nửa số người xuống đất và làm tai họ ù đặc. Thibault rơi vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê; tầm nhìn tối dần, tất cả đều mờ đi. Ngay lập tức, một trận mưa đạn rơi xuống từ các cửa sổ và mái nhà phía trên đầu họ, và cả từ những xác xe cháy ngùn ngụt trên đường.

Thibault tỉnh dậy thì thấy mình đang nằm dưới đất bên cạnh Victor. Và hai người nữa cùng trung đội, Matt và Kevin - người trước biệt danh Chó Điên và người sau là Sát Thủ - cũng đang nằm cạnh họ. Rồi đột nhiên, bản năng và tình đồng đội trỗi dậy. Bất chấp cuộc tấn công dữ dội, bất chấp nỗi sợ hãi, bất chấp cái chết, Victor với lấy súng nhỏm dậy quỳ gối bắn thẳng vào kẻ thù. Cậu ấy bắn, bắn liên tiếp, động tác điềm tĩnh, tập trung và rất chắc chắn. Chó Điên cũng vớ lấy súng mà bắn. Từng người một, tất cả đều nhỏm dậy. Họ hợp thành các nhóm chiến đấu. *Bắn. Nấp. Di chuyển*. Trừ một điều là họ gần như không thể di chuyển, không có nơi nào để chạy cả. Một người lính ngã xuống, và người tiếp theo. Rồi người thứ ba, thứ tư

Khi quân tiếp viện đến thì gần như đi quá muộn. Chó Điên bị bắn vào động mạch đùi; mặc dù được ga rô nhưng anh đã chết vì mất máu chỉ trong vài phút, Kevin bị bắn vào đầu và chết tại chỗ. Mười người khác bị thương. Chỉ một số ít vô sự, trong đó có Thibault và Victor.

Trong số những thanh niên mà Thibault nói chuyện ở chỗ chơi bi a, có một người làm anh nhớ đến Chó Điên. Họ có thể là anh em lắm chứ - cùng chiều cao, cùng vóc dáng, màu tóc giống nhau, cách nói giống nhau - và trong một thoáng, Thibault đã tự hỏi không biết họ có phải anh em họ hàng gì không, trước khi tự nhủ rằng việc đó không thể xảy ra được

Thibault biết kế hoạch của mình sẽ đem lại kết quả. Trong một thị trấn nhỏ thì những kẻ lạ mặt luôn luôn đáng nghi, và đến cuối buổi tối, anh thấy một gã gầy nhom với nước da bủng beo đang vừa gọi điện thoại công cộng gần phòng vệ sinh vừa nhìn anh lấm lét. Trước đó Thibault cũng đã nhận thấy gã này có vẻ rất bồn chồn, và anh đoán gã hoặc đang gọi cho người phụ nữ trong ảnh, hoặc cho ai đó thân thiết với cô ấy. Sự nghi ngờ này được xác nhận khi Thibault đi

ra khỏi quán bi a. Đúng như anh nghĩ, kẻ kia cũng theo ra đến cửa để xem anh đi lối nào, chính vì thế nên Thibault rẽ hướng ngược lại, để rồi sau đó mới lặng lẽ lộn trở lại hướng cần đi.

Khi tới quán bi a xập xệ này, Thibault đã bỏ qua quầy bar mà đi thẳng đến các bàn bi a. Anh nhanh chóng nhận thấy mọi người ở đây đều xêm xêm tuổi nhau, đa số có vẻ còn độc thân. Anh ngỏ ý muốn tham gia cuộc chơi và vấp phải những tiếng cằn nhằn khó chịu. Tỏ ra thân thiện, mua vài chầu bia mời mọi người ngay cả khi bị thua, thế là đủ để họ bắt đầu thoải mái hơn với anh. Làm ra vẻ tình cờ, anh hỏi han về đời sống xã hội trong thị trấn. Anh giả vờ đánh hỏng vài quả. Anh chúc mừng mọi người khi họ đánh trúng.

Rốt cuộc thì họ cũng bắt đầu hỏi chuyện anh. Anh từ đâu tới? Anh làm gì ở đây? Anh ậm ừ, lẩm bẩm cái gì đó về một cô gái, rồi lại đổi chủ đề. Anh đang kích thích sự tò mò của họ. Rồi anh lại mua thêm bia, và khi họ hỏi lại một lần nữa, an miễn cưỡng chia sẻ câu chuyện của mình: rằng vài năm trước anh từng đến phiên chợ ở đây với một người bạn, có gặp một cô gái. Họ thấy tâm đầu hợp ý với nhau. Rồi Thibault cứ nói đi nói lại rằng cô ấy tuyệt thế nào, rằng cô ấy bảo anh là hãy tìm cô nếu có dịp trở lại đây. Và anh thì rất muốn, nhưng thật vớ vẩn là anh lại chẳng nhớ tên cô.

Anh không nhớ tên cô gái sao? họ hỏi. *Không*, anh đáp. *Tôi vốn không giỏi nhớ tên người khác. Hồi nhỏ tôi bị một quả bóng chày đập trúng đầu đâm ra trí nhớ có vấn đề*. Thibault nhún vai, biết chắc rằng họ sẽ cười phá lên, và đúng thế thật. *Nhưng tôi có một bức ảnh*, anh nói thêm, làm ra vẻ đắn đo.

Anh có mang nó theo không? *Có, tôi nghĩ là có*.

Thibault bắt đầu lục túi, rồi rút bức ảnh ra. Mọi người bắt đầu xúm lại. Ngay lập tức, một người lắc đầu. Anh thật xui xẻo, anh ta nói. Cô ấy thì không được rồi. Cô ấy đã có chồng! Không hẳn thế, nhưng cứ nói đơn giản là cô ấy không hẹn hò ai cả. Chồng cũ của cô ấy sẽ không thích đâu, tin tôi đi, anh không muốn dây với gã này đâu.

Thibault nuốt nước bọt. *Cô ấy là ai vậy?*

Beth Green, họ đáp. Giáo viên Trường Tiểu học Hampton, sống với bà tại một ngôi nhà ở trại chó.

Beth Green, hay chính xác hơn, Thibault nghĩ, là Elizabeth Green.

E.

Bọn họ nói chuyện chưa lâu thì Thibault nhận thấy một người trong đám đã chuồn đi đâu mất sau khi xem bức ảnh. *Chắc l không may thật rồi*. Thibault nói và cất bức ảnh đi.

Anh quyết định nán lại thêm nửa giờ nữa để ngụy trang. Nói dăm ba câu chuyện. Anh quan sát kẻ khả nghi có nước da bủng beo gọi điện thoại và nhận thấy vẻ thất vọng trong phản ứng của gã. Trông gã giống như đứa trẻ bị mắng vì can tội ăn nói tung tung. Tốt. Nhưng mà anh cứ có cảm giác là sẽ còn gặp lại tên này. Anh mua thêm bia, và thua thêm vài ván nữa, thỉnh

thoảng lại liếc về phía cửa xem có ai đến không. Nhưng không có ai. Đã đến lúc rồi, anh giơ hai tay lên tuyên bố mình đã hết sạch tiền. Anh phải lên đường. Vụ này đã khiến anh tốn hơn trăm đô la rồi. Họ đảm bảo với anh rằng anh được hoan nghênh tới đây bất cứ lúc nào.

Anh hầu như chẳng nghe thấy họ nói gì. Lúc này, tâm trí anh dồn hết vào cái tên của người phụ nữ ấy, và bước tiếp theo là phải tìm gặp cô ấy.

7

fe

Beth

Chủ nhật.

Sau khi đi lễ nhà thờ, thời gian còn lại trong ngày là để cô nghỉ ngơi, hồi phục sức khỏe và nạp lại năng lượng cho tuần mới. Cô muốn ở bên gia đình, nấu món hầm trong bếp và đi bộ thư giãn dọc bờ sông. Cũng có thể là nhâm nhi một cốc rượu vang và đọc một cuốn sách yêu thích, hoặc ngâm mình trong bồn tắm ấm áp sủi bọt.

Việc mà cô không muốn làm là phải dành cả hốt phân chó trên bãi cỏ chúng tập dượt, dọn chuồng, hay huấn luyện mười hai con chó tiếp theo, hay chết gí trong cái văn phòng nóng đến toát mồ hôi chờ người đến nhận chó - trong khi lũ chó lại đang thư giãn trong cũi có điều hòa mát lạnh. Vậy nhưng, đó lại chính là những việc mà cô phải làm kể từ lúc từ nhà thờ trở về nhà sáng sớm nay.

Hai con chó đã được đón về, nhưng theo lịch thì hôm nay còn phải trả bốn con nữa. Bà thật dễ thương khi giao hết cả đống giấy tờ này cho cô trước khi lui vào trong nhà xem bóng chày trên ti vi. Lúc này đội Atlanta Braves đang đấu với đội Mets. Bà không chỉ là cổ động viên cuồng nhiệt của Atlanta Braves, tới mức Beth cảm thấy tức cười, mà bà còn ghi nhớ tất cả những sự kiện liên quan đến đội này. Điều đó giải thích cho sự hiện diện của hàng chồng hàng dãy cốc cà phê Atlanta Braves cạnh quầy bar, cờ phướn Atlanta Braves treo kín tường, lịch bàn Atlanta Braves, và cái đèn Atlanta Braves đặt gần cửa sổ.

Tuy đã mở cửa song không khí trong văn phòng vẫn rất ngột ngạt. Đó là một trong những ngày hè nóng ẩm, rất thích hợp để đi bơi ở sông, còn thì chẳng hợp cho bất kỳ việc gì khác nữa. Áo Beth ướt sũng mồ hôi, và do đang mặc quần soóc nên đùi cô cứ dính chặt vào mặt chiếc ghế nhựa. Mỗi khi nhúc nhích hai chân, cô lại được thưởng thức cái âm thanh giống như lúc người ta tách băng dính ra khỏi hộp các tông, nghe mà gớm ghiếc.

Bà cô thấy nhất thiết phải giữ mát cho lũ chó, thế nhưng lại chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện

bổ sung ống dẫn khí mát vào phòng làm việc. “Nếu cháu nóng thì cứ việc mở cánh cửa dẫn ra chỗ trại chó ấy,” bà toàn nói vậy mà lờ đi một sự thật rằng chỉ có bà là không bao giờ thấy phiền vì tiếng chó sủa ầm ĩ cả ngày, còn hầu hết những người bình thường khác thì ngược lại. Hơn nữa, hôm nay còn có một cặp song ca bé bỏng nữa: ấy là hai con chó săn giống Jack Russell sủa không ngừng nghỉ kể từ khi Beth đến. Cô đoán chắc chúng đã sủa cả đêm qua, vì mấy con khác cũng tỏ ra rất gắt gỏng. Cứ khoảng một phút, những con khác lại cất tiếng hòa theo làm nên một bản hợp ca giận dữ, cao vút và dữ dội, cứ như thể con nào cũng muốn bày tỏ sự bất mãn của mình bằng cách sủa to hơn những con khác vậy. Thế nghĩa là chẳng có cơ hội nào cho cô mở cái cánh cửa đó ra hứng luồng không khí mát vào phòng cả.

Cứ chực chạy lên nhà để uống một cốc nước mát, nhưng rồi Beth lại thôi bởi một ý nghĩ kỳ quặc là hễ cô vừa rời khỏi văn phòng, thế nào chủ của một con chó giống cocker spaniel cũng sẽ xuất hiện. Họ đã gọi tới văn phòng từ nửa giờ trước để thông báo với cô là đang trên đường tới - “Mười phút nữa chúng tôi sẽ tới nơi!” - và họ là kiểu người sẵn sàng làm loạn lên nếu con chó của họ phải ngồi chờ trong cũi lâu thêm một phút nữa, nhất là khi nó đã phải xa nhà những hai tuần lễ.

Nhưng cuối cùng thì họ tới chưa? Rõ ràng là chưa.

Mọi việc sẽ dễ hơn nhiều nếu Ben ở đây. Sáng nay cô đã nhìn thấy nó trong nhà thờ với Keith, và đúng như cô đoán, trông thằng bé thật ủ rũ. Như thường lệ, ở đó chả có gì vui đối với nó. Đêm qua, trước lúc đi ngủ, thằng bé gọi điện cho cô kể rằng Keith đã dành phần lớn buổi tối ngồi một mình ngoài hiên, trong khi nó thì phải lau bếp. Thế là sao chứ hả? Tại sao anh ta không cảm nhận được niềm vui của chuyện được ở cùng với con trai mình? Hay chỉ đơn giản là ngồi nói chuyện với nó thôi cũng được vậy? Ben là đứa trẻ dễ gần nhất thế giới, và cô nói thế không phải là vì cô thiên vị con mình. Ờ thì đúng, cô thừa nhận là có thể mình cũng hơi thiên vị *một chút*, nhưng là một giáo viên, cô đã tiếp xúc với rất nhiều trẻ em, và cô biết mình đang nói gì. Ben thông minh. Ben hài hước. Ben tốt bụng. Ben lịch thiệp. Ben là một đứa trẻ tuyệt vời, và cô tức phát điên lên khi thấy Keith quá ngu ngốc đến độ không nhận ra điều đó.

Cô cứ ước rằng mình đang ở trong nhà và... làm cái gì đó. Bất cứ cái gì. Kể cả giặt quần áo cũng còn thích hơn là ngồi đây. Ngồi đây cô có quá nhiều thời gian để nghĩ ngợi. Không chỉ nghĩ về Ben, mà cả về bà nữa. Cô cũng băn khoăn không biết năm nay mình có thể đi dạy học hay không. Rồi tình hình yêu đương ảm đạm cũng luôn khiến cô chán nản. Thật tuyệt vời nếu như gặp được một người đặc biệt, một người để chia sẻ niềm vui, một người có thể yêu Ben cũng nhiều như cô. Hay ít ra cũng là một người để cùng đi ăn tối và xem phim. Một người đàn ông bình thường, người không quên trải khăn ăn lên lòng những lúc ở nhà hàng và thi thoảng mở cửa cho cô. Những việc đó đâu có gì quá đáng, phải không? Cô không hề nói dối Melody khi cho rằng mình chẳng có nhiều lựa chọn ở cái thị trấn này, mặc dầu cô cũng phải thừa nhận mình kén cá chọn canh, nhưng ngoài quãng thời gian ngắn ngủi hẹn hò với Adam thì cô đã dành hầu như tất cả các ngày nghỉ cuối tuần trong một năm qua để ở nhà. Bốn mươi chín trong tổng số năm mươi hai đợt nghỉ cuối tuần. Không phải là cô *quá* kén chọn, điều này thì cô đảm bảo. Đơn giản Adam là người duy nhất mời cô đi chơi, và rồi chẳng hiểu vì lý do gì đột nhiên anh ta không gọi điện cho cô nữa. Đấy, lịch sử tình trường của cô suốt mấy năm qua tóm lại chỉ

có thế.

Nhưng cũng chả quan trọng, đúng không? Dù sao thì đến giờ cô vẫn sống khỏe mà chẳng cần tới chuyện yêu đương, và cô sẽ tiếp tục phát huy. Với cả, phần lớn thời gian cô cũng không thấy phiền não gì. Giá mà hôm nay không nóng khủng khiếp thế này thì chắc cô cũng chả bận tâm tới chuyện đó làm gì. Nhất định phải đi kiếm cho mình thứ gì đó mát mẻ thôi. Kẻo không cô sẽ lại miên man nghĩ về quá khứ, rồi lại ngồi ì ra ở đây. Cầm cái cốc rỗng lên, cô quyết định đi lấy nước đá. Tiện thể sẽ lấy luôn một cái khăn nhỏ để phủ lên ghế mà ngồi.

Khi đứng dậy, cô liếc nhanh về phía con đường trải sỏi vắng ngắt, rồi viết nguệch ngoạc một dòng thông báo rằng cô sẽ quay lại sau mười phút và dán lên cửa trước của văn phòng. Bên ngoài, mặt trời rọi nắng chói chang khiến cô rảo bước về phía bóng râm của cây mộc lan già rồi đi theo con đường trải sỏi dẫn về ngôi nhà nơi cô đã lớn lên. Nó được xây vào khoảng năm 1920, na ná kiểu nhà trang trại rộng rãi và thấp, bao quanh là hàng hiên rộng và các mái chìa chạm nổi mô tả các môn thể thao. Sân sau, được ngăn cách với khu trại chó và văn phòng bởi những giậu cây cao ngất, nằm dưới bóng râm của một cây sồi khổng lồ, có bày một dãy bàn ăn ngoài trời. Trước kia hẳn là nơi này đã rất hoành tráng nguy nga, nhưng cũng như rất nhiều ngôi nhà khác ở vùng nông thôn quanh Hampton, thời gian và khí hậu đã bào mòn nó. Bây giờ, mái hiên xệ xuống, sàn kêu cọt kẹt; nếu có gió mạnh, thậm chí giấy tờ cũng có thể bay tứ tung khỏi bàn kể cả khi cửa sổ đã đóng. Bên trong ngôi nhà, tình hình cũng không khá hơn: kết cấu rất vững chắc, nhưng cần được gia cố lại, đặc biệt là phòng bếp và phòng tắm. Bà cũng biết vậy và thỉnh thoảng có nhắc tới việc sửa sang nhà cửa, song những kế hoạch đó luôn luôn bị trì hoãn. Ngoài ra, Beth cũng phải công nhận rằng đây là một nơi đặc biệt quyến rũ. Không chỉ vì sân sau giống hệt như một ốc đảo thực thụ, mà vì cả những thứ bên trong nữa. Bao năm qua, bà vẫn thường lui tới các cửa hàng đồ cổ, và bà thích tất cả mọi thứ mang phong cách Pháp thế kỷ mười chín. Bà còn dành phần lớn các ngày nghỉ cuối tuần để tới những buổi thanh lý đồ cũ tìm kiếm tranh cổ. Bà có sở trường về tranh vẽ nói chung và đã xây dựng được một số mối quan hệ tốt với các chủ phòng tranh ở khắp miền Nam này. Hầu như bức tường nào trong nhà cũng có tranh treo. Nhân một lần cao hứng, Beth đã thử tra cứu tên tuổi một số họa sĩ trên Google và biết rằng những tác phẩm khác của họ được treo ở Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan tại New York và Thư viện Huntington ở San Marino, California. Khi cô nói về những gì đọc được trên mạng, bà nháy mắt bảo, “Cảm giác giống như khi nhâm nhi một ly sâm banh, phải không?” Đằng sau lối chọn từ kỳ quặc của bà thường là bản năng rất sắc bén.

Vừa đến được hiên trước và mở cửa ra, một luồng gió má vào người khiến Beth thấy thật khoan khoái, cô cứ đứng nguyên đó mà thưởng thức cái cảm giác dễ chịu này.

“Đóng cửa vào,” bà nói vọng ra. “Cháu đang làm cho không khí thoát hết ra ngoài đấy.” Rồi bà ngồi xoay lại, nhìn Beth một lượt. “Cháu có vẻ nóng hả.”

“Rất nóng ạ.”

“Bà nghĩ hôm nay văn phòng chắc là nóng như cái lò.”

“Bà nghĩ thế ạ?”

“Bà nghĩ đáng lẽ cháu phải mở cái cửa thông sang chuồng chó như bà dặn ấy. Nhưng chắc chỉ có bà mới vậy. Thôi nào, vào đây một lúc cho mát đi.”

Beth hướng ánh mắt về phía chiếc ti vi. “Đội Braves chơi thế nào ạ?”

“Như mớ cà rốt vậy.”

“Vậy là tốt hay không tốt ạ?”

“Cà rốt có chơi bòng chày được không?”

“Cháu nghĩ là không.”

“Thế là cháu biết câu trả lời rồi đấy.”

Beth mỉm cười và đi vào trong bếp. Mỗi khi đội Braves thua, bà thường tỏ ra có đôi chút cáu kỉnh.

Cô lấy khay đá ra khỏi tủ lạnh và nạy ra vài cục. Sau khi thả chúng vào trong cốc, cô rót nước và khoan khoái thưởng thức một hơi thật dài. Cảm thấy đói bụng, cô chọn một quả chuối từ khay đựng hoa quả rồi quay trở lại phòng khách. Ngồi lên tay vịn đi văng, cô cảm nhận mồ hôi từ cơ thể đang bốc hơi trong không khí mát lạnh của căn phòng, lúc thì nhìn Nana, lúc thì xem trận đ đang diễn ra trên ti vi. Beth cũng muốn hỏi xem có bao nhiêu bàn thắng đã được ghi rồi, nhưng cô biết bà không có hứng trả lời. Tất nhiên là không rồi khi mà đội Braves chơi như một mớ cà rốt. Liếc nhìn đồng hồ, cô thở dài, biết rằng đã đến lúc phải quay trở lại văn phòng.

“Ghé thăm bà thật là thích.”

“Bà cũng thế, cháu yêu. Nhớ đừng để bị nóng bức quá nhé.”

“Vâng, cháu sẽ cố.”

Beth sải bước trở lại văn phòng trại chó, hết sức thất vọng khi chẳng thấy một cái xe nào ở bãi đỗ, có nghĩa là những người chủ vẫn chưa đến nhận chó về. Tuy nhiên, có một người đàn ông đang đi bộ trên lối dẫn vào văn phòng, bên cạnh là một con chó béc giê Đức. Từng đám bụi nhỏ cuộn lên trên mặt đất phía sau anh ta. Đầu con chó rũ xuống, lưỡi thè ra ngoài. Beth tự hỏi tại sao họ lại ra ngoài dạo chơi trong một ngày nóng nực thế này. Ngay cả con vật cũng thích được ở trong nhà hơn. Nghĩ lại, cô nhận ra đây là lần đầu cô thấy có người dắt chó đi bộ đến trại. Không những vậy, dù là ai đi nữa thì người này cũng không gọi điện hẹn trước. Bất cứ ai gửi chó ở đây đều gọi điện hẹn trước.

Thấy rằng người đàn ông kia sẽ tới văn phòng cùng lúc với mình, Beth vẫy tay chào và ngạc nhiên khi thấy anh ta dừng lại nhìn cô chăm chú. Con chó của anh ta cũng vậy, tai nó dỏng lên,

và ý nghĩ đầu tiênt xuất hiện trong đầu Beth là trông nó thật giống Oliver, con béc giê Đức mà bà đã mang về nhà khi cô mười ba tuổi. Nó cũng có màu đen pha nâu, cũng kiểu nghiêng đầu như thế, cũng cái dáng vẻ dọa dẫm ấy khi gặp người lạ. Nhưng cô không hề sợ nó. Ban ngày Oliver giống chó của Drake hơn là của Beth, nhưng đến tối thì nó luôn tới ngủ cạnh giường của cô, chờ được vỗ về.

Miên man một lúc với những kỷ niệm về Drake và Oliver, cô không nhận ra người đàn ông kia vẫn đứng bất động. Anh ta cũng không nói gì. Lạ thật. Có thể anh ta muốn gặp bà chăng. Vì gương mặt anh ta bị khuất bóng nên cô không cảm nhận được điều gì hơn nữa, nhưng cũng chẳng sao. Bước tới cửa, cô gõ tờ thông báo xuống mở cửa, chắc mẩm anh ta sẽ vào theo khi đã sẵn sàng. Cô bước vòng qua bàn thu ngân, và khi nhìn thấy chiếc ghế nhựa, cô nhớ ra là mình không đem theo cái khăn.

Cho rằng cần phải chuẩn bị giấy tờ để người lạ mặt làm thủ tục gửi chó, Beth rút từ trong tủ hồ sơ ra một tờ khai gắn vào tấm bìa kẹp. Rồi cô lục khắp bàn tìm một cây bút, sau đó đặt cả hai lên bàn đúng lúc người lạ mặt và con chó đi vào. Anh ta mỉm cười, và khi ánh mắt họ gặp nhau, đó là một trong số những lần hiếm hoi trong đời cô cảm thấy thật sự không thốt được lời nào.

Không hẳn là vì anh ta cứ nhìn cô chằm chằm, mà do cái cách anh ta nhìn thì đúng hơn. Nghe thì có vẻ điên rồ, nhưng quả thực anh ta đang nhìn cô như thể nhận ra cô vậy. Mà chắc chắn trước giờ cô chưa từng thấy anh ta. Nếu gặp rồi thì hẳn cô phải nhớ ngay, bởi vì cái cách anh ta dường như đang chế ngự bầu không khí trong phòng khiến Beth nhớ đến Drake. Giống Drake, anh ta cao khoảng một mét tám, hơi gầy, đôi tay rắn chắc, bờ vai rộng. Dáng vẻ của anh ta toát lên một sức mạnh đầy quyến rũ, lại được tôn thêm bởi bộ quần jean áo phông đã bạc màu nắng gió.

Nhưng sự giống nhau giữa Drake và anh ta cũng chỉ có vậy. Trong khi mắt Drake có màu nâu viền vàng thì mắt của người này màu xanh da trời; trong khi Drake luôn để tóc ngắn thì tóc người này lại dài hơn, gần như là không cắt tỉa gì. Beth để ý thấy mặc dù phải đi bộ đến đây, nhưng xem ra anh ta đổ mồ hôi ít hơn cô.

Bỗng dưng Beth cảm thấy lúng túng và quay mặt đi chỗ khác đúng lúc người lạ mặt tiến một bước về phía bàn thu ngân. Qua khóe mắt, cô quan sát anh ta khẽ hướng lòng bàn tay mình về phía con chó. Cô đã nhìn thấy bà làm động tác đó hàng nghìn lần, và con chó hiểu được từng cử động nhỏ nhất của chủ, lập tức ngồi yên tại chỗ. Con chó này đã được huấn luyện rất tốt, vậy chắc là anh ta đến để gửi nó.

“Con chó của anh đẹp thật,” cô vừa nói vừa đẩy cái kẹp hồ sơ về phía anh ta. Tiếng nói của cô đã phá vỡ bầu im lặng khó xử. “Tôi cũng từng có một con béc giê Đức. Tên nó là gì vậy?”

“Cảm ơn cô. Nó tên Zeus”

“Chào Zeus.”

Zeus nghiêng đầu.

“Tôi cần anh ký vào đây,” cô nói. “Và nếu anh có bản copy hồ sơ theo dõi của nó thì tốt. Hoặc là thông tin để liên lạc.”

“Xin lỗi?”

“Hồ sơ theo dõi của con chó. Anh đến đây để gửi Zeus phải không?”

“Không,” anh ta đáp và chỉ qua vai. “Thật ra, tôi đã thấy bảng thông báo ở cửa sổ. Tôi đang tìm việc, và tôi đang tự hỏi là ở đây vẫn cần người chứ?”

“Ồ.” Beth không chờ đợi điều này nên cô cố gắng định thần lại.

Anh ta nhún vai, “Tôi biết đáng lẽ tôi phải gọi điện trước, nhưng đằng nào tôi cũng tiện đường qua đây. Tôi nghĩ hay là cứ rẽ qua xem có thể xin cô một cái đơn xin việc không. Tôi sẽ quay lại vào ngày mai nếu cô muốn.”

“Không, không phải vậy. Tôi chỉ ngạc nhiên thôi. Thường thì người ta không đến xin việc vào Chủ nhật.” Thật ra thì những ngày khác cũng chẳng có ai ghé qua, nhưng cô lờ điều nàv đi. “Ở đây tôi có một tờ đơn. Xin đợi một chút để tôi tìm nó.” Vừa nói cô vừa quay lại cái tủ hồ sơ đằng sau, mở ngăn kéo dưới cùng ra và bắt đầu lục lọi tìm kiếm trong tập hồ sơ. “Tên anh là gì?”

“Logan Thibault.”

“Tên Pháp ư?”

“Đó là quê bố tôi.”

“Tôi chưa gặp anh ở đây bao giờ.”

“Tôi mới đến thị trấn này.”

“Đây rồi, nó đây!” Cô đã tìm được mẫu đơn.

Cô đặt tờ đơn trước mặt anh cùng một cây bút. Trong khi anh viết tên, cô quan sát thấy làn da của anh khá thô ráp, có thể là do đi nắng nhiều. Tới dòng thứ hai của tờ đơn, anh dừng lại và ngẩng đầu lên, mắt họ gặp nhau lần thứ hai. Beth cảm thấy mặt mình hơi đỏ nên cố giấu vẻ lúng túng bằng cách giả vờ chỉnh lại áo sơ mi.

“Tôi không biết nên viết gì trong mục địa chỉ. Tôi cũng nói rồi đấy, tôi mới đến thị trấn và hiện đang ở nhà trọ Holiday Motor Court. Tôi cũng có thể dùng địa chỉ của mẹ tôi ở Colorado. Cô muốn thế nào?”

“Colorado ư?”

“Đúng, tôi biết. Nó ở rất xa.”

“Vậy điều gì khiến anh đến Hampton?”

Chính là cô, Thibault nghĩ. Tôi đến tìm cô. “Có vẻ như đây là một thị trấn xinh đẹp, và tôi quyết định sẽ thử sống ở đây.”

“Không có gia đình ở đây?”

“Không.”

“Ồ,” cô nói. Dù đẹp trai hay không thì câu chuyện của anh ta nghe có vẻ không hợp lý, và cô thấy đã tới lúc phải cảnh giác. Cô còn lấn cấn vì một điều gì đó khác nữa mà tạm thời chưa biết là cái gì. Phải mất vài giây cô mới nhận ra. Cô lùi một bước khỏi bàn thu ngân, khiến cho khoảng cách giữa hai người xa hơn một chút. “Nếu chỉ vừa đến thị trấn này, sao anh biết trại chó muốn thuê người làm? Tuần này tôi không hề đăng tin tuyển dụng trên báo.”

“Tôi nhìn thấy bảng thông báo ở đây.”

“Khi nào?" Beth liếc xéo anh, “Tôi thấy anh đi bộ tới, và anh không thể nào nhìn thấy được cái bảng đó cho tới tận khi anh vào đến trước cửa văn phòng.”

“Tôi đã nhìn thấy nó từ sángớm nay. Chúng tôi đang đi dọc con đường thì Zeus nghe thây tiếng chó sủa. Nó chạy về phía này, và khi đuổi theo tìm nó, tôi nhìn thấy tấm bảng. Lúc đó không có ai ở đây nên tôi quyết định sẽ quay lại sau.”

Câu chuyện nghe có vẻ hợp lý, nhưng Beth vẫn cảm thấy anh ta hoặc đang nói dối hoặc đang cố tình bỏ qua chi tiết nào đó. Và nếu như anh ta đã ở đây từ trước thì điều đó có nghĩa là gì? Nghĩa là anh ta đang tìm kiếm gì ở đây chăng?

Dường như Thibault đã nhận ra thái độ không thoải mái ở cô. Anh đặt bút xuống, thò tay vào túi lấy hộ chiếu của mình và mở nó ra, đẩy nhẹ về phía cô. Cô nhìn vào bức ảnh, rồi nhìn lên mặt anh. Cả họ tên, cô thấy cũng đúng, tuy nhiên điều đó vẫn không làm vơi đi sự cảnh giác trong cô. Chẳng ai đi qua Hampton mà lại quyết định ở lại cả. Charlotte, hay Raleigh, hay Greensboro thì hoàn toàn có thể. Nhưng Hampton? Chả có lý nào.

“Tôi hiểu,” Beth nói, bỗng dưng muốn kết thúc cuộc nói chuyện này. “Ta tiếp tục nhé. Anh hãy ghi địa chỉ thư của anh vào chỗ đó. Và kinh nghiệm làm việc nữa. Tiếp theo, tất cả những gì tôi cần là một số điện thoại để có thể liên lạc.”

Anh nhìn thẳng vào mắt cô. “Nhưng cô sẽ không gọi.”

Anh chàng này quả là sắc sảo, Beth nghĩ. Và thẳng thắn nữa. Quả thực cô cũng định thế. “Đúng.”

Thibault gật đầu. “Đúng, dựa trên những gì cô đã nghe được cho tới lúc này thì nếu là cô tôi

cũng sẽ không gọi lại. Nhưng trước khi cô rút ra một kết luận nào đó, tôi cổ thể bổ sung vài điều không?"

"Xin mời."

Giọng nói của cô rõ là để cho anh biết rằng dù gì thì cô cũng không tin bất cứ điều gì anh nói.

"Đúng, hiện tôi đang ở tạm tại một khách sạn nhỏ, nhưng rất cần tìm một chỗ quanh đây để ở. Tôi cũng sẽ tìm một công việc ở đây." Anh không hề chớp mắt. "Giờ xin nói một chút về mình. Tôi đã t năm 2002, cử nhân khoa Nhân loại học. Sau đó tôi gia nhập lính thủy đánh bộ, rồi được giải ngũ cách đây hai năm. Tôi chưa từng bị bắt hay bị buộc bất cứ tội danh gì. Chưa từng dính vào ma túy, và chưa từng bị sa thải vì thiếu khả năng. Tôi sẵn sàng đi xét nghiệm ma túy. Nếu muốn, cô có thể kiểm tra lý lịch của tôi để chắc chắn về những điều tôi nói. Hoặc đơn giản nhất, cô có thể gọi cho sĩ quan chỉ huy cũ của tôi, ông ấy sẽ xác nhận những điều tôi nói. Và, mặc dù luật pháp không bắt buộc tôi phải trả lời một câu hỏi kiểu này, nhưng thật sự là hiện tôi không phải điều trị bất cứ một loại bệnh nào. Nói một cách khác, tôi không có vấn đề về tâm thần hay lưỡng cực hay hoang tưởng. Tôi chỉ là một người cần tìm việc làm. Và chính xác là tôi đã thấy bảng tìm người từ sáng nay."

Beth cũng không chắc mình mong đợi Thibault trình bày điều gì, nhưng rõ ràng là anh đã làm cô bất ngờ.

"Tôi hiểu," cô lại nói, tập trung vào việc anh đã từng phục vụ trong quân ngũ.

"Liệu tôi có cần điền tiếp vào mẫu đơn nữa không?"

"Tôi vẫn chưa quyết định." Trực giác mách bảo cô rằng lần này anh nói sự thật, nhưng cô vẫn tin anh hẳn còn giấu điều gì đó nữa. Cô cắn môi. Cô cần một người làm. Nhưng điều gì quan trọng hơn - tìm hiểu xem anh ta đang giấu giếm điều gì, hay là tìm một nhân viên mới?

Anh đứng thẳng trước mặt cô, vẻ điềm tĩnh, tạo cảm giác tin tưởng dễ chịu. Tư thế một quân nhân, cô cau mày nhận xét.

"Tại sao anh lại muốn làm việc ở đây?" Ngay cả cô còn thấy câu hỏi của mình lộ rõ sự nghi ngờ. "Với bằng cấp như vậy, anh có thể kiếm được công việc tốt hơn ở một chỗ khác trong thị trấn này."

Thibault chỉ về phía Zeus. "Tôi thích chó."

"Nhưng lương không cao đâu."

"Tôi không cần nhiều tiền

"Ngày làm việc sẽ dài đấy!"

“Tôi biết sẽ như thế.”

“Trước đây anh đã từng làm việc ở trại chó nào chưa?”

“Chưa.”

“Tôi hiểu.”

Thibault cười..“Cô nói câu đó nhiều nhỉ.”

“Đúng thế,” Beth nói. Tự nhủ: *Ngừng nói thế ngay.* “Anh không biết một ai ở thị trấn này sao?”

“Không.”

“Anh vừa mới tới thị trấn và quyết định sẽ ở lại?”

“Đúng vậy.”

“Xe của anh đâu?”

“Tôi không có xe.”

“Vậy anh tới đây bằng gì?”

“Tôi đi bộ.”

Cô chớp mắt, không hiểu gì cả.

“Anh định nói với tôi là anh đi bộ suốt từ Colorado đến đây sao?”

“Đúng

“Anh không nghĩ điều đó thật kỳ quặc à?”

“Tôi cho là cũng còn tùy vào lý do nữa.”

“Lý do của anh là gì?”

“Tôi thích đi bộ.”

“Tôi hiểu.” Beth không thể nghĩ ra bất cứ điều gì khác để nói nữa. Cô với tay lấy cái bút, chần chừ. “Tôi đoán anh chưa có gia đình,” cô nói.

“Chưa.”

“Còn con cái?”

“Không có. Chỉ mình tôi và Zeus. Nhưng mẹ tôi vẫn đang sống ở Colorado.”

Cô gạt một lọn tóc bết mồ hôi ra khỏi trán, cảm thấy vừa bối rối vừa kinh ngạc. “Tôi vẫn chưa hiểu. Anh đi bộ ngang qua nước Mỹ, anh đến Hampton, anh bảo anh thích nơi này, và bây giờ anh muốn làm việc ở đây!”

“Đúng thế.”

“Anh có muốn nói thêm điều gì không?”

“Không.”

Cô há miệng định nói gì đó nhưng rồi lại thôi. “Xin lỗi, cho tôi xin một phút. Tôi phải nói chuyện với một người.”

* * *

Beth có thể xử lý rất nhiều việc, nhưng việc này thì ngoài tầm của cô. Dù đã cố gắng nhưng cô vẫn không tàtoàn bộ những gì Thibault đã nói. Trong chừng mực nào đó, câu chuyện của anh nghe có vẻ lọt tai; nhưng về tổng thể, nó có gì đó... vô lý. Nếu anh chàng này nói sự thật thì anh ta là kẻ thật lạ lùng; còn nếu anh ta nói dối, thì anh ta đã chọn kiểu nói dối rất lạ lùng. Dù thế này hay thế kia thì cũng thật khó hiểu. Đó là lý do khiến cô muốn nói chuyện với bà. Nếu có ai hiểu nổi ý đồ của người này thì đó chính là bà.

Xui xẻo thay, khi Beth trở lại nhà chính thì trận đấu vẫn chưa kết thúc. Cô có thể nghe thấy tiếng các bình luận viên tranh luận về việc đội Mets thay cầu thủ giao bóng, hay việc cầu thủ nào đó ở tuyến này là nên hay không nên. Mở cửa ra, cô ngạc nhiên thấy chiếc ghế bà ngồi giờ trống trơn.

“Bà ơi?”

Bà Nana ló đầu ra từ phòng bếp. “Bà đây, bà vừa mới vào pha một cốc nước chanh, cháu có muốn uống không, bà có thể pha bằng một tay.”

“Thật ra cháu cần nói chuyện với bà. Một phút thôi được không ạ? Cháu biết trận đấu vẫn còn...”

Bà phẩy tay gạt đi. “Ôi, bà chán xem rồi. Cháu cứ nói và tắt ti vi đi. Braves không thể thắng trận này được, và bà cũng chẳng muốn nghe những lời bào chữa của họ nữa. Bà ghét những lời bào chữa. Họ không có lý do gì để mà thua trận này hết, và điều đó họ biết. Được rồi, cháu có chuyện gì nào?”

Beth bước vào phòng bếp, dựa người cạnh bàn trong khi bà Nana rót nước chanh từ bình thủy. “Cháu đói không? Bà có thể làm nhanh cho cháu một cái bánh kẹp.”

“Cháu vừa ăn chuối rồi.”

“Ăn thế không đủ đâu. Trông cháu gầy như cây gậy đánh gôn ấy.”

Cầu cho Chúa nghe thấy lời bà nói, Beth nghĩ.

“Chắc để lát nữa. Còn bây giờ, có người đến xin việc. Anh ta đang ở đây.”

“Có phải cái anh chàng điển trai với con béc giê Đức không? Bà đã biết là cậu ta sẽ xin việc mà. Cậu ta thế nào? Hãy nói với bà rằng cậu ta luôn mơ ước được dọn chuồng chó đi.”

“Bà đã nhìn thấy anh ta à?”

“Tất nhiên.”

“Làm sao bà biết anh ta muốn xin việc?”

“Thì ngoài ra còn lý do gì khiến cháu muốn nói chuyện với bà nữa đây?”

Beth lắc đầu. Bà luôn đi trước cô một bước. “Dù sao thì, cháu nghĩ là bà nên nói chuyện với anh ta. Cháu thực tình không biết anh ta là người thế nào nữa.”

“Đầu tóc của cậu ta có liên quan gì tới chuyện này không?”

“Cái gì ạ?”

“Thực sự là cháu không để ý.”

“Chắc chắn cháu có để ý, cháu yêu. Cháu không thể dối bà được đâu. Thế vấn đề là gì đây?”

Beth nhanh chóng kể tóm tắt cho bà nghe cuộc phỏng vấn. Nghe cô nói xong, bà ngồi im lặng.

“Cậu ta đã đi bộ từ Colorado sao?”

“Ấy là anh ta nói thế.”

“Và cháu tin cậu ta?”

“Chuyện này á?” cô ngập ngừng. “Vâng, chuyện này thì anh ta nói thật.”

“Quả là một hành trình dài.”

“Cháu biết.”

“Bao nhiêu cây nhỉ?”

“Cháu không biết. Rất xa.”

“Thật kỳ lạ, cháu có nghĩ vậy không?"

“Có ạ. À, và còn một điều nữa.”

“Gì vậy?”

“Anh ta từng là lính thủy đánh bộ.”

Bà Nana thở dài. “Tốt hơn là cháu đợi ở đây. Bà sẽ đi nói chuyện với anh chàng này.”

Trong mười phút tiếp theo, Beth quan sát họ từ sau rèm cửa sổ phòng khách. Bà không phỏng vấn kẻ kỳ lạ trong văn phòng, thay vào đó bà dẫn anh tới một băng ghế gỗ dưới bóng cây mộc lan. Zeus ngủ gà ngủ gật dưới chân họ, thỉnh thoảng lại ngoe nguẩy tai để xua đám ruồi không mời mà đến. Beth không rõ họ đang nói những gì, nhưng thỉnh thoảng cô thấy bà cau mày, như vậy là xem ra cuộc phỏng vấn không được suôn sẻ cho lắm. Cuối cùng, Logan Thibault và Zeus bước theo con đường trải sỏi đi ngược ra đường cái, còn bà Nana thì nhìn theo họ với vẻ mặt đăm chiêu.

Beth tưởng bà sẽ về nhà chính, nhưng bà lại đi vào văn phòng. Cùng lúc đó, Beth thấy một chiếc xe chở hàng Volvo màu xanh xuất hiện trên lối vào.

Là chủ của con cocker spaniel. Cô quên béng chuyện họ sẽ đến đón con chó, nhưng không sao, bà sẽ thu xếp việc này. Thế là cô tranh thủ làm mát bằng một cái khăn mặt ướp lạnh và uống thêm một cốc nước đá nữa.>Từ trong phòng bếp, Beth nghe thấy tiếng cửa mở cọt kẹt khi bà bước vào.

“Tình hình thế nào ạ?”

“Tốt.”

“Bà thấy sao?”

“Rất... thú vị. Cậu ấy thông minh và lịch sự. Nhưng cháu nói đúng, chắc chắn cậu ấy đang giấu giếm gì đó.”

“Vậy bây giờ thì sao ạ? Cháu có phải đăng một quảng cáo tuyển dụng nữa trên báo không?”

“Để xem anh chàng này làm việc ra sao đã.”

Beth không chắc mình có nghe đúng không nữa. “Bà đang nói là bà sẽ thuê anh ta sao?”

“Không, bà đang nói là bà đã thuê cậu ấy. Cậu ấy sẽ bắt đầu làm việc từ thứ Tư, tám giờ.”

“Vì sao bà lại quyết định thuê anh ta?”

“Vì bà tin cậu ấy.” Bà mỉm cười buồn bã, như thể biết chính xác điều Beth đang nghĩ. “Kể cả khi cậu ấy từng là lính thủy đánh bộ chăng nữa.”

fe

Thibault

Thibault không muốn trở lại Iraq, nhưng một lần nữa, trung đoàn số 5 thuộc sư đoàn số 1 bị gọi trở lại vào tháng Hai năm 2005. Lần này, trung đoàn của anh sẽ đến Ramadi, thủ phủ của tỉnh Al Anbar và phía Tây Nam của vùng được mệnh danh là "Tam giác chết". Thibault đã ở đó bảy tháng.

Bom xe và IDE - thiết bị nổ tự chế - xuất hiện nhan nhản. Chúng đơn giản nhưng rất đáng sợ: thường là đạn súng cối với ngòi nổ được kích hoạt bằng điện thoại di động. Lần đầu tiên Thibault bị dính bom là khi anh đang đi trên một chiếc Humvee, anh biết đáng ra chuyện còn có thể tệ hơn nhiều.

"Mừng là tớ đã nghe được tiếng bom," sau vụ nổ Victor nói. Thibault và Victor hầu như lúc nào cũng đi tuần cùng nhau. "Thế nghĩa là tớ vẫn còn sống."

"Cả tớ cũng vậy," Thibault trả lời.

"Nhưng tớ không muốn bị trúng thêm một quả nào nữa đâu."

"Cả tớ cũng vậy."

Nhưng tránh bom không dễ chút nào. Ngày hôm sau, trong lúc đi tuần, họ lại bị dính một quả bom khác. Một tuần sau đó, chiếc Humvee của họ bị một chiếc xe chở bom tấn công - nhưng trường hợp của Thibault và Victor cũng chỉ là chuyện cơm bữa ở đây chứ chẳng có gì là bất thường cả. Hầu như lần nào đi tuần, mấy chiếc Humvee cũng bị tấn công. Đa số lính trong trung đội này đã sống sót qua hai đến ba vụ tấn công bằng bom trước khi về được đến Pendleton. Vài người khác đã trải qua bốn hay năm vụ. Viên trung sĩ của họ đã qua sáu vụ. Nơi đây là thế. Gần như không ai không biết chuyện về Tony Stevens, một lính thủy đánh bộ thuộc trung đoàn số 24, đã sống sót qua chín vụ đánh bom. Một tờ báo lớn đã có một bài viết về anh ta với nhan đề "Người lính thủy đánh bộ may mắn nhất". Đó là một kỷ lục mà chẳng ai muốn phá.

Nhưng Thibault đã phá kỷ lục đó. Tính tới lúc rời khỏi Ramadi, anh đã thoát được mười một vụ nổ. Tuy nhiên trong số đó có một vụ cứ ám ảnh anh mãi.

Đó là vụ nổ lần thứ tám. Lần ấy có Victor đi cùng anh vẫn may mắn như mọi khi, nhưng lần này kết cục lại tệ hơn. Với đội hình gồm bốn chiếc Humvee, họ tuần tra trên một trong những con phố chính của thành phố. Một khẩu súng chống tăng bắn thẳng vào chiếc Humvee dẫn đầu,

may mắn là nó bị hỏng nhẹ, nhưng đủ để khiến cho cả đoàn phải tạm thời dừng lại. Những chiếc xe két gỉ sét và ọp ẹp đã dàn sẵn ở hai bên đường. Chúng bắt đầu nổ súng. Thibault vội nhảy ra khỏi chiếc Humvee thứ hai để chạy tới chỗ có tầm nhìn tốt hơn. Victor cũng bám theo anh. Chạy tới được một chỗ nấp, họ bắt đầu chuẩn bị vũ khí của mình. Hai mươi giây sau, một chiếc xe bom lao thẳng tới, nổ tung, phá hủy chiếc Humvee mà họ chỉ vừa mới thoát ra lúc trước. Ba lính thủy đánh bộ hy sinh; Victor bị bất tỉnh. Thibault kéo bạn trở lại đội hình, rồi sau đó họ gom xác lại và trở về vùng an toàn.

Vào quãng thời gian đó, Thibault bắt đầu nghe được những tiếng xì xầm xung quanh mình. Anh để ý thấy những đồng đội khác trong trung đội bắt đầu cư xử khác đi với anh, bởi lẽ họ tin rằng Thibault, bằng một cách nào đó, dường như được miễn khỏi các quy luật của chiến tranh. Những người khác có thể chết, nhưng anh thì không. Tệ hơn, những người bạn của anh bắt đầu ngờ vực rằng trong khi Thibault thật sự may mắn thì những người đi cùng anh lại cực kỳ không may. Mọi người không phải lúc nào cũng tỏ thái độ công khai, nhưng không thể phủ nhận một điều là các thành viên trong trung đội của anh đã đối xử với anh khác đi. Anh còn ở lại Ramadi thêm hai tháng nữa, kể từ sau ngày ba người lính kia bị chết. Việc anh sống sót qua vài vụ tấn công bằng bom nữa chỉ làm tăng thêm những lời bàn tán xì xầm. Những người lính khác bắt đầu tránh mặt anh. Dường như chỉ có Victor là vẫn cư xử với anh bình thường. Cho đến gần cuối chuyến công tác ở Ramadi, trong một lần làm nhiệm vụ bảo vệ một trạm xăng, anh nhìn thấy Victor bị run tay khi châm điếu thuốc lá. Trên đầu họ, bầu trời lấp lánh những vì sao>“Cậu ổn chứ?” anh hỏi.

“Tớ chuẩn bị về nhà,” Victor nói. “Tớ xong nhiệm vụ của mình rồi.”

“Cậu không định quay lại vào năm sau sao?”

Victor rít một hơi thuốc dài. "Mẹ tớ muốn tớ trở về nhà, còn em tớ đã giới thiệu cho tớ một công việc. Thợ lắp mái nhà. Cậu nghĩ tớ có thể lắp mái nhà được không?”

“Được chứ. Cậu sẽ là thợ xây mái giỏi ấy chứ.”

“Bạn gái tớ, Maria, cũng đang đợi tớ. Tớ biết cô ấy từ hồi mười bốn tuổi.”

“Tớ biết, cậu có kể cho tớ về cô ấy rồi.”

“Tớ sẽ cưới cô ấy.”

“Cậu cũng nói rồi luôn.”

“Và tớ rất muốn cậu tham dự lễ cưới của tớ.”

Trong ánh sáng nhập nhoạng của đầu điếu thuốc, anh thấy nụ cười chập chờn của Victor. “Tớ sẽ không bỏ lỡ đám cưới của cậu đâu.”

Victor lại rít một hơi dài, và họ đứng trong yên lặng suy nghĩ về một tương lai mà họ thấy sao xa vời đến thế.

“Cậu thì thế nào?” Victor vừa nói vừa thở ra một làn khói thuốc. “Cậu có định quay lại không?”

Thibault lắc đầu. “Không. Tớ thế là đủ rồi.”

<“Cậu sẽ làm gì sau khi giải ngũ?”

“Tớ không biết. Có thể tớ sẽ nghĩ ngơi một thời gian, đi câu cá ở Minnesota, một nơi mát mẻ trong lành, nơi mà tớ có thể ngồi trên thuyền thư giãn.”

Victor thở dài. “Nghe thật tuyệt.”

“Cậu muốn đi với tớ không?”

“Có.”

“Vậy thì tớ sẽ gọi cho cậu khi nào lên kế hoạch cho chuyến đi,” Thibault cam đoan.

Thibault có thể nghe thấy tiếng cười lẫn trong giọng nói của Victor. “Tớ sẽ đến.” Cậu hắng giọng, “Cậu muốn biết một điều không?”

“Chỉ khi cậu muốn nói cho tớ biết.”

“Cậu có nhớ cái trận đó không, lần mà Jackson và những người khác hy sinh khi chiếc Humvee nổ tung ấy?”

Thibault nhặt một hòn sỏi ném vào khoảng không tối đen trước mặt. “Có!”

“Cậu đã cứu tớ.”

“Không phải đâu. Tớ chỉ kéo cậu lại thôi.”

Victor tiếp tục.

“Thibault, tớ làm theo cậu. Khi cậu nhảy khỏi chiếc Humvee ấy. Tớ đã định ở lại, nhưng khi thấy cậu nhảy ra, tớ biết mình không được lựa chọn.”

“Cậu đang nói v...”

“Về bức ảnh,” Victor ngắt lời. “Tớ biết cậu luôn mang nó bên mình. Tớ đã làm theo vận may của cậu, và nó đã cứu tớ.”

Lúc đầu, Thibault chẳng hiểu gì, nhưng đến khi nghĩ ra điều Victor muốn nói, anh lắc đầu không tin. “Nó chỉ là một bức ảnh thôi Victor.”

“Đó là vận may,” Victor cãi lại, ghé sát mặt Thibault. “Và cậu là một kẻ may mắn. Khi nào

giải ngũ, tớ nghĩ cậu nên đi tìm người phụ nữ trong ảnh đó. Chuyện giữa cậu và cô ấy vẫn chưa kết thúc đâu."

"Không..."

"Nó đã cứu sống tớ."

"Nó không cứu được những người khác. Quá nhiều những người khác."

Mọi người đều biết rằng trung đoàn số 5 thuộc sư đoàn số 1 đã phải chịu nhiều tổn thất ở Iraq, nhiều hơn các trung đoàn khác cùng sư đoàn.

"Nhưng nó bảo vệ cậu. Và khi nhảy khỏi chiếc Humvee, tớ tin nó cũng sẽ cứu sống tớ, cứng như là cậu luôn tin nó sẽ cứu cậu vậy."

"Không, tớ không tin," Thibault khăng khăng.

"Vậy thì, chiến hữu, tại sao cậu luôn mang theo nó chứ hả?"

* * *

Thứ Sáu, ngày làm việc thứ ba của Thibault ở trại chó và mặc dù đã bỏ lại phía sau hầu hết những gì liên quan tới quá khứ nhưng anh vẫn luôn mang theo bức ảnh trong túi. Cũng như anh luôn nghĩ về những gì Victor đã nói ngày hôm đó.

Lúc này, Thibault đang dắt một con mastiff đi trên một đường mòn râm mát, khuất khỏi tầm nhìn từ văn phòng, nhưng vẫn thuộc lãnh địa của gia đình bà Nana. Con chó này rất lớn, ít nhất phải bằng cỡ một con Great Dane, và cứ mười giây nó lại liếm tay Thibault một lần. Hết sức thân thiện.

Anh đã thành thạo những công việc đơn giản hàng ngày: cho lũ chó ăn uống và tập thể dục, vệ sinh chuồng, lên lịch hẹn khách hàng. Không có gì khó. Anh cũng khá chắc chắn rằng bà Nana đang cân nhắc đến việc cho phép anh phụ huấn luyện bầy chó. Hôm trước đó, bà đã bảo anh xem cách bà huấn luyện một con chó, khiến anh nhớ lại dạo tập cho Zeus: dùng những câu lệnh rõ ràng, ngắn, đơn giản, ra hiệu bằng cử chỉ, chỉ dẫn dứt khoát, và đừng tiếc lời khen ngợi. Sau khi buổi huấn luyện kết thúc, bà bảo Thibault đi bên cạnh trong lúc bà dẫn con chó về chuồng.

"Cậu có thể làm được như thế không?" bà hỏi.

"Được ạ."

Bà ngoái nhìn Zeus khi ấy đang theo đằng sau hai người. "Đó cũng là cách cậu huấn luyện Zeus phải không?"

“Cũng gần tương tự ạ.”

Hôm được bà phỏng vấn, Thibault đưa ra hai yêu cầu. Thứ nhất, anh đề nghị được đưa Zeus tới chỗ làm. Anh giải thích rằng Zeus đã quá quen với việc phần lớn thời gian luôn ở cùng anh, nên nó sẽ có phản ứng không tốt nếu bị tách khỏi anh suốt cả ngày. Ơn Chúa, bà Nana cũng hiểu điều đó.

“Tôi đã làm việc với chó béc giê nhiều năm, nên tôi hiểu ý cậu,” bà nói. “Tôi chấp nhận, miễn sao nó không gây phiền phức.”

Tất nhiên Zeus sẽ không gây phiền phức rồi. Thibault sớm hiểu rằng không nên cho Zeus vào trại chó trong khi anh cho lũ chó ăn hay làm vệ sinh, bởi sự xuất hiện của Zeus có thể khiến vài con trong số chúng căng thẳng. Ngoài chuyện này ra thì Zeus hoàn toàn thích ứng với nơi đây. Nó đi theo Thibault mỗi khi anh tập thể dục cho lũ chó hoặc dọn dẹp bãi huấn luyện, và nó sẽ nằm ở hiên gần lối vào trong khi Thibault sửa soạn giấy tờ. Khi khách hàng đến, Zeus luôn gầm gừ cảnh giác, chính là nó đã được dạy để làm thế. Chừng ấy cũng đủ để khiến hầu hết khách hàng phải dừng sững ngay tại chỗ. Nhưng chỉ cần một lệnh ngắn gọn của Thibault, “Không sao đâu,” là đủ để giữ Zeus ngồi im.

Yêu cầu thứ hai của Thibault là xin được bắt đầu công việc vào thứ Tư, vì anh cần thời gian thu xếp nơi ở. Và bà Nana cũng đồng ý như vậy. Hôm Chủ nhật, trên đườug từ trại chó về, anh đã mua một tờ báo và tìm đọc các quảng cáo cho thuê nhà. Cũng không khó để thu gọn danh sách chọn lựa; tất cả chỉ có bốn ngôi nhà, và ngay lập tức, Thibault đã có thể loại bỏ hai ngôi nhà lớn hơn, vì anh không cần quá nhiều phòng như vậy.

Thật trớ trêu, hai lựa chọn còn lại nằm ở hai rìa đối ngược nhau của thị trấn. Ngôi nhà đầu tiên là ở trong một khu dân cư cũ nằm kề ngay khu thương mại, nhìn ra sông South. Tiện nghi đầy đủ. Hàng xóm dễ chịu. Nhưng không hợp với anh. Nhà cửa ở đó cứ san sát nhau. Ngôi nhà thứ hai có vẻ ổn. Nó nằm cuối một con đường đất cách chỗ anh làm khoảng hơn ba cây số, trong một ngôi làng thôn dã bao quanh rừng quốc gia. Rất tiện, anh có thể đi xuyên qua rừng để đến trại chó. Đường đi không ngắn hơn là bao nhưng bù lại, Zeus có thể lang thang thăm thú. Đó là ngôi nhà một tầng, mộc mạc kiểu miền Nam, ít nhất phải đến một trăm năm tuổi nhưng được tu sửa tương đối tốt. Sau khi lau lớp bụi trên cửa sổ, Thibault nhìn vào bên trong. Phải đầu tư cho nó một chút, nhưng không đến mức làm anh thoái chí. Phòng bếp được bài trí theo phong cách rất xưa, góc bếp có một cái lò sưởi nhóm bằng củi, và nó là thứ duy nhất dùng để sưởi ấm cho toàn bộ ngôi nhà. Sàn lát bằng những tấm gỗ thông khổ rộng trầy xước và ố bẩn, còn mấy chiếc tủ thì xem ra đã có ở đây từ thời ngôi nhà được xây lên, nhưng có vẻ như những thứ này chỉ làm nổi bật hơn nét đặc sắc của ngôi nhà chứ không hề làm giảm giá trị của nó. Hơn nữa, trong nhà đầy đủ những đồ đạc cơ bản: bàn, ghế, đèn, và thậm chí cả một cái giường ngủ.

Thibault gọi theo số máy trong mục quảng cáo, và vài tiếng sau, anh nghe thấy tiếng xe của chủ nhà. Họ trao đổi ngắn gọn những thông tin cần thiết, té ra ông ta cũng từng phục vụ trong quân đội hai mươi năm, bảy năm cuối đóng tại căn cứ Bragg. Ngôi nhà này là của bố ông ta,

nhưng cụ đã mất cách đây hai tháng. Cũng tốt, Thibault nghĩ; nhà cửa cũng như xe hơi vậy, nếu không được sử dụng thường xuyên, chúng sẽ bị xuống cấp theo tốc độ tăng dần. Có nghĩa là ngôi nhà này có thể vẫn còn tốt. Tiền đặt cọc và giá thuê hơi cao đối với anh, nhưng anh cần nhanh chóng thu xếp chỗ ở. Cuối cùng, anh trả tiền đặt cọc và tiền thuê hai tháng. Cứ nhìn cái vẻ mặt của chủ nhà thì xem ra ông ta đã không mong sẽ nhận được nhiều tiền mặt đến thế.

Thứ Hai, Thibault ngủ đêm đầu tiên ở ngôi nhà đó, lấy túi ngủ trải tạm lên trên tấm nệm; sáng thứ Ba, anh đi bộ vào thị trấn đặt mua một cái nệm mới, và chủ cửa hàng đồng ý giao hàng tới nhà luôn tối hôm đó, đồng thời anh cũng mua thêm một ít đồ đạc khác. Anh trở về nhà với chiếc ba lô chất đầy khăn trải giường, khăn tắm và đồ vệ sinh. Nhưng vẫn phải mất thêm hai chuyến ra thị trấn để mua tủ lạnh, bát đĩa, cốc chén, vật dụng nhà bếp, cùng với hẳn hai mươi lăm ký thức ăn cho Zeus. Cuối ngày hôm đó, lần đầu tiên kể từ khi rời Colorado anh ước rằng mình có ô tô. Nhưng anh đã ổn định được chỗ ở, và thế là đủ. Giờ đây anh đã sẵn sàng để đi làm.

Kể rừ khi bắt đầu công việc ở trại chó vào thứ Tư, Thibault dành phần lớn thời gian bên cạnh bà Nana, tìm hiểu mọi thứ liên quan tới chỗ làm mới này. Anh ít khi gặp Beth, hay là Elizabeth, cái tên mà anh vẫn gán cho cô; sáng sáng, anh thấy cô quần áo chỉnh tề lái xe đi làm và chỉ trở về vào buổi chiều tối. Bà Nana có nói gì đó về những buổi họp giáo viên, bởi vì năm học mới sẽ bắt đầu vào tuần tới. Ngoài mấy lần hiếm hoi trao đổi những câu chào xã giao, lần duy nhất họ thực sự nói chuyện là khi cô kéo anh ra một bên trong ngày đi làm đầu tiên, và nhờ anh để mắt trông chừng bà. Anh hiểu ý cô. Rõ ràng là bà đã từng bị đột quỵ. Bài huấn luyện buổi sáng luôn khiến bà thở dốc hơn bình thường, còn quên đường trở về nhà chính, dáng đi của bà liêu xiêu trông thấy. Chuyện này làm anh cảm thấy lo lắng.

Thibault rất mến bà Nana. Bà có lối diễn đạt hết sức đặc biệt. Nó làm anh thấy thích thú, và anh tự hỏi trong đó có bao nhiêu phần trăm là do bà giả vờ. Dù lập dị thật hay không thì bà cũng rất thông minh - không có gì phải nghi ngờ chuyện đó cả. Anh thường có cảm giác bà đang đánh giá anh, kể cả trong những cuộc nói chuyện bình thường. Bà có quan điểm riêng về mọi chuyện và không ngại chia sẻ chúng. Bà cũng không ngại kể về mình cho anh nghe. Mới vài ngày trôi qua mà anh đã biết được khá nhiều về bà. Bà kể về chồng mình và trại chó, về công việc huấn luyện mà bà đã làm trước đây, về một số nơi mà bà đã đến. Bà cũng hỏi về anh, và anh thành thật trả lời những câu hỏi của bà về gia đình và thời niên thiếu của mình. Tuy nhiên có một điều lạ là bà không bao giờ hỏi về giai đoạn anh tham gia quân đội, cũng không quan tâm xem anh có từng chiến đấu ở Iraq hay không, điều đó khiến anh cảm thấy không bình thường. Nlhưng đằng nào thì anh cũng không sẵn lòng kể về thời gian ấy với bà, vì đó là những chuyện mà trong thâm tâm anh không bao giờ muốn nói đến

Việc bà Nana chủ ý tránh đề cập tới chủ đề đó - chính là khoảng trống bốn năm trong cuộc đời anh - chứng tỏ bà hiểu đây là chuyện mà anh không muốn bộc bạch. Thậm chí cũng có thể bà suy đoán rằng quãng thời gian anh ở Iraq có gì đó liên quan tới lý do anh ở đây.

Một phụ nữ thông minh.

Thời gian làm việc của anh là từ tám giờ sáng đến năm giờ chiều. Nhưng anh luôn có mặt ở trại chó lúc bảy giờ sáng và thường làm việc đến bảy giờ tối. Anh không muốn về nhà sớm vì biết ở đây vẫn còn nhiều công việc cần làm. Một công đôi việc, vì nhờ thế mà Beth có cơ hội nhìn thấy anh mỗi khi cô đi làm về. Gần nhau nhiều sẽ hóa quen thân, từ quen thân ắt dẫn đến thoải mái. Mỗi khi nhìn thấy cô, anh lại nhớ rằng mình đến đây là vì cô.

Nói cho cùng thì những lý do khiến anh đang có mặt ở đây cũng có gì đó khá mơ hồ, kể cả đối với anh. Đúng, anh đã tới đây, nhưng tại sao? Anh muốn gì ở Beth? Liệu rồi anh có nói với cô cái sự thật đó hay không? Tất cả những việc này rồi sẽ dẫn đến đâu? Trong suốt chuyến đi từ Colorado, mỗi khi suy ngẫm về những câu hỏi này, anh chỉ nghĩ đơn giản là mình sẽ có câu trả lời nếu như và khi nào anh gặp được người phụ nữ trong bức ảnh. Nhưng bây giờ, khi đã tìm được cô, anh vẫn không tiến được gần hơn chút nào tới câu trả lời so với lúc rời Colorado.

Trong lúc đó, anh đã biết được vài điều về Beth. Chẳng hạn như cô có một cậu con trai. Hơi bất ngờ một chút - anh chưa bao giờ tính tới khả năng này. Cậu bé tên là Ben. Từ những thông tin ít ỏi có được, anh có thể nói Ben là một đứa trẻ ngoan. Bà Nana có kể rằng cậu bé chơi cờ vua và đọc sách rất nhiều, anh chỉ biết có vậy. Ngay từ hôm bắt đầu làm việc, Thibault đã bắt gặp Ben đang quan sát anh từ sau rèm cửa hoặc lén nhìn về phía anh trong khi anh đang làm việc với bà Nana. Nhưng Ben vẫn giữ khoảng cách. Thibault băn khoăn không biết đấy là ý của Ben hay của mẹ cậu bé.

Chắc là của mẹ cậu bé.

Thibault biết rằng mình không tạo được ấn tượng ban đầu tốt với cô. Cái cách anh đờ người ra khi lần đầu nhìn thấy cô cũng chẳng giúp ích gì. Thibault đã biết trước rằng cô rất quyến rũ, nhưng bức ảnh màu đó không ghi lại sự ấm áp lan tỏa từ nụ cười của cô, hay cái lối cô săm soi anh hết sức nghiêm túc, như để xem anh giấu giếm những khiếm khuyết gì vậy.

Mải suy nghĩ, Thibault đi đến khu vực huấn luyện đằng sau trại chó lúc nào không hay. Con mastiff thở hổn hà hổn hển, Thibault bèn dẫn nó về chuồng. Anh bảo Zeus ngồi yên trong lúc mình đưa con mastiff vào cũi. Anh rót đầy bát nước của nó và vài bát đã vơi khác, rồi về văn phòng lôi ra bữa trưa đơn giản đã gói ghém sẵn từ trước và đi ra phía con suối.

Thibault thích ăn trưa ở đây. Con suối nước lợ và cây sồi râm mát với đám cành lá sà thật thấp phủ đầy dây leo khiến người ta có cảm giác nơi đây còn hoang sơ như thời tiền sử. Cả Thibault và Zeus đều thích chỗ này. Chếch qua một bên, phía sau những cành cây, anh thấy một ngôi nhà cây và một cầu thang thả xuống đất, các bậc thang được làm từ những mảnh ván đầu thừa đuôi thẹo, như thể người làm ra nó cũng không chắc mình đang làm gì. Như thường lệ, Zeus nhảy xuống suối, ngâm mình dưới nước tới ngang hông cho mát, rồi cu cậu sục đầu xuống nước sủa vang. Một con chó bị khùng.

“Nó đang làm gì vậy?” một giọng nói vang lên.

Thibault quay đầu lại thấy Ben đang đứng trên rìa khoảng đất trống. “Chú không biết,” Thibault nhún vai. “Chú đoán là nó đang sủa mấy con cá.”

“Nó có hay làm thế không ạ?”

“Lần nào ra đây nó cũng làm thế.”

“Thật kỳ lạ,” cậu bé nhận xét.

“Chú biết.”

Zeus cũng nhận thấy sự hiện diện của Ben, và sau khi chắc chắn rằng sẽ không có mối đe dọa nào từ phía cậu bé, nó lại ngụp đầu xuống nước rồi sủa om lên. Ben vẫn đứng ở rìa khoảng đất trống. Không biết phải nói gì, Thibault cắn một miếng bánh kẹp.

“Hôm qua cháu cũng thấy chú ra đây,” Ben nói.

“Vậy sao?”

“Cháu đã đi theo chú.”

“Chú cũng đoán vậy.”

“Nhà cây của cháu ở đằng kia." Ben chỉ về phía ngôi nhà. “Đó là chỗ trốn bí mật của cháu.”

“Ngôi nhà thật tuyệt.” Thibault nói rồi chỉ vào một cành cây bên cạnh. “Cháu muốn ngồi không?”

“Cháu không được đến gần chú quá.”

“‘Không được ư?”

“Mẹ cháu bảo chú là người lạ.”

“Nghe lời mẹ là điều khôn ngoan đấy.”

Có vẻ Ben hài lòng với câu trả lời của Thibault nhưng không biết phải làm gì tiếp theo. Nó chuyển ánh mắt từ Thibault sang Zeus, phải đấu tranh nội tâm dữ lắm mới quyết định tới ngồi trên một thân cây đổ ngay chỗ mình vừa đứng, tức là vẫn giữ được một khoảng cách với Thibault.

“Chú định sẽ làm việc ở đây hả?” Ben hỏi.

“Chú đang làm ở đây.”

“Không. Ý cháu hỏi là chú có định bỏ việc không.”

“Không, chú không định thế.” Anh nhướng mày. “Tại sao vậy?”

“Vì hai người uối cùng làm việc ở đây đã bỏ việc. Họ không thích dọn phân.”

“Không phải người nào cũng vậy.”

“Chú có thấy phiền không?”

“Không hẳn.”

“Cháu không thích cái mùi đó.” Ben nhăn mặt.

“Hầu hết mọi người đều vậy. Chú chỉ cố lờ nó đi mà thôi.”

Ben đẩy kính cao lên. “Cái tên Zeus chú lấy từ đâu thế ạ?”

Thibault không thể giấu một nụ cười. Anh quên mất là trẻ con thường rất tò mò. “Khi nó về ở với chú thì tên nó đã vậy rồi.”

“Sao chú không đổi sang một cái tên nào đó mà chú muốn?”

“Chú không biết. Có lẽ chú cũng không nghĩ đến điều đó.”

“Nhà cháu cũng từng có một con béc giê Đức, nó tên là Oliver.”

“Thật hả?”

“Nhưng nó chết rồi.”

“Chú rất tiếc.”

“Không sao ạ,” Ben an ủi. “Nó cũng già rồi.”

Ăn xong chiếc bánh, Thibault nhét bao nilon đựng đồ ăn vào lại túi, rồi anh mở ra một túi quả hạch. Để ý thấy Ben đang nhìn mình chăm chú, anh chỉ vào cái t

“Cháu muốn ăn thử vài quả không?”

Ben lắc đầu. “Cháu không được nhận đồ ăn từ người lạ.”

“Được rồi. Cháu mấy tuổi rồi?”

“Mười tuổi ạ. Thế còn chú?”

“Chú hai tám tuổi.”

“Trông chú lớn hơn hai tám tuổi.”

“Cháu cũng vậy.”

Ben cười. “Cháu tên là Ben.”

“Rất vui được gặp cháu, Ben. Chú là Logan Thibault.”

“Có thật là chú đã đi bộ từ Colorado đến đây không?”

Thibault liếc Ben. “Ai nói với cháu như vậy?”

“Cháu nghe mẹ cháu nói chuyện với bà thế. Họ nói hầu hết người bình thường sẽ chọn cách đi xe.”

“Chú có bị mỏi chân không?”

“Lúc đầu thì có. Nhưng một thời gian sau thì chú quen dần, Zeus cũng vậy. Thật ra, chú nghĩ nó cũng thích đi bộ đấy. Ngày nào cũng có nhiều thứ mới lạ để tìm hiểu, và Zeus đã phải đuổi theo rất nhiều sóc.”

Ben bồn chồn đá chân qua lại, vẻ mặt hết sức nghiêm túc. “Zeus có nhặt bóng được

“Dễ như gặm xương. Nhưng chỉ được vài lần thôi, sau đó nó sẽ chán. Nhưng sao? Cháu có muốn ném một cái gậy cho nó nhặt không?”

“Có được không ạ?”

Thibault chu môi gọi Zeus đến, thế là cu cậu liền nhảy khỏi mặt nước, dừng lại cách anh vài bước và lắc lắc người giũ nước. Nó chăm chú nhìn anh chờ đợi.

“Nhặt gậy.”

Zeus lập tức chúc mõm xuống đất, đánh hơi giữa vô số những cành cây gãy la liệt dưới đất. Cuối cùng, nó chọn một cái que nhỏ và lon ton chạy tới chỗ Thibault.

Thihault lắc đầu. “To hơn,” anh nói, và Zeus nhìn anh với ánh mắt biểu lộ sự thất vọng trước khi quay đầu đi. Nó thả cái que nhỏ xuống và tiếp tục tìm kiếm. “Khi chơi nó phấn khích nên nếu cái que quá nhỏ, nổ sẽ cắn gãy đôi mất,” Thibault giải thích. “Lần nào nó cũng làm vậy.”

Ben gật đầu vẻ trang nghiêm.

Zeus mang về cho Thibault một cành cây lớn hơn. Anh bẻ hết mấy nhánh nhỏ rồi đưa lại cho Zeus.

“Mang nó cho Ben.”

Zeus không hiểu mệnh lệnh này, nó nghiêng đầu, tai vểnh lên. Thibault chỉ vào Ben. “Ben. Gậy.”

Thế là cậu chàng ngoạm cây gậy trong miệng chạy tới chỗ Ben và nhả xuống cạnh chân cậu bé. Rồi nó ngửi ngửi Ben, tiến lại gần hơn, và cho phép Ben vuốt ve mình.

"Nó biết tên cháu sao?"

"Bây giờ thì nó biết rồi."

"Mãi mãi chứ?"

"Có thể. Nó đã ngửi mùi của cháu."

"Sao nó học nhanh thế được?"

"Zeus vẫn thế mà. Nó thường học rất nhanh."

Zeus rụt rè tiến lại gần hơn và liếm liếm mặt Ben. Sau đó nó lùi lại, ánh mắt lấp lánh, hết nhìn Ben rồi nhìn cây gậy rồi lại nhìn Ben.

Thibault chỉ vào cây gậy. "Nó muốn cháu ném. Đó là cách nó gợi ý đó."

Ben cầm cây gậy lên, có vẻ suy nghĩ lung lắm. "Cháu có thể ném xuống nước chứ?"

"Nó thích thế ấy chứ."

Ben ném cây gậy xuống dòng suối đang chảy lững lờ. Zeus lao xuống lội bì bõm. Nó ngoạm lấy cái gậy, lội lên bờ, dừng lại cách Ben vài bước để giũ nước, rồi đến gần hơn và thả cái gậy xuống.

"Chú đã dạy nó phải giũ nước trước khi đến gần ai. Chú không thích bị ướt," Thibault nói.

"Tuyệt."

Thibault mỉm cười khi Ben ném gậy lần thứ hai.

"Nó có thể làm gì nữa ạ?" Ben hỏi với lại phía sau.

"Nhiều thứ chứ. Ví dụ như là... nó rất giỏi chơi trốn tìm. Nếu cháu trốn đi, nó sẽ tìm ra cháu."

"Thỉnh thoảng tụi cháu có thể làm thế không ạ?"

"Lúc nào cũng được chứ."

"Tuyệt vời. Nhưng nó có cắn không?"

"Cũng có. Nhưng phần lớn thời gian nó rất thân thiện."

Vừa ăn nốt bữa trưa, Thibault vừa quan sát Ben tiếp tục chơi ném gậy. Lần cuối cùng, sau khi đem gậy lên, Zeus không mang đến chỗ Ben nữa. Thay vào đó, nó đi sang một bên và nằm xuống, lấy chân chặn cái gậy rồi bắt đầu gặm gặm.

"Có nghĩa là nó chán rồi đấy," Thibault nói. "Mà tay cháu khỏe đấy chứ, cháu chơi bóng chày hả?"

"Năm ngoái cháu có chơi. Nhưng năm nay thì cháu chưa biết nữa. Cháu muốn học chơi violin."

"Hồi nhỏ chú cũng chơi violin."

"Thật ạ?" Ben tỏ ra hết sức ngạc nhiên.

"Cả piano nữa. Tám năm."

Ở phía kia, Zeus đã ngẩng đầu khỏi cây gậy, vẻ cảnh giác. Vài giây sau, Thibault nghe thấy tiếng ai đó đang đến gần, rồi giọng của Elizabeth vang lên từ sau những lùm cây.

"Ben?"

"Ở đây mẹ ơi!" Ben la lên.

Thibault giơ tay ra hiệu cho Zeus. "Không sao."

"Hóa ra con ở đây," Beth vừa nói vừa bước ra khoảng đất trống. "Con làm gì ở đây vậy

Vẻ thân thiết của cô chợt đông cứng lại khi nhìn thấy Thibault, và anh có thể đọc được câu hỏi trong mắt cô: *Tại sao con trai tôi lại vào rừng với một người mà tôi gần như chẳng biết gì thế này?* Thibault thấy không cần phải tự vệ. Anh không làm gì sai trái cả. Thay vào đó, Thibault gật đầu chào cô.

"Xin chào."

"Chào anh," Beth nói giọng thận trọng. Cùng lúc đó, Ben chạy về phía cô.

"Mẹ, mẹ phải biết con chó của chú ấy có thể làm gì! Nó siêu thông minh, hơn cả Oliver."

"Rất tuyệt." Cô quàng tay qua vai con trai. "Con chuẩn bị vào nhà chưa? Mẹ dọn xong bữa trưa rồi."

"Nó biết con và biết mọi thứ..."

"Ai cơ?"

"Con chó. Zeus. Nó biết tên con." Beth hướng ánh mắt về phía Thibault. "Thật hả?"

Anh gật đầu. “Đúng thế.”

“Ồ... tuyệt.”

“Rồi mẹ đoán xem ai biết chơi violin nữa.”

“Zeus à?”

“Không. Chú Thibault cơ. Hồi nhỏ chú ấy chơi violin.”

“Thật sao?” Chuyện này có vẻ khiến Beth sửng sốt.

Beth cười gượng. “Tôi hiểu.”

Mặc kệ vẻ không thoải mái thấy rõ của cô, Thibault bật cười.

“Gì vậy?” cô hỏi, hiển nhiên là đang nhớ lại lần chạm trán đầu tiên của họ.

“Không có gì.”

“Có gì không ổn hả mẹ?”

“Không có gì,” cô đáp. “Vấn đề là con có đi đâu thì cũng nên nói cho mẹ biết.”

“Lúc nào mà con chẳng ra đây.”

“Mẹ biết. Nhưng lần sau nhớ nói cho me biết, được chứ?”

Để mẹ còn trông chừng con, hay là, để mẹ biết con được an toàn. Dù cô không nói vậy nhưng một lần nữa, Thibault lại hiểu được cái thông điệp đó, còn Ben thì không.

“Có lẽ tôi nên về văn phòng,” Thibault nói và đứng dậv, không quên dọn dẹp những thứ còn lại của bữa trưa. “Tôi muốn kiểm tra nước của con mastiff còn hay hết. Nó hơi nóng, và chắc chắn là nó đã uống hết bát nước của mình rồi. Hẹn gặp lại nhé Ben. Cả cô nữa.” Thibault quay đi. “Zeus! Đi thôi.”

Zeus bật dậy chạy đến bên Thibault, chỉ vài giây sau họ đã đi tới con đường mòn.

“Chào chú Logan Thibault,” Ben nói với theo.

Thibault quay người lại, đi giật lùi. “Nói chuyện với cháu rất vui, Ben. Nhân tiện, cứ gọi chú đơn giản thôi cũng được. Thibault thôi.”

Nói rồi, anh lại quay đi, thừa biết Beth vẫn dõi theo mình từ phía sau, cho tới khi anh khuất khỏi tầm nhìn.

9

fe

Clayton

Tối hôm đó, Keith Clayton nằm trên giường hút thuốc, tâm trạng khá vui vì Nikki đang ở trong phòng tắm. Gã rất thích cái dáng điệu của cô nàng sau khi tắm, với mái tóc ướt và vẻ hoang dại. Hình ảnh đó giúp gã dẹp bỏ được cái thực tế là gã chỉ muốn Nikki ôm quách đống đồ của cô nàng rồi biến về nhà giùm.

Đây là lần thứ tư trong năm ngày gần đây Nikki qua đêm với gã. Cô nàng làm thu ngân tại cửa hàng Quick Stop, nơi Clayton đến mua bim bim Doritos, và trong suốt một tháng qua gã cứ băn khoăn không biết có nên mời cô nàng đi chơi hay không nữa. Răng Nikki không đẹp lắm, còn da mặt thì bị rỗ, nhưng cơ thể của cô nàng thì quả là chết người, và thế đã là quá đủ khi mà gã đang có nhu cầu được xả stress.

Chính cái khoảnh khắc nhìn thấy Beth vào tối Chủ nhật tuần trước, khi cô đến đón Ben, đã thôi thúc gã quyết định hẹn hò với Nikki. Hôm đó cô mặc quần sooc áo tank-top, đứng ở cổng vẫy Ben với nụ cười kiểu Farrah Fawcett[1]. Mặc dù nụ cười ấy dành cho Ben, nhưng nó khiến gã đi tới một kết luận là Beth càng ngày càng đẹp hơn theo năm

[1]Farrah Fawcett (1947-2009): người mẫu, diễn viên nổi tiếng và là biểu tượng sex của nước Mỹ

Giá mà biết trước như vậy dù chưa chắc gã đã đồng ý ly dị Beth. Trong một tâm trạng như thế, gã ra khỏi nhà, nghĩ mông lung về vẻ đẹp của Beth, và rồi kết thúc bằng việc lên giường với Nikki vài giờ sau đó.

Vấn đề là gã không muốn chung sống với Beth lần nữa. Mà cũng chả có cơ hội nào cho chuyện đó. Cô nàng quá hợm hĩnh, thế nên luôn có xu hướng cãi lại mỗi khi gã quyết định một việc gì mà cô nàng không thích. Gã biết cái tính đó từ rất lâu rồi, và cứ mỗi lần nhìn thấy Beth là gã lại không thể không nhớ tới nó. Hồi mới ly dị, gã tuyệt nhiên không muốn nghĩ đến Beth, và trong suốt một thời gian dài gã đã không nghĩ về cô thật. Gã sống cuộc đời của gã, say sưa vui vẻ với hết em nọ tới em kia, và gã đã gần như tin rằng sẽ không đời nào ngoái nhìn cuộc đời cũ nữa. Tất nhiên là trừ đứa bé ra. Thế nhưng, dạo Ben khoảng ba hay bốn tuổi gì đó, gã bắt đầu nghe thấy những lời xì xầm về việc Beth hẹn hò trở lại, và điều đó khiến gã nóng mặt. Gã lăng nhăng là việc của gã... nhưng Beth hẹn hò thì vấn đề lại hoàn toàn khác. Gã ghét nhất là có một tên nào đó nhảy vào giả vờ làm bố của Ben. Ngoài ra, gã còn phát hiện ra mình cũng không thích luôn cái chuyện có thằng đàn ông nào khác ở trên giường cùng Beth. Không thể tiêu hóa nổi chuyện đó. Gã hiểu đàn ông, gã biết họ muốn gì, mà Beth thì khá là ngây thơ trong những chuyện như vậy. Gã biết, bởi gã là người đàn ông đầu tiên của cô. Có vẻ như chỉ có gã, Keith Clayton, là người đàn ông *duy nhất* mà Beth từng chung chạ, và điều đó tốt thôi, vì nó đảm bảo

rằng những mối quan tâm của cô vẫn giữ nguyên. Và vì cô đang nuôi con chung của hai người, nên cho dù Ben có hơi ẻo lả nhưng phải công nhận Beth đang nuôi dạy nó rất tốt. Hơn nữa, Beth cũng là người tốt, thế nên cô không đáng bị một gã đàn ông nào đó làm tan vỡ trái tim. Cô luôn cần gã để mắt canh chừng.

Nhưng tối hôm đó...

Gã tự hỏi không biết có phải cô mặc một bộ đồ thiếu vải như vậy là để đợi gã đến hay không. Chẳng lẽ điều đó không có ý nghĩa gì sao? Mấy tháng trước, cô thậm chí còn mời gã vào nhà trong lúc Ben đang chuẩn bị đồ đạc nữa mà. Công nhận là lúc đó ngoài trời đang mưa rất to và Na thì cau có khó chịu với gã, nhưng rõ ràng là Beth đã tỏ ra hết sức dễ chịu, như kiểu muốn nhắc khéo rằng gã chưa hiểu hết về cô vậy. Cô có những nhu cầu; mà ai chẳng vậy. Và có gì là mất mát đâu nếu như gã thỉnh thoảng giúp cô thỏa mãn? Đâu phải gã chưa từng nhìn thấy cô nude bao giờ, và rõ ràng là họ đã từng có với nhau một mặt con còn gì. Dạo này người ta hay gọi đó là gì nhỉ? Đôi bên cùng có lợi? Gã có thể tưởng tượng ra mình sẽ thích thú chừng nào nếu lại được làm gì đó đại loại vậy với Beth. Miễn sao cô nàng đừng có lắm mồm hay gí cho gã hàng đống kỳ vọng này nọ. Dập tắt điếu thuốc, gã tự hỏi làm cách nào để gạ gẫm Beth được đây.

Clayton biết, không như gã, Beth đã "phòng đơn gối chiếc" suốt một thời gian dài, rất dài. Có một số tên mò tới đánh hơi, nhưng gã biết cách xử lý chúng đến nơi đến chốn. Gã vẫn nhớ cuộc nói chuyện ngắn gọn với Adam vài tháng trước. Anh ta khoác một chiếc áo vest bên ngoài áo phông, ra dáng ta đây Hollywood. Hollywood hay không chả biết, chỉ biết rằng mặt anh ta tái xanh như tàu lá chuối lúc Clayton bước tới cửa xe sau khi đã lừa được anh ta dừng lại trên đường về nhà sau buổi hẹn hò lần thứ ba với Beth, Clayton biết họ chỉ cùng nhau uống có một chai rượu vang trong bữa ăn tối đó - gã đã đứng ngoài phố theo dõi họ - và khi gã cho Adam xem kết quả kiểm tra nồng độ cồn bằng chiếc máy mà gã đã chỉnh sai đi để sử dụng cho những trường hợp tương tự, mặt anh ta đã chuyển từ tái xanh sang trắng bệch.

"Uống nhiều quá nhỉ?" Clayton hỏi, rồi diễn một vẻ mặt hoài nghi vừa đủ khi nghe Adam thề tới thề lui rằng chỉ uống có mỗi một cốc. Chỉ vừa mới vuốt nhẹ cái khóa số tám thôi mà gã đã có cảm tưởng rằng anh ta không ngất đến nơi thì cũng són ra quần, và suýt nữa thì gã đã cười ngặt nghẽo rồi.

Nhưng gã không cười. Thay vào đó, gã làm thủ tục giấy tờ, từ tốn chậm rãi, trước khi bắt đầu bài nói chuyện với Adam, cái bài mà gã luôn áp dụng đối với những kẻ Beth tỏ ra quan tâm. Rằng Clayton và Beth đã từng là vợ chồng và có với nhau một đứa con, và một điều rất quan trọng anh ta cần phải hiểu ấy là gã có bổn phận bảo vệ Beth và con trai. Và rằng, điều mà Beth không mong muốn nhất trong cuộc sống là có ai đó làm cô xao nhãng việc nuôi dạy con của bọn họ cũng như dính dáng tới ai đó nhăm nhe lợi dụng cô ấy. Việc họ ly dị không có nghĩa là Clayton không còn quan tâm Beth nữa.

Anh ta đã hiểu thông điệp của gã, dĩ nhiên rồi. Tất cả họ đều hiểu. Không chỉ vì gia đình nhà Clayton và các mối quan hệ của họ, mà còn vì Clayton đã gợi ý là sẽ làm mất chiếc máy đong độ

cồn và các giấy tờ này nếu anh ta hứa không làm phiền Beth nữa và giữ kín buổi nói chuyện này. Bởi vì nếu Beth nghe được gì về cuộc trao đổi nho nhỏ giữa bọn họ thì sẽ không hay chút nào. Biết đâu còn ảnh hướng đến cả đứa trẻ nữa, đúng không? Mà Clayton thì sẽ không nhẹ tay với bất kỳ ai dám làm phiền tới con trai gã.

Ngày hôm sau, tất nhiên, Clayton đã ngồi sẵn trong chiếc xe cảnh sát của mình khi Adam đi làm. Mặt anh ta tái mét khi nhìn thấy Clayton vung vẩy cái máy đo nồng độ cồn trên tay. Clayton biết rằng trước khi lái xe đi, Adam đã hiểu được lời nhắn nhủ của gã. Và lần tiếp theo gã gặp Adam là khi anh ta đang ngồi với một cô thư ký tóc đỏ nào đó làm cùng văn phòng kế toán. Thế là rõ, Clayton đã đúng: anh chàng này chưa bao giờ có ý định lâu dài với Beth. Một tên bạc nhược chỉ lăm le nhanh chóng lợi dụng cô mà thôi.

Chà, một kẻ như thế làm sao xứng với Beth được.

Beth chắc chắn sẽ tức điên lên nếu biết được gã đã làm nhưng may mắn thay, gã không phải làm thế thường xuyên. Chỉ hạn hữu lắm gã mới phải động chân động tay, và lần nào mọi chuyện cũng ổn thỏa.

Thật ra còn hơn cả ổn ấy chứ. Kể cả cái vụ rình mò mấy cô nữ sinh thất bại hóa ra cũng êm xuôi. Cả chiếc máy ảnh lẫn cái thẻ nhớ đều không xuất hiện trên bàn cảnh sát trưởng hay trên mặt báo, từ tuần trước tới giờ. Sáng thứ Hai gã không có lúc nào rảnh mà đi tìm cái tên hippie vô công rỗi nghề Thibauit đó do bận xử lý một số giấy tờ quan trọng, nhưng gã biết được tên này đang ở nhà trọ Holiday Motor Court. Không may - hoặc cũng có thể gọi là may, gã nghĩ - tên này đã trả phòng, và không ai thấy hắn lảng vảng quanh đây nữa. Điều đó chứng tỏ là đến giờ thì tên này đã phải đi rất xa rồi.

Cuối cùng, tất cả mọi chuyện đều tốt đẹp. Thực sự là tốt đẹp. Đầu óc gã mụ đi với ý tưởng đôi - bên - cùng - có - lợi với Beth. Chẳng phải là một ý hay sao? Gã đan tay sau gáy và ngả người xuống gối đúng lúc Nikki bước ra khỏi phòng tắm, người quấn trong một chiếc khăn, đằng sau cô nàng hơi nước bốc lên mờ mịt. Gã mỉm cười.

“Đến đây nào, Beth.”

Cô nàng sững lại. “Tên em là Nikki.”

“Anh biết. Nhưng tối nay anh muốn gọi em là Beth.”

“Anh nói cái gì cơ?”

Mắt gã tóe lửa. “Cứ im đi và đến đây, được chứ hả?”

Sau một vài giây lưỡng lự, Nikki miễn cưỡng bước tới.

10

fe

Beth

Beth thừa nhận có lẽ mình đã đánh giá sai về anh. Ít nhất là trong công việc. Ba tuần qua, Logan Thibault tỏ ra là một nhân viên tuyệt vời. Thậm chí còn trên cả tuyệt vời. Không những không nghỉ việc ngày nào, anh còn đến sớm để cho lũ chó ăn - bà cũng luôn làm thế hồi chưa bị đột quỵ - và ở lại muộn hơn để quét dọn văn phòng. Một lần, cô còn nhìn thấy anh lau cửa kính bằng giấy báo vò nhàu tẩm nước lau kính Windex. Chuồng trại lại sạch sẽ như trước kia, sân huấn luyện được xén cỏ hai buổi chiều một lần, và thậm chí anh còn bắt đầu sắp xếp lại hồ sơ khách hàng. Vì thế mà Beth cảm thấy như mình có lỗi khi cô đưa cho anh tuần lương đầu tiên. Cô biết rằng tiền lương đó chỉ vừa đủ để sống đạm bạc. Nhưng khi cô đưa cho anh tấm séc, anh chỉ mỉm cười và nói, “Cảm ơn. Thật tuyệt vời.”

Tất cả những gì cô có thể làm là khẽ đácách suợng gạo, “Không có gì.”

Ngoài lần đó ra, họ cũng chẳng gặp nhau nhiều. Học sinh đã bước vào năm học mới được ba tuần, và Beth vẫn đang cố gắng trở lại với nhịp điệu bình thường của công việc giảng dạy, những công việc phải nhiều tiếng đồng hồ ngồi lì trong phòng làm việc để cập nhật giáo án và chữa bài cho học sinh. Còn Ben, mỗi khi đi học về là thằng bé lại vội vã lao ra khỏi xe để chơi với Zeus. Theo những gì Beth nhìn thấy qua cửa sổ phòng làm việc, có vẻ như Ben coi con chó là người bạn mới thân thiết nhất của nó, và con chó hình như cũng nghĩ vậy với Ben. Xe của họ mới vào đến cổng thì nó đã bắt đầu đánh hơi xung quanh để tìm một cái gậy, và khi cánh cửa ô tô mở ra, nó đón chào Ben với cái gậy ngậm sẵn trong miệng. Ben sẽ lao ngay ra khỏi xe, và cô mới bước lên bậc tam cấp là đã thấy tiếng cuời rộn rã của thằng bé khi nó cùng con chó chạy đuổi nhau khắp sân. Logan - cái tên có vẻ hợp với anh hơn là Thibault cho dù lúc ở ngoài suối anh đã nói thích được gọi là Thibault hơn - cũng nhìn theo chúng, một nụ cười lướt qua gương mặt trước khi anh quay lại với công việc đang làm dở. Dù muốn hay không, Beth cũng phải thừa nhận rằng cô thích nụ cười và phong cách thoải mái mà anh thể hiện mỗi khi ở bên Ben hoặc bà. Cô biết rằng đôi khi chiến tranh gây ra những tác động tiêu cực đến tâm tính của người lính, khiến họ trở nên khó thích nghi trở lại với cuộc sống bình thường, nhưng ở anh không có bất cứ biểu hiện rối loạn nào của hội chứng sau chiến tranh. Anh gần như là một người bình thường - trừ việc đi bộ xuyên nước Mỹ - mà như vậy thì có thể đoán là anh chưa từng ra nước ngoài. Bà đã thề là chưa hề hỏi anh chuyện đó. Với tính cách của bà thì điều này quả là lạ lùng, nhưng đó lại là chuyện khác mất rồi. Dẫu sao thì có vẻ như anh thích hợp với cái trại chó nhỏ của gia đình cô hơn là cô nghĩ. Vài ngày trước, khi Logan vừa hoàn tất công việc trong ngày, cô nghe tiếng Ben chạy xồng xộc từ ngoài sân vào phòng ngủ rồi lại phóng vèo qua cửa trước ra sân. Cô kín đáo nhìn qua cửa sổ, hóa ra cu cậu lấy quả bóng chày ra chơi với Logan. Cô đứng xem hai người ném bóng qua lại, còn Zeus thì cố đuổi theo những quả bóng bị trượt để tha về cho Ben.

Giá mà anh chồng cũ của cô có mặt ở đây để chứng kiến Ben chơi vui vẻ như thế nào khi nó

không bị gây áp lực hay chỉ trích nhỉ.

Cô không ngạc nhiên khi thấy Logan và bà hợp nhau, nhưng tần suất bà nhắc tới anh mỗi tối sau khi anh về, và cái cách bà bình luận sôi nổi về anh quả thực làm cô sửng sốt. "Chắc là cháu sẽ thích cậu ấy," hoặc, "Bà tự hỏi cậu ấy có biết Drake không nhỉ," đó là cách bà dùng để ám chỉ Beth nên thử tìm hiểu Logan xem sao. Thậm chí bà còn cho phép anh huấn luyện lũ chó, việc mà bà chưa bao giờ để nhân viên nào đảm nhiệm. Đôi khi bà còn kể lại vài câu chuyện thú vị trong quá khứ của anh - chẳng hạn anh từng ngủ cạnh một gia đình Tatu ở miền Bắc Texas, hoặc anh từng có lần mơ thay mình đang làm việc cho Chương trình Nghiên cứu Koobi Fora[1] ở Kenya để tìm hiểu về nguồn gốc của loài người. Mỗi khi nói về những chuyện như vậy, bất cứ ai cũng nhận ra lòng ngưỡng mộ của bà đối với Logan cũng như những gì anh đã trải qua.

[1] Koobi Fora là tên một vùng đất ở Kenya, nơi tập trung nhiều hóa thạch người cổ đại đã sống cách đây khoảng 4,2 triệu năm.

Điều tuyệt vời nhất là toàn bộ công việc liên quan tới trại chó đã bắt đầu đi vào ổn định. Sau một mùa hè dài đầy âu lo vất vả, giờ đây hai bà cháu cô đã thảnh thơi ít nhiêu, chính vậy nên trong bữa tối, Beth đã nhìn bà với ánh mắt đầy lo lắng khi nghe bà thông báo sẽ đi vắng ít ngày.

"Bà nói sẽ đi thăm chị của bà nghĩa là sao ạ?"

Bà Nana bỏ thêm một khoanh bơ nhỏ vào cái bát đựng tôm và bột yên mạch trước mặt. "Từ tai nạn đó đến giờ, bà chưa có thời gian đến thăm chị gái mình nữa, nên bà muốn xem bà ấy thế nào. Cháu biết đây, bà ấy còn già hơn cả bà. Hơn nữa, bây giờ cháu thì đi dạy, Ben thì đi học, bà nghĩ đây là lúc tốt nhất để đi thăm bà

"Thế ai sẽ quản lý trại chó?"

"Thibault. Cho tới lúc này cậu ấy xử lý mọi việc chuẩn cứ như làm khoa học vậy, kể cả việc huấn luyện. Cậu ấy nói cậu ấy vô cùng sẵn lòng làm thêm giờ. Và cậu ấy còn nói sẽ lái xe đưa bà đến Greensboro, vì thế cháu cũng không phải lo về việc này. Bà và cậu ấy đã bàn bạc mọi chuyện rồi. Thậm chí cậu ấy còn tự nguyện sắp xếp lại đống hồ sơ giúp bà nữa." Bà Nana xúc một con tôm đưa lên miệng nhai ngon lành.

"Anh ta có biết lái xe không?" Beth hỏi.

"Cậu ấy nói có."

"Nhưng anh ta không có bằng lái."

"Cậu ấy nói là sẽ xin Sở Giao thông cấp cho một cái. Chính thế nên cậu ấy mới về sớm. Bà đã gọi cho Frank, cậu ta nói hôm nay sẽ làm việc với Thibault để kiểm tra tay lái."

"Anh ta không có xe..."

"Cậu ấy dùng xe tải của bà."

anh ta đi đến đó thế nào?”

“Cậu ấy lái xe đi.”

“Nhưng anh ta chưa có bằng cơ mà!”

“Bà nghĩ bà đã giải thích cho cháu rồi mà.” Bà Nana nhìn cô như thể bỗng dưng cô trở nên chậm hiểu vậy.

“Thế còn đội hợp xướng thì sao? Bà vừa quay lại mà.”

“Xong xuôi rồi. Bà đã báo với người phụ trách âm nhạc là bà sẽ đi thăm chị gái, và bà ấy nói không vấn đề gì. Thực ra bà ấy còn cho đó là một ý tưởng hay ấy chứ. Tất nhiên, bà đã tham gia đội hợp xướng trước bà ấy nhiều năm nên bà ấy cũng chả thể phản đối được.”

Beth lắc đầu, cố tập trung vào vấn đề chính. “Bà bắt đầu lên kế hoạch từ khi nào vậy? Ý cháu là kế hoạch đi thăm chị gái bà ấy?”

Bà Nana cắn một miếng nữa và vờ như đang nghĩ ngợi. “Tất nhiên là khi chị của bà gọi điện kêu bà đến chơi.”

“Bà ấy gọi điện cho bà lúc nào?” Beth hỏi d

“Sáng nay.”

“Sáng nay?” Qua khóe mắt, cô nhận thấy Ben đang theo dõi cuộc đối thoại y như khán giả xem một trận đấu tennis. Cô bắn cho thằng bé cái nhìn cảnh cáo rồi lại hướng sự chú ý về phía bà. “Bà có chắc đó là ý hay không?”

“Chắc như cái kẹo dính trên một chiếc tàu chiến vậy,” bà nói với giọng điệu như muốn kết thúc câu chuyện.

“Nghĩa là sao ạ?”

“Nghĩa là bà sẽ đi thăm chị mình. Bà ấy nói bà ấy buồn và nhớ bà. Bà ấy muốn bà đến đó, vì thế bà đã đồng ý. Đơn giản vậy thôi.”

"Thế bà định đi bao lâu?" Beth cố ngăn một cơn hoảng loạn đang dâng lên.

“Bà nghĩ khoảng một tuần.”

"Một tuần cơ ạ?

Bà Nana liếc qua Ben. “Bà nghĩ chắc có con sâu trong tai mẹ cháu quá. Mẹ cháu nhắc lại mọi thứ bà nói như kiểu mẹ cháu không nghe được vậy.”

Ben cười khúc khích và bỏ tọt một con tôm vào miệng. Beth chăm chằm ngó hai bà cháu.

Cô nghĩ, đôi lúc ăn tối với hai bà cháu cũng chẳng khá hơn gì ngồi ăn với đám học sinh lớp Hai ở căng tin trường.

"Thế thuốc của bà thì sao?" cô hỏi.

Bà Nana lấy thêm tôm và yến mạch vào bát. "Bà sẽ mang theo. Ở đó bà có thể uống thuốc dễ như uống ở nhà mà "

"Ngộ nhỡ có chuyện gì đó xảy ra với bà thì sao?"

"Biết đâu ở đó bà sẽ khỏe ra, cháu không nghĩ thế sao?"

"Sao bà có thể chắc như thế?"

"Bây giờ năm học đã bắt đầu, cháu và Ben đi hầu như cả ngày, còn bà ở nhà một mình. Thibault thậm chí cũng sẽ chẳng biết gì nếu bà có làm sao. Nhưng nếu bà đến Greensboro, bà sẽ ở cùng với chị bà. Và tin hay không tùy cháu, nhưng bà ấy có một cái điện thoại và mọi thứ khác. Bà ấy đã ngừng sử dụng tín hiệu khói từ năm ngoái rồi.

Ben lại cười rúc rích, nhưng đủ khôn ngoan để không phát biểu gì hết. Thay vào đó, cu cậu nhe răng cười với con tôm trong bát của mình.

"Nhưng bà chưa từng xa trại chó kể từ khi ông mất..."

"Chính xác," Nana cắt lời cô.

"Nhưng..."

Bà Nana với qua bàn vỗ nhẹ tay Beth. "Nào, bà biết cháu đang lo là mình không có được sự sáng suốt tuyệt đỉnh của bà để duy trì công việc dù chỉ trong chốc lát, nhưng bà sẽ cho cháu cơ hội để hiểu thêm về Thibault. Cuối tuần này cậu ấy sẽ ở đây, giúp cháu xoay xở với trại chó."

"Cuối tuần này? Khi nào thì bà đi?"

"Sáng mai," bà nòi.

"Sáng mai?" giọng Beth the thé.

Bà Nana nháy mắt với Ben. "Thấy bà nói gì chưa? Tai mẹ cháu có sâu mà."

Sau khi rửa bát đĩa xong xuôi, Beth đi ra ngoài hiên để có mấy phút riêng tư. Cô biết bà đã quyết vậy rồi, và mình đã phản ứng thái quá. Đột quỵ hay không thì bà đều có thể tự chăm sóc bản thân được. Còn bà dì Mi chắc sẽ mừng phát khóc khi gặp em gái. Bà dì dạo này đi lại hơi khó khăn, và đây có thể là cơ hội cuối cùng để bà của Beth được ở với chị gái mình.

Nhưng sự thay đổi này làm cô lo lắng. Chuyến đi của bà không phải là lý do chính khiến cô phiền lòng, mà cuộc xung đột nho nhỏ giữa bà cháu cô trong bữa ăn giống như một tín hiệu -

điểm bắt đầu cho vai trò mới của cô trong những năm tới, điều mà cô hoàn toàn chưa sẵn sàng. Làm mẹ của Ben thì không khó. Vai trò và trách nhiệm của cô chỉ dừng lại ở đó thôi. Nhưng còn đóng vai phụ huynh của bà thì sao chứ? Bà luôn tràn đầy sức sống, luôn tràn đầy năng lượng, và cho đến cách đây vài tháng cô vẫn không thể tưởng tượng lại có lúc bà trở nên chậm chạp yếu ớt. Và hiện bà vẫn đang làm rất tốt, thực sự tốt, nhất là trong hoàn cảnh bà từng bị đột quỵ. Nhưng lần sau chuyện gì sẽ xảy ra nếu bà muốn làm việc gì đó mà Beth thực lòng tin là không lợi lộc gì cho bà? Việc gì đó đơn giản như... lái xe vào ban đêm chẳng hạn? Thị lực của bà không thể như trước kia nữa, và chuyện gì sẽ xảy ra trong một vài năm tới khi bà cứ khăng khăng muốn tự lái xe đến cửa hàng tạp hóa sau giờ làm việc?

Beth biết đến lúc đó rồi kiểu gì mình cũng xoay xở được. Nhưng cô vẫn cảm thấy sợ hãi mỗi khi nghĩ đến viễn cảnh như vậy. Mùa hè vừa rồi cô đã phải rất khó khăn mới ép được bà đi kiểm tra sức khỏe, mà ấy là ngay bản thân bà còn nhận thấy rõ thể trạng mình có vấn đề đấy. Điều gì sẽ xảy ra nếu bà cứ không muốn thừa chúng?

Suy nghĩ của cô bị ngắt quãng khi cô thấy chiếc xe tải của bà xuất hiện, từ từ lăn bánh trên lối vào rồi dừng lại gần cổng sau của trại chó. Logan bước xuống và đi tới chỗ thùng sau của xe. Cô thấy anh quăng một bao tải hai mươi lăm cân thức ăn của chó lên vai và đi khuất vào trong. Khi anh trở ra, Zeus đã lăng xăng theo sau, gí mũi vào tay anh; Beth đoán Zeus đã phải ở trong văn phòng trong lúc chủ nó vào thị trấn.

Mất khoảng vài phút để Logan bốc dỡ hết phần thức ăn còn lại, và khi xong việc, anh tiến về phía nhà chính - này trời đã nhá nhem tối. Có tiếng sấm ì ùng vọng từ xa, và Beth có thể nghe thấy bọn dế bắt đầu bài ca buổi tối. Cô đoán cơn dông sẽ nhỏ thôi; trừ vài ba cơn mưa lác đác thì suốt cả mùa hè trời cứ khô rang. Nhưng không khí từ đại dương thổi vào mang đầy mùi thơm của gỗ thông cùng vị mặn của biển, và những ký ức trên bãi biển thời thơ ấu chợt hiện về trong cô. Cô nhớ lại cảnh mình quan sát từng đám cua nhện nháo nhào chạy trốn dưới chùm ánh sáng đèn pin của cô, Drake và ông ngoại; khuôn mặt mẹ cô ửng đỏ trước đống lửa ông vừa nhóm; cảnh những chiếc kẹo dẻo của bà ngoại bắt lửa khi họ nướng chúng để làm bánh quy kẹp kẹo dẻo và sô cô la. Đó là một vài kỷ niệm trong kho ký ức nghèo nàn về bố mẹ của Beth, mà thậm chí cô còn không chắc bao nhiêu trong số chúng là có thật. Vì khi đó cô còn quá bé, và cô ngờ rằng phần ký ức ít ỏi của cô về bố mẹ được hình thành từ chính hồi tưởng của bà. Bà đã kể với cô vô số lần về buổi tối hôm ấy, có thể vì đó là buổi tối cuối cùng họ bên nhau. Bố mẹ Beth đã chết trong một vụ tai nạn ô tô sau đó vài ngày

"Cô có khỏe không?"

Lan man với những ký ức, Beth không để ý thấy Logan đã đến bên thềm. Trong ánh sáng mờ tối, các đường nét trên khuôn mặt anh dường như mềm mại hơn so với hình dung của cô.

"Vâng, tôi khỏe." Cô đứng thẳng người và vuốt lại cái áo. "Tôi chỉ đang suy nghĩ thôi."

"Tôi đang cầm chìa khòa xe tải," anh nói khẽ. "Tôi muốn gửi lại trước khi về."

Khi anh đưa chùm chìa khóa, cô biết mình chỉ cần cảm ơn và chào tạm biệt là đủ, nhưng -

có lẽ do vẫn còn buồn bực vì bà quyết định đi mà không bàn trước với cô, hoặc có thể vì muốn tự đưa ra đánh giá về con người Logan - cô lại cầm chùm chìa khòa và nhìn thẳng vào anh một cách có chủ ý. "Cảm ơn," cô nói. "Một ngày vất vả hả?"

Nếu có ngạc nhiên vì cô đã gợi chuyện thì hẳn anh cũng không thể hiện ra. "Không tệ lắm. Và tôi đã làm xong khá nhiều việc."

"Như là lấy lại được quyền lái xe hợp pháp?"

Anh cười uể oải. "Và một số thứ khác nữa."

"h xe có gây rắc rối gì cho anh không?"

"Tôi vẫn chưa quen với tiếng kêu ken két đó chút nào.

Beth cười khi nghĩ đến cảnh đó. "Tôi cá là tay giám khảo thích cái phanh đó."

"Chắc chắn rồi. Tôi cũng cá luôn."

Cô bật cười, và rồi trong một thoáng, không ai nói lời nào. Phía chân trời có ánh chớp lóe sáng. Một lúc sau mới nghe thấy tiếng sấm, và cô biết cơn dông còn ở khá xa. Trong khoảnh khắc lặng im, cô để ý thấy Logan lại nhìn mình với vẻ kỳ quặc như đã biết nhau từ lâu. Nhận ra điều đó, anh vội vàng nhìn sang hướng khác. Dõi mắt theo anh, Beth thấy Zeus đã lang thang ra chỗ bụi cây. Con chó đứng im chăm chú nhìn Logan như thể muốn hỏi, *Đi dạo chứ?* Hòng thể hiện rõ mong muốn của mình, nó sủa lên một tiếng, và Logan lắc đầu.

"Đừng có sốt ruột," anh gọi to rồi quay lại phía Beth, "Nó bị nhốt khá lâu nên giờ nó muốn đi dạo một chút đấy."

"Chả phải là nó đang đi dạo sao?"

"Không, ý tôi là nó muốn tôi đi cùng nó. Nó không để tôi rời khỏi tầm mắt của nó đâu."

"Không bao giờ?"

"Nó tuân theo bản năng mà. Nó là chó béc giê và nó nghĩ tôi là một con trong đàn của nó."

Beth nhướng mày. "Một đàn nhỏ."

"Ừ, nhưng đang lớn dần. Nò cũng đã quen với Ben và bà Nana."

"Tôi thì không sao?" Cô làm bộ như bị tổn thương. Logan nhún vai. "Cô chưa bao giờ ném gậy cho nó."

"Chỉ cần thế thôi sao?"

"Nó dễ bị quyến rũ ấy mà."

Cô lại bật cười. Không hiểu do đâu mà cô lại không nghĩ anh là người có khiếu hài hước. Cô còn ngạc nhiên hơn khi anh nói. "Cô có muốn đi dạo cùng chúng tôi không? Với Zeus thì việc đó cũng gần như là ném gậy vậy."

"Ồ, thế ư?" cô lảng đi trì hoãn.

"Tôi không đề ra luật chơi. Nhưng tôi biết luật. Và tôi ghét để cô bị ra rìa."

Cô ngập ngừng một thoáng trước khi chấp nhận rằng anh chỉ đang cố gắng thân thiện với cô. Cô ngoái nhìn qua vai. "Có lẽ tôi nên nói để bà và Ben bết tôi đi ra ngoài."

"Được chứ, nhưng chúng ta sẽ không đi lâu đâu. Zeus chỉ muốn ra chỗ con suối nghịch nước vài phút trước khi chúng tôi về nhà. Nếu không, nó sẽ thấy nóng nực." Anh giậm giậm gót chân, tay đút túi quần. "Cô sẵn lòng chưa?"

Hai người bước xuống hiên và đi dọc con đường rải sỏi. Zeus phi lên trước, thỉnh thoảng lại ngoái đầu xem họ có đi theo mình không. Họ bước đi bên nhau, nhưng giữ một khoảng cách đủ để không vô tình chạm vào nhau.

"Bà Nana nói cô là giáo viên?" Logan hỏi.

Beth gật đầu. "Giáo viên lớp hai."

"Lớp của cô năm học này thế nào?"

"Có vẻ các em ấy khá ngoan. Cho đến giờ thì như vậy. Và tôi có thêm bảy bà mẹ đăng ký tự nguyện đến giúp lớp, đó là một dấu hiệu tốt."

Đi ngang qua trại chó, họ đến con đưng nhỏ dẫn ra suối. Mặt trời đã lặn sau rặng cây, trải bóng xuống con đường. Lại có tiếng sấm từ đâu đó vang lên.

"Cô dạy học được bao lâu rồi?"

"Ba năm."

"Cô thích nghề này chứ?"

"Nói chung là thích. Tôi được làm việc cùng nhiều người rất tuyệt vời nên mọi sự trở nên dễ dàng hơn "

"Nhưng?"

Có vẻ như cô không hiểu anh muốn hỏi gì. Anh đút hai tay vào túi quần và nói tiếp.

"Luôn luôn có chữ 'nhưng' khi nói về chuyện nghề nghiệp. Chẳng hạn, tôi yêu công việc của mình, và đồng nghiệp của tôi thuộc loại đỉnh của đỉnh, nhưng... vài người trong số họ thích ăn mặc như siêu nhân vào dịp cuối tuần, và tôi không thể không tự hỏi họ có thần kinh không

nữa."

Cô bật cười.

"Không, họ thực sự rất tuyệt vời. Và tôi thích dạy học. Chỉ là thỉnh thoảng xuất hiện một học sinh có hoàn cảnh gia đình phức tạp, và anh biết là mình chẳng thể làm gì được cho chúng. Đôi khi, chỉ thế thôi cũng đủ khiến anh buồn bã rồi." Cô bước vài bước, không nói gì. "Còn anh thì sao? Anh có thích làm việc ở đây không?"

"Có, tôi thích chứ." Anh nói nghe rất thành thật.

"Nhưng?"

Anh lắc đầu. "Không có nhưng."

"Thế là không công bằng. Thật đấy."

"Đúng, nhưng ai lại đi kêu ca với cháu gái của sếp. Nhân nói về sếp tôi, cô có biết là ngày mai mấy giờ chúng tôi sẽ khởi hành không?"

"Bà tôi không nói với anh à?"

"Không. Chắc lát vào đưa chìa khóa tôi sẽ hỏi."

"Bà tôi không nói, nhưng tôi chắc là bà muốn anh huấn luyện và tập thể dục cho lũ chó trước khi đi, để chúng khỏi bồn chồn."

Con suối đã hiện ra ở phía trước. Zeus phóng mình lao xuống nước, quẫy đạp và sủa váng lên. Logan và Beth sát nó nô đùa, rồi anh chỉ tay về phía một cành cây sà thấp. Beth ngồi xuống, anh cũng ngồi xuống bên cạnh nhưng cẩn thận giữ một khoảng cách giữa hai người.

"Từ đây tới Greensboro bao xa?" anh hỏi.

"Năm giờ xe, cả đi và về. Chủ yếu là đi đường liên bang."

"Cô có biết bao giờ thì bà về không?"

Beth nhún vai. "Bà nói là một tuần."

"Ổ..." Xem ra Logan cũng không biết trước chuyện này.

Giờ rhì rõ rồi, Beth nghĩ. Logan thậm chí còn mù thông tin hơn cả cô. "Tôi đang có cảm tưởng là bà tôi không nói gì nhiều với anh về chuyện này đấy."

"Bà chỉ nói là sẽ đi và tôi sẽ lái bà đi, thế nên tốt hơn là tôi nên kiếm giấy phép lái xe. Ờ, bà còn nói là tôi sẽ đi làm vào hai ngày nghỉ cuối tuần này nữa.

“Tôi hiểu. Anh nghe này, về chuyện đó... tôi có thể quán xuyến mọi chuyện nếu như anh bận việc gì...”

“Không vấn đề gì,” Logan nói. “Tôi không có kế hoạch gì cả. Mà đằng nào thì cũng có vài việc mà tôi còn chưa có dịp làm. Chỉ là mấy thứ lặt vặt cần sửa lại ấy mà.”

“Chẳng hạn như lắp đặt một cái máy điều hòa trong văn phòng à?”

“Tôi đang thiên về vụ sơn lại khung cửa ra vào và tìm cách mở cái cửa sổ văn phòng ra.”

“Cái cửa bị dính chặt bằng sơn ấy hả? Chúc anh may mắn nhé. Ông ngoại tôi đã cố sửa nó suốt bao nhiêu năm đấy. Có lần ông mất cả một ngày trời với nó bằng cách dùng lưỡi lam, và kết quả là ông phải băng tay suốt một tuần. Mà rồi có mở được nó đâu.”

“Cô đang làm giảm nhuệ khí của tôi đấy

“Tôi chỉ định cảnh báo anh thôi. Và chuyện này quả là buồn cười vì chính ông tôi là người đầu tiên đã nghĩ ra chuyện dán cứng nó lại, mà anh có tưởng tượng được không, ông có cả một kho chứa tất tần tật mọi dụng cụ trên đời. Ông là kiểu người cho rằng mình có thể sửa mọi thứ, nhưng chuyện thường không bao giờ được như dự định. Ông tôi là người mơ mộng chứ không đi vào chi tiết thực tế. Anh đã nhìn thấy cái nhà cây và cây cau chưa.

“Tôi mới nhìn từ xa thôi.”

“Đó là một ví dụ điển hình. Ông đã mất gần một mùa hè để làm nó, và mỗi khi Ben tới đó là tôi lại sợ rúm người lại. Làm sao mà lâu đến thế rồi nó còn chưa bị hỏng, tôi chẳng hiểu nữa. Nó làm tôi sợ, nhưng Ben thì lại thích tới đó đặc biệt là khi nó có gì bực bội hoặc căng thẳng. Ben gọi cái nhà đó là nơi ẩn náu của nó. Nó rất hay tới đó.” Beth dừng lại, và anh có thể nhận thấy vẻ lo lắng thể hiện trên nét mặt cô; nhưng nó chỉ xuất hiện trong một khoảnh khắc, trước khi cô lại tiếp tục. “Dẫu vậy, đối với tôi, bản thân ông đã là một món quà của Chúa. Ông đã dành trọn trái tim và tâm hồn mình để đem lại cho chúng tôi một tuổi thơ đẹp như bản nhạc đồng quê.”

“Chúng tôi?>“Tôi và em trai tôi.” Cô nhìn đăm đăm về phía cái cây đang rung rinh những chiếc lá óng ánh bạc trắng dưới ánh trăng. “Bà tôi đã kể với anh chuyện xảy ra với bố mẹ tôi chưa?”

Anh gật đầu. “Sơ lược thôi. Tôi rất tiếc.”

Cô chờ xem anh có nói gì nữa không, nhưng anh chỉ im lặng. “Chuyện đó là thế nào?” cô lên tiếng. “Đi bộ xuyên đất nước ấy?”

Logan chậm rãi trả lời. “Nó... thanh thản. Có thể đi bất cứ đâu mình muốn, vào bất cứ lúc nào, và cũng không phải vội vã gì.”

“Anh nói nghe như thể đó là một phương pháp chữa bệnh ấy.”

“Đúng là thế đấy, tôi nghĩ vậy.” Một nụ cười buồn thoáng hiện trên gương mặt anh rồi biến mất. “Theo một cách nào đó.” Ánh chiều tà mỗi lúc một nhạt dần phản chiếu trong đôi mắt anh, làm cho chúng giống như đang đậm dần lên.

“Anh đã tìm thấy cái mà anh tìm kiếm chưa?” cô hỏi, vẻ hết sức nghiêm túc.

Logan im lặng một chút. “Rồi, quả thực là tôi đã tìm thấy.”

“Và sao rồi?

“Tôi chưa biết.”

Cô cân nhắc câu trả lời của anh, không chắc là nó có ý gì. “Đừng hiểu sai ý tôi nhé, nhưng vì một lý do nào đó tôi cho là anh không dừng lại lâu ở một chỗ.”

“Có phải cô nghĩ thế vì tôi đi bộ từ Colorado?”

“Cũng liên quan nhiều đấy.”

Anh bật cười, và lần đầu tiên Beth nhận ra rằng đã rất lâu rồi cô mới có một cuộc nói chuyện dễ dàng và thoải mái như thế này. Chuyện trò với Adam thường không được tự nhiên, mặc dù cả hai đều đã rất cố gắng. Dẫu cho cảm giác của cô về Logan còn chưa định hình rõ, nhưng dường như cuối cùng thì bầu không khí bạn bè giữa hai người cũng đã hình thành. Cô hắng giọng. “Giờ chúng ta nói về ngày mai. Có lẽ hai người nên đi bằng xe của tôi, còn tôi thì đi xe tải tới trường. Tôi hơi lo về cái phanh của nó.”

“Thú thật là tôi cũng băn khoăn về điều này. Nhưng tôi khá chắc là mình có thể sửa được nó. Không phải là trước ngày mai, mà vào dịp nghỉ cuối tuần.”

“Anh cũng biết sửa xe ô tô à?”

“Ừ. Với lại sửa phanh thì không khó. Cần ti cái má phanh mới, còn rô tơ thì có vẻ như còn tốt.”

“Có cái gì mà anh không thể làm được không?” cô giả bộ ngạc nhiên.

“Có.”

Cô cười vang. “Thế thì tốt. Nhưng được rồi, tôi sẽ nói chuyện với bà và tôi chắc là bà sẽ đồng ý dùng xe của tôi thôi. Phanh đó không đáng tin nếu đi trên đường cao tốc. Tôi cũng sẽ đảm bảo việc kiểm tra đàn chó sau khỉ ở trường về, được chứ? Tôi cá là bà không đả động gì về chuyện đó với anh. Nhưng tôi thì có.”

Anh gật đầu. Đúng lúc đó Zeus đi tới. Nó lắc mình giũ nước, rồi bước đến ngửi ngửi Beth

kiểu thăm dò trước khi liếm tay cô.

"Nó thích tôi."

"Chắc là nó đang nếm cô đấy."

"Buồn cười quá nhỉ," cô nói. Nếu là Drake thì hẳn cậu cũng sẽ nói như thế. Bỗng dưng cô lại thấy muốn được ở một mình. Cô đứng dậy. "Có lẽ tôi phải về thôi. Chắc chắn mọi người đang không biết tôi đi đâu."

Logan nhận thấy mây vẫn đang ùn ùn kéo đến. "Ừ, tôi cũng thế. Tôi phải về trước khi trời mưa to. Xem ra sắp có dông rồi."

"Anh có cần tôi chở về không?"

"Cảm ơn, nhưng không cần đâu. Tôi thích đi bộ."

"Ra thế, chắc tôi không bao giờ hiểu nổi." cô khẽ mỉm cười,

Họ đi theo lối cũ để trở lại ngôi nhà. Khi tới con đường trải sỏi, cô rút một tay ra khỏi túi quần jean và ra hiệu tạm biệt.

"Cảm ơn về buổi đi dạo, Logan."

Cô chờ anh chỉnh lại cô theo cải cách mà anh đã làm với Ben bảo cô hãy gọi anh bằng Thibauit thôi - nhưng anh không làm vậy. Thay vào đó, anh hơi nghếch cằm lên và nhe răng cười.

"Tôi cũng cảm ơn cô, Elizabeth."

Cô biết là cơn dông sẽ không kéo dài, bất chấp việc họ đang cần mưa đến tuyệt vọng. Hè năm nay nóng và khô, có cảm giác như hơi nóng sẽ không bao giờ dịu xuống vậy. Ngồi lắng nghe tiếng những giọt mưa cuối cùng rơi xuống mái tôn, cô nhớ về người em trai của mình.

Trước khi ra đi, Drake đã nói với cô rằng âm thanh của tiếng mưa rơi trên mái nhà là thứ mà cậu sẽ nhớ nhất. Cô tự hỏi, trong những ngày ở trên cái mảnh đất khô cằn ấy, nơi mà em trai cô đã ngã xuống, liệu cậu có hay mơ thấy những cơn dông mùa hè ở Bắc Carolina này hay không. Ý nghĩ đó cứ cuốn cô vào một nỗi buồn vô tận.

Bà Nana đang ở trong phòng mình chuẩn bị các thứ cho chuyến đi, điệu bộ phấn khích như vốn dĩ hàng bao năm nay. Ben thì ngược lại, thằng bé càng lúc càng tỏ ra rầu rĩ hơn, thế nghĩa là nó đang nghĩ tới cái cảnh cuối tuần sẽ phải ở lại nhà bố lâu hơn. Cũng có nghĩa là Beth sẽ có kỳ nghỉ cuối tuần tự do, lần đầu tiên k từ lâu, rất lâu cô lại được ở nhà một mình vào dịp cuối tuần.

Nếu không tính Logan, tất nhiên.

Cô có thể hiểu được vì sao Logan lại có sức cuốn hút đến thế đối với bà và Ben. Anh tự tin nhưng không phô diễn, một phẩm chất hiếm có khó tìm ở cái thời buổi này. Chỉ khi về tới nhà cô mới nhận ra một điều là cô đã biết thêm một chút về anh, những điều mà anh đã không nói ra trong lần phỏng vấn đầu tiên. Cô ngạc nhiên tự hỏi không biết anh kín đáo như vậy là do bản tính hay có liên quan gì tới thời gian ở Iraq.

Anh đã ở đó, cô kết luận như vậy. Không, anh không nói gì nhiều, nhưng cô nhớ là đã thấy một nét biểu cảm mơ hồ trên vẻ mặt anh khi nghe cô nói về bố mẹ mình - đó là phản ứng của một người từng trải qua thảm kịch và chấp nhận chúng như là một phần không thể tránh khỏi của cuộc sống.

Cô không biết là phát hiện này sẽ làm cô có ấn tượng tốt hơn hay xấu đi về anh. Cũng giống như Drake, anh từng là lính thủy đánh bộ. Nhưng Logan thì ở đây, còn Drake thì đã vĩnh viễn ra đi; và vì lý do đó, cùng với những lý do khác phức tạp hơn, cô không chắc mình có thể nào nhìn nhận Logan một cách công bằng hay không nữa.

Ngước nhìn những vì sao mới ló ra từ những đám mây dông, cô cảm thấy nỗi mất mát Drake giống như một vết thương mới tái phát. Sau khi bố mẹ mất, họ đã luôn gắn bó bên nhau, thậm chí ngủ chung giường trong suốt một năm trời, Drake chỉ ít hơn cô một tuổi, và cô còn nhớ như in lần đầu tiên đưa em tới trường mẫu giáo, buổi đi học đầu tiên của cậu. Để dỗ em ngừng khóc, cô bảo Drake sẽ có rất nhiều bạn mới ở lớp, rằng cô sẽ đợi ở chỗ đu quay để đón cậu về. Không giống như nhiều anh chị em khác, họ không bao giờ xung đột với nhau. Cô là một người đầu trò tuyệt vời của Drake, còn cậu là chỗ dựa vững chắc của cô. Suốt những năm cấp ba, cô tham dự không sót một buổi thi đấu bóng đá, bóng rổ và bóng chày nào của Drake, và còn kiêm cả gia sư mỗi khi cậu cần. Về phần mình, Drake là người duy nhất chịu được tính khí thay đổi như chong chóng của cô. Điểm bất đồng duy nhất giữa họ là về Keith, nhưng không như bà, Drake thường tránh bộc lộ cảm xúc ra ngoài. Tuy nhiên cô biết em trai mình cảm thấy thế nào; rồi khi cô và Keith li dị, chính Drake đã trở thành chỗ dựa của cô trong thời gian cô phải cố gắng thích nghi với cuộc sống một mình nuôn đầy mới mẻ. Và cô biết cũng chính Drake là người đã ngăn không cho Keith gõ cửa tìm cô lúc đêm hôm khuya khoắt trong những tháng sau đó. Drake là người duy nhất mà cô biết là Keith phải ngán.

Khi đó, Drake đã trưởng thành. Không những là vận động viên chơi giỏi gần như tất cả các môn thể thao, cậu còn tập cả quyền Anh khi mới mười hai tuổi. Mười tám tuổi, cậu ba lần thắng giải Găng Vàng của Bắc Carolina, và thường tham gia thi đấu với những người lính ở căn cứ Bragg và trại Lejeune. Chính vì hay giao du với đám lính tráng nên cậu mới nghĩ tới chuyện nhập ngũ.

Drake chưa bao giờ là một học sinh xuất sắc. Cậu chỉ chịu đựng được duy nhất một năm ở trường cao đẳng trước khi đi đến kết luận mình sinh ra không phải để học hành. Cô là người duy nhất mà cậu thổ lộ ý muốn gia nhập quân đội. Cô đã tự hào biết bao khi biết cậu quyết định cống hiến cho Tổ quốc, và trái tim cô đã suýt vỡ òa vì ngập tràn tình yêu thương lẫn sự

ngưỡng mộ khi lần đầu nhìn thấy em trai trong bộ quân phục màu xanh. Mặc dù đã rất sợ khi biết tin Drake được gửi tới Kuwait, sau đó là Iraq, nhưng dù sao thì cô cũng vẫn rất tin cậu sẽ vượt qua được cuộc chiến. Nhưng Drake Green không bao giờ trở

Cô chỉ nhớ rất mơ hồ về những ngày tháng sau khi có tin báo em trai cô đã hy sinh, và lúc này cô không còn muốn hồi tưởng lại chuyện đó nữa. Cái chết của Drake đã để lại một khoảng trống không ai hay không gì bù đắp được. Nhưng thời gian dần dần cũng xoa dịu nỗi đau. Tự đáy lòng, cô không chấp nhận nổi sự mất mát này, nhưng cô cũng không thể phủ nhận rằng những ngày gần đây, mỗi khi nghĩ về Drake, cô thường nhớ đến những kỷ niệm vui vẻ giữa hai chị em. Thậm chí khi ra nghĩa trang để nói chuyện với cậu, cô cũng không còn cảm thấy quá đau lòng như trước kia. Hiện tại, dường như nỗi buồn trong cô đã nhường chỗ cho một cảm giác phẫn nộ.

Nhưng cái cảm giác mà cô đang có lúc này là thực, khi cô nhận ra rằng chính mình - giống như bà và Ben - cũng bị Thibault lôi cuốn. Mà giá như lý do chỉ là cô thấy thoải mái khi ở bên anh, thứ cảm giác mà kể từ khi mất Drake cô chưa một lần tìm lại được, với bất kỳ ai.

Nhưng còn một lý do khác: chỉ có Drake từng gọi cô bằng tên thánh. Ông bà, bố mẹ và tất cả bạn bè từ nhỏ tới lớn đều gọi cô là Beth. Cả Keith cũng vậy; mà nói thật, cô còn không chắc là anh ta biết tên thật của cô hay không nữa. Drake là người duy nhất gọi cô là Elizabeth, và chỉ khi nào có hai chị em cậu mới gọi vậy. Đó là bí mật của họ, một bí mật chỉ có ý nghĩa với hai người mà thôi, và cô không thể nào hình dung nổi sẽ thế nào nếu nghe thấy cái tên đó phát ra từ miệng một người khác.

Nhưng, bằng cách nào đó, Logan đã khiến cô thấy dễ chịu.

11

fe

Thibault

Mùa thu năm 2007, một năm sau khi rời quân ngũ, Thibault hẹn gặp Victor ở Minnesota, nơi mà cả hai chưa bao giờ đến. Đối với họ, không thể có lúc nào tốt hơn nữa. Victor vừa mới cưới vợ được sáu tháng, và Thibault đã tham dự đám cưới với tư cách là bạn thân nhất của cậu. Đó là lần duy nhất họ gặp nhau sau khi giải ngũ. Khi Thibault gọi điện gợi ý chuyến đi, anh cho rằng một khoảng thời gian riêng tư chính xác là điều mà Victor cần.

Ngày đầu tiên, khi họ đang lèo lái một con thuyền nhỏ trên hồ, Victor là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng.

“Cậu có hay mơ thấy ác mộng không?”

Thibault lắc đầu. “Không. Còn cậu?”

“Có,” Victor nói.

Không khí mùa thu mát mẻ, một lớp sương mù buổi sáng mỏng manh bồng bềnh khắp mặt hồ. Nhưng bầu trời không gợn một bóng mây, Thibault biết nhiệt độ sẽ tăng lên và buổi trưa sẽ nắng tưng bừng.

“Vẫn như trước đây hả?” Thibault hỏi.

“Tệ hơn,” Victor vừa nói vừa thu dây câu về rồi qung lại lần nữa. “Tớ nhìn thấy những người chết. Cậu cười gượng gạo một cách khó hiểu, sự mệt mỏi hiện rõ qua những nếp nhăn trên mặt. “Giống trong bộ phim gì có Bruce Willis đóng nhỉ? Hình như là Giác quan thứ sáu.”

Thibault gật đầu.

“Kiểu như vậy.” Cậu ngừng lại, nét mặt buồn bã. “Trong giấc mơ, tớ sống lại tất cả những gì chúng ta đã trải qua, có điều là có những thay đổi. Trong hầu hết những giấc mơ đó, tớ thấy mình bị bắn, và tớ thét lên kêu cứu, nhưng không ai đến; và tớ thấy hóa ra tất cả những người khác cũng bị bắn. Tớ có thể cảm thấy mình chết dần, từng chút từng chút một.” Cậu dụi mắt trước khi tiếp tục. “Thật kinh khủng, còn tệ hơn cả khi tớ thực sự nhìn thấy họ ngày hôm đó, ý tớ là những người chết ấy. Tớ thấy mình đang ở trong cái cửa hàng đó, nhìn thấy tất cả bọn họ, đứng đó, chặn hết lối đi. Hoặc họ nằm trên sàn, máu chảy lênh láng, trong khi các bác sĩ thì cố gắng giúp họ. Nhưng không ai kêu một tiếng nào. Việc duy nhất họ làm là trừng mắt nhìn tớ, như thể do lỗi của tớ mà họ bị thương hoặc bị chết vậy. Rồi tớ chớp mắt, hít một hơi dài, và thế là họ biến mất.” Cậu dừng lại. “Thế nên tớ nghĩ mình bị điên mất rồi.”

“Cậu đã nói với ai về chuyện này rồi?” Thibault hoit.

“Không một ai. Ý tớ là trừ vợ tớ ra, nhưng khi nghe tớ kể những chuyện này, cô ấy đã khóc vì sợ hãi. Do vậy tớ không còn dám kể lại với vợ >Thibault không nói gì.

“Cô ấy đang mang bầu, cậu biết đấy,” Victor tiếp tục.

Thibault cười, chộp ngay lấy tia hy vọng này. “Chúc mừng cậu.”

“Cảm ơn. Con trai. Tớ sẽ đặt tên nó là Logan.”

Thibault ngồi thẳng dậy và gật đầu với Victor. “Vinh dự cho tớ quá.”

“Nghĩ tới việc có một đứa con, đôi khi tớ cảm thấy sợ. Sợ rằng mình không thể là một ông bố tốt.” Nói rồi cậu đăm đắm nhìn ra xa.

“Cậu sẽ là một ông bố tuyệt vời chứ,” Thibault quả quyết.

“Có thể.”

Thibault im lặng chờ bạn nói tiếp.

“Tớ không còn khả năng nhẫn nại nữa. Có quá nhiều thứ dễ làm tớ nổi cáu. Những thứ nhỏ nhặt, đáng ra chẳng có gì quan trọng, nhưng vì một lý do nào đó lại tác động đến tớ. Và dù tớ đã cố gắng kìm nén cơn giận dữ, nhưng đôi khi nó vẫn bùng nổ. Nó chưa gây ra cho tớ rắc rối nào, nhưng tớ không biết mình còn gắng gượng được bao lâu nữa, cho đến khi nó vượt ra khỏi khả năng kiểm soát của tớ.” Cậu hất cằn câu để chỉnh lại sợi dây. “Cậu có bị như vậy không?”

“” Thibault thừa nhận.

“Nhưng không quá thường xuyên?”

“Không.”

“Tớ cứ tưởng cậu cũng bị như thế. Tớ quên mất mọi chuyện đối với cậu thì khác. Ý tớ là nhờ cái bức ảnh đó.” Thibault lắc đầu. “Không đúng. Cũng chẳng dễ dàng gì đối với tớ. Tớ không thể đi xuống phố mà không ngoái lại sau lưng hoặc dò xét các cửa sổ phía trên để chắc chắn không có ai đang chĩa súng vào mình. Và có đến một nửa thời gian tưởng như tớ không nhớ được làm thế nào nói chuyện bình thường với mọi người nữa. Tớ không suy nghĩ được gì về hầu hết những chuyện mà mọi người quan tâm. Ai làm gì, ở đâu, thu nhập thế nào, hoặc ti vi đang có chương trình gì, hoặc ai hẹn hò ai. Tớ chỉ chực hỏi một câu là ‘Ai quan tâm chứ?’”

“Cậu chưa bao giờ là người khéo ăn nói cả.” Victor khịt mũi.

“Cảm ơn.”

“Nhưng cái chuyện ngoái lại đang sau thì bình thường thôi. Tớ cũng toàn thế mà.”

“Thế à?”

“Nhưng cho tới nay thì vẫn chưa thấy khẩu súng nào.”

Thibault cười không thành tiếng. “Thế là tốt chứ hả?”. Rồi, vì muốn đổi đề tài nên anh hỏi, “Cậu có thích công việc làm mái nhà không?”

“Mùa hè thì nóng như điên.”

“Giống Iraq?”

“Không. Làm gì có chỗ nào nóng bằng ở Iraq. Nhưng cũng đủ để phát rồ.” Victor mỉm cười. “Tớ mới được thăng chức. Giờ tớ là trưởng nhóm.”

“Tốt cho cậu rồi. Maria thế nào?”

“Đang béo ra, nhưng cô ấy hạnh phúc. Và cô ấy chính là cuộc sống của tớ. Tớ thật quá may mắn vì đã lấy được cô ấy.” Cậu lắc lắc đầu như thể còn không tin chuyện này là thực vậy.

“Tớ rất vui.”

“Chẳng có gì giống như tình yêu. Cậu nên thử đi.”

Thibault nhún vai. “Có thể, một ngày nào đó.”

* * *

Elizabeth

Anh đã nhìn thấy nét gì đó thoáng qua trên khuôn mặt cô khi anh kêu cô là Elizabeth, một cảm xúc nào đó mà anh không thể gọi tên. Cái tên đó hợp với cô hơn nhiều so với cái tên đơn giản và cụt lủn là “Beth”. “Elizabeth”, cái tên đượm vẻ tao nhã, hợp với phong cách duyên dáng của cô; và mặc dù anh không cố tình gọi cô như vậy thì những âm thanh đó vẫn cứ buột ra một cách vô thức như thể anh không có lựa chọn nào khác.

Trên đường trở về nhà, anh thấy mình đang hồi tưởng lại cuộc trò chuyện giữa họ, và bầu không khí tự nhiên khi đó. Cô có vẻ thoải mái hơn anh tưởng, nhưng anh có cảm giác rằng, cũng như bà Nana, cô không biết nên nghĩ thế nào về anh. Đêm đó, nằm trên giường, anh mở to mắt chăm chăm nhìn lên trần nhà, tự hỏi không biết cô nghĩ gì về mình.

Sáng thứ Sáu, Thibault kiểm tra để chắc chắn mọi việc đã đâu vào đấy trước khi chở bà Nana đến Greensboro bằng xe của Elizabeth. Zeus ngồi ở ghế sau, đầu nhô ra ngoài cửa sổ trong gần hết chuyến đi, hai tai tạt ra sau vì gió, thích thú tận hưởng mọi sự thay đổi trong không khí và cảnh vật. Thibault không hy vọng được bà Nana cho phép mang Zeus theo, nhưng rồi bà tự vẫy nó lên xe. “Beth sẽ không quan tâm đến nó đâu. Vả lại, va li của tôi để vừa khoang sau.”

Luợt về có vẻ nhanh hơn. Khi cho xe dừng lại, anh rất vui khi thấy Ben đang đứng gần nhà chính, quả bóng cứ tung lên rồi rớt xuống. Zeus háo hức lao ngay tới chỗ cậu bé, và Ben tung quả bóng bay đi. Zeus phóng vọt theo, tai hất ngược về sau, lưỡi thè ra. Khi Thibault đến gần thì cũng là lúc Elizabeth đang bước ra hiên trước. Bất giác, anh nhận ra cô là một trong những người phụ nữ đẹp nhất anh từng thấy. Trong chiếc áo cánh mùa hè và quần soóc để lộ đôi chân quyến rũ, cô vẫy tay thân thiện khi nhìn thấy họ, và tất cả những gì anh có thể làm là cố không nhìn cô chòng chọc.

“Chào chú Thibault!” Ben kêu lên từ ngoài sân. Nó đang đuổi theo Zeus, còn con chó thì đang nhảy chồm chồm với quả bóng trong miệng, tự hào về khả năng duy trì khoảng cách vài bước ngay phía trước Ben dù cậu bé có chạy nhanh đến mức nào đi nữa.

“Chào Ben! Hôm nay đi học thế nào?”

“Chán lắm ạ!” nó hét to. “Công việc của chú thế nào?"

“Cực vui!”

Ben vẫn chạy. “Thế ạ!”

Vì Ben đã bắt đầu năm học mới nên hằng ngày hai chú cháu hay trao đổi với nhau những câu hỏi như vậy. Thibault lắc đầu vẻ thích thú, đúng lúc đó Elizabeth bước xuống sân.

“Chào anh, Logan.”

“Chào, Elizabeth.”

Cô tựa người vào rào chắn, một nụ cười thoảng trên mặt. “Chuyến đi thế nào? “Không tồi.”

“Kể cũng lạ."

“Sao cơ.”

“Lần cuối cùng anh lái xe liền năm tiếng là khi nào?”

Anh gãi đầu. “Tôi không rõ. Lâu rồi."

“Bà tôi nói anh cứ nhấp nhổm trong khi lái xe, giống như là anh thấy không thoải mái.” Cô ra hiệu qua vai mình. “Tôi vừa mới nói chuyện với bà. Bà đã gọi hai lần rồi.”

“Bà ấy buồn chán à?”

“Không, lần đầu bà gọi để nói chuyện với Ben. Hỏi xem ở trường thế nào.”

“Và?”

“Nó nói là nhàm chán.”

“Ít nhất thì nó cũng nhất quán đấy chứ.”

“Đúng, nhưng tôi mong nó sẽ nói cái gì đó khác cơ. Chẳng hạn như, ‘Cháu học được nhiều thứ, và có nhiều chuyện vui lắm ạ.’” Cô cười. “Bà mẹ nào mà chẳng muốn thế, đúng không?”

“Hiển nhiên rồi.”

“Anh có khát không?” cô hỏi. “Bà để lại một ít nước chanh trong bình. Bà đã pha trước khi đi.”

“Tôi cũng muốn uống một chút. Nhưng trước hết tôi nên kiểm tra nước cho lũ chó đã.”

“Tôi đã lo việc đó rồi.” Cô quay lại đi về phía cửa, giữ cánh cửa mở cho anh. “Anh vào đi. Tôi sẽ ra ngay sau một phút, được chứ?”

Anh bước lên bậc thềm, dừng lại để chùi chân, rồi bước vào nhà. Trong phòng, anh để ý thấy có nhiều đồ đạc phong cách cổ điển, và những bức tran bản gốc treo trên tường. Giống như phòng khách của một gia đình nông thôn, anh nghĩ, không phải là những gì mà anh đã hình dung.

“Nhà cô xinh quá” anh nói to.

“Cảm ơn anh.” Cô ló đầu khỏi cửa bếp. “Anh đã vào trong nhà bao giờ chưa?”

“Chưa."

“Tôi lại tưởng anh đã vào rồi. Cứ tự nhiên tham quan nhà tôi nhé."

Cô lại biến mất, và Thibault bắt đầu đi quanh phòng, để ý thấy một bộ sưu tập Hummel [1] bày trên các giá tủ ở phòng ăn. Anh mỉm cười. Anh cũng rất thích những thứ này.

[1]. Tên chung để chỉ những bức tượng trẻ em bằng sứ, được sản xuất những bức vẽ của Berta Hummel. Những bức tượng đầu tiên xuất hiện 1935, và cho đến nay vẫn được mọi người>i trên khắp thế giới yêu thích.

Trên mặt lò sưởi để một bộ ảnh. Anh tiến lại gần để ngắm chúng. Có vài cái là của Ben, trong đó có một bức chụp cu cậu sau khi bị nhổ mất mấy cái răng. Cạnh đó là một bức ảnh rất đẹp chụp Elizabeth đội mũ lưỡi trai và mặc váy dài, đứng cạnh ông bà, và một bức chân dung của bà Nana cùng chồng. Ở góc phòng, anh thấy bức chân dung của một anh chàng lính thủy đánh bộ trẻ mặc quân phục xanh da trời, đang đứng ở tư thế nghỉ.

Phải chăng đây là người đã đảnh mất bức ảnh ở Iraq?

“Đó là Drake,” cô nói sau lưng anh. “Em trai tôi, kém tôi một tuổi.”

Cô đưa cho anh cốc nước chanh mà không nói thêm lời nào, và Thibault có cảm giác rằng chủ đề đó đã được khép lại. Cô buớc ra phía cửa trước.

“Chúng ta ra ngoài thềm ngồi nhé. Tôi đã ở trong nhà ngày rồi. Vả lại, tôi còn muốn để mắt tới Ben nữa, lúc nào nó cúng thích đi lang thang.”

Elizabeth ngồi xuống bậc thềm. Ánh mặt trời xuyên qua những đám mây, nhưng mái hiên đã che nắng cho họ. Elizabeth gạt một lọn tóc ra sau tai. “Xin lỗi. Đây là chỗ tốt nhất mà tôi có thể mời anh ngồi. Tôi đã có bảo bà làm một cái xích đu ngồi cho thoải mái, nhưng bà bảo nó có vẻ quê mùa quá.

Đằng xa, Ben và Zeus đang chạy khắp bãi cỏ, thằng bé vừa cười như nắc nẻ vừa cố giật lấy cái que trong mõm con chó. Elizabeth mỉm cười. “Tôi rất thích nhìn thằng bé chơi mãi mê như vậy. Hôm nay nó đã học violin buổi đầu tiên, vậy nên nó không có cơ hội chơi đùa sau buổi học ở trường.”

“Nó có thích đàn không?”

“Nó thích Ít nhất thì nó cũng nói như vậy.” Cô quay về phía anh. “Hồi bé anh có thích chơi đàn không?”

“Thích mãi cho tới khi thành người lớn ấy chứ.”

“Tôi đoán nhé. Sau đó anh quan tâm đến con gái và thể thao?”

“Đừng quên là cả xe nữa.”

“Đúng là con trai,” cô lẩm bẩm. “Nhưng chuyện đó là bình thường. Tôi chỉ thấy phấn khích vì đó là lựa chọn của bé. Nó thích âm nhạc, và bà giáo của nó thì rất tuyệt vời. Bà ấy là người kiên trì nhất trên đời.”

“Thế thì tốt. Và điều đó sẽ tốt cho thằng bé.”

Cô giả vờ thăm dò anh. “Tôi không biết vì sao, nhưng tôi thấy anh có vẻ giống một tay chơi ta điện hơn là người chơi violin.”

“Bởi vì tôi đi bộ từ Colorado tới đây?”

“Đừng quên mái tóc của anh.”

“Trước kia tôi cũng đã từng cạo trọc nhiều năm đấy.”

“Và đám tông đơ bãi công hết, đúng không?”

“Đại khái là thế."

Cô cười và với lấy cốc của mình. Sau đó cả hai im lặng. Thibault đưa mắt nhìn xung quanh. Bên kia sân, một bầy chim sáo đá bất thần vọt lên khỏi đám cây cối, nhịp nhàng bay lượn hồi lâu truớc khi lại đậu xuống. Những dám mây lững thững dạo qua bầu trời, hình dáng thay đổi sau mỗi l gió chiều. Anh có thể cảm thấy là Elizabeth đang nhìn mình.

“Hình như lúc nào anh cũng thấy không có nhu cầu nói chuyện, đúng không.”

Anh mỉm cười. “Đúng.”

“Hầu hết mọi người đều không trân trọng sự yên lặng. Họ không thể không nói chuyện.”

“Tôi cũng nói chứ. Nhưng trước hết tôi phải có cái để nói đã.”

“Anh sẽ có thời gian khó khăn ở Hampton đấy. Hầu hết mọi người ở đầy đều nói về gia đình, hàng xóm, thời tiết hoặc về các nhà vô địch tương lai của đội bóng trường trung học.”

“Vậy sao?”

“Nói đến phát chán.”

Anh gật đầu. “Tôi có thể thấy điều đó. Anh uống một hơi hết sạch cốc nước chanh, “Vậy năm nay tình hình độithế nào?”

Cô cười to. “Chính xác rồi đấy.” Cô với lấy cái cốc của anh. “Anh có muốn uống nữa không?”

“Không, cảm ơn. Thế này là sảng khoái rồi.”

Cô đặt cốc của anh bên cạnh cốc của mình. “Cây nhà lá vườn đấy. Bà tự tay vắt chanh.”

Anh gật đầu. “Tôi thấy bà ấy có cánh tay như của thủy thủ Popeye [2] ấy.”

[2].Nhân vật hài hư cấu của họa sỹ biếm họa Elzie Crisier Segar, sau được các hàng phim Max và Davs Fleischer's Feischer Studios, Paramount Pictures chuyển thể thành nhân vật hoạt hình nổi tiếng.

Cô dí ngón tay thành vòng tròn trên miệng cốc, ngầm thừa nhận rằng mình thích sự dí dỏm của anh. “Vậy là, tôi đoán cuối tuần này sẽ chỉ có anh và tôi thôi.”

“Thế còn Ben?”

“Sáng mai thằng bé sẽ đến chỗ bố nó. Cứ cuối tuần là nó lại đến đó ở.”

“Vậy à?”

Cô thở dài. “Nhưng nó không muốn đến. Nó không đời nào muốn thế.”

Thibault gật đầu, quan sát Ben từ xa.

“Anh không có gì để nói sao?” cô khích bác.

“Tôichắc nên nói gì.”

“Nhưng nếu như anh có gì đó để nói...”

“Tôi sẽ nói là có thể Ben có lý do chính đáng của nó.”

“Và tôi sẽ nói rằng anh đã đúng.”

"Hai người không hợp nhau?” Thibault thận trọng hỏi.

“Thực ra thì quan hệ giữa chúng tôi vẫn bình thường. Không vui vẻ gì, anh biết đấy. Nhưng ổn. Cặp đôi không hợp nhau ở đây là Ben và bố nó. Chồng cũ của tôi có vấn đề với Ben. Tôi nghĩ anh ta muốn có một đứa con kiểu khác.”

“Vậy tại sao cô lại để Ben đến đó?” Anh nhìn cô chăm chú đến lạ.

“Bởi vì tôi không có lựa chọn nào khác

“Luôn luôn có sự lựa chọn mà.”

“Không, trong trường hợp này thì không.” Cô ngả người về một bên, ngắt một bông cúc vạn thọ cạnh bên thềm. “Bố nó được hưởng quyền cùng chăm sóc con và nếu tôi cố gắng chiến đấu thì rất có thể tòa sẽ nghiêng về phía có lợi cho anh ta. Khi đó, có khả năng Ben sẽ phải đến ở với bố nó thường xuyên hơn bây giờ.”

“Nghe có vẻ không được công bằng.”

“Đúng vậy. Nhưng lúc này tôi chẳng thể làm gì khác ngoài việc nói với Ben hãy cố gắng hết sức.”

“Tôi có cảm giác là xung quanh câu chuyện này còn có nhiều điều khác nữa.”

Cô lại bật cười. “Anh không đoán được đâu.”

“Cô có muốn nói về chuyện này không?”

“Không muốn lắm.”

Dù rất muốn hỏi thêm nhưng Thibault buộc phải dừng lại khi thấy Ben đang đi về phía hiên nhà. Người nó sũng mồ hôi, mặt đỏ bừng, kính mắt thì xiêu vẹo.Zeus đi th sau, thở hổn hển.

“Chào mẹ!”

“Chào con. Chơi vui chứ?” Zeus liếm tay Thibault khi nằm vật xuống cạnh chân anh.

“Zeus rất tuyệt! Mẹ có nhìn thấy bọn con chơi trò giành bóng không?”

“Tất nhiên là có,” cô nói, kéo Ben lại gần, luồn tay vào đám tóc của nó. “Trông con nóng quá. Con nên đi uống nước đi.”

“Vâng. Thế chú Thibault và Zeus có ở lại ăn cơm tối không ạ?”

“Mẹ và chú chưa nói về chuyện đó.”

Ben đẩy kính lên cho ngay ngắn; rõ ràng là cái kính xiêu vẹo lắm rồi. “Nhà cháu có bánh taco đấy,” nó thông báo cho Thibault biết. “Ngon lắm. Mẹ cháu tự làm nước xốt salsa và tất cả những món khác.”

“Chú không nghi ngờ gì chuyện đó,” Thibault nói, giọng hết sức trung lập.

“Chúng ta sẽ bàn chuyện đó sau, được chứ?” Cô phủi cỏ dính trên áo con trai. “Giờ thì vào trong lấy nước uống đi. Và dừng quên tắm đấy nhé.”

“Con muốn chơi trò trốn tìm với Zeus,” Ben kì kèo. “Chú Thibault nói con có thể chơi được mà mẹ.”

“Mẹ đã nói rồi, chúng ta sẽ bàn chuyện này sau,” Elizabeth nói.

“Zeus có thể đi vào trong nhà với con không? Nó cũng đang khát.”

“Cứ để nó ở ngoài này, được chứ? Mẹ sẽ lấy nước cho con. Kính con làm sao vậy?”

Phất lờ sự phản đối của Ben, cô nhấc kính của nó ra. “Mất một giây thôi.” Cô nắn lại cái gọng, kiểm tra, và nắn lại lần nữa trước khi đưa cho Ben. “Đeo thử xem nào.”

Ben nhìn nhanh về phía Thibault khi nó đeo, Thibault vờ như không để ý, tay vuốt ve Zeus đang nằm im cạnh chân mình. Elizaberh hơi ngả người ra sau để nhìn cho rõ.

“Ổn rồi,” cô nói.

“Vâng,” Ben thừa nhận. Nó bước lên thềm, kéo cánh cửa kính ra, và đóng rầm cửa lại. Khi thằng bé đi khuất, Elizabeth quay sang Thibault.

“Tôi làm nó khó chịu.”

“Các bà mẹ luôn làm vậy mà.”

“Cảm ơn,” cô nói, không buồn giấu vẻ mỉa mai. “Thế còn chuyện Zeus và trò trốn tìm là cái gì thế?”

“À, lúc ở dưới suối tôi đã nói với Ben về trò chơi này. Nó có hỏi là Zeus có thể làm được những gì và tôi đã nhắc đến trò đó. Nhưng không cần phải chơi ngay tối nay.”

“Không, không sao,” cô nói, với tay cầm lấy cốc nước chanh của mình. Cô lắc lắc làm mấy viên đá trong cốc kêu lanh canh, đấu tranh tư tưởng một lúc, rồi cuối cùng cũng quay sang phía anh. “Anh có muốn ở lại ăn tối với chúng tôi không?”

Ánh mắt hai người gặp nhau. “Vâng. Tôi rất vui nếu được mời.”

“Chỉ có bánh taco thôi,” cô nói rõ.

“Tôi đã nghe thấy rồi. Và cảm ơn cô. Bánh taco là một bữa tiệc đấy.” Anh mỉm cười đứng dậy. Nhưng giờ cho phép tôi đưa anh bạn đây đi uống nước. Có lẽ nó cũng đói rồi. Cô không phản đối nếu tôi lấy một chút thức ăn của trại cho nó chứ?”

“Tất nhiên là không. Nhiều mà. Hôm qua có người đã đỡ cả đống bao xuống kho.”

“Đó có thể là ai nhỉ?”

“Tôi không rõ. Hình như là một anh chàng lang thang để tóc dài thì phải, tôi nghĩ vậy.”

“Tôi thì lại nghĩ đó là một cựu chiến binh đã tốt nghiệp đại học.”

“Như nhau cả thôi.” cầm hai chiếc cốc trên tay, cô cũng đứng dậy. “Tôi đi xem Ben đã tắm chưa. Nó hay quên tắm lắm. Lát gặp anh nhé.”

Ở khu chuồng, Thibault đổ nước và đồ ăn vào bát của Zeus, rồi ngồi xuống bên một cái chuồng rỗng đợi nó ăn xong. Zeus chẳng có vẻ gì vội vã, nó uống một chút nước, rồi đủng đỉnh táp vài miếng thức ăn, thỉnh thoảng lại dừng lại nhìn Thibault chăm chú kiểu muốn hỏi. *Sao anh lại cứ nhìn tôi thế nhỉ?* Thibault chỉ lặng thinh; anh biết nếu nghe thấy anh nói gì đó thì Zeus sẽ ăn chậm lại.

Thay vào đó anh đi kiểm tra các chuồng khác. Mặc dù Elizabeth nói cô đã làm việc đó rồi nhưng anh vẫn muốn xem lại để yên tâm rằng không một con chó nào bị thiếu nước uống. Kết quả là chuồng nào cũng đủ nước và bọn chó trông có vẻ hài lòng. Rất tốt. Anh tắt đèn văn phòng và khóa cửa trước khi quay lại nhà chính. Zeus theo sau anh, mũi gí sát đất.

Đến cửa ra vào, anh ra hiệu cho Zeus nằm xuống đợi, rồi kéo cửa kính ra. “Xin chào?”

"Mời vào. Tôi đang ở trong bếp.”

Thibault bước vào trong rồi đi thẳng xuống bếp. Elizabeth đang đứng cạnh bếp, đeo tạp dề rán bò xay. Trên bàn bếp cạnh cô là một chai bia Michelob loại nhẹ đã mở.

“Ben đâu?” Thibault hỏ

“Nó đang tắm. Vài phút nữa sẽ xong. Cô cho thêm một ít gia vị taco và nước vào thịt bò, rồi rửa tay. Sau khi lau khô tay vào vạt tạp dề, cô với lấy chai bia. “Anh có muốn một chai không? Tôi thường uống bia vào những bữa tối có bánh taco.”

“Vậy cho tôi một chai.”

Cô lấy một chai bia từ trong tủ lạnh ra đưa cho anh.

“Nó nhẹ lắm. Tôi chỉ có loại này thôi.”

“Cảm ơn cô.”

Anh đứng dựa vào tủ quầy mà quan sát phòng bếp. Theo một kiểu nào đó, chỗ này làm anh nhớ tới phòng bếp của ngôi nhà mà anh mới thuê. Những cái tủ bếp hẳn cũng phải có ở đây từ khi ngôi nhà mới xây xong, bồn rửa bát bằng thép không gỉ, những đồ đạc nhiều năm tuổi và bộ bàn ăn nhỏ bố trí bên cửa sổ; nhưng mọi thứ ở đây đều ở trong tình trạng tốt hơn ở nhà anh, nhờ bàn tay thu vén của phụ nữ. Một bình cắm hoa, một đĩa hoa quả, cửa sổ được lau chùi sạch sẽ. Cảm giác như ở nhà vậy.

Elizabeth mở tủ lạnh lấy rau diếp và cà chua cùng tảng pho mát dày, rồi đặt tất cả lên bàn

bếp. Cô lấy tiếp ớt ngọt và hành, đặt lên thớt, rồi lấy dao và bàn mài pho mát từ trong ngăn kéo bàn bếp ra. Trước tiên cô cắt hànhlát, rồi thái nhỏ, tay cô chuyển động nhanh và mềm mại.

"Cô có cần tôi giúp không?"

"Cô nhìn anh hồ nghi. Đừng nói với tôi là ngoài việc huấn luyện chó, biết sửa ô tô và chơi đàn ra thì anh còn là một đầu bếp giỏi đấy nhé."

"Tôi không định nói như vậy. Nhưng tôi biết công việc bếp núc. Tôi vẫn thường tự nấu cơm mỗi tối mà."

"Ồ, thế à? Anh đã ăn món gì tối qua?"

"Sandwich thịt gà rán tẩm bột. Kẹp dưa chuột muối."

"Còn tối hôm kia?"

"Sandwich thịt gà rán tẩm bột. Không có dưa chuột muối."

Cô cười khúc khích. "Vậy bữa ăn nóng gần đây nhất mà anh nấu thì có món gì?"

Anh làm ra vẻ đang lục lọi trí nhớ. "Ừmmm... đậu và xúc xích. Hôm thứ Hai

Cô làm bộ ngạc nhiên. "Tôi chịu anh đấy. Anh có biết sử dụng cái mài pho mát này không?"

"Cái đó thì tôi nghĩ mình là chuyên gia."

"Tốt," cô nói. "Có bát ở trong tủ bát đằng kia, phía dưới cái máy trộn ấy. Anh không phải mài hết cả tảng này đâu. Ben thường ăn hai cái bánh taco, tôi chỉ một. Còn lại là cho anh."

Thibault đặt chai bia lên mặt bàn bếp rồi đi lấy bát. Sau đó anh bước lại bồn rửa để rửa tay, rồi mở bọc lấy tảng pho mát ra. Vừa làm việc anh vừa lén liếc Elizabeth. Sau khi thái xong hành, cô đã chuyển sang thái ớt ngọt. Tiếp đó là cà chua. Con dao lên xuống đều đều, chuyển động chính xác.

"Cô thái nhanh thế."

Cô trở lời mà không ngừng nhịp độ thái. "Tôi đã từng mơ ước mở một nhà hàng của riêng mình."

"Hồi nào?"

"Hồi tôi mười lăm tuổi. Vào ngày sinh nhật của mình, tôi thậm chí đã đề nghị đươc tặng một bộ dao Ginsu."

"Cô định nói tới bộ dao làm bếp được quảng cáo trên một chương trìnhhình đêm khuya phải không?? Trong đó có cảnh một anh chàng dùng nó cắt đứt một cái lon thiếc đấy hả?"

Cô gật đầu. “Nó đấy.”

“Thế cô có được tặng không?”

“Đó là con dao tôi đang dùng đây.”

Anh mỉm cười. “Tôi chưa từng biết ai tự thú là mình có mua loại dao đó.”

“Bây giờ thì anh biết rồi đấy,” cô nói. Cô kín đáo liếc trộm anh. “Tôi đã mơ ước mở một nhà hàng lớn ở Charleston hay Savannah và có hẳn một bộ sách nấu ăn riêng, và cả một chương trình truyền hình riêng nữa. Điên quá phải không, tôi biết. Dù sao thì tôi cũng đã dành cả mùa hè đó để tập thái. Tôi thái mọi thứ có thể, nhanh hết mức có thể, cho đến khi tôi thái nhanh như cái anh trên ti vi ấy. Tôi thái dưa chuột, mướp, cà rốt và bí hái được ngoài vườn, rồi cho hết vào bát nhựa có nắp đậy. Việc đó đã khiến bà tôi phát rồ lên, vì ó nghĩa là gần như ngày nào chúng tôi cũng phải ăn món hầm mùa hè.”

“Món hầm mùa hè là mòn gì?”

“Là bất cứ thứ gì trộn với nhau mà có thể ăn cùng mì hoặc cơm.”

Anh mỉm cười, gạt đống pho mát đã bào sang một bên.

“Sau đó chuyện gì xảy ra?”

“Mùa hè kết thúc, chúng tôi hết sạch rau củ.”

“À ” anh nói, lòng tự hỏi làm sao mà người ta có thể đẹp đến thế khi mặc tạp dề nhỉ.

“Xong rồi,” cô nói, lấy ra một cái bình nữa từ ngăn tủ chứa dưới bếp ga, “Để tôi làm nhanh món sốt salsa nhé.” Cô rót xốt cà chua từ trong một cái can lớn, rồi thêm hành ớt ngọt và một chút tương ớt Tabasco, cùng với muối và tiêu. Cô trộn tất cả với nhau, đặt lên bếp và chỉnh độ nóng trung bình.

“Đó là công thức riêng của cô?”

“Của bà đấy. Ben không thích những thứ có quá nhiều gia vị, do đó bà đã chế ra công thức này.”

Nạo xong pho mát, Thibault gói chỗ còn thừa lại.

“Làm gì nữa nào?”

“Không còn gì nhiều. Tôi chỉ phải nhặt rau diếp nữa là xong. Ôi, và hâm nóng vỏ bánh trong lò nữa. Tôi sẽ để thịt và salsa sôi nhỏ lửa thêm một chút.”

“Để tôi hâm nóng vỏ bánh cho nhé?”

Cô đưa cho anh cái khay và bật lò lên. “Chỉ việc dàn những cái vỏ bánh này ra khay. Ba cái chúng tôi, tất nhiên anh thì bao nhiêu tùy ý. Nhưng đừng cho vào ngay bây giờ, phải đợi thêm ít phút nữa. Ben thích ăn bánh mới ra khỏi lò.” Thibault làm như cô yêu cầu, còn cô cũng đã nhặt xong rau diếp. Cô đặt ba cái đĩa lên mặt bàn bếp. Cầm chai bia, cô bước ra phía cửa. “Ra phía sau nhà đi. Tôi muốn chỉ cho anh xem một thứ.”

Thibault theo cô ra ngoài, rồi đứng sững lại trước những gì anh nhìn thấy từ hiên sau của ngôi nhà. Trong một khuôn viên được bao quanh bởi hàng rào cây xén tỉa tỉ mỉ là những con đường nhỏ lát đá chạy vòng vào ôm lấy những bồn cây cảnh tròn xây bằng gạch. Trong mỗi bồn đều có trồng một cây hoa thù du. Ở giữa sân, như để làm tiêu điểm cho toàn bộ khung cảnh, là một đài nước với ba vòi phun, bên dưới là một bể cá vàng lớn.

“Ái chà,” anh thì thầm. “Thật là lỗng lẫy.”

“Và anh không hề biết là có nó ở đây, đúng không? Nó là một vườn cảnh xinh đẹp, nhưng anh nên ngắm nó vào mùa xuân. Mỗi năm, bà và tôi đều trồng hàng ngàn cây tulip, thủy tiên vàng, huệ trắng, và chúng bắt đầu nở hoa ngay sau đỗ quyên và thù du. Từ tháng Ba đến tháng Sáu, vườn này là một trong những nơi đẹp nhất trên trái đất đấy. Và ở đằng kia, sau giậu cây thấp đó, anh có biết là gì không?” Cô chỉ sang hướng bên phải. “Đó là nhà trồng rau và thảo dược đáng ngưỡng mộ của chúng tôi đấy.”

“Bà Nana chưa bao giờ nói với tôi về khu vườn này.”

“Bà sẽ không nói đâu. Đó là những thứ mà bà và ông đã cùng nhau chia sẻ, kiểu như bí mật nhỏ của họ vậy. Vì trại chó ở ngay đây, nên họ muốn biến nó thành một nơi kiểu như ốc đảo để đôi lúc họ có thể trốn vào đó, tránh xa công việc, chó, chủ chó... và thậm chí là cả nhân viên nữa. Tất nhiên, Drake và tôi, rồi cả Ben và tôi nữa, cũng giúp công việc ở đó, nhưng hầu hết mọi việc là do ông bà tự làm. Đó là dự án mà ông đã hoàn thành vô cùng xuất sắc. Sau khi ông mất, bà quyết định giữ nó lại để tưởng nhớ ông

“Thật không thể tin được,” anh nói.

“Đúng thế. Khi chúng tôi còn bé thì nó không quá ấn tượng thế này đâu. Trừ những lúc tỏng cây thân củ như hành và tỏi, còn lại thì chúng tôi không được phép chơi đùa ở đây. Tất cả những buổi sinh nhật của chúng tôi đều được tổ chức ngoài bãi cỏ phía trước, giữa nhà chính và khu trại chó. Có nghĩa là trong hai ngày trước sinh nhật, chúng tôi phải hốt hết phân để không ai có thể vô tình giẫm phải.”

“Tôi có thể hiểu chuyện đó khiến một bữa tiệc khựng lại như thế nào...”

“Ơ!” một giọng nói vang lên từ phòng bếp. “Mọi người đâu cả rồi?”

Elizabeth quay về phía có tiếng nói của Ben. “Ngoài này, con trai. Mẹ đang chỉ cho chú Thibault vườn sau nhà mình.”

Ben bước ra, mặc áo phông đen và quần rằn ri. “Zeus đâu ạ? Cháu đã sẵn sàng cho nó tìm rồi.”

“Ăn trước đã. Chúng ta sẽ chơi sau khi ăn.”

“Mẹ...”

“Dù sao thì đúng là sẽ vui hơn khi trời tối hẳn,” Thibault xen vào. “Lúc đó cháu có thể trốn cho ra trốn. Zeus cũng thấy vui hơn.”

“Thế từ giờ tới lúc đó chú muốn làm gì?”

“Bà cháu nói là cháu biết chơi cờ vua.”

Trông Ben rất hoài nghi. “Chú biết chơi á?”

“Có thể không khá bằng cháu, nhưng chú cũng biết chơi đ ”

“Zeus đang ở đâu ạ?"

Ở hiên trước ấy.”

Cháu có thể ra chơi với nó không?

“Con phải dọn bàn ăn trước đã,” Elizabeth yêu cầu, “Và con chỉ có mấy phút thôi. Bữa tối gần xong cả rồi.”

“Được,” nó nói và quay mình bước đi. “Cảm ơn mẹ.”

Khi nó vừa chạy vào trong, cô nghiêng người qua phía Thibault và khum tay làm loa. “Nhớ dọn bàn ăn đấy nhé!”

Ben lao vào phòng. Nó mở ngăn kéo chộp lấy ba cái dĩa, rồi ném lên mặt bàn ăn theo kiểu người ta chia bài ở sòng bạc Vegas, sau đó đến lượt mấy cái đĩa mà Elizabeth đã đặt cạnh đó từ trước. Nó chỉ mất chưa đến mười giây để hoàn thành nhiệm vụ - và bàn ăn đã dọn xong - trước khi biến ra ngoài. Khi con trai vừa đi khỏi, Elizabeth lắc đầu. “Trước khi Zeus đến đây, đi học về Ben thường rất lặng lẽ và dễ bảo. Nó thường đọc sách và học bài, bây giờ, tất cả những gì nó muốn làm là đuổi theo con chó của anh.”

Thibault làm mặt ân hận. “Tôi xin lỗi.”

“Anh không phải xin lỗi đâu. Tin tôi đi, tôi thích một chút... yên tĩnh như mọi bà mẹ khác; nhưng cũng thật dễ chịu khi thấy nó sôi nổi như vậy.”

“Sao cô không cho Ben một con chó riêng?”

“Tôi sẽ cho. Khi nào thích hợp. Tôi cũng còn phải xem tình hình của bà thế nào đã.” Cô

nhấp một ngụm bia và hất cằm về phía nhà chính. “Ta vào trong xem bữa tối ra sao đi. Tôi nghĩ lò nướng sẵn sàng rồi đấy.”

Trở vào trong nhà, Elizabeth đút khay bánh vào lò rồi đảo thịt và xốt salsa trước khí múc ra bát. Trong lúc cô bưng bát ra bàn cùng với xấp khăn giấy, Thibault sắp xếp lại dĩa và đĩa, lấy ra pho mát, rau diếp và cà chua. Khi Elizabeth đặt chai bia của mình lên mát bàn, Thibault lại kịnh ngạc một lần nữa trước đẹp hoàn toàn tự nhiên của cô.

“Anh có muốn ra gọi Ben không, hay để tôi?”

Anh ép mình phải quay đi hướng khác. “Tôi sẽ đi gọi Ben,” anh nói.

Ben đang ngồi trên bậc thềm ở hiên trước, tay vuốt ve bộ lông của Zeus, xuôi từ đầu đến tận đuôi, trong khi con chó đang thở hổn hển.

“Cháu làm nó mệt rồi đấy,” Thibault nhận xét.

“Cháu chạy hơi nhanh,” Ben đồng ý.

“Cháu đã muốn ăn chưa? Bữa tối dọn xong rồi.”

Ben đứng dậy, Zeus liền ngóc đầu lên. “Ở yên đây,” Thibault nói. Tai nó cụp xuống như thể phải bị phạt. Nhưng rồi nó lại ngoan ngoãn nằm xuống khi Ben và Thibault đi vào nhà.

Elizabeth đã yên vị ở bàn ăn. Ngay khi hai chú cháu vừa ngồi xuống, Ben lập tức lấy bò xay rán tẩm gia vị kẹp vào bánh taco.

“Tôi muốn nghe thêm về chuyến đi bộ ngang đất nước của anh,” Elizabeth nói.

“Phải đấy, cháu cũng thế,” Ben vừa nói vừa xúc một thìa xốt.

Thibault lấy khăn ăn trải xuống đùi rồi hỏi: “Hai người muốn biết gì nào?”

Elizabeth vuốt phẳng khăn ăn của mình. “Sao anh không bắt đầu từ đầu nhỉ?”

Trong một thoáng, Thibault đã cân nhắc tới sự thật: chuyện bắt đầu từ tấm ảnh ở sa mạc Kuwait. Nhưng anh không thể nói với họ về chuyện này được. Thay vào đó, anh bắt đầu bằng việc tả lại một sáng tháng Ba lạnh giá. khi anh đeo ba lô lên vai và bắt đầu đi dọc con đường quốc lộ. Anh kể cho họ nghe về những gì anh đã nhìn thấy trên đường, về những con người thú vị mà anh đã có dịp tiếp xúc. Và vì Ben, anh đã cố miêu tả lại đầy đủ chi tiết của cuộc sống hoang dã. Dường như Elizabeth nhận thấy anh không quen nói nhiều về mình, vì thế cô gợi ý bằng cách đưa ra những câu hỏi vào những lúc anh tỏ ý đã hết chuyện để kể. Cô hỏi thêm một chút về thời gian học đại học của anh nữa và thích thú khi thấy Ben tỏ vẻ bất ngờ vì khám phá ra người đàn ông đang ngồi trước mặt nó *đã đào được những bộ hài cốt thực sự*. Thằng bé cũng tự hỏi một số câu. Chú có anh chị em không*? Không*. Chú có chơi thể thao không? *Có, nhưng chú chỉ ở mức trung bình thôi, không giỏi.* Đội bóng đá yêu thích của chú là đội nào? *Denver Broncos, tất nhiên rồi.* Elizabeth lắng nghe cuộc trao đổi giữa Ben và Thibault, vừa chăm chú vừa thích thú.

Trời chuyển tối rất nhanh, ánh mặt trời rọi chếch qua cửa sổ, dịch chuyển và nhạt dần, làm căn phòng bếp tối theo. Họ đã ăn xong, và sau khi xin phép anh, Ben lại chạy ra ngoài hiên với Zeus. Thibault giúp Elizabeth lau dọn bàn ăn, dẹp thức ăn thừa và xếp bát đĩa vào máy rửa bát. Phá lệ, Elizabeth mở chai bia thứ hai cho mình và đưa một chai khác mời Thibault trước khi họ đi ra ngoài để trốn cái nóng nực của phòng bếp.

Ngoài hiên, không khí mát hơn hẳn, gió thổi làm các tán cây xao động. Ben vàại đang nô đùa, tiếng cười của Ben vang vọng khắp không trung. Elizabeth tựa vào lan can, mắt dõi theo con trai; còn Thibault phải cố bắt mình không nhìn về phía cô. Cả hai đều cảm thấy không cần phỏi nói gì. Và, rất chậm rãi, Thibault tu một ngụm bia dài, tự hỏi liệu tất cả những chuyện này sẽ dẫn tới đâu.

12

fe

Bethm xuống, Beth đứng ở hiên sau, nhìn Logan đang tập trung vào bàn cờ trước mặt và nghĩ, *Mình thích anh ta*. Ý nghĩ đó xuất hiện rất bất ngờ nhưng lại cũng rất tự nhiên.

Ben và Logan đang chơi ván cờ thứ hai, và Logan đang suy nghĩ nước tiếp theo. Ben đã thắng ván đầu một cách dễ dàng, và cô có thể đọc thấy vẻ ngạc nhiên trên nét mặt của Logan. Anh đã chấp nhận thua trận đầu một cách thoải mái, thậm chí còn hỏi Ben xem mình đã đi sai nước nào. Họ xếp quân cờ về lại vị trí trước đó, rồi Ben chỉ cho Logan thấy một loạt các nước cờ sai mà anh đi, trước tiên là với con xe, con hậu và sau đó là với con mã.

“Chà, chú sẽ rút kinh nghiệm,” Logan nói. Anhcười với Ben. “Cháu chơi tốt đấy,”

Cô thậm chí còn không muốn tưởng tượng cảnh Keith sẽ phàn ứng thế nào nếu anh ta bị thua Ben. Thực tế là cô chẳng cần phải tưởng tượng xa xôi làm gì. Cách đây vài năm hai bố con đã từng chơi một ván cờ, và lần đó Ben thắng- Keith đã hất tung bàn cờ rồi hầm hầm bỏ ra sân. Sau đó vài phút, trong lúc Ben vẫn còn đang nhặt các quân cờ rơi vãi khắp nơi dưới bàn ghế, Keith quay vào phòng. Thay vì xin lỗi con, anh ta tuyên cố chơi cờ là phí phạm thời gian, và rằng sẽ tốt hơn cho Ben nếu nó làm việc gì đó quan trọng hơn, như ọc bài ở lớp hay tập bóng chày chẳng hạn, vì “nó đánh như người mù vậy.”

Lắm lúc cô quả thực chỉ muốn siết cổ anh ta.

Với Logan thì mọi việc hoàn toàn khác. Beth cổ thể thấy rằng Logan lại đang gặp khò khăn. Cô không thể nhận định tình hình bằng cách nhìn vào bàn cờ - các nước cờ quá rắc rối đối với cô, cô không phân biệt được tình thế của đôi bên - nhưng bất cứ khi nào thấy Ben chăm chú nhìn đối thủ nhiều hơn nhìn vào bàn cờ là cô biết rằng ván cờ sắp két thúc, mặc dù chính

Logann không nhận ra điều đó.

Điều mà cô thích nhất là mặc dù cần phải rất tập trung vào ván cờ, nhưng Logan và Ben vẫn tìm được cách để... chuyện trò. Về trường lớp và các thầy cô giáo của Ben, về chuyện Zeus trông như thế nào khi còn bé; và bởi vì thấy Logan quan tâm một cách chân thành, Ben đã tiết lộ một số điều làm cô bất ngờ - một cậu bạn cùng Iớp đã từng mấy lần lấy suất cơm trưa của nó, và nó thích một bạn gái tên là Cici. Logan không đưa ra lời khuyên gì, anh chỉ hỏi Ben xem nó nghĩ mình nên làm gì. Theo kinh nghiệm của cô về đàn ông, hầu hết bọn họ đều cho rằng một khi bạn kể với họ về một vấn đề hay một tình huống khó xử nào đó thì có nghĩa là bạn muốn hỏi ý kiến của họ, ngay cả khi thực chất bạn chỉ muốn họ *nghe* bạn nói mà thôi.

Bản tính ít nói của Logan dường như đã cho Ben cơ hội để thể hiện mình. Rõ ràng là Logan thấy thoải mái với con người thật của mình. Anh không hề cố gắng gây ấn tượng với Ben hoặc với cô bằng cách phô cho cô thấy anh có thể làm thân với Ben dễ đến mức nào.

Mặc dù ít khi hẹn hò với ai trong mấy năm qua, nhưng cô thấy hầu hết những người theo đuổi cô đều hoặc giả vờ như Ben không tồn tại và hạn hữu lắm mới nói với thằng bé vài câu, hoặc vồ vập chuyện trò với nó, cố gắng chứng minh sự tuyệt vời của họ bằng cách thân thiện thái quá với con trai cô. Ngay từ khi còn rất bé, Ben đã có thể nhìn rõ hai loại người này hầu như ngay lập tức. Cô cũng vậy, và thế là đủ để cô kết thúc mối quan hệ với họ. Tất nhiên, ấy là khi họ không định bái bai cô trước.

Rõ ràng là Ben thích chơi với Logan, và tuyệt vời hơn nữa, cô cảm thấy Logan cũng thích chơi với Ben. Ba người không ai nói tiếng nào, Logan thì tiếp tục chăm chú nhìn vào bàn cờ, anh đặt ngón tay lên con mã vài giây rồi thay đổi quyết định, chuyển sang con tốt. Lông mày Ben khẽ nhướng lên. Cô không biết Ben nghĩ nước cờ Logan đang định đi là hay hay dở, nhưng Logan đã quyết, và anh di chuyển con tốt lên phía trước.

Gần như ngay lập t, Ben đi nước cờ của mình, và cố nhận ra đây là dấu hiệu không tốt cho Logan. Vài phút sau, có vẻ như Logan cũng thấy là dù có đi thế nào thì con vua của anh cũng chẳng có cách gì trốn thoát được. Anh lắc đầu "Cháu đã thắng."

"Vâng," Ben xác nhận. "Cháu đã thắng."

"Thế mà chú tưởng mình đã chơi khá hơn cơ đấy."

"Chú chơi khá hơn thật mà," Ben nói.

"Cho tới khi?"

"Cho tới khi chú đi nước thứ hai."

Logan bật cười thoải mái. "Một kiểu đùa trong cờ vua hả?"

"Bọn cháu có nhiều kiểu đùa thế lắm," cu cậu tự hthấy rõ. Rồi nó nhìn ra sân. "Tối thế này đã đủ chưa ạ?"

“Ừ, chú nghĩ đủ rồi đấy. Mày sẵn sàng chưa Zeus?”

Zeus vểnh tai và ngỏng đầu dậy. Khi Logan và Ben đứng lên, nó bèn trườn đến cạnh chân anh.

“Mẹ có đi không?”

Beth đứng lên khỏi ghế. “Có, mẹ sẽ ở ngay sau con.” Họ đi trong bóng tối ra phía trước ngôi nhà. Beth dừng lại ở bậc tam cấp. “Có lẽ mẹ nên đi lấy đèn pin.”

“Thế là gian lận!” Ben phản đối.

“Không phải là vì con chó, mà là vì con. Để con khỏi lạc.”

“Ben không lạc được đâu,” Logan trấn an. “Zeus sẽ tìm được thằng bé.”

“Nói thì dễ vì nó không phải là con anh.”

“Con không sao mà mẹ,” Ben chen vào.

Cô nhìn Ben, rồi lại nhìn sang Logan, và lắc đầu. Cô thấy không thoải mái cho lắm nhưng Logan thì không có vẻ gì lo lắng cả. “Được rồi,” cô thở dài. “Mẹ muốn một cái đin cho mẹ, được chứ?”

“Được ạ,” Ben đồng ý. “Cháu sẽ làm gì đây?”

“Trốn,” Logan nói. Và chú sẽ cho Zeus đi tìm cháu. “

Bất cứ đâu cháu muốn?”

“Sao cháu không trốn ra phía ngoài kia?” Logan nói, chỉ về một khu vực cây cối rậm rạp ở phía Tây con suối, đối diện với con đường dẫn vào khu trại chó. “Chú không muốn cháu trượt chân xuống suối đâu đấy.Thêm nữa, nếu trượt chân xuống nước thì mùi của cháu sẽ bị mất. Hãy nhớ lại xem, trước lúc ăn tối cháu và Zeus đã chơi kiểu này rồi đúng không. Còn bây giờ, một khi nó tìm thấy cháu thì cháu phải theo nó về ngay, đồng ý không? Như vậy cháu sẽ không bị lạc.

Ben nhìn chăm chú về phía khu rừng. “Vâng ạ. Làm sao cháu biết được là nó sẽ không nhìn lén lúc cháu đi trốn?"

“Chú sẽ cho nó vào trong nhà và đếm đến một trăm rồi mới thả nó ra ngoài.”

“Và chú sẽ không cho nó nhìn trộm chứ?”

“Chú hứa.” Rồi Logan quay sang Zeus. “Đi,” anh nói. Anh đi tới cửa ra vào, mở cánh cửa ra rồi ngừng lại. “Tôi cho nó vào nhà được không?”

Beth gật đầu, “Được ạ.”

Logan ra hiệu cho Zeus đi vào trong và nằm xuống, sau đó đóng cửa lại. “Được rồi, đã sẵn sàng.”

Ben co chân chạy về phía khu rừng ngay khi Logan bắt đầu đếm to. Tới giữa chừng, Ben ngoái đầu kêu lên, "Chú đếm chậm thôi!” Bóng cậu bé nhòa dần vào bòng tối, rồi mất dạng trước cả khi kịp chạy tới bìa rừng.

Beth khoanh tay. “Phải nói là tôi cảm thấy không thoải mái về việc này.”

“Vì sao?”

“Con trai tôi trốn trong rừng vào buổi tối? Tôi thấy thế nào ấy.”

“Nó sẽ ổn thôi. Zeus sẽ tìm được nóvòng hai hoặc ba phút. Không hơn.”

“Anh quá tin tưởng con chó của mình rồi đấy.”

Logan mỉm cười. Và bỗng chốc, cả hai chợt nhận ra là họ đang đứng trước thềm nhà, tận hưởng không gian yên tĩnh của buổi tối. Không khí ấm áp và hơi ẩm, nhưng không còn nóng, tỏa mùi của trang trại: một thứ mùi pha trộn của sồi thông và đất, thứ mùi luôn nhắc Beth nhớ rằng dù thế giới có không ngừng thay đổi thì nơi này vẫn sẽ nguyên vẹn như xưa.

Cô biết là Logan đã quan sát cô suốt cả buổi tối, dù anh đã cố gắng tránh nhìn cô chằm chặp; và cô biết mình cũng đã làm vậy với anh. Cô nhận ra rằng mình thích cái cảm giác mà ánh nhìn của anh đem lại. Cô cũng hài lòng vì biết anh bị mình hấp dẫn, song ở anh lại không có bất cứ một biểu hiện háo hức hay dục vọng trần trụi nào mà cô thường cảm thấy ở những người đàn ông khác mỗi khi họ nhìn cô chòng chọc. Thay vào đó, có vẻ như anh thỏa mãn với việc chỉ đơn giản là được đứng cạnh cô; và dù vì bất cứ lý do gì thì đó cũng chính là điều cô cần.

“Tôi rất vui vì anh đã ở lại ăn tối,” cô lên tiếng, chẳng biết nói gì khác. “Ben đã rất vui.”

“Tôi cũng rất vui.”

Anh thật quá tốt với thằng bé. Ý tôi là chơi cờ với nó.

“Chuyện đó thì có khó khăn gì đâu.”

“Người khác sẽ không nghĩ vậy đâu.”

Anh ngần ngừ. “Có phải là chúng ta lại đang nói về chồng cũ của cô nữa không?”

“Tôi lộ liễu đến thế sao?” Cô tựa lưng vào một cây cột. Dù sao thì anh cũng nói đúng. Tôi đang nói về chồng cũ của tôi. Một kẻ vô tích sự.”

Anh tựa vào tay vịn bên kia của cầu thang, đối diện với cô. “Rồi sao?”

“Tôi chỉ ước giá như mọi chuyện có thể khác đi.”

Anh do dự, và cô biết anh đang phân vân liệu có nên nói thêm gì nữa hay thôi. Cuối cùng, anh im lặng.

“Anh sẽ không thích nổi anh ta đâu,” cô lên tiếng trước “Thực ra thì tôi cũng không nghĩ là anh ta sẽ thích anh”

“Không ư?”

“Không. Và cứ xem như mình may mắn đi. Anh không bỏ lỡ điều gì hết.”

Anh đăm chiêu nhìn thẳng vào cô, không nói gì. Elizabeth đoán chắc là anh đang nhớ lại hồi chiều cô đã dứt khoát không cho anh đề cập tới chuyện này. Cô gạt những sợi tóc vướng vào mắt, băn khoăn tự hỏi liệu có nên tiếp tục đề tài này hay không. “Anh có muốn nghe chuyện đó không?”

“Chỉ khi cô muốn kể cho tôi,” anh nói.

Cô thấy suy nghĩ của mình đang trôi dạt từ hiện tại về quá khứ và chợt thở dài. “Đó là câu chuyện xưa như trái đất... Hồi ấy tôi là một cô nữ sinh năm cuối trung học khờ khạo ngây ngô, anh ta hơn tôi vài tuổi, nhưng chúng tôi đi lễ cùng một nhà thờ trong suốt thời gian khá dài, do vậy mà tôi biết rất rõ về anh ta. Chúng tôi bắt đầu hẹn hò khoảng vài tháng trước khi tôi tốt nghiệp. Gia đình anh ta khá giả, và anh ta luôn hẹn hò với những cô gái nổi tiếng nhất, và tôi đoán mình đã bị cuốn vào những ảo mộng hão huyền xung quanh chuyện đó. Anh ta có những vấn đề quá là hiển hiên mà tôi đã không nhận ra, vấn đề tôi nhận ra thì tôi lại tìm cách bào chữa hộ, và việc tiếp theo thì anh biết đấy, tôi phát hiện mình đã có thai. Quá sức bất ngờ, thế là cuộc đời tôi... thay đổi, anh có hiểu không? Mùa thu năm đó tôi không vào đại học, thậm chí tôi còn không có cả khái niệm làm mẹ là thế nào nữa, chứ nói gì đến làm một bà mẹ đơn thân; tôi không thể tưởng tượng nổi mình đã vượt qua tất cả những chuyện đó ra sao. Tôi chưa bao giờ mơ đến chuyện anh ta cầu hôn tôi. Nhưng, vì một lý do nào đó, anh ta đã cầu hôn, và tôi đồng ý, và mặc dù tôi muốn tin rằng mọi chuyện sẽ tốt đẹp và đã ra sức thuyết phục bà rằng tôi biết rõ việc mình đang làm, nhưng tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều biết đó là sai lầm trước cả khi dấu mực kịp khô trên tờ chứng nhận kết hôn. Chúng tôi rành rành là không có bất cứ điểm chung nào. Chúng tôi cũng thường xuyên cãi lộn, và kết thúc là đường ai nấy đi không lâu sau khi Ben chào đời. Tới đó, tôi thực sự bị mất phương hướng.”

Logan đan hai tay vào nhau. “Nhưng nó đã không ngăn được cô.”

“Ngăn tôi chuyện gì?”

“Chuyện cuối cùng thì cô cũng đã vào đại học và trở thành cô giáo. Cả việc hiểu được làm một bà mẹ đơn thân là thế nào nữa.” Anh cười. “Và bằng cách nào đổ cô đang làm rất tốt.”

Cô mỉm cười vẻ biết ơn. “Đó là nhờ sự giúp đỡ của bà tôi đấy.”

“Dù sao thì cô cũng đã làm tốt.” Anh đứng bắt tréo chân, dường như đang thăm dò cô trước khi cười tủm tỉm. “Khờ khạo ấy hả?”

“Ở trung học á? Ờ phải. Quả thực tôi rất khờ mà.”

“Tôi thấy khó tin quá.”

“Tin hay không tùy anh.”

“Hồi đại học thì thế nào?

“Ý anh là khi đã có Ben? Không dễ dàng. Nhưng khi đó tôi đã có vài tín chỉ AP[1], chúng giúp tôi có chút thuận lợi ban đầu, và thế là tôi theo học ở trường cao đẳng cộng đồng khi Ben vẫn còn đang quấn tã. Tôi chỉ lên lớp hai hoặc ba ngày một tuần trong khi bà ở nhà chăm sóc Ben, và khi về nhà, tôi tranh thủ học bài những lúc không phải làm mẹ. Tình hình tương tự khi tôi chuyển đến Đại học Tổng hợp Wilmington của Bắc Carolina, đủ gần để sáng đi tối về. Tôi phải mất sáu năm mới lấy được bằng đại học, nhưng tôi không muốn lợi dụng bà, lại càng không muốn cho chồng cũ có bất cứ lý do gì để giành toàn quyền nuôi con. Mà nghĩ lại thì hồi đấy anh ta nên thử làm vậy, đơn giản là anh ta hoàn toàn có thể thắng tôi.”

[1]. AP credits (Advanced Placement credit): là một chương trình cho vay tín dụng học đại học ở Mỹ, được tài trợ bởi Hiệp hội các trường đại học và dưới đại học, dành cho các học sinh trung học đạt kết quả tốt qua kỳ thi AP.

“Anh ta có vẻ đào hoa.”

Cô nhăn mặt. “Anh không hình dung được đâu.”

“Cô có muốn tôi nện anh ta một trận nhừ tử không?

Cô cười lớn. “Chuyện đó thật buồn cười. Đúng là trước kia thì có thể tôi sẽ đề nghị anh làm thế đấy, nhưng giờ th. Anh ta chỉ... chưa trưởng thành thôi. Anh ta nghĩ mọi phụ nữ anh ta gặp đều phát điên vì anh ta, anh ta có thể nổi cáu vì những thứ nhỏ nhặt nhất và đổ hết tội lên người khác khi hỏng việc. Ba mươi mốt tuổi đầu mà hành xử như đứa trẻ mười sáu, nếu anh hiểu được ý tôi là gì.” Từ phía bên cô cảm nhận được Logan đang nhìn mình. “Nhưng về anh ta như vậy đủ rồi. Kể cho tôi nghe về anh đi.”

“Kể cái gì?”

“Bất cứ cái gì. Tôi không biết. Vì sao anh lại chọn học ngành nhân loại học?”

Anh suy nghĩ về câu hỏi. “Do tính cách, tôi đoán vậy.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Tôi biết mình không muốn học bất cứ cái gì thực dụng như kinh doanh hay kỹ sư này nọ, và hồi cuối năm học thứ nhất tôi bắt đầu tìm hiểu về các ngành khoa học xã hội và nhân văn.

Và ngành mà tôi thấy thú vị nhất là nhân loại học. Tôi muốn là một người thú vị.”

“Anh đang đùa à.”

“Không hề. Đó là lý do vì sao tôi tham gia các lớp đầu tiên giới thiệu về môn này, ít nhất là thế. Sau đó, tôi nhận thấy nhân chủng học là sự kết hợp tuyệt vời giữa lịch sử, giả thuyết và huyền thoại, mà tất cả những thứ đổ đều hấp dẫn tôi. Tôi đã bị cắn câu.”

“Còn những buổi tiệc tùng hội nhóm thì ”

“Tôi không quan tâm.”

“Bóng đá?”

“Có khi nào anh nghĩ mình đã bỏ lỡ những thứ vui của quãng đời sinh viên không?”

“Không.:

“Tôi cũng vậy,” cô đồng ý. “Nhất là khi tôi đã có Ben.”

Anh gật đầu, sau đó ra hiệu về phía khu rừng, “Ừmm.., cô có nghĩ là ta nên cho con Zeus đi tìm Ben rồi không?”

“Ôi, trời ơi!” cô kêu lên, giọng hơi hoảng loạn. “Vâng. Nó có thể tìm được Ben, đúng không? Đã bao lâu rồi nhỉ?”

“Không lâu lắm đâu. Năm phút, có lẽ thế. Để tôi cho Zeus ra. Và cô đừng lo. Không mất nhiều thời gian đâu.”

Logan bước tới mở cửa, Zeus xổ ngay ra, đuôi ngoe nguẩy, rồi đi lững thững xuống từng bậc thang. Chợt nó quay ngoắt lại và phi ngược lên chỗ Logan.

“Ben đâu?” Logan hỏi.

Tai Zeus dỏng lên. Logan chỉ về hướng Ben đã đi “Tìm Ben.”

Zeus quay lại và bắt đầu chạy theo những đường vòng cung rộng, mũi gí sát đất. Chỉ sau vài giây nó đã phát hiện ra dấu vết và biến mất trong màn đêm.

“Ta có nên đi theo nó không?” Beth hỏi.

“Cô có muốn đi không?”

“Có.”

“Vậy thì đi thôi.”

Họ chỉ vừa tới chỗ những cái cây đầu tiên thì đã nghe tiếng sủa vui mừng của Zeus. Ngay sau đó là tiếng ré lên thích thú của Ben. Khi Beth quay sang nhìn Logan, anh nhún vai.

“Anh không nói dối nhỉ?” cô nói. “Sao nhỉ? Hai phút

“Việc này không khó đối với nó. Tôi biết là Ben không đi quá xa.”

“Khoảng cách xa nhất mà con chó từng lần theo là bao nhiêu?”

“Nó đi theo dấu một con hươu, tôi không rõ lắm, chắc khoảng mươi mười lăm cây số gì đó. Đáng ra nó còn có thể đi tiếp, nhưng rồi nó phải dừng lại trước hàng rào nhà ai đó. Đó là ở Tennessee.”

“Vì sao anh lại lần theo con hươu đó?”

“Thực tập thôi mà. Nó là một con chó thông minh. Nó thích được học và thích được sử dụng kỹ năng của mình.” Đúng lúc đó, Zeus hiện ra từ các lùm cây, Ben bước sát gót nó. “Đó là lý do vì sao mà trò này vui vẻ với Ben bao nhiêu thì cũng thú vị với nó bấy nhiêu.”

“Thật kinh ngạc!” Ben kêu lên. “Nó cứ thế đi thẳng đến chỗ con. Mà con không hề phát ra tiếng động nào cả!”

“Cháu có muốn chơi lại không?” Logan hỏi.

“Được không ạ?” Ben reo lên.

“Nếu mẹ cháu đồng ý.”

Ben quay sang phía mẹ, và cô khoát tay. “Con chơi tiếp đi.

“Được rồi, chú cho Zeus vào trong đi. Lần này cháu sẽ trốn thật kỹ,” Ben tuyên bố.

“Cháu biết chơi rồi đấy,” Logan nói.

Lần thứ hai Ben trốn, Zues tìm thấy nó trong một cái hốc. Lần thứ ba, Ben đi tới đi lui nhằm đánh lạc hướng của Zeus, con chó tìm thấy cu cậu cách xa khoảng nữa cây số, trong cái nhà cây trên con suối. Ben chẳng thích thú gì với chỗ trốn cuối cùng này; vào đêm tối thì cây cầu chênh vênh và sàn nhà cũ kỹ lúc nào cũng có vẻ nguy hiểm hơn nhiều, nhưng tới lúc đó thì Ben đã thấy mệt và sẵn sàng kết thúc cuộc chơi.

Logan theo họ trở lại nhà. Sau khi chúc Ben lúc này đã quá mệt ngủ ngon, anh quay sang Beth và hắng giọng, “Tôi muốn cảm ơn cô vì buổi tối tuyệt vời, nhưng chắc tôi phải về thôi.” anh nói.

Mặc dù đã gần mười giờ đê rồi mà cô vẫn muốn anh đừng đi ngay.

“Anh có muốn tôi lấy xe đưa anh về không?" cô đề nghị. “Mấy phút nữa là Ben ngủ rồi, và tôi

thì rất vui khi được đưa anh về nhà."

"Tôi rất cảm ơn, nhưng chúng tôi sẽ ổn thôi. Tôi thích đi bộ."

"Tôi biết. Tôi không biết nhiều về anh, nhưng tôi biết là anh thích đi bộ." Cô mỉm cười. "Sáng mai tôi sẽ gặp anh, đúng không nhỉ?"

"Tôi sẽ có mặt lúc bảy giờ."

"Tôi có thể cho lũ chó ăn nếu anh có đến muộn một chút."

"Không sao đâu. Vả lại tôi cũng muốn gặp Ben trước khi cậu nhóc sang nhà bố nó. Tôi chắc Zeus cũng thế. Anh chàng tội nghiệp chắc sẽ chẳng biết làm gì nếu không có Ben cùng chơi đuổi bắt.

"Được thôi, vậy thì…" Cô khoanh tay trước ngực, bỗng cảm thấy thất vọng vì Logan sắp ra về.

"Có phiền không nếu ngày mai tôi mượn cô cái xe tải vào thị trấn mua mấy thứ để sửa cái phanh? Nếu không tôi có thể đi bộ."

Cô mỉm cười. "Vâng, tôi biết mà. Không có vấn đề gì. Tôi phải đưa Ben đi và làm vài việc lặt vặt, nhưng nếu không gặp anh, tôi sẽ để chìa khóa dưới thảm để chân ở bên ghế lái."

"Tối rồi," anh nói. Anh nhìn thẳng vào cô. "Chúc cô ngủ ngon, Elizabeth."

"Chúc anh ngủ ngon, Logan."

Khi anh đã đi khỏi, Beth vào xem Ben thế nào và hôn lên má con trai trước khi về phòng mình. Trong lúc cởi quần áo cô nhớ lại buổi tối vừa qua, đăm chiêu suy nghĩ về sự bí ẩn của Logan Thibault.

Anh khác với tất cả những người đàn ông cô từng gặp, cô nghĩ, và rồi lại ngay lập tức tự chế giễu mình vì sớm nghĩ chuyện xa xôi. *Tất nhiên anh ấy khác với họ, cô tự nhủ. Anh với cô chỉ như người mới quen. Trước đó cô chưa từng dành<nhiều thời gian với anh mà*. Dẫu vậy, cô vẫn tin là mình đã đủ chín chắn để nhìn ra đâu là sự thực.

Logan rất khác biệt. Có Chúa chứng giám, Keith chẳng có điểm nào giống anh cả. Mà thực tế là anh cũng chẳng giống bất kỳ ai trong số những người mà cô đã từng hẹn hò sau khi ly dị. Hầu hết những người đàn ông đều khá dễ đọc vị; bất kể họ là người lịch sự quyến rũ hay thô lỗ thiếu tinh tế, thì mọi thứ họ làm dường như đều nhằm một mục đích là đưa cô lên giường. Theo lời bà miêu tả thì ấy là "cái lũ đàn ông rác rưởi". Mà bà thì cô biết là không nói sai bao giờ. Nhưng với Logan thì… chà, quả là cả một vấn đề. Cô không biết anh muốn gì ở cô. Cô biết là anh thấy cô hấp dẫn, và anh có vẻ thích bầu bạn với cô. Nhưng ngoài ra, cô hoàn toà không biết những mục đích khác của anh. Anh có vẻ cũng thích chơi với Ben. Theo một cánh nào đó, cô nghĩ anh đối xử với cô giống như cung cách của một số người đàn ông có gia đình mà cô biết: *Cô xinh đẹp và thú tị thật đấy, nhưng tôi đã có nơi có chốn rồi.*

Cô chợt nảy ra ý nghĩ hay là anh đã có người yêu rồi. Có thể anh đã có bạn gái ở Colorado,

hoặc có thể anh vừa chia tay với tình yêu của đời mình và giờ vẫn đang cố gắng để vượt qua. Nghĩ lại, cô nhận ra rằng mặc dù anh kể với cô những gì anh đã thấy và những việc anh đã làm trong cuộc hành trình xuyên đất nước, nhưng cô vẫn không rõ vì sao anh lại đi bộ hoặc vì sao anh lại quyết định kết thúc cuộc hành trình của mình ở Hampton. Lý lịch của anh thì chẳng có gí bí ẩn phải che đậy, điều này thật lạ. Nếu cô có học được điều gì về đàn ông thì ấy là họ rất thích nói về mình; công việc của họ, thú vui của họ, thành tựu trong quá khứ của họ, động cơ của họ. Logan chẳng đề cập đến bất cứ điều gì trong số đó. Thật khó hiểu.

Cô lắc đầu, tự nhủ mình đang nghĩ ngợi quá nhiều về chuyện này. Dù gì thì họ đã hẹn hò nhau đâu cơ chứ. Họ mới chỉ trải qua một buổi tối thân tình - ăn bánh taco, chơi cờ và trò chuyện. Một sự kiện mang tính gia đình.

Cô mặc đồ ngủ rồi nhặt một cuốn tạp chí trên chiếc bàn cạnh giường. Cô lơ đãng lật qua mấy trang trước khi tắt đèn. Nhưng khi nhắm mắt lại, cô không thể ngăn mình đừng hình dung thấy cái cách mà khóe miệng anh nhếch lên đôi khi nào cô nói điều gì mà anh thấy buồn cười, hoặc cách đôi lông mày của anh nhíu vào nhau mỗi khi anh đang tập trung vào công việc. Lâu lâu cô lại trở mình, mãi không ngủ được, và cô băn khoăn tự hỏi liệu có thể nào, chỉ là có thể thôi, Logan cũng đang thức và nghĩ về cô không.

13

fe

Thibault

Thibault nhìn Victor quăng dây câu xuống dòng nước lạnh vùng Minnesota. Đó là một buổi sáng thứ Bảy quang mây. Không khí tĩnh lặng, mặt hồ phản chiếu bầu trời trong vắt. Họ ra hồ từ sáng sớm, muốn câu cá trước khi hồ trở nên nhộn nhịp ca nô và xuồng cao tốc. Hôm đó là ngày cuối cùng trong kỳ nghỉ của họ; rồi mai cả hai cùng lên máy bay về nhà. Vào buổi tối cuối cùng đó, họ dự định sẽ ăn tới ăn tối tại một nhà hàng đồ nướng có tiếng là ngon nhất thị trấn.

"Tớ nghĩ là cậu có thể tìm được người phụ nữ ấy." Victor nói mà không dạo trước.

Thibault đang cuốn dây câu lại. "Ai?"

"Người phụ nữ trong bức ảnh đã mang lại may mắn cho cậu ấy.>Thibault liếc sang bạn. "Cậu đang nói cái gì thế?"

"Khi nào cậu đi tìm cô ấy. Tớ nghĩ cậu sẽ tìm được."

Thibault cẩn thận kiểm tra lưỡi câu và quăng ra. "Tớ sẽ không đi tìm cô ấy đâu."

"Bây giờ cậu nói vậy thôi. Nhưng cậu sẽ tìm."

Thibault lắc đầu. "Không, tớ không đi đâu. Mà thậm chí có muốn thì cũng chẳng có cách gì tìm được."

"Cậu sẽ tìm ra cách." Victor nói giọng tràn đầy tự tin. Thibault chằm chằm nhìn bạn. "Sao chúng ta lại nói chuyện này nhỉ?"

"Bởi vì," Victor tuyên bố, "chuyện này vẫn chưa kết thúc."

"Tin tớ đi, kết thúc rồi."

"Tớ biết cậu nghĩ như vậy. Nhưng chưa đâu."

Từ lâu Thibault đã biết rằng, một khi Victor bắt đầu nói về chủ đề gì thì cậu sẽ nói về nó mãi không thôi và chỉ dừng lại khi cậu tin là quan điểm đã được làm rõ. Nhưng Thibault không muốn lãng phí ngày cuối cùng như thế, nên anh nghĩ hay nhân dịp này dứt điểm cho xong chủ đề ấy đi.

"Thôi được," anh thở dài. "Vì sao nó lại chưa kết thúc?"

Victor nhún vai. “Bởi vì đó là món nợ chưa trả.”

“Món nợ chưa trả,” Thibault nhắc lại bằng giọng đều đều.

“Đúng,” Victor nói. “Chính xác thế đấy. Cậu hiểu không?

“Không.”

Victor rên lên thất vọng vì thấy Thibault chậm hiểu. Ví dụ có ai đó đến làm mái nhà cho cậu. Người đó làm việc cật lực, và sau đó anh ta sẽ được trả công. Chỉ khi đó mọi chuyện mới kết thúc. Nhưng trong trường hợp này, về bức ảnh ấy mà, thì giống như cái mái nhà đã làm xong, nhưng chủ nhà lại chưa trả công cho thợ. Chừng nào việc thanh toán chưa xong thì coi như món nợ vẫn còn đó.”

“Cậu đang nói là tớ nợ người phụ nữ này thứ gì đó ư?” Thibault tỏ vẻ hoài nghi.

“Đúng. Bức ảnh đã bảo vệ cậu và mang lại may mắn cho cậu. Nhưng một khi cậu chưa thanh toán món nợ đó thì mọi chuyện còn chưa kết thúc.”

Thibault lấy một lon soda trong thùng ướp lạnh. Anh đưa cho Victor một lon. “Cậu đúng là dở hơi.”

Victor cầm lon nước và gật đầu. “Cũng có thể. Nhưng cuối cùng thì cậu vẫn sẽ đi tìm cô ấy. Có một mục đích lớn lao hơn cho toàn bộ chuyện này. Đó là số phận của cậu.”

“Số phận của tớ.”

“Ừ.” :

“Nghĩa là sao?”

“Tớ không biết. Nhưng cậu sẽ biết khi nó đến.”

Thibault không nói gì, chỉ ước giá như Victor đừng bao giờ khơi ra chuyện này. Victor săm soi bạn mình.

“Biết đâu,” cậu suy đoán, “số phận của cậu và cô ấy là dành cho nhau.”

“Tớ có yêu cô ấy đâu hả Victor.”

“Không yêu?”

“Không,” anh đáp.

“Ấy nhưng,” Victor quan sát, “Cậu lại thường xuyên nghĩ về cô ấy.”

Đến đây thì Thibault im lặng, bởi vì anh chẳng biết nói gì hơn.

* * *

Sáng thứ Bảy, Thibault đến sớm và bắt tay ngay vào công việc thường lệ ở khu trại chó: cho ăn, làm vệ sinh và huấn luyện. Trong lúc anh làm thì Ben chơi với Zeus cho đến khi Elizabeth gọi nó vào để chuẩn bị đi. Đứng trên bậc tam cấp, cô vẫy con trai; dù đứng cách khá xa nhưng anh vẫn có thể thấy là cô đang lơ đãng.

Cô quay vào trong nhà đúng lúc anh đưa mấy con chó ra; anh thường cho chó đi dạo theo từng nhóm ba con, với Zeus theo sau. Ra khỏi nhà một quãng xa, anh sẽ tháo xích cho lũ chó, nhưng chúng vẫn hay lẵng nhẵng bám theo anh bất chấp anh đi về hướng nào. Anh thích thay đổi lộ trình; làm thế là để giữ lũ chó không lang thang quá xa. Giống như con người, chó sẽ cảm thấy nhàm chán nếu như ngày nào cũng làm một công việc như nhau. Thông thường, các cuộc dạo chơi của mỗi nhóm kéo dài khoảng ba mươi phút. Sau cuộc dạo của nhóm thứ ba, anh để ý thấy chiếc xe của Elizabeth đã đi rồi, và anh đoán cô đưa Ben tới nhà bố cậu bé.

Anh không thích bố của Ben, chủ yếu là vì Ben và Elizabeth không thích anh ta. Anh ta có vẻ là người rất khó chịu, nhưng anh chẳng thể làm gì hơn ngoài việc lắng nghe cô nói về anh ta. Anh chưa đủ thân thiết với cô để đưa ra một lời khuyên nào đó, và nếu anh có muốn đi nữa cô cũng có hỏi ý kiến anh đâu cơ chứ. Gì thì gì, đó cũng chẳng phải việc của anh.

Vậy việc của anh là gì? Vì sao anh lại ở đây? Dù rất không muốn, nhưng anh vẫn cứ hồi tưởng về cuộc nói chuyện với Victor, và anh biết mình ở đây là vì những gì Victor đã nói trên mặt hồ buổi sáng hôm đó. Và, tất nhiên cả những gì xảy ra sau đó nữa.

Anh cố xua đuổi ký ức đó đi - Anh sẽ không đến đó nữa. Không bao giờ.

Thibault gọi lũ chó rồi cùng chúng quay về chuồng. Sau khi nhốt chúng lại, anh đi xem xét nhà kho. Khi bật đèn lên, anh ngạc nhiên dán mắt vào các giá đồ dọc theo các bức tường. Hóa ra ông của Elizabeth không chỉ có vài thứ đồ ít ỏi - nơi này thật chẳng khác gì một cửa hàng dụng cụ bừa bộn. Anh đi lại trong nhà kho, xem xét các giá đồ, lục lọi trong mấy hộp đồ nghề và hàng đống vật dụng để trên bàn gia công cơ khí. Cuối cùng anh cũng tìm được một cái mỏ lết, mấy bộ cờ lê lục lăng, một cái kích, rồi anh đem chúng ra chỗ chiếc xe tải. Theo lời dặn của Elizabeth, anh tìm thấy chìa khóa xe dưới tấm thảm để chân. Thibault lái xe ra cổng, hướng về phía một cửa hàng dụng cụ ô tô mà anh láng máng nhớ là đã nhìn thấy gần thị trấn.

Mọi thứ anh cần đều có ở đây - má phanh, kẹp chữ C và một ít mỡ chịu nhiệt - chưa đầy nửa tiếng sau anh đã trở về nhà. Anh đặt cái kích vào vị trí và kích chiếc xe lên, sau đó tháo bánh xe đầu tiên. Dùng kẹp chữ C, anh ép ngược pít tông và gỡ má phanh cũ ra. Sau khi kiểm tra tình trạng của rô tơ, anh lắp má phanh mới vào, rồi lắp bánh xe trở lại vị trí cũ. Anh cũng làm tương tự như thế với các bánh còn lại.

Khi đang làm gần xong má phanh thứ ba thì anh nghe tiếng động cơ xe của Elizabeth đi trên lối vào, từ từ tiến đến và đỗ ngay cạnh chiếc xe tải cũ. Anh ngoái lại đúng lúc cô vừa ra khỏi xe, anh chợt nhận ra cô đã đi được vài tiếng.

“Công việc thế nào anh?” cô hỏi.

“Cũng sắp xong.”

“Thật sao?” Cô có vẻ ngạc nhiên.

“Chỉ là mấy cái má phanh thôi mà. Không có gì to tá

“Tôi cá là bác sĩ phẫu thuật cũng nói như vậy. Chỉ là bị ruột thừa thôi mà.”

“Cô có muốn học cách thay phanh không?” Thibault hỏi, ngước nhìn khuôn mặt bị ngược sáng của cô như in trên nền trời.

“Có lâu không?”

“Không.” Anh nhún vai. “Chắc khoảng mười phút.”

“Chỉ thế thôi sao?” cô ngạc nhiên. “Được. Đợi tôi đem đồ ăn vào nhà đã nhé.”

“Có cần tôi giúp không?”

“Không, chỉ vài cái túi thôi mà.”

Anh lắp bánh xe thứ ba vào vị trí và siết chặt đai ốc trước khi chuyển sang tháo chiếc cuối cùng. Anh mới chỉ nới lỏng các đai ốc thì đã thấy Elizabeth đến bên. Khi cô ngồi xổm xuống bên cạnh, anh có thể thấy thoang thoảng mùi dầu dừa của loại nước thơm mà cô dùng sáng nay.

“Đầu tiên, cô tháo bánh xe ra...” anh bắt đầu tỉ mỉ hướng dẫn toàn bộ quy trình cho cô, đảm bảo rằng cô hiểu từng bước một. Khi anh hạ kích xuống và bắt đầu thu dọn dụng cụ, cô lắc đầu.

“Có vẻ như rất dễ. Tôi nghĩ thậm chí tôi cũng có thể làm được.”

“Chắc chắn rồi.”

“Vậy tại sao họ lại lấy tiền công đắt thế nhỉ?”

“Tôi không biết.”

“Đúng là tôi đã chọn nhầm nghề mất rồi.” Cô vừa nói vừa đứng dậy, cột tóc thành túm đuôi ngựa sau đầu. “Dù sao cũng cảm ơn anh đã giúp. Từ lâu tôi đã muốn đi sửa mấy cái phanh đó.”

“Không có gì.”

“Anh có đói không? Tôi vừa mua một ít thịt gà để làm bánh kẹp thịt. Và cả dưa muối nữa.”

“Nghe ngon quá nhỉ,” anh trả lời.

Họ ăn trưa ở hiên sau của ngôi nhà, nơi nhìn ra khu vườn. Elizabeth có vẻ hơi lơ đãng, dẫu vậy họ cũng tào lao đôi chút về chuyện người ta lớn lên như thế nào ở một thị trấn nhỏ miền Nam, nơi mà mọi người đều biết rất rõ về nhau. Họ kể cho nhau vài câu chuyện vui vẻ. Thibault thừa nhận rằng anh thích một cuộc sống ẩn dật hơn.

“Sao tôi lại không thấy ngạc nhiên nhỉ?” cô hỏi.

Xong xuôi, Thibault trở lại với công việc của mình, còn Elizabeth thì dành buổi chiều dọn dẹp nhà cửa. Không như ông cô, Thibault đã mở toang cái cửa sổ phòng vốn bị dính chặt bằng sơn từ lâu, mặc dù việc đó có vẻ khó hơn nhiều so với việc sửa phanh ô tô. Nhưng lại chẳng dễ dàng đóng mở cái cửa sổ đó. Cho dù anh đã cố dùng cát chà nhiều lần để làm nó trơn tru. Tiếp đến anh sơn lại khung cửa.

Sau đó anh lại tiếp tục các công việc thường nhật của mình. Làm xong mọi việc ở khu trại chó lúc gần năm giờ chiều mặc dù có thể ra về, nhưng anh đã không làm vậy. Anh bắt đầu soạn các chồng hồ sơ, vì công việc này sẽ ngốn cả ngày mai nên anh muốn bắt tay vào làm được chút nào hay chút ấy. Sau hai tiếng đồng hồ, anh nghĩ là mọi thứ đã ngăn nắp hơn rất nhiều - mà có ai ở đây để mà bình luận kết quả của anh cơ chứ - anh không nghe thấy Elizabeth đang lại gần. Anh chỉ thấy Zeus nhỏm dậy tiến ra phía cửa.

“Thật ngạc nhiên là anh vẫn còn ở đây,” cô cất lời từ ngưỡng cửa. “Tôi thấy đèn sáng và nghĩ anh quên tắt đèn.”

“Quên thế nào được.”

Cô chỉ vào đống hồ sơ trên bàn. “Tôi thực không thể diễn tả được tôi vui tới mức nào vì anh đã sắp xếp lại chỗ này. Hồi hè bà đã giục tôi nhưng tôi cứ lờ đi mãi.”

“May cho tôi quá,” anh dài giọng.

“Không, may cho tôi mới đúng. Tôi cảm thấy rất có lỗi.”

“Tôi thì hầu như tin cô, ngoại trừ cái điệu tủm tỉm kia. Cô có nghe tin gì về Ben hay bà Nana không?”

“Cả hai,” cô trả lời. “Bà tôi rất ổn, còn Ben thì khổ sở. Nó không kể gì nhiều, nhưng tôi cảm thấy điều đó qua giọng nói của nó.”

“Tôi rất tiếc,” anh nói với vẻ thông cảm.

Cô nhún vai một cách bồn chồn trước khi cầm lấy tay cửa. Cô xoay xuôi xoay ngược, tỏ ra thích thú với cơ cấu của nó. Cuối cùng, cô buông một tiếng thở dài. “Anh có muốn giúp tôi làm ít kem không?”

“Gì cơ?” Anh đặt tập hồ sơ đang dán nhãn xuống.

“Tôi rất thích kem tự làm. Không gì ngon bằng khi nó còn lạnh, nhưng cũng chẳng vui vẻ gì nếu làm xong rồi không biết chia sẻ với ai.”

“Tôi không nhớ là đã bao giờ được ăn kem tự làm chưa...”

“Thế thì anh không biết là anh đang bỏ lỡ cái gì đâu. Thế nào?”

Sự nhiệt tình kiểu trẻ con của cô lan cả sang anh “Được thôi,” anh đồng ý. “Nghe có vẻ vui đấy.”

“Để tôi chạy ra cửa hàng kiếm mấy thứ cần thiết. Tôi sẽ quay lại ngay.”

“Thế thì tại sao lại không mua kem luôn ở đó cho đơn giản nhỉ?”

Đôi mắt cô sáng lên thích thú. “Nhưng nó sẽ không giống như kem tôi làm. Rồi anh sẽ thấy. Tôi sẽ quay lại ngay sau vài phút.”

Và đúng như cô nói. Thibault chỉ kịp thu dọn lại bàn làm việc và kiểm tra trại chó lần cuối thì đã nghe thấy tiếng xe cô quay về. Hai người gặp nhau lúc cô đang ra khỏi xe.

“Anh có thể mang giúp tôi bịch đá bào vào nhà không?” cô hỏi. “Nó ở ghế sau.”

Anh xách túi đá bào theo cô vào trong bếp, rồi cất vào trong tủ lạnh trong khi cô lấy ra một bịch “Half and half”(1) loại một lít đặt lên quầy bếp.

(1) Half and half: một loại đồ uống ở Mỹ, là hỗn hợp gồm sữa và váng sữa, mỗi thứ một nửa.

“Anh có thể lấy giúp tôi cái máy làm kem không? Nó ở trong kho bếp, giá trên cùng bên trái.”

Thibault bước ra khỏi kho bếp cùng với một chiếc máy làm kem loại quay tay trông ít nhất cũng phải năm mươi năm tuổi. “Có phải cái này không?”

“Đúng nó đấy.”

“Nó vẫn dùng được chứ?” anh hỏi vẻ không mấy tin tưởng.>“Như mới ấy chứ. Đáng kinh ngạc đúng không? Đó là quà cưới của bà, nhưng nhà tôi vẫn dùng nó suốt đấy. Nó làm kem ngon lắm.”

Anh mang nó lại chỗ quầy và đứng cạnh cô. “Tôi có thể làm gì nữa?”

“Nếu anh đồng ý quay máy đánh kem thì tôi sẽ trộn các thứ.”

“Công bằng đấy”, anh nói.

Cô lấy ra một cái máy trộn chạy điện, một cái bát và một cái cốc đong. Trong ngăn đựng đồ gia vị, cô chọn ra đường, bột và tinh dầu vani. Cô cho ba cốc đường và một cốc bột vào bát, dùng tay trộn đều rồi đặt bát lên trên giá máy trộn. Sau đó, cô đập vào ba quả trứng, rót hết Half and half vào, cho thêm ba thìa cà phê tinh dầu vani, rồi bật máy trộn. Sau cùng, cô thêm một chút sữa, rồi đổ hỗn hợp này vào hộp kem và đặt nó vào máy làm kem, bao xung quanh hộp bằng đá bào và muối hạt.

“Xong rồi,” cô thông báo rồi đưa nó cho anh. Cô gom chỗ đá bào và muối hạt còn lại. “Chúng ta ra ngoài hiên. Phải làm ở ngoài đó, nếu không sẽ không đạt.”

“Ra thế,” anh nói.

Cô ngồi cạnh anh trên bậc thềm, gần anh hơn một chút so với hôm trước. Kẹp hộp kem giữa hai chân, Thibault bắt đầu quay cần quay, ngạc nhiên khi thấy nó hoạt động thật dễ dàng.

"Cảm ơn anh đã làm kem cùng tôi,” cô nói. “Tôi thực sự cần ăn kem. Tôi đã có một ngày tồi tệ."

“Vậy sao?”

Cô quay về phía anh, nở một nụ cười ranh mãnh. “Anh rất giỏi đấy.”

“Giỏi gì c

“Nói ‘Vậy sao?’ khi ai đó đưa ra một nhận xét, Chỉ vừa đủ để khiến người ta tiếp tục câu chuyện, còn anh lại không bị mang tiếng là quá tò mò.”

“Vậy sao?”

Cô cười khúc khích. “Vậy sao," cô nhại lại. "Trong khi hầu hết mọi người sẽ nói đại loại như, 'Chuyện gì đã xảy ra?” hoặc, ‘Vì sao?’ ”

“Được rồi. Chuyện gì đã xảy ra? Vì sao nó lại là một ngày tồi tệ?”

Cô phát ra một tiếng khịt mũi khó chịu, “Ờ, chỉ là sáng nay, khi sắp xếp đồ đạc Ben đã rất hư, và tôi đã phải phát nó một cái vào mông để giục nó khẩn trương,vì nó quá lề mề. Bố nó lúc nào cũng khó chịu mỗi khi nó đến muộn. Nhưng hôm nay thì sao? Chà, hôm nay, dường như thậm chí anh ta quên mất rằng Ben sẽ đến. Tôi phải gõ cửa mất mấy phút thì anh ta mới chường ra mở cửa và tôi biết thừa anh ta vừa mới ra khỏi giường. Nếu biết là anh ta còn đang ngủ, tôi đã chẳng phải vất vả với Ben, và tôi vẫn còn thấy có lỗi với nó. Và, tất nhiên, lúc rời khỏi đó, tôi thấy Ben đang lấy rác đi đổ, vì bố nó quá lười không buồn làm việc đó. Rồi sau đó, tất nhiên, tôi đã dành nguyên ngày để dọn dẹp. Mấy tiếng đầu thì cũng không đến nỗi vất vả lắm, nhưng về sau, tôi thực sự cần được ăn kem.”

“Có vẻ không giống một ngày thứ Bảy thư giãn lắm nhỉ.”

“Hẳn nhiên,” cô lẩm bẩm, và anh có thể đoán là cô đấu tranh xem có nên nói tiếp nữa không. Còn có cái gì đó khác, cái gì khác nữa đang làm cô bận tâm. Và rồi cô hít một hơi thật sâu trước khi buông tiếng thở dài. “Hôm nay là ngày sinh nhật của em trai tôi,” giọng cô hơi run run. “Hôm nay tôi đã đến đó, sau khi chở Ben đến chỗ bố nó. Tôi đã đem hoa đến nghĩa trang.”

Thibault cảm thấy nghẹt thở khi nhìn tới tấm ảnh trên lò sưởi. Mặc dù cũng ngờ ngợ rằng em trai cô đã hy sinh, nhưng đây là lần đầu tiên anh được nghe lời xác nhận của Elizabeth. Ngay lập tức, anh hiểu vì sao cô không muốn ở một mình đêm nay.

“Tôi rất tiếc,” anh nói chân thành.

“Tôi cũng thế. Chắc anh sẽ thích nó. Mọi người đều thích nó.”

“Tôi tin chắc là vậy.”

Cô vặn vẹo hai bàn tay. “Lúc đầu bà quên mất. Tất nhiên, chiều nay bà đã nhớ ra và gọi điện nói là bà rất buồn vì không thể có mặt ở đây được. Bà đã khóc, nhưng tôi đã bảo là mọi việc sẽ ổn thôi. Chuyện không có gì to tát cả.”

“Có đấy. Cậu ấy là em của cô và cô nhớ cậu ấy.”

Một nụ cười buồn bã thoáng qua gương mặt cô, rồi tan biến. “Anh làm tôi nhớ tới nó,” cô nói rất khẽ. “Không hẳn là do vẻ bề ngoài của anh, mà là phong thái của anh. Tôi nhận thấy điều đó ngay khi anh tới xin việc. Giống như là cả hai được đúc từ một khuôn vậy. Tôi đoán đó là phong thái của lính thủy đánh bộ, có phải không?”

“Có lẽ,” anh nói. “Tôi đã từng gặp đủ loại người.”

“Tôi cá là vậy.” Cô ngừng lời, thu đôi chân lại phía ngực và vòng tay ôm hai đầu gối. “Anh có thích không? Làm lính thủy đánh bộ ấy?”

“Đôi khi.”

“Nhưng không phải lúc nào cũng thích

“Ừ.”

“Drake lại rất thích. Thực tế là nó yêu tất cả những gì thuộc về lính thủy đánh bộ.” Mặc dù cô đang chăm chú nhìn theo chuyển động của tay quay nhưng Thibault có thể thấy là cô đang chìm đắm trong những ký ức của mình. “Tôi nhớ lúc cuộc tấn công bắt đầu. Khi mà trại Lejeune chỉ cách địa điểm chiến sự chưa đầy một tiếng đi xe thì đó quả là tin tức động trời. Tôi đã rất lo cho nó, đặc biệt là khi nghe nói về vũ khí hóa học và các cuộc đánh bom tự sát. Nhưng anh có muốn biết nó lo lắng điều gì không? Ý tôi là trước cuộc tấn công ấy?”

“Về cái gì?”

“Về một bức ảnh. Một bức ảnh cũ vớ vẩn. Anh có thể tin được không?”

Câu nói bất ngờ đó khiến tim Thibault động thình thình trong lồng ngực, nhưng anh vẫn cố tỏ ra bình tĩnh.

“ Bức ảnh nó chụp tôi lần đầu hai chị em đến hội chợ năm đó,” cô tiếp tục. “Đó là những ngày nghỉ cuối tuần cuối cùng mà hai chị em tôi còn ở bên nhau trước khi nó nhập ngũ. Sau khi đi lòng vòng một lúc, bọn tôi lững thững tách ra khỏi đám đông. Tôi nhớ là đã cùng nó ngồi cạnh một cây thông to, vừa nói chuyện vừa ngắm đu quay hàng tiếng đồng hồ. Đó là một chiếc đu quay rất lớn, sáng rực ánh đèn; bọn tôi có thể nghe thấy tiếng lũ trẻ hú hét ầm ĩ khi chiếc đu khổng lồ cứ quay tròn dưới bầu trời mùa hè tuyệt đẹp. Bọn tôi nói về bố mẹ, về việc nếu còn sống thì bây giờ họ sẽ thế nào, liệu tóc hai người đã bạc chưa, chúng tôi vẫn sẽ ở Hampton hay đã chuyển đi nơi khác, và tôi nhớ là mình đã nhìn lên trời. Bất chợt, một ngôi sao băng vụt qua, và điều ước duy nhất tôi có thể nghĩ ra là bằng một cách nào đó bố mẹ cũng đang nghe thấy điều bọn tôi nói.”

Cô ngừng lại, chìm vào ký ức, rồi lại tiếp tục câu chuyện. “Drake đã ép plastic bức ảnh đó và giữ nó trong suốt khóa huấn luyện cơ bản. Sau đó, nó sang Iraq, rồi email cho tôi nói là đã bị mất bức ảnh, và đòi tôi gửi chobức ảnh khác. Tôi thì thấy chuyện này hơi điên rồ, nhưng tôi không ở đó, nên tôi không biết nó phải trải qua những gì, vì thế tôi nói là sẽ gửi cho nó một bức ảnh khác. Nhưng rồi lần chần mãi mà tôi vẫn chưa gửi ngay được. Đừng hỏi tôi vì sao. Giống như là có cái gì đó thuộc về trực giác ngăn tôi làm điều đó. Ý tôi là, tôi đã cho cái đĩa vào ví rồi, nhưng cứ mỗi khi tới gần bưu điện là y như rằng tôi lại nhớ ra là mình quên rửa ảnh. Và rồi cuộc tấn công bắt đầu. Rốt cuộc rồi tôi cũng gửi được ảnh cho nó, nhưng sau đó bức thư bị trả lại, dấu niêm phong còn nguyên. Drake đã hy sinh ngay trong tuần đầu tiên của cuộc chiến.”

Cô nhìn anh chăm chú. “Năm ngày. Nó chỉ tham gia cuộc chiến được năm ngày. Và tôi chẳng bao giờ gửi được cho nó thứ mà nó yêu cầu nữa. Anh có biết tôi cảm thấy thế nào không?”

Thibault cảm thấy lòng quặn thắt. “Tôi không biết phải nói gì.”

“Anh chẳng thể nói gì cả,” cô nói. “Đó chỉ là một trong số những điều tồi tệ, không thể diễn tả được bằng lời. Và bây giờ... hôm nay, tôi vẫn nghĩ là nó chỉ đi đâu đó thôi. Bà tôi không nhớ, Ben cũng không nhớ. Ít nhất thì với Ben, tôi còn có thể hiểu được. Khi Drake hy sinh nó còn chưa đầy năm tuổi, và anh biết đấy, làm sao nó có thể nhớ được gì ở độ tuổi đó chứ. Có chăng thì cũng chỉ là một vài kỷ niệm lờ mờ, đứt quãng. Nhưng Drake đã quá tốt với Ben, vì nó thực sự vui thích khi được ở bên thằng bé.” Cô nhún vai. “Cũng giống như anh vậy.”

Thibault ước cô đừng nói như vậy. Anh không thuộc về nơi này...

“Tôi đã không muốn thuê anh,” cô tiếp tục, không để ý đến vẻ bối rối của Thibault. “Anh có biết điều này không?”

“Tôi biết.”

“Nhưng không phải vì anh đã cuốc bộ từ Colorado đến đây. Đó chỉ là một phần, còn lý do chính là vì anh đã phục vụ trong lực lượng lính thủy đánh bộ.”

Anh gật đầu. Cô lặng lẽ với lấy cái máy làm kem. “Có lẽ là nên cho thêm ít đá nữa,” cô nói. Cô mở nắp, đổ thêm đá vào rồi đưa lại cho anh

“ Vì sao anh lại ở đây?” cuối cùng cô hỏi.

Mặc dù biết ý cô muốn nói gì nhưng anh giả như không biết. “Bởi vì cô đã đề nghị tôi ở lại.”

“Ý tôi là, vì sao anh ở lại Hampton? Và lần này tôi muốn anh nói sự thật.” Anh thận trọng tìm cách giải thích. “Bởi vì có vẻ như đây là một nơi đẹp đẽ, và cho đến lúc này tôi vẫn thấy đây là một nơi rất đẹp.”

Vẻ mặt của cô cho thấy là cô biết anh còn có những lý do khác nữa, và cô đang chờ đợi. Thấy anh không nói thêm điều gì, cô cau mày. “Có gì đó liên quan tới thời gian anh ở Iraq, đúng thế không?”

Sự im lặng của anh đã tố cáo anh.

“Anh đã ở đó bao lâu?”

Anh cựa quậy, không muốn nói về chuyện đó chút nào nhưng cũng hiểu rằng mình chẳng còn lựa chọn nào khác. “Lần nào cơ?”

“Anh sang đó mấy lần?”

“Ba lần ”

“Anh có tham dự nhiều trận đánh không?”

“Có.”

“Nhưng anh vẫn sống sót.”

“Ừ."

Cô mím chặt môi, bỗng nhiên, trông cô như sắp khóc. “Tại sao lại là anh mà không phải là em trai tôi?”

Anh quay tay quay bốn vòng trước khi đưa ra câu trả lời mà anh biết rõ là giả dối. “Tôi không biết.”

Khi Elizabeth đứng dậy đi lấy bát và thìa ăn kem. Thibault phải cố sức cưỡng lại ý muốn gọi Zeus và lặng lẽ rời khỏi đây, ngay lập tức, trước khi anh kịp đổi ý, rồi sau đó quay về nhà ở

Colorado.

Anh không thể gạt bỏ được những suy nghĩ về bức ảnh đang để trong túi áo, bức ảnh mà Drake đã đánh mất. Thibault đã tìm thấy nó, còn Drake thì đã chết; và bây giờ anh đang ở đây, trong ngôi nhà nơi Drake đã lớn lên, bên cạnh người chị mà cậu ấy đã rời bỏ.

Nhìn qua thì tất cả những chuyện này thật quá phi lý nhưng khi nuốt nước bọt để xoa dịu cảm giác khô khốc trong miệng, anh tập trung vào những sự việc mà anh biết là có thật. Đó chỉ đơn thuần là một bức ảnh của Elizabeth mà em trai cô ấy đã chụp. Chẳng có gì là bùa may mắn ở đây cả. Thibault đã sống sót trong thời gian ở Iraq, nhưng phần lớn lính thủy đánh bộ khác cũng vậy. Trên thực tế, hầu như cả trung đội đều sống sót, cả Victor nữa. Nhưng một số người khác đã chết, trong đó có Drake, và mặc dù thật đau buồn, nhưng điều đó chẳng liên quan gì đến bức ảnh. Đó là chiến tranh. Còn như về phần mình, anh đang ở đây anh đã quyết định đi tìm người phụ nữ trong bức ảnh. Chẳng có gì liên quan đến số phận hay phép màu nào cả.

Nhưng anh đi tìm Elizabeth là vì Victor...

Anh chớp mắt và tự nhắc bản thân rằng mình không tin bất cứ điều gì Victor nói.

Điều mà Victor nói chỉ là mê tín dị đoan. Nó không thể là thật được. Ít nhất thì cũng không phải tất cả.

Như cảm nhận được cuộc giằng co trong anh, Zeus ngẩng đầu lên nhìn chủ. Vểnh đôi tai, nó phát ra một tiếng rên khe khẽ bước lên bậc thềm và liếm tay Thibault. Thibault nâng đầu Zeus lên, và con chó sục mõm vào mặt anh.

“Tao đang làm gì ở đây vậy?” Thibault thì thào. “Vì sao tao lại đến đây?”

Trong khi chờ đợi một câu trả lời sẽ không bao giờ đến, anh nghe thấy tiếng cánh cửa sập mạnh phía sau lưng. “Anh đang nói chuyện một mình hay nói với con chó đấy?” Elizabeth hỏi. “Cả hai,” anh nói.

Cô ngồi xuống cạnh anh và đưa cho anh cái thìa. “Vậy bọn anh đang nói chuyện gì?”

“Không có gì quan trọng,” anh nói. Anh ra hiệu cho Zeus nằm xuống, còn nó thì cứ cố dán mình vào bậc thềm để được gần cả hai.

Elizabeth mở máy làm kem ra và xúc kem vào từng bát. “Hy vọng là anh sẽ thích,” cô nói, đưa cho anh một bát.

Cô xúc một thìa nếm thử rồi quay sang anh, nét mặt nghiêm túc. “Tôi muốn xin lỗi anh,” cô nói.

“Về chuyện gì?”

“Vì câu nói lúc nãy... Khi tôi hỏi vì sao anh qua được còn em trai tôi thì không.”

“Đó là một câu hỏi chính đáng mà.” Anh gật đầu, cảm thấy không thoải mái trước cái nhìn chăm chú của cô.

“Không phải. Và tôi đã sai khi hỏi anh. Tôi rất xin lỗi.”

“ Không sao đâu.”

Cô ăn một thìa kem nữa, do dự một lát trước khi lên tiếng. “Anh có nhớ tôi nói rằng tôi đã không muốn thuê anh vì anh từng là lính thủy đánh bộ không?">Anh gật đầu.

“Rất có thể là anh đã hiểu không đúng ý tôi. Đó không phải vì anh làm tôi nhớ tới Drake. Mà là vì cái cách Drake chết." Cô gõ thìa vào bát. "Drake bị giết bởi người bên mình.”

Thibault quay đi khi cô nói tiếp.

“Tất nhiên, lúc đầu tôi không biết chuyện đó. Bà và tôi chỉ nhận được sự né tránh của họ. ‘Cuộc điều tra vẫn đang tiếp tục’ hay ‘Chúng tôi đang xem xét vấn đề này’, kiểu vậy. Phải hàng tháng trời sau mới biết được là nó đã bị chết như thế nào, và thậm chí cả khi đó cũng không biết được ai là người phải chịu trách nhiệm.”

Cô cố tìm từ chính xác. “Chỉ là... có vẻ như không công bằng, anh biết đấy. Ý tôi là, tôi biết đó là một tai nạn, tôi biết là dù ai đã làm điều đó đi nữa thì cũng không có nghĩa là người đó muốn giết em trai tôi. Tuy nhiên, nếu một chuyện tương tự xảy ra ở đây, ở nước Mỹ, thì ai đó phải bị kết tội ngộ sát rồi. Nhưng đấy là ở Iraq, không ai muốn sự thật bị phơi bày. Và sẽ chẳng bao giờ hết.”

“Vì sao cô lại kể cho tôi nghe chuyện này?” Thibault hỏi rất khẽ.

“Bởi vì,” cô nói, “đó mới chính là lý do thực để tôi không muốn thuê anh. Sau khi biết được chuyện gì đã xảy ra với Drake, cứ mỗi lần nhìn thấy một người lính đánh bộ là tôi lại tự hỏi mình có phải đây là người đã giết chết Drake không? Hay anh ta có đang che giấu cho kẻ đã giết Drake không? Tôi biết điều đó thật không công bằng, tôi biết như vậy là sai, nhưng tôi không thể bắt mình nghĩ khác được, Sau một thời gian, cơn giận dữ đó đã dần trở thành một phần trong tôi, cứ như đó là cách duy nhất để tôi chống chọi với nỗi đau này. Tôi không muốn trở thành một người như thế này, nhưng tôi bị mắc kẹt trong cái vòng luẩn quẩn đáng sợ với những câu hỏi và trách cứ. Và rồi, đột nhiên, anh bước vào văn phòng xin việc. Và bà tôi, dù biết chính xác tôi cảm thấy thế nào - mà có thể chính vì thế cũng nên - s quyết định thuê anh.”

Cô đặt bát của mình sang bên cạnh. “Đó là lý do vì sao tôi không nói chuyện nhiều với anh trong mấy tuần đầu. Tôi chẳng biết phải nói cái gì. Tôi cứ nghĩ là chẳng có gì để mà nói, bởi vì anh cũng sẽ rời khỏi đây trong vòng một vài ngày là cùng, như những người khác thôi. Nhưng anh không đi. Ngược lại, anh còn làm việc chăm chỉ và ở lại muộn, anh đối xử tốt với bà tôi và với con trai tôi... và thật là bất ngờ, anh giống một người đàn ông hơn là một lính thủy đánh bộ.” Đắm chìm trong suy nghĩ một lúc, rồi cô huých nhẹ đầu gối vào anh. “Và không chỉ có vậy,

anh là người sẵn sàng lắng nghe những người phụ nữ đa cảm huyên thuyên mà không bảo họ thôi đi."

Anh huých lại cô để chứng tỏ là anh không thấy phiền gì hết. "Hôm nay là sinh nhật Drake."

"Vâng, hôm nay." Cô nâng bát của mình lên. Vì em trai tôi, Drake," cô nói.

Thibault chạm bát với cô. "Vì Drake," anh nhắc lại.

Zeus rên ư ử và lo lắng nhìn hai người chằm chặp. Dù căng thẳng nhưng cô vẫn đưa tay sục sục bộ lông của nó, "Mày không phải nâng cốc đâu. Đây là giây phút dành cho Drake."

Nó nghiêng đầu tỏ vẻ phân vân, và cô cười phá lên.

"Blah, blah, blah. Nó không hiểu tôi nói gì hết."

"Đúng, nhưng nó có thể biết là cô đang buồn đấy. Vì thế nó mới chịu ngồi im gần cô."

"Nó quả thực đáng kinh ngạc. Tôi chưa từng thấy con chó nào có trực giác nhạy bén và được huấn luyện tốt như vậy. Bà tôi cũng nói thế, và tin tôi đi, điều đó rất có ý nghĩa đấy."

"Cảm ơn cô," anh nói. "Nó là giống chó tốt.

"Thôi được," cô nói. "Đến lượt anh nói. Anh đã biết khá nhiều về tôi rồi."

"Vậy cô muốn biết điều gì?"

Cô cầm bát lên, múc một thìa kem đưa vào miệng rồi hỏi, "Anh đã yêu bao giờ chưa?"

Khi thấy anh nhướng lông mày lên vì bất ngờ trước cách nói thoải mái của mình, cô phẩy tay. "Anh đừng nghĩ là tôi quá tọc mạch nhé. Nhất là sau tất cả những gì tôi vừa kể với anh. Thú thực đi."

"Một lần," anh thừa nhận.

"Gần đây?

"Không. Lâu rồi. Khi tôi còn đang học đại học."

"Cô ấy là người thế nào?"

Có vẻ như anh đang tìm từ cho đúng. "Thực tế," anh nói. Cô không nói gì, nhưng vẻ mặt biểu lộ mong được nghe thêm.

"Thôi được," anh tiếp tục. "Cô ấy học chuyên ngành nghiên cứu phụ nữ. Thích đi dép quai da và mặc váy dài, ghét trang điểm. Cô ấy viết bình luận cho tờ báo sinh viên và bênh vực cho quyền của hầu hết các nhóm xã hội học trên thế giới, trừ đàn ông da trắng và người giàu. Ờ, cô

ấy còn là một người ăn chay."

Beth chăm chú quan sát anh. "Vì một lý do nào đó, tôi không thể nghĩ anh lại yêu một ai đó như vậy."

"Tôi cũng không hiểu được. Và cả cô ấy nữa. Mà cũng không kéo dài lâu. Nhưng trong một thời gian ngắn thì khả năng bỏ qua sự khác biệt của hai người mạnh đến mức đáng ngạc nhiên đấy. Và chúng tôi đã làm thế.">"Thế anh và cô ấy yêu nhau trong bao lâu?"

"Khoảng hơn một năm."

"Sau đó anh có tin tức gì của cô ấy không?"

Anh lắc đầu. "Không hề."

"Và chỉ thế thôi ư?"

"Ngoài một hai cô thời phổ thông ra thì chỉ có thế. Nhưng hãy nhớ là năm năm trở lại đây không thích hợp để bắt đầu một mối quan hệ mới cho lắm."

"Ừ, tôi cũng cho là vậy."

Zeus đứng lên và nhìn chăm chú về phía cổng, tai nó giật giật. Có gì đó không ổn. Vài giây trôi qua, Thibault nghe thấy tiếng động cơ xe nho nhỏ, và từ xa, ánh đèn pha tỏa rộng chiếu vào những cái cây, rồi thu hẹp dần. Ai đó đang lái xe trên đường dẫn vào nhà. Elizabeth cau mày bối rối. Một chiếc xe mui kín từ từ tiến về phía ngôi nhà. Mặc dù đèn ở mái hiên không đủ để rọi sáng con đường, nhưng Thibault vẫn nhận ra chiếc xe và anh ngồi thẳng người lên. Đó là ông cảnh sát trưởng hoặc người của ông ấy.

Elixabeth cũng nhận ra chiếc xe. "Chuyện này không hay chút nào," cô lẩm bẩm.

"Cô nghĩ họ muốn gì?"

Cô đứng lên. "Không phải họ. Mà là anh ta. Chồng cũ của tôi." Cô bước xuống bậc tam cấp và tiến về phía chiếc xe. "Anh cứ đợi ở đây. Tôi sẽ giải quyết việc này."

Thibault ra hiệu cho Zeus ngồi xuống và ở yên một chỗ khi chiếc xe dừng lại cạnh xe của Elizabeth, phía kia ngôi nhà. Qua lùm cây, anh thấy cửa sau của xe mở ra và Ben bước ra ngoài, kéo lê cái ba lô. Cậu bé đi về phía mẹ cúi gằm xuống. Khi cánh cửa xe phía ghế lái mở ra, đội phó Keith Clayton bước xuống.

Zeus bắt đầu gầm gừ, tăng cường cảnh giác và trong tư thế sẵn sàng, chỉ chờ lệnh của Thibault là xông tới gã kia. Elizabeth liếc Zeus ngạc nhiên. Rồi Ben bước ra chỗ có ánh sáng, cả Thibault và Elizabeth cùng lúc nhận thấy là thằng bé không đeo kính, và quanh mắt của nó có các vết thâm tím.

“Chuyện gì xảy ra thế!” cô kêu lên, chạy vội đến chỗ con trai. Cô ngồi xổm xuống để nhìn cho rõ hơn. “Con làm sao thế này?”

“Không có gì,” Clayton đáp, tiến lại gần hai mẹ con. “Chỉ là một vết bầm thôi.”

Ben quay mặt đi hướng khác, không muốn mẹ nhìn thấy.

“Thế kính của nó đâu?” Elizabeth nói, vẫn đang cố nghĩ xem chuyện gì đã xảy ra. “Anh đã đánh nó?”

“Không, tôi không đánh nó, Chúa ơi! Chẳng đời nào tôi lại đánh nó. Cô nghĩ tôi là ai chứ?”

Elizabeth có vẻ như không nghe anh ta nói mà chỉ chăm chú vào con trai. “Con có ổn không? Ôi, trông tệ quá! Chuyện gì xảy ra thế, con yêu? Kính của con bị vỡ à?”

Cô biết thằng bé sẽ không nói gì chừng nào Clayton còn ở đây. Xoay mặt con về phía mình, cô có thể nhìn thấy các mạch máu trong mắt bị vỡ, làm mắt nó đỏ bầm.

“Anh đã ném bóng vào thằng bé mạnh cỡ nào vậy hả?” cô gắt lên, nét mặt lộ vẻ kinh tởm.

“Không quá mạnh. Và đó chỉ là một vết bầm chứ có gì đâu. Mắt nó ổn, và tôi đã gắn lại kính cho nó.”

“Thế này mà chỉ bầm thôi hả!” giọng Elizabeth cao vút, gần như không kiềm chế nổi nữa.

“Thôi ngay cái làm như đó là lỗi của tôi đi!” Clayton quát lên.

“Đó là lỗi của anh!”

“Chính nó đã bắt trượt quả bóng! Tôi và nó chỉ chơi ném bóng. Đó là tai nạn, lạy Chúa! Đúng không, Ben? Chúng ta đã chơi vui vẻ, đúng không?”

Ben nhìn chằm chằm xuống đất. “Vâng,” nó lầm bầm. “Nói cho mẹ chuyện gì xảy ra đi. Nói cho mẹ con biết đó không phải lỗi tại bố. Nói đi.”

Ben chuyển trọng tâm từ chân này sang chân kia. “Bố và con đang chơi ném bóng. Con bắt trượt quả bóng và nó tông vào mắt con.” Cậu bé giơ cái kính dán qua quýt bằng băng dính ở chỗ gọng kính và phía trên một bên mát kính. “Bố đã sửa lại kính cho con rồi.”

Clayton nhún vai. “Thấy chưa? Có vấn đề gì đâu. Chuyện gì mà chẳng thể xảy ra. Đó là một phần của trò chơi mà.”

“Chuyện này xảy ra lúc nào?” Elizabeth lại gắt.

“Vài giờ trước.”

“Và anh không gọi cho tôi?”

“Không. Tôi đã đưa nó đến phòng cấp cứu.”

“Phòng cấp cứu?”

“Còn có thể đưa nó đi đâu nữa chứ? Tôi biết là không thể đưa nó về đây mà không kiểm tra xem nó có bị sao không, vì vậy tôi đã đưa nó đến phòng cấp cứu. Tôi đã làm những gì mà một ông bố có trách nhiệm phải làm; cũng như cô thôi, khi nó ngã khỏi chiếc đu và bị gãy tay ấy. Và nếu cô còn nhớ, thì tôi không hề điên tiết lên với cô, tôi đâu có nổi điên lên khi cô để nó chơi trong cái nhà trên cây ấy. Cái thứ gì đâu chẳng khác một cái bẫy giết người.”

Có vẻ như cô quá choáng váng đến độ không thốt được lời nào, và gã lắc đầu vẻ phẫn nộ.

“Dù sao thì nó cũng muốn được về nhà.”

“Được rồi,” cô nói một cách chật vật, quai hàm giật giật, Cô phẩy tay đuổi Clayton đi. “Sao cũng được. Anh đi giùm tôi. Tôi sẽ lo tiếp cho nó.”

Vòng tay ôm lấy Ben, cô dắt nó vào nhà. Và đúng lúc đó, Clayton tia thấy Thibault đang ngồi trên bậc thềm nhìn chằm chằm vào gã. Thoạt đầu, Clayton trợn tròn mắt, rồi từ đó tóe ra những tia giận dữ. Gã bước tới hiên nhà.

“Anh làm gì ở đây?” gã hỏi giật giọng.

Thibault chỉ nhìn thẳng vào gã mà không buồn nhúc nhích. Tiếng gầm gừ của Zeus mỗi lúc một đe dọa hơn.

“Anh ta làm gì ở đây, Beth?”

“Anh biến đi, Keith. Ngày mai chúng ta sẽ nói về chuyện này.” Cô quay đi.

“Cô không được bỏ đi,” gã gầm lên, tóm lấy tay cô. “Tôi đang hỏi cô đấy.”

Đúng lúc đó, Zeus gầm gừ và hai chân sau của nó bắt đầu run lên. Dường như đến giờ Clayton mới để ý thấy con chó, răng nó nhe ra, phần lông trên lưng dựng đứng.

“Nếu là anh, tôi sẽ buông tay cô ấy ra,” Thibault nói. Giọng anh đều đều và bình tĩnh, mang tính gợi ý nhiều hơn là ra lệnh. “Ngay lập tức.”

Mắt vẫn dán vào con chó, Clayton vội thả tay Elizabeth ra. Trong khi cô và Ben vội vã bước lên hiên nhà, Clayton trừng trừng nhìn Thibault. Zeus tiến một bước lên phía trước, tiếp tục gầm gừ.

“Tôi nghĩ tốt nhất anh nên đi thì hơn,” Thibault nói nhẹ nhàng.

Clayton lưỡng lự một thoáng, rồi lùi lại mộc bước và quay đi. Thibault nghe thấy tiếng gã vừa lầm bầm chửi thề vừa quay ra xe, mở cửa rồi đóng sầm lại.

Thibault vỗ nhẹ vào Zeus. “Chó ngoan,” anh thì thầm.

Clayton đánh xe lùi khỏi chỗ đỗ, tiến rồi lùi vô tội vạ vài lần để quay đầu xe, rồi vội vã lao lên con đường dẫn ra cổng, sỏi đá bắn tung tóe đằng sau. Đèn hậu của chiếc xe biến mất dần khỏi tầm nhìn, và chỉ khi đó đám lông trên lưng của Zeus mới xẹp hẳn xuống. Nó vẫy đuôi khi Ben lại gần.

“Chào mày, Zeus,” Ben nói.

Zeus liếc Thibault chờ cho phép. “Được rồi,” Thibault nói và thả nó ra. Zeus nhảy chồm về phía Ben như thể muốn nói, *Tớ rất mừng là cậu đã về nhà!* Nó dụi mũi vào Ben, và cậu bé vỗ về con chó.

“Mày nhớ tao, hả?” Ben nói, giọng hài lòng thấy rõ. “Tao cũng nhớ mày...”

“Nào, con yêu,” EIizabeth giục giã, đẩy nó về phía trước. “Vào nhà mẹ chườm ít đá vào mắt cho con. Và mẹ muốn nhìn nó dưới ánh đèn.”

Khi hai mẹ con mở cánh cửa kính ra, Thibault cũng đồng thời đứng dậy.

“Chào chú Thibault,” Ben vẫy tay.

“Chào, Ben.”

“Mai cháu chơi với Zeus được không ạ?”

“Nếu mẹ cháu đồng ý thì chú cũng đồng ý." Thibault nhận thấy là Elizabeth đang muốn ở một mình với con trai. “Có lẽ chú nên về thôi,” anh nói, vươn thẳng người lên. “Muộn rồi, mà sáng nay thì chú dậy rất sớm.”

“Cảm ơn anh,” cô nói. “Tôi rất cảm kích. Và xin lỗi anh vì tất cả những chuyện này.”

“Chẳng có gì phải xin lỗi cả.”

Anh đi dọc con đường dành cho xe, rồi ngoái lại phía ngôi nhà. Anh chỉ thấy được những chuyển động phía sau tấm rèm che cửa sổ phòng khách mà thôi.

Nhìn chăm chú vào hai hình dáng in trên cửa sổ lần đầu tiên Thibault cảm thấy cuối cùng thì anh cũng hiểu ra lý do mình đến đây.

Clayton

Trên thế giới bao la này thiếu gì chỗ, ấy nhưng gã lại tìm thấy cái tên đó ở chỗ Beth. Xác suất xảy ra chuyện này là bao nhiêu chứ? Hầu như bằng không, đó là điều chắc chắn.

Clayton ghét cái tên đó. Không, nói thế thì quá ư là chưa đủ. Gã muốn loại trừ hắn. Không chỉ vì cái vụ *lấy- trộm-máy-ảnh-và-xịt-lốp-xe*, mặc dù chỉ thế thôi cũng đủ để tống giam hắn một thời gian cùng với vài thằng nghiện ma túy hung hãn rồi. Và cũng không phải vì Thigh-bolt đã làm cho gã lâm vào cảnh như ngồi trên đống lửa vì cái thẻ nhớ kia. Mà vì chính hắn, kẻ từng chơi xỏ gã một lần trước đây, nay một lần nữa lại khiến gã trông chẳng khác gì một con sứa run lẩy bẩy trước mặt Beth.

Nếu là anh, tôi sẽ thả tay cô ấy ra đã đủ tồi tệ. Nhưng sau đó là gì chứ? Ồ, đây chính là lúc cái tên đó đã phạm phải một sai lầm kinh khủng. *Ngay lập tức... tôi nghĩ tốt nhất anh nên đi đi thì hơn...* Tất cả đều được nói ra bằng cái giọng nghiêm túc, bình tĩnh, kiểu *chớ-có-đụng-đến-tao* mà chính Clayton cũng hay dùng với lũ tội phạm. Mà thực tế là gã đã nghe lời tên đó – lỉnh đi như một con chó lạc chủ với cái đuôi cụp lại giữa hai chân, cái cảnh tượng khiến cho toàn bộ chuyện này quá sức chịu đựng của gã.

Thường thì Clayton không đời nào chịu để yên dù chỉ là một giây, kể cả khi có mặt Beth và Ben. Không một ai dám ra lệnh cho Clayton mà lại yên ổn ra đi được, và đáng lẽ lúc đó gã phải làm cho tên đó sáng mắt ra mà thấy rằng hắn vừa phạm sai lầm lớn nhất trong đời mới đúng chứ. Nhưng rầu thay, gã không thể làm vậy được! Đó mới là vấn đề. Gã không thể. Không thể khi có cái con Cujo chết giẫm luẩn quẩn ở đó, cứ dán mắt vào chỗ có cái của quý của gã như thể nhìn món ăn khai vị trong một bữa tiệc buffet ngày Chủ nhật vậy. Trong bóng tối, con ôn vật đó nom hệt con sói dại, và tất cả những gì gã có thể làm là nhớ lại những câu chuyện về con chó Panther mà Kenny Moore đã kể.

Mà hắn đang làm cái trò khỉ gì với Beth thế nhỉ? Thế quái nào mà chuyện đó lại xảy ra được? Cứ như thể có một kế hoạch đen tối nào đó đã được sắp đặt hòng phá hỏng gần như cả một ngày của gã vậy - bắt đầu là việc Ben rầu rĩ uể oải xuất hiệnữa trưa, bảo đi đổ rác thì phản ứng ngay tắp lự.

Gã là người kiên nhẫn, ấy nhưng gã cũng hết sức mệt mỏi với thái độ của thằng bé. Thật sự mệt mỏi vì nó, vậy nên gã không chỉ dừng lại ở việc bắt Ben đi đổ rác. Gã còn bắt nó dọn dẹp bếp và phòng tắm nữa, để cho nó biết rằng ở ngoài kia người ta phải làm việc như thế nào, và chỉ cần cư xử kiểu nửa vời thôi là cũng gặp rắc rối rồi. Đó là sức mạnh của tư duy tích cực và vân vân. Và ngoài ra, ai cũng biết là con hư tại mẹ, thế thì các ông bố phải là người dạy chúng biết rằng trên đời này không có thứ gì là cho không cả, đúng chứ hả? Và như thường lệ thằng bé đã hoàn thành xuất sắc công việc lau dọn, đối với Clayton thì như thế là ổn rồi. Đã đến lúc nghỉ ngơi, và gã dẫn Ben ra ngoài chơi ném bóng. Có thằng bé nào mà lại không muốn chơi ném bóng cùng bố mình trong một chiều thứ Bảy đẹp trời thế này cơ chứ?

Ấy mà có đấy. Chính là Ben.

Con mệt. Bố ơi, trời nóng lắm. Chúng ta có nhất thiết phải chơi không? Luôn mồm kêu ca toàn những lý do ngớ ngẩn cho tới hồi hai bố con ra khỏi nhà thì nó lại câm như hến và không nói câu nào nữa. Tệ hơn, cho dù đã bao nhiêu lần Clayton bảo nó phải quan sát quả bóng chết tiệt đó mà thằng bé vẫn không bắt được quả nào vì nó thậm chí còn không thèm cố gắng. Nó cố tình làm thế, chắc chắn là thế. Nhưng nó có chạy theo quả bóng sau khi bắt trượt không? Tất nhiên là không. Con trai gã không làm gì hết. Nó bận hờn dỗi về sự bất công trong khi nó bắt bóng như một thằng mù.

Cuối cùng, Clayton thấy chán ngấy đến tận cổ. Gã đang cố gắng chơi đùa vui vẻ với con trai, còn nó thì đang chống lại gã, và ờ, được rồi, có thể đúng là lần cuối cùng gã ném bóng hơi mạnh thật. Nhưng những gì xảy ra tiếp theo thì không phải lỗi của gã. Nếu thằng bé chú tâm một chút, quả bóng đã không bật ra khỏi găng tay của nó, và nó đã không phải thét lên như một đứa con nít, cứ như thể sắp chết đến nơi không bằng. Cứ như thể nó là đứa trẻ duy nhất trong lịch sử thế giới bị sưng mắt vì chơi ném bóng vậy.

Nhưng tất cả những chuyện đó đều chả có gì quan trọng. Thằng bé bị đau. Không quá nghiêm trọng, và mấy tuần nữa các vết thâm sẽ biến mất thôi. Sau một năm Ben sẽ nhanh chóng quên béng chuyện này, hoặc có thể khoe với lũ bạn rằng nó đã từng bị sưng mắt trong khi chơi ném bóng

Nhưng Beth thì khác, cô ta sẽ không bao giờ quên. Cô ta sẽ giữ nỗi bực tức trong lòng một thời gian dài, rất dài cho dù Ben có lỗi nhiều hơn gã. Cô ta không hiểu một điều đơn giản là mọi đứa bé trai đều nhớ đến vết thương trong thể thao của chúng với niềm tự hào.

Clayton đã lường trước việc tối nay Beth sẽ phản ứng thái quá, nhưng gã cũng không nhất thiết phải trách cô về việc đó. Bà mẹ nào mà chẳng làm vậy, và Clayton đã chuẩn bị tinh thần cả rồi. Gã nghĩ mình đã giải quyết mọi việc khá tốt, từ đầu tới cuối, cho đến khi nhìn thấy cái tên đó với con chó ngồi ở hiên nhà như thể đó là nhà mình vậy.

Logan Thigh-bolt.

Clayton nhớ ra tên hắn ngay tức thì, tất nhiên rồi. Gã đã tìm cái tên đó mất mấy ngày mà không gặp may, và gã gần như bỏ qua chuyện đó vì nghĩ rằng hắn đã rời khỏi thị trấn. Làm gì có chuyện một kẻ như hắn với con chó của hắn lại không bị chú ý, đúng không? Chính vì nghĩ như vậy nên gã mới thôi không hỏi xem có ai thấy hắn không đấy chứ.

Thật ngu ngốc.

Nhưng bây giờ phải làm gì? Gã phải làm gì trước... biến cố mới này?

Gã sẽ xử lý Logan Thigh-bolt, chắc chắn là thế, và gã sẽ không mất cảnh giác nữa. Điều đó có nghĩa là, trước khi làm bất cứ điều gì gã cũng cần phải có thông tin đã. Tên đó sống ở đâu, làm việc ở đâu, thường hay la cà ở đâu. Có thể tìm thấy hắn đi một mình ở đâu.

Nói thì dễ, nhưng làm mới khó, nhất là với con chó. Không hiểu sao gã cứ có cảm giác là Thigh-bolt và con chó rất hiếm khi, thậm chí là không bao giờ, rời nhau. Nhưng gã sẽ tìm ra

cách.

Hiển nhiên, gã cần biết chuyện gì đang xảy ra giữa Beth và Thigh-bolt. Gã không hề nghe nói về chuyện Beth có gặp gỡ ai kể từ sau vụ với cái anh chàng Adam khờ khạo k- Thật khó mà tin được Beth có thể hẹn hò với Thigh-bolt, căn cứ vào một thực tế là gã luôn luôn nghe người ta nói rằng Beth khá cao giá. Nói trắng ra, gã không thể tưởng tượng được Beth có thể thấy gì hay ho từ một kẻ như Thigh-bolt. Cô có bằng đại học; và có hết đàn ông thì cô cũng không muốn hẹn hò với một kẻ cha căng chú kiết từ đâu dạt tới thị trấn này. Cái tên đó thậm chí còn chẳng có nổi một chiếc xe.

Nhưng Thigh-bolt đã ở cùng cô vào một tối thứ Bảy, và rõ ràng chuyện này phải có một ý nghĩa nào đó. Có điểm nào không hợp lý ở đây. Gã trầm ngâm nghĩ ngợi, tự hỏi hay là thằng cha làm việc ở đó... Gì thì gì, gã sẽ làm sáng tỏ chuyện này, và một khi đã tìm ra, gã sẽ xử lý nó, rồi thì Logan Thigh-bolt sẽ thấy căm ghét cái ngày mà hắn ta đã xuất hiện ở thị trấn của Clayton.

15

fe

Beth

Chủ nhật hôm đó là ngày nóng nhất của mùa hè, độ ẩm cao và nhiệt độ lên đến gần bốn mươi độ. Các hồ nước ở Piedmont đã bắt đầu khô cạn, dân cư ở Raleigh phải hạn chế sử dụng nước, và ở phía Đông của bang, đồng ruộng bắt đầu héo dần do tình trạng nắng nóng kéo dài. Trong ba tuần qua, các cánh rừng đã trở thành mồi lửa, chỉ cần một điếu thuốc vô ý hay một tia chớp thôi là bùng cháy, mà cả hai tình huống này thì dường như đều không thể tránh khỏi. Vấn đề giờ chỉ là lửa sẽ bắt đầu cháy khi nào và ở đâu.

Cứ ra khỏi chuồng là nom những con chó lại khổ sở thấy tội, và ngay cả Logan cũng cảm thấy những ảnh hưởng của cái nóng. Mỗi buổi huấn luyện anh rút ngắn đi năm phút, và khi dắt chó đi dạo, điểm đến luôn là con suối, nơi tất cả có thể đầm mình xuống nước nhằm giảm thân nhiệt. Zeus chạy lên chạy xuống nước ít nhất hàng chục lần, và dù khi đi lễ về, Ben rất cố gắng lôi kéo con chó chơi trò ném đồ nhưng Zeus cũng chỉ thể hiện sự quan tâm miễn cưỡng thôi. Bỏ cuộc, Ben lôi chiếc quạt đứng ra sân trước, xoay về phía Zeus, rồi ngồi cạnh con chó đọc *Vụ ám sát Roger Ackroyd*, một trong số ít ỏi những tác phẩm của Agatha Christie mà nó còn chưa đọc hết. Thằng bé chỉ dừng lại một chút để trao đổi với Logan vài câu rời rạc rồi lại quay về với cuốn sách của mình.

Đó đúng là kiểu buổi chiều Chủ nhật lười biếng mà Beth thích; nếu không nói đến cái cảm giác giận dữ trước những gì Keith đã làm cứ dâng lên mỗi khi cô phải nhìn thấy vết thâm tím

trên mặt Ben và cái kính được sửa qua loa của nó. Cô sẽ phải đưa Ben đến chỗ thợ sửa kính vào thứ Hai. Mặc kệ những gì Keith nói, cô vẫn cho rằng anh ta đã ném quả bóng quá mạnh, và cô tự hỏi bố cái kiểu gì mà lại làm vậy với một đứa trẻ mười tuổi đầu.

Cái kiểu của Keith Clayton chứ còn kiểu gì nữa.

Sai lầm khi lấy anh ta là một chuyện, để cho sai lầm đó đeo đẳng suốt cuộc đời lại là chuyện khác. Quan hệ của Ben với bố mình có vẻ ngày một tồi tệ hơn chứ không thể khá hơn nổi. Thì lẽ dĩ nhiên trong cuộc sống, Ben cần một người đàn ông, và Keith là bố thằng bé, nhưng...

Cô lắc đầu. Một phần trong cô muốn đưa Ben đi thật xa nơi này. Chuyển tới một vùng khác trên đất nước này và làm lại từ đầu. Chẳng khó gì để hình dung ra cảnh những rắc rối của cô sẽ kết thúc nếu cô có gan làm việc đó. Nhưng kế hoạch này không thực tế. Cô có gan; nhưng ngoài thứ đó ra thì tất cả những thứ khác đều góp phần làm cho kế hoạch này bất khả thi. Kể cả nếu bà cô đủ sức khỏe để tự làm mọi việc - mà thực tế là bà không thể - thì Keith vẫn sẽ tìm ra cô dù cô có ở xó xỉnh nào đi nữa. Ông nội anh ta sẽ làm cho ra nhẽ, và tòa án, bao gồm cả vị thẩm phán Clayton, sẽ can thiệp vào. Rất có thể là, trong lúc cô vắng mặt, Keith sẽ toàn quyền nuôi con. Chú của Keith sẽ đảm bảo chuyện ấy; đó là một lời đe dọa ngầm từ ngày hai người ly d, một lời đe dọa mà cô phải hiểu một cách nghiêm túc. Có thể cô sẽ được kháng án, nhưng cần mất bao lâu? Mười hai tháng? Mười tám tháng? Cô sẽ không mạo hiểm việc đánh mất Ben trong thời gian quá dài như thế. Và điều cô không mong muốn nhất là Ben có thêm nhiều thời gian hơn với Keith.

Sự thật là, Keith không hề muốn toàn quyền nuôi con hơn mức cô mong anh ta sẽ có, và qua nhiều năm, hai người đi tới một thỏa thuận ngầm: Keith sẽ hạn chế gặp Ben hết sức có thể, chỉ cần đủ để khiến ông nội anh ta vui là được rồi. Cả hai đều thật không công bằng khi sử dụng Ben như một con tốt, nhưng cô có thể làm gì khác? Cô không muốn mạo hiểm để mất thằng bé, Keith sẽ làm bất cứ điều gì phải làm để duy trì nguồn chu cấp từ ông nội, còn ông thì muốn có Ben ở bên.

Người ta ai chẳng thích tưởng tượng rằng mình được tự do sống theo cách họ muốn, nhưng Beth học được rằng quyền tự do lựa chọn đó đôi khi lại là thứ gì đó thật viển vông. Ít ra thì điều này cũng đúng ở Hampton, nơi gia đình Clayton điều khiển hầu như mọi thứ. Ông nội luôn lịch thiệp khi bà cháu cô gặp ông ở nhà thờ, và dù rất muốn mua lại đất của bà nhưng ông cũng không hề làm khó nhà cô. *Cho tới lúc này thì chưa*. Nhưng trong thế giới của hai màu đen và trắng thì không nghi ngờ gì việc gia đình Clayton, bao gồm cả ông nội anh ta, chính là bậc thầy sử dụng màu xám, và họ dùng quyền lực của mình khi nó tốt cho họ. Cả gia đình đó không trừ một ai, đều đã lớn lên với cái ý niệm mình đặc biệt - cốt cách cao sang, phong thái hơn người - chính vì vậy, cô hết sức ngạc nhiên khi thấy tối hôm qua Keith chịu bỏ đi dễ dàng như vậy.

Cô rất vui vì tối qua có Logan và Zeus ở đây. Logan đã xử lý tình huống một cách hoàn hảo và cô trân trọng việc sau đó anh không nấn ná ở lại. Anh biết cô muốn ở một mình với Ben và chấp nhận chuyện đó cũng dễ dàng như khi anh làm Keith phải biến đi.

Trong tất cả mọi chuyện, Logan đều điềm đạm và kiên định, cô thấy vậy. Khi cô nói về Drake, anh không bao giờ lái câu chuyện sang bản thân mình, không nói rằng anh cảm thấy thế nào về điều đó, cũng không đưa ra lời khuyên. Đó là một trong những lý do khiến cô tin tưởng anh và sau đó kể cho anh nghe rất nhiều về mình. Đúng là cô hơi buồn vì sinh nhật của Drake, nhưng thật ra cô ý thức rất rõ việc mình đang làm. Cô là người đã đề nghị anh ở lại trước, và cô tin rằng trong thâm tâm, cô muốn chia sẻ với anh những phần khác của con người mình.

"Mẹ ơi?"

Beth quay lại phía Ben. Đôi mắt thằng bé nom vẫn rất kinh khủng, nhưng cô vờ như không thấy. "Chuyện gì vậy con yêu?"

"Chúng ta có cái túi đựng rác nào không? Cả ống hút nữa?"

"Dĩ nhiên là có. Để làm gì vậy?"

"Chú Thibault nói sẽ chỉ cho con cách làm diều và ta có thể thả diều sau khi làm xong."

"Nghe vui nhỉ."

"Chú ấy nói hồi bé chú ấy làm rồi và chúng bay ngon lành."

Cô mỉm cười. "Chỉ cần thế thôi sao? Túi đựng rác và ống hút?"

"Con đã tìm thấy cước câu cá rồi. Và cả băng dính nữa. Trong gara của ông."

Từ bên kia sân, cô nhìn thấy Logan đang đi về phía họ. Ben cũng thấy.

"Chú Thibault!" nó hét to. "Chú đã sẵn sàng làm diều chưa?"

"Chú đang định hỏi cháu đã sẵn sàng chưa," Logan đáp lại.

"Cháu chuẩn bị gần xong rồi ạ. Chỉ còn ống hút và túi đựng rác nữa thôi."

Logan vẫy tay ý nói đã nghe rõ. Khi anh đến gần, Beth để ý thấy đôi vai rắn rỏi và cơ bụng chắc nịch của anh. Đây không phải lần đầu tiên cô để ý cơ thể anh, nhưng hôm nay thì có vẻ như cô đang... nhìn chằm chằm vào nó. Cô quay đi, đặt một tay lên vai Ben, tự dưng cảm thấy mình thật lố b. "Túi đựng rác ở dưới chậu rửa bát, còn ống hút ở trong tủ bếp, cạnh chỗ bánh quy. Con muốn tự lấy hay để mẹ giúp?"

"Con sẽ đi lấy," nó nói rồi quay sang Logan, "cháu sẽ quay lại ngay."

Logan bước tới bậc tam cấp khi Ben vừa mất hút vào trong nhà.

"Làm diều sao?" cô hỏi, tỏ vẻ ngạc nhiên xen lẫn ấn tượng.

"Ben nói nó buồn chán."

“Anh biết làm thật không đấy?”

“Không khó như cô tưởng đâu. Cô muốn giúp chúng tôi không?”

“Không,” cô nói. Lại gần hơn, cô nhận thấy mồ hôi khiến chiếc áo phông dính sát vào ngực anh, và cô phải ngoảnh nhìn đi chỗ khác ngay tức khắc. “Tôi sẽ để hai người làm. Đó là việc của đàn ông con trai. Nhưng tôi sẽ pha nước chanh. Và sau đó, nếu anh đói, chúng tôi rất vui nếu anh ở lại ăn tối. Không có gì thịnh soạn đâu, Ben đang muốn ăn bánh mì kẹp xúc xích, mì ống và pho mát.”

Logan gật đầu. “Tôi rất thích.”

Ben trở lại, một tay cầm túi tay kia cầm ống hút. Gương mặt nó rạng rỡ tươi tỉnh, bất chấp những vết thâm và cặp kính xiên xẹo vẹo vọ.

“Có đủ rồi!” nó nói. “Chú đã sẵn sàng chưa?”

Logan vẫn không rời mắt khỏi ánh mắt của Beth, lâu hơn mức cần thiết, và cô cảm thấy mặt mình đỏ bừng trước khi quay đi. Logan mỉm cười với Ben.

“Bất cứ khi nào cháu sẵn sàng.”

Nhận ra mình đang chăm chú nhìn Logan khi anh làm diều cùng Ben. Hai người đang ngồi bên chiếc bàn gỗ gần cây sồi to ngoài vườn, Zeus nằm dưới chân, và thi thoảng gió theo tiếng họ vọng lại chỗ cô - Logan chỉ cho Ben phải làm gì tiếp theo, hoặc Ben hỏi xem nó đã làm đúng chưa. Rõ ràng hai chú cháu rất thích thú với dự án nho nhỏ của mình; Ben thì nói liên hồi, thỉnh thoảng lại làm sai để rồi Logan sẽ kiên nhẫn sửa lại bằng băng dính.

Không biết đã bao lâu rồi kể từ lần cuối cô đỏ mặt khi một người đàn ông nhìn mình chăm chú? Cô tự hỏi sự xuất hiện trở lại của cái cảm giác bối rối này có liên quan thế nào đến việc bà cô không có ở nhà. Mấy đêm gần đây, cô có cảm giác như thể lần đầu tiên trong cuộc đời cô được sống như bản thân mình muốn. Nói cho cùng, cô đã chuyển từ nhà bà tới nhà Keith, rồi lại từ nhà Keith quay về nhà bà và ở đây đến tận bây giờ. Và mặc dù rất thích ở cùng bà, cũng như thích sự ổn định, nhưng ngày xưa cô vẫn tưởng tượng cuộc sống của mình khi lớn lên sẽ phải khác thế này. Cô đã từng mơ ước có nhà riêng, nhưng người tính không bằng trời tính. Sau khi ly dị Keith, cô cần bà giúp mình trông Ben; khi thằng bé đủ lớn, cả ông ngoại và em trai cô đều mất, vậy là Beth cần nương tựa vào bà cũng như bà cần Beth ở bên. Và sau đó thì sao? Đúng lúc cô cho là đã sẵn sàng ra ở riêng thì bà bị đột quỵ, và cô không thể nào bỏ mặc người đã nuôi dạy mình khôn lớn mà đi được.

Nhưng bây giờ, ngay trước mắt cô bỗng hiện ra bức tranh cuộc đời mà cô hằng tưởng tượng nếu mọi chuyện khác đi. Lúc này, khi bầy sáo trên cao đang chuyền từ cây này sang cây khác, cô ngồi ngoài hiên một ngôi nhà trống vắng, chứng kiến cái cảnh tượng khiến cô tin rằng thế giới này rất tốt đẹp. Dù cách khá xa nhưng cô vẫn thấy Ben rất tập trung nghe Logan chỉ

cách lắp những chi tiết cuối cùng lên cánh diều. Thỉnh thoảng, Logan nhổm người về phía trước để hướng dẫn, thái độ kiên nhẫn và bình tĩnh, nhưng anh để Ben tận hưởng hầu hết niềm vui. Dường như anh chỉ đang làm dự án, sửa lại lỗi của Ben mà không hề nản lòng hay tức giận, điều đó khiến lòng cô rộn lên tình cảm biết ơn và quý mến đối với anh. Cô bồi hồi mãi với cảm giác mới lạ này khi quan sát hai người đi ra giữa sân. Logan giữ cánh diều cao hơn đầu anh, còn Ben nhả dây cước ra. Khi Ben chạy, Logan theo sau, để cho diều hứng no gió rồi mới thả. Logan dừng lại chăm chú nhìn lên trời khi cánh diều bay vút lên trên, và khi anh vỗ tay hưởng ứng niềm vui của Ben, cô bất chợt nhận ra rằng đôi khi những chuyện giản đơn nhỏ nhặt nhất cũng có thể thành ra phi thường, nếu ta thực hiện chúng với đúng người.

Tối hôm nọ bà Nana gọi điện báo bà cần người đến đón vào thứ Sáu tới, và trong khi bà vắng nhà, tối nào Logan cũng ở lại ăn cùng Beth và Ben. Chủ yếu là Ben nài nỉ Logan ở lại, nhưng đến thứ Tư, Beth đã hiểu ra rằng Logan không chỉ hài lòng khi được ở lại cùng họ mà còn vô cùng hạnh phúc khi để Ben tiếp tục sắp xếp mọi chuyện. Có lẽ, đôi khi cô hay tự hỏi hay là trong chuyện tình cảm riêng tư, Logan cũng thiếu kinh nghiệm y như cô vậy thôi.

Sau bữa tối, họ thường đi dạo. Ben và Zeus hay chạy lên phía trước, hướng thẳng ra con suối, còn cô và Logan bước theo sau; một lần, họ đi về phía thị trấn để tới bờ sông South, ở đó, họ ngồi dưới chân chiếc cầu bắc qua sông. Đôi khi chỉ là những chuyện phiếm không đầu không cuối - hoặc là chuyện gì đó thú vị xảy ra ở trường Beth, hoặc là tình hình sắp xếp lại tài liệu của Logan; những lúc khác, anh lại hài lòng với việc được đi bên cạnh cô mà không phải nói gì nhiều. Có lẽ do Logan thấy thoải mái với sự yên lặng nên cô ngạc nhiên khi thấy mình cũng thoải mái theo.

Nhưng có điều gì đó sắp xảy ra giữa họ, và cô biết điều đó. Cô bị thu hút bởi anh. Ở trường, giữa đám học sinh lớp Hai xúm quanh, đôi khi cô nhận ra mình đang tự hỏi lúc này anh đang làm gì. Dần dần, cô thấy mình mong sớm được về nhà, vì điều đó có nghĩa là cô sẽ được gặp anh.

Tối thứ Năm, tất cả lên chiếc xe tải nhỏ của bà Nana để vào thị trấn ăn pizza. Zeus nằm ở thùng sau, ghếch đầu lên thành xe khiến hai tai bị gió thổi bạt đi, dính chặt vào phía sau đầu. Mọi chuyện có vẻ kỳ cục, Beth có một cảm giác lạ lùng rằng đây là một buổi hẹn hò, cho dù có một đứa bé mười tuổi đi kèm.

Nhà hàng pizza Luigi nằm ở một trong những ngã tư yên tĩnh của thị trấn, xen vào giữa một cửa hàng đồ cổ và một công ty luật. Với sàn gạch trầy xước, bàn ăn loại picnic và tường ốp gỗ ván, nhà hàng đem lại một cảm giác thân thiện ấm cúng, một phần là bởi Luigi đã không cập nhật các xu hướng trang trí mới kể từ khi Beth còn bé. Ở phía sau nhà hàng Luigi bố trí các trò chơi video có từ những năm đầu của thập niên 80: Ms. Pac-Man, Millipede và Asteroids. Những trò này vẫn rất được ưa chuộng hệt như trước kia, có thể là do thị trấn này chẳng có lấy một quán điện tử nào.

Beth yêu nơi này. Luigi và vợ ông, bà Maria đều khoảng sáu mươi, không chỉ làm việc bảy

ngày trong tuần mà họ còn sống trong một căn hộ ngay tầng trên nhà hàng.

Không sinh được người con nào, hai ông bà trở thành người giám hộ cho khá nhiều thanh thiếu niên trong thị trấn, và lòng mến khách vô điều kiện của họ khiến nơi này lúc nào cũng đông người đến ăn.

Tối nay, nhà hàng chật ních toàn khách quen: các gia đình đưa con nhỏ đi ăn, hai người đàn ông ăn vận như thể vừa xong việc ở văn phòng luật kề bên, vài đôi lớn tuổi, và từng nhóm thanh thiếu niên ngồi rải rác. Maria cười thật tươi khi thấy Beth và Ben bước vào. Bà hơi thấp và tròn trịa, mái tóc đen và nụ cười ấm áp chân thành. Bà đi về phía họ, trên tay cầm một cuốn thực đơn.

"Chào Beth. Chào Ben." Khi đi ngang qua nhà bếp, bà ghé đầu vào trong. "Anh Luigi! Ra đây nào. Beth và Ben đến này!"

Bà luôn làm vậy mỗi khi Beth đến nhà hàng, và dù biết chắc là bất kỳ ai cũng được bà đón tiếp nồng hậu như vậy nhưng điều đó vẫn khiến cô thấy mình đặc biệt.

Ông Luigi tất tả bước ra từ bếp. Như mọi khi, chiếc tạp dề của ông dính đầy bột mì và được thắt đai chặt quanh bụng. Do phải làm bánh pizza và nhà hàng luôn bận bịu nên ông chẳng có thời gian làm thêm gì khác ngoài việc vẫy tay. "Rất vui được gặp mọi người!" ông kêu to. "Cảm ơn vì đã tới!"

Maria trìu mến đặt tay lên vai Ben. "Cháu cao lên nhiều đấy Ben ạ! Là một chàng trai trẻ rồi còn gì. Còn cháu nom đẹp như mùa xuân vậy, Beth."

"Cảm ơn bác, bác Maria," Beth nói. "Tình hình hai bác thế nào ạ?"

"Vẫn vậy thôi. Luôn bận rộn. Còn cháu? Cháu vẫn dạy học phải không?"

"Vâng," cô xác nhận. Ngay sau đó, nét mặt của Maria trở nên nghiêm trọng, và Beth có thể đoán được câu hỏi tiếp theo của bà là gì. Ở những thị trấn nhỏ thì chẳng có gì là bí mật hết.

"Bà Nana thế nào rồi?"

"Đã khá hơn. Bà đã có thể đứng dậy đi lại loanh quanh rồi."

"Ừ, bác có nghe nói bà đang đi thăm chị gái hả."

"Sao bác biết?" Beth không giấu nổi vẻ ngạc nhiên.

"Ai mà chả biết." Bà nhún vai. "Mọi người nói và bác nghe được." Rồi bà để ý Logan. "Thế còn ai đây?"

"Đây là bạn cháu, Logan Thibault," Beth nói, cố gắng không đỏ mặt.

“Anh mới tới đây à? Tôi chưa từng thấy anh trước đây.” Bà Maria nhìn anh từ đầu đến chân với một vẻ tò mò không che giấu.

“Cháu vừa chuyển tới thị trấn.”

“Ồ, anh đang đi cùng hai trong số các vị khách yêu thích của tôi đấy.” Bà vẫy họ đi theo. “Đi nào. Tôi sẽ thu xếp cho mọi người một bàn.”

Bà Maria dẫn đường và để thực đơn lên bàn khi mọi người đã ngồi xuống. “Trà chanh cho cả ba nhé?”

“Tuyệt vời, bác Maria ạ,” Beth đồng ý. Khi bà Maria vừa vội vã đi về phía bếp, cô nhìn Logan. “Bác ấy là người pha trà chanh ngon nhất thị trấn đấy. Tôi hy vọng anh không phản đối.”

“Không sao, tôi rất thích.”

“Mẹ mấy đồng hai lăm xu được không ạ?” Ben hỏi. “Con muốn chơi điện tử.”

“Mẹ nghĩ là được,” Beth nói, thò tay vào túi xách. “Mẹ đã lấy một ít từ hộp đựng tiền xu trước khi chúng ta đi. Chơi vui nhé,” cô nói. “Và đừng đi đâu với người lạ đấy.”

“Con mười tuổi rồi mà,” nó nói, nghe có vẻ rất to tát. “Có phải năm tuổi đâu.”

Cô nhìn Ben đi về khu trò chơi điện tử, bật cười vì câu lời của nó. Đôi khi thằng bé nói năng như thể nó đang cấp ba không bằng.

“Chỗ này khá là đặc trưng,” Logan nhận xét.

“Đồ ăn cũng tuyệt vời. Họ làm pizza đế dày kiểu Chicago không ở đâu có. Anh muốn ăn pizza loại gì?”

Anh gãi cằm. “Ừm... nhiều tỏi, thêm cá cơm.”

Cô nhăn mũi. “Thật sao?”

“Đùa thôi. Bất cứ loại gì cô thường chọn. Tôi không đặc biệt thích thứ gì.”

“Ben thích pepperoni.”

“Vậy thì gọi pepperoni.”

Cô nhìn anh nửa đùa nửa thật. “Đã ai nói với anh rằng anh là người dễ tính chưa?”

“Gần đây thì không,” anh nói. “Nhưng nghĩ lại thì, trên đường tới đây tôi không có nhiều người để chuyện trò.”

“Anh có thấy cô đơn không?”

“Không, tôiZeus. Nó rất biết lắng nghe.”

“Nhưng nó không thể tham gia câu chuyện.”

“Đúng. Nhưng nó cũng không ca cẩm khi đi bộ, điều mà hầu hết mọi người đều mắc phải.”

“Tôi cũng không ca cẩm.” Beth hất tóc qua vai

Logan không nói gì.

“Thật đấy,” cô quả quyết. “Tôi có thể dễ dàng đi bộ xuyên đất nước.”

Logan vẫn không nói gì.

“Được rồi, anh đúng. Có thể tôi sẽ kêu ca một hoặc hai lần gì đó.”

Anh bật cười rồi nhìn quanh nhà hàng. “Cô quen biết bao nhiêu người ở đây?”

Nhìn nhanh một lượt, cô tính toán. “Suốt bao nhiêu năm ở đây, tôi đã gặp hầu hết bọn họ, nhưng những người tôi thật sự quen biết ấy à? Chắc là ba mươi người.”

Anh ước lượng con số đó tương đương với khoảng hơn nửa số khách hàng. “Việc đó diễn ra như thế nào?”

“Ý anh là từ đâu mà ai cũng biết hết mọi chuyện phải không? Theo tôi cái đó còn tùy thuộc vào chuyện anh đã làm bao nhiêu việc sai trái trầm trọng, vì đó là chuyện mọi người thế nào cũng sẽ nói đến. Ngoại tình, mất việc, nghiện ma túy hay rượu chè, tai nạn ô tô. Nhưng tình hình sẽ khác, nếu anh cũng giống tôi, thanh khiết như tuyết bay trong gió, thì chẳng ai biết anh là ai. Không đến nỗi khó hiểu phải không.”

Anh cười ranh mãnh“Được như cô chắc thích lắm ha.”

“Ồ đúng thế. Tin tôi đi. Phải nói là anh may mắn khi được ngồi chung bàn với tôi đấy.”

“Về chuyện này thì tôi không nghi ngờ gì cả,” anh đáp.

Bà Maria đặt đồ uống xuống bàn. Lúc rời đi, bà hơi nhướng mày lên, vừa đủ để Beth hiểu là bà thích vẻ ngoài Logan và hy vọng sau này có thể biết giữa hai người có gì không.

Beth uống một ngụm trà chanh, Logan cũng vậy.

“Anh thấy thế nào?”

“Hơi ngọt. Nhưng rất ngon.”

Beth gật đầu, rồi lấy giấy ăn lau hơi nước đọng trên cốc cô. Cô vò tờ giấy lại rồi để bên cạnh. “Anh định ở Hampton bao lâu?” cô hỏi.

“Ý cô là sao?”

“Anh không phải là người ở đây, anh có bằng đại học, anh đang làm công việc mà hầu hết mọi người đều không thích, và anh được trả rất ít cho công việc đó. Tôi nghĩ câu hỏi của tôi khá hợp lý.”

“Tôi không định bỏ công việc này,” anh nói.

“Đó không phải là cái tôi muốn hỏi. Tôi hỏi anh định ở lại Hampton trong bao lâu. Tôi thật sự muốn biết.”

Giọng cô không cho phép anh lảng tránh, và Logan có thể dễ dàng liên tưởng tới việc cô đang điều khiển một lớp học khó bảo. “Cô thật sự muốn biết à? Tôi không biết. Tôi nói vậy bởi điều mà tôi học được trong năm năm qua là không bao giờ được khẳng định trước bất cứ chuyện gì.”span>“Điều anh nói có thể đúng, nhưng một lần nữa, nó vẫn không thực sự là câu trả lời cho câu hỏi.”

Có vẻ như anh nhận ra nỗi thất vọng trong giọng nói của cô, và anh cố tìm câu trả lời. “Nói thế nào nhỉ?” cuối cùng anh lên tiếng. “Cho tới giờ thì tôi rất thích nơi này. Tôi thích công việc của mình, tôi nghĩ bà Nana rất tuyệt vời, tôi thích chơi với Ben, và ngay lúc này, tôi không có ý định rời Hampton vào bất cứ một thời điểm xác định nào trong tương lai có thể thấy trước. Như thế đã trả lời cho câu hỏi của cô chưa nhỉ?”

Những lời nói của anh và cái cách anh nhìn cô chăm chú khiến trái tim cô rung động. Cô nhoài người về trước. “Tôi thấy anh đã bỏ sót một mục quan trọng trong danh sách những điều anh thích.”

“Thật sao?”

“Đúng. Là tôi.” Cô quan sát gương mặt anh và chờ đợi anh phản ứng, môi cô nhếch lên thành một nụ cười trêu chọc.

“Có thể tôi quên,” anh đáp trả bằng một nụ cười thoảng qua như gió.

“Tôi không nghĩ vậy.”

“Hay là do tôi ngượng?”

“Thử lại lần nữa xem sao.”

Anh lắc đầu. “Tôi chịu rồi.”

Cô nháy mắt. “Tôi sẽ cho anh cơ hội để nghĩ về chuyện này và chốt lại vấn đề. Vậy chúng ta

sẽ nói về nó sau."

"Được đấy. Khi nào?"

Cô bao hai bàn tay quanh chiếc cốc của mình, cảm thấy bồn chồn kỳ lạ về điều mà cô sắp sửa nói đây. "Tối thứ Bảy này anh có r

Cô không biết anh có ngạc nhiên về câu hỏi không nữa.

"Có." Anh đưa cốc lên uống một hơi dài, không rời mắt khỏi cô.

Cả hai không ai nhận ra Ben đang trở lại bàn.

"Mẹ đã gọi pizza chưa?"

Đêm hôm đó, Beth nằm trên giường nhìn trân trân lên trần nhà và tự hỏi, *Mình đã nghĩ cái quái gì vậy?*

Có rất nhiều lý do ngăn cản cô làm cái việc mà cô đã làm hồi tối. Cô không biết gì nhiều về anh cũng như quá khứ của anh. Anh vẫn giấu nhẹm lý do mình đến Hampton, điều này không chỉ có nghĩa là anh không tin cô, mà còn có nghĩa là cô cũng không hoàn toàn tin anh. Không những vậy, anh còn làm việc ở trại chó của bà cô và cả những việc lặt vặt khác trong nhà nữa. Sẽ ra sao nếu chuyện này chẳng đến đâu hết? Điều gì sẽ xảy ra nếu anh... *kỳ vọng* ở cô cái mà cô không sẵn lòng đáp ứng? Rồi thứ Hai tới anh có đến làm việc hay không? Bà có thể tự xoay xở được không? Cô có phải bỏ dạy học để về giúp bà quản lý trại chó nữa không?

Tất cả chuyện này có thể gây ra nhiều vấn đề, và càng nghĩ, cô lại càng thấy mình đã mắc một sai lầm nghiêm trọng. Vậy nhưng... cô cảm thấy mệt mỏi vì phải sống một mình. Cô yêu Ben và bà, nhưng vài ngày ở bên Logan đã nhắc cô nhớ tới những gì mà cô đánh mất. Cô thích những buổi đi dạo cùng anh sau bữa tối, thích cái cách anh nhìn cô, và đặc biệt là cách anh cư xử với Ben.

Hơn nữa, cô thấy dễ dàng đến mức kỳ cục khi tưởng tượng ra cảnh sống chung với Logan. Mặc dù biết là thời gian quen nhau chưa đủ lâu để đưa ra đánh giá về chuyện ấy, nhưng cô không thể chối bỏ trực giác của mình.

Liệu có thể là Người Ấy?

Cô sẽ không đi xa đến thế. Họ thậm chí còn chưa có một buổi hẹn hò. Thật dễ để lý tưởng hóa một người bạn chỉ vừa mới biết.

Ngồi dậy, cô dựa người vào gối một lúc rồi lại nằm xuống. Được rồi, họ sẽ cùng đi chơi một lần xem chuyện gì sẽ xảy ra. Cô có những hy vọng, không thể chối bỏ điều này, nhưng chuyện sẽ kết thúc ở đó. Cô thích anh, nhưng chắc chắn không yêu anh. Dù sao thì cũng chưa.

16

fe

Thibault

Tối thứ Bảy, Thibault ngồi đợi trên đi văng, tự hỏi mình có đang hành động đúng hay không.

Nếu như ở một nơi khác và vào thời điểm khác, anh sẽ không nghĩ hai lần về chuyện này làm gì. Anh bị Elizabeth hấp dẫn, chắc chắn rồi. Anh thích sự cởi mở, thông minh của cô, cùng i tính hài hước, và tất nhiên là cả nét đẹp của cô nữa, anh không thể tưởng tượng nổi tại sao cô lại vẫn cô đơn trong một thời gian lâu như thế.

Nhưng đây không phải một nơi khác hay lúc khác, và không có gì là bình thường trong chuyện này. Anh đã giữ tấm hình của cô hơn năm năm. Anh đã tìm cô khắp đất nước. Anh đã đến Hampton và làm một công việc có thể khiến anh được ở gần cô. Anh đã giúp đỡ bà cô, con trai cô, và cả cô nữa. Giờ đây, họ chỉ còn cách lần hẹn hò đầu tiên vài chục phút nữa thôi.

Anh đã tới đây vì một lý do nào đó. Anh đã chấp nhận điều đó ngay khi rời Colorado. Anh đã chấp nhận rằng Victor nói đúng. Tuy nhiên, anh không thể khẳng định lý do đó là để được gặp cô, được gần cô. Nhưng anh cũng không thể phủ nhận.

Điều duy nhất anh biết chắc đó là anh đã rất mong ngóng buổi hẹn này. Hôm qua, anh đã nghĩ liên tục về nó trên đường đi đón bà Nana. Trong nửa giờ đầu tiên của quãng đường về nhà, bà Nana thao thao bất tuyệt mọi chuyện trên đời, từ chính trị cho đến sức khỏe của bà chị gái, rồi đột nhiên quay sang anh với một nụ cười kiểurồi-nhé.

“Vậy là cậu sẽ đi chơi với cháu gái của sếp hả?”

Thibault cựa quậy. “Cô ấy đã nói với bà.”

“Tất nhiên nó đã nói với tôi. Nhưng kể cả nếu nó không nói thì tôi vẫn biết chuyện gì sẽ đến thôi. Hai người trẻ tuổi, hấp dẫn và độc thân. Tôi biết chuyện này sẽ xảy ra ngay từ lúc tôi thuê anh.”

Thibault không nói gì, và khi bà Nana nói tiếp, giọng bà đượm buồn.

“Con bé ngọt ngào như dưa hấu tẩm đường. Đôi khi tôi thấy lo cho nó.”

“Cháu biết,” anh đáp.

Chuyện chỉ dừng lại đó, nhưng nó cho thấy Lon có được sự ủng hộ của bà Nana, một điều mà anh biết là hết sức quan trọng, căn cứ vào vị trí của bà trong cuộc đời Elizabeth.

Và kia, vừa khi trời trở tối, anh thấy xe của Elizabeth đang đi tới đường dẫn vào nhà, ổ gà làm đầu xe xóc nhẹ. Cô không cho biết họ sẽ đi đâu, ngoài việc bảo anh cứ ăn mặc sao cho thoải mái là được. Anh bước ra ngoài khi cô dừng xe ngay trước ngôi nhà. Zeus chạy theo anh, tò mò và cảnh giác. Khi Elizabeth ra khỏi xe và đứng dưới ánh sáng lờ mờ nơi mái hiên, tất cả những gì anh có thể làm là đứng đó nhìn chớp mắt.

Cũng như anh, cô mặc quần jean, nhưng chiếc áo cánh không tay màu kem lại làm nổi bật nước da rám nắng của cô. Mái tóc màu mật ong của cô khẽ chạm vào đường viền cổ áo, và anh nhận thấy cô có kẻ mascara. Trông cô vừa thân quen mà vừa lạ lẫm.

Zeus chạy xuống cầu thang, vẫy đuôi, tru lên và đến chỗ cô.

“Chào Zeus. Nhớ tao không? Mới có một ngày thôi mà.” Cô vỗ vỗ vào lưng nó, và nó rên lên gừ gừ rồi liếm tay cô. “Đó, thế mới là chào hỏi chứ,” cô nói, ngước nhìn anh. “Anh thế nào? Tôi có đến muộn không?”

Anh cố làm ra vẻ hờ hững. “Tôi ổn,” anh đáp. “Và cô đến đúng giờ đấy. Tôi rất vui vì cô đã tìm được nhà.”

“Anh đã nghĩ rằng tôi không thể tìm được sao?”

“Chỗ này khá là khó tìm mà.”

“Không khó nếu anh đã sống ở đây cả đời.” Cô nhìn ngôi nhà. “Vậy đây là nhà anh?”

“Chính nó.”

“Thật là đẹp,” cô nói, vẻ tán thưởng. “ có đúng như anh mong đợi không?”

“Gần gần thế. Vững chãi. Tiện dụng. Khuất nẻo.”

Nói rồi anh quay sang Zeus, ra lệnh cho nó đứng yên trên thềm nhà.

Anh bước xuống chỗ cô.

“Để nó ở ngoài có ổn không?”

“Sổn thôi. Nó sẽ ở nguyên vị trí đấy.”

“Nhưng chúng ta sẽ đi vài tiếng liền đấy.”

“Tôi biết.”

“Đáng ngạc nhiên thật.”

“Nghe thì có vẻ như vậy. Nhưng chó không có nhiều cảm giác về thời gian. Sau một phút, nó sẽ không nhớ ra bất cứ thứ gì ngoài việc nó có nhiệm vụ phải ở nguyên tại chỗ. Nhưng nó sẽ không biết là vì sao phải làm vậy.”

“Làm sao anh có thể học được nhiềuề chó và huấn luyện chó đến thế?” Elizabeth tò mò hỏi.

“Chủ yếu là đọc sách.”

“Anh đọc sách á?”

Anh nói, giọng thích thú. “Ừ. Bất ngờ sao?”

“Đúng vậy. Rất khó để mang nhiều sách khi anh đi từ đầu này sang đầu kia đất nước.”

“Không khó nếu cô đừng giữ chúng lại khi đọc xong.”

Họ ra xe, và khi Thibault dợm bước về phía cửa lái để mở cửa cho cô, cô lắc đầu. “Có thể tôi là người đến rủ anh đi chơi, nhưng tôi sẽ để cho anh lái xe.”

“Vậy mà tôi đã nghĩ rằng tôi sẽ đi chơi cùng một người phụ nữ đã được giải phóng cơ

“Tôi là một phụ nữ đã được giải phóng. Nhưng anh sẽ lái xe. Và cả trả tiền ăn tối nữa.”

Anh cười khi đưa cô vòng lại phía kia của xe. Khi anh đã ngồi sau vô lăng, cô lén nhìn về phía hiên nhà. Xem ra Zeus rất bối rối trước những gì đang xảy ra, và cô nghe thấy nó tru lên lần nữa.

“Nghe có vẻ buồn nhỉ.”

“Chắc chắn rồi. Tôi và nó rất ít khi rời nhau.”

“Anh thật xấu tính,” cô rầy an

Vừa mỉm cười trước cái giọng điệu đùa giỡn của cô, Logan vừa cho xe quay đầu. "Đi vào thị trấn?"

“Không tối nay chúng ta sẽ đi ra khỏi thị trấn. Anh ra xa lộ và đi về phía bờ biển. Chúng ta sẽ không tới nhưng có một địa điểm rất hay trên đường đi. Tôi sẽ cho anh biết khi chúng ta chuẩn bị đến đoạn rẽ tiếp theo.”

Thibault làm như cô nói, lái xe trên con đường yên tĩnh trong ánh sáng mờ dần lúc chạng vạng, Sau vài phút họ đã ra đến đường quốc lộ, và khi chiếc xe tăng tốc, cây hai bên đường bắt đầu mờ đi. Bóng cây trải dên con đường, khiến bên trong xe tối dần.

“Kể cho tôi nghe về Zeus đi,” cô nói.

“Cô muốn biết điều gì?”

“Bất cứ điều gì anh muốn kể. Điều gì tôi chưa biết.”

Anh định nói, *Tôi mua nó vì một người phụ nữ trong một bức ảnh có một con chó béc giê Đức*, nhưng rồi lại thôi. Anh chỉ bảo, “Tôi mua Zeus ở ức. Tôi bay đến đó và tự chọn nó từ một bầy chó con mới đẻ.”

“Thật sao?”

Anh gật đầu. “Chó béc giê Đức cũng giống như chim đại bàng đầu trắng ở Mỹ vậy. Nó là biểu tượng của niềm tự hào dân tộc, và những ai nuôi chúng đều có thái độ rẩn thận, nghiêm túc. Tôi muốn một con chó thuần chủng khỏe khoắn, biết nghe lời, và nếu đó là điều cô muốn thì chắc chắn cô có thể tìm được những con chó tốt nhất ở Đức. Zeus thuộc dòng chó chuyên đi đấu và thường già thắng ở Schutzhund.”

“Là sao cơ?”

“Ở Schutzhund, những con chó được đánh giá không chỉ theo tiêu chí dễ bảo mà cả về khả năng theo dấu và bảo vệ nữa. Và cuộc thi thì rất khắc nghiệt. Thông thường diễn ra trong hai ngày, và theo quy luật, những con chó thắng cuộc là những con thông minh nhất và dễ huấn luyện nhất. Và vì Zeus thuộc dòng giống chuyên thi đấu và giành chiến thắng nên nó đã được gây giống cho cả hai mục đích đó.”

“Và anh tự mình huấn luyện nó từ bé đến giờ,” cô nói, có vẻ bị

“Kể từ khi nó được sáu tháng tuổi. Khi chúng tôi bắt đầu đi từ Colorado, tôi huấn luyện nó hằng ngày.”

“Nó đúng là một con vật không thể tin nổi. Lúc nào muốn anh cứ cho Ben con Zeus. Chắc chắn thằng bé sẽ yêu nó.”

Thibault không nói gì.

Nhận thấy vẻ mặt anh, cô xích lại gần anh hơn. “Tôi đùa thôi mà. Tôi sẽ không lấy con chó của anh đi đâu.”

Thibault cảm thấy hơi ấm tỏa ra từ cơ thể cô.

“Nếu không phiền thì cho tôi hỏi Ben đã phản ứng ra sao khi cô nói sẽ đi chơi với tôi tối nay?”

“Ben OK thôi. Thằng bé và bà tôiên kế hoạch cùng xem phim từ trước. Hai người đã bàn bạc qua điện thoại về kế hoạch phải xem được một bộ phim trong tuần này. Thống nhất ngày giờ và mọi thứ.”

“Hai người thường làm thế à?”

“Trước kia thì thường xuyên, nhưng đây là lần đầu tiên từ khi bà bị đột quỵ. Tôi biết Ben cực kỳ phấn khích với việc này. Bà sẽ làm bỏng ngô và cho phép thằng bé thức khuya hơn bình thường nhiều.”

“Chẳng giống như mẹ nó, tất nhiên rồi.”

“Tất nhiên.” Cô mỉm cười. “Hôm nay anh đã làm gì?

“Làm mấy việc nhà thôi. Dọn dẹp, giặt quần áo, mua mấy thứ, đại loại vậy.”

Cô nhướng mày. “Tôi bị ấn tượng đấy. Anh đúng là người đàn ông của gia đình. Anh có thể trải ga giường căng tới mức tôi tung một đồng xu xuống mà nó nảy lên không?”

“Tất nhiên rồi.”

“Anh sẽ phải dạy Ben làm việc đó đấy.”

“Nếu cô muốn vậy.”

Trên bầu trời, những ngôi sao đầu tiên bắt đầu xuất hiện, và đèn pha ô tô quét nhanh qua các khúc quanh của con đường

“Chính xác là chúng ta đang đi đâu đây?” Thibault hỏi.

“Anh có thích cua không?”

“Rất thích.”

“Một sự khởi đầu tốt đấy. Thế còn nhảy shag [1]?”

“Tôi còn không biết đó là cái gì.”

“À, chắc anh sẽ học nhanh thôi.”

(1)Shag: một điệu nhảy phổ biến ở Mỹ những năm 30,40 thế kỷ trước.

* * *

Bốn mươi phút sau, Thibault dừng xe trước một nơi trông như đã từng là nhà kho. Elizabeth đã đưa anh tới khu công nghiệp của Wilmington, và họ đỗ xe trước một ngôi nhà ba tầng, vách đóng bằng những tấm ván cũ kỹ khổ rộng. Khó có thể phân biệt nó với những tòa nhà xung quanh trừ việc có hàng trăm chiếc xe ở bãi đỗ gần đó và một lối đi nhỏ bằng gỗ dẫn vào nhà, được trang trí bởi những dải đèn màu trắng rẻ tiền hay dùng trang trí cây thông Noel.

“Nơi này gọi là gì?”

“Cua Nhảy.”

“Độc đáo đấy. Nhưng thật khó mà hình dung ra đây là một trọng điểm thu hút khách du lịch.”

“À không... nó chỉ dành cho dân địa phương. Một người bạn đại học chỉ cho tôi chỗ này, và tôi luôn muốn đến đây một lần xem sao.”

“Cô chưa bao giờ đến đây à?”

“Chưa,” cô nói. “Nhưng tôi nghe nói ở đây rất ha

Ngay sau đó, cô bước lên lối đi cọt kẹt. Thẳng phía trước là dòng sông lấp lánh như được chiếu sáng từ dưới lòng sông. Tiếng nhạc vang ra từ bên trong mỗi lúc một lớn. Khi họ mở cửa, tiếng nhạc dội thẳng vào người họ như một làn sóng, mùi cua và bơ sực nức trong không khí. Thibault phải dừng lại một lúc để làm quen với tất cả những thứ đó.

Bên trong tòa nhà rộng lớn, nom thô sơ và chẳng trang trí thứ gì. Nửa phía trước chật ních hàng tá bàn gỗ phủ nilon đỏ-trắng. Bàn nào cũng chật kín, khách thì ồn ào náo nhiệt còn các cô phục vụ thì luôn tay gắp cua xếp lên đĩa. Giữa mỗi bàn đặt một chiếc bình nhỏ đựng bơ tan chảy, đối diện với người ăn là một cái bát nhỏ. Ai cũng tròng yếm nilon, gcua và dùng tay bốc ăn. Có vẻ như thức uống đươc ưa chuộng ở đây, là bia.

Thẳng trước mặt họ, ở phía tiếp giáp với con sông, là một quầy bar dài - nếu có thể gọi nó là quầy bar. Chỉ đơn thuần là những khúc gỗ tạp nham vớt từ dưới sông rồi đặt lên trên các thùng gỗ đựng rượu. Mọi người nhốn nháo đứng thành ba hàng. Ở phía đối diện tòa nhà là khu vực trông có vẻ là nhà bếp. Cái khiến Thibault chú ý nhất là một sân khấu ở phía cuối tòa nhà, nơi anh thấy một ban nhạc đang chơi bài “My Girl” của nhóm Temptations. Trước sân khấu ít nhất phải đến một trăm người đang nhảy điệu gì đó mà anh chưa thấy bao giờ.

“Á,” anh hét to át tiếng ồn ào náo nhiệt.

Một phụ nữ tóc đỏ gầy gò, khoảng bốn mươi, đeo tạp dề tiến lại chỗ họ. “Xin chào,” cô ta lè nhè. “Ăn hay nhảy?”

“Cả hai,” Elizabeth trả lời.

“Tên?”

Họ nhìn nhau. “Elizabeth...,” anh nói.

“Và Logan,” cô kết thúc.

Người phụ nữ viết tên họ lên một tập giấy. “Nào, câu hỏi cuối. Vui vẻ hay gia đình?”

Elizabeth cảm thấy khó hiểu. “Xin lỗi?”

Người phụ nữ thổi kẹo cao su. “Cô chưa bao giờ đến đây phải không?”

“Đúng vậy.”

“Là thế này. Cô sẽ phải ngồi chung bàn. Kiểu ở đây là vậy. Mọi người chia sẻ. Bây giờ, cô có thể yêu cầu vui vẻ, nghĩa là cô muốn một cái bàn náo nhiệt, hoặc cô yêu cầu cho gia đình, thường là yên tĩnh hơn một chút Tôi thì không thể đảm bảo bàn của hai bạn sẽ thế nào, tất nhiên rồi. Tôi hỏi theo thủ tục thôi. Vậy giờ thế nào chỉ đây? Gia đình hay vui vẻ?”

Elizabeth và Thibault nhìn nhau lần nữa rồi đi đến cùng một quyết định.

“Vui vẻ,” họ đồng thanh.

Họ dừng chân tại một bàn có sáu sinh viên trường Đai học Bắc Carolina Wilmington. Người phục vụ giới thiệu họ là Matt, Sarah, Tim, Allison, Megan và Steve. Tất cả bọn họ đều nâng cốc và quay ra đồng thanh: “Chào Elizabeth! Chào Logan! Bọn tôi có cua đây!”

Thibault cố nén cười bởi cách họ chơi chữ - cua là từ lóng chỉ một thứ không tiện miêu tả ra đây được sử dụng trong quá trình quan hệ tình dục, đồng thời anh cũng thấy lúng túng khi họ nhìn anh chờ đợi.

Người phục vụ thì thầm, “Anh nên nói, ‘Bọn tôi rất muốn cua, nhất là khi được ăn cùng các bạn

Lần này thì anh bật cười, cả Elizabeth cũng cười, rồi cả hai nói câu đó, vui vẻ hưởng ứng cái nghi thức mà mọi người ở đây vẫn tuân theo.

Họ ngồi đối diện nhau. Elizabeth ngồi cạnh Steve, người không hề che giấu việc cậu ta thấy cô cực kỳ hấp dẫn, trong khi Thibault ngồi cạnh Megan, người chẳng hề đoái hoài một tí gì đến anh bởi cô nàng đang bận chú ý đến Matt.

Một cô phục vụ mập mạp hối hả lao qua, chỉ dừng lại đủ để kêu to, “Thêm cua không?”

“Bất cứ lúc nào cô có” các sinh viên đồng thanh trả lời.

Xung quanh đó, Thibault nghe thấy những câu trả lời y hệt lặp đi lặp lại. Câu trả lời kiểu khác mà anh nghe được là, “Không thể tin được là cô lại mang thêm cua ra đấy!” chắc có ý là không cần thêm nữa. Nó nhắc anh nhớ đến *The Rocky Horror Picture Show*, trong đó người nào hay tham gia thì thuộc lòng mọi câu đối đáp chính thức, còn người mới thì học dần.

Đồ ăn ngon số dzách. Thực đơn chỉ có một món, chế biến theo một cách, và mọi cái xô đều kèm thêm khăn ăn và yếm. Vỏ cua được vứt ra giữa bàn, đây là một phong tục, rồi thỉnh thoảng, các thanh thiếu niên đeo tạp dề lại tới dọn chúng đi.

Đúng như hứa hẹn, đám sinh viên cực kỳ huyên náo. Những câu chuyện cười không dứt, rất

nhiều sự quan tâm vô hại dành cho Elizabeth, và sau khi mỗi người uống thêm hai ly bia thì họ càng thêm bốc. Ăn xong, Thibault và EIizabeth vào phòng vệ sinh công cộng để rửa tay. Khi trở lại, cô khoác tay anh.

"Anh sẵn sàng nhảy shag chưa?" câu hỏi của cô mang tính gợi ý nhiều hơn.

"Tôi không chắc. Nhảy như thế nào?"

"Học nhảy shag cũng giống như học cách để trở thành người miền Nam. Đó là học cách thả lỏng, lắng nghe tiếng sóng biển và cảm nhận âm nhạc."

"Tôi cá là cô đã từng nhảy rồi hả."

"Một hoặc hai lần gì đó," cô làm bộ khiêm tốn.

"Và cô sẽ dạy tôi chứ?"

"Tôi sẽ là bạn nhảy của anh. Nhưng chín giờ bài học mới bắt đầu."

"Bài học ư?"

"Các đêm thứ Bảy. Đó là lý do vì saođông thế. Trong khi những người thành thạo nghỉ giải lao thì người ta sẽ dạy cho người mới bắt đầu, và chúng ta sẽ làm theo những gì họ bảo. Chín giờ là bắt đầu.

"Mấy giờ rồi?"

Cô liếc đồng hồ trên tay. "Đến giờ anh học nhảy rồi đấy."

* * *

Elizabeth là một vũ công giỏi hơn nhiều so với cô tự nhận, nhờ đó mà anh cảm thấy dễ dàng hơn. Nhưng phần tuyệt nhất khi khiêũ với cô là "điện tích" anh cảm nhận được mỗi khi họ chạm vào nhau và mùi hương của cô khi anh xoay cô ra ngoài vòng tay của mình, một hỗn hợp giữa mồ hôi và nước hoa. Tóc cô rối tung lên trong không khí ẩm ướt, làn da cô lấp lánh mồ hôi, trông cô thật tự nhiên và cuồng nhiệt. Cứ thỉnh thoảng cô lại nhìn xoáy vào anh khi cô xoay tròn, môi cô nở một nụ cười đầy ẩn ý, như thể cô biết chính xác mình có ảnh hưởng thế nào đến anh vậy.

Khi ban nhạc quyết định nghỉ một lát, phản xạ tự nhiên của anh là rời sàn nhảy cùng mọi người, nhưng Elizabeth đã ngăn anh lại khi bản nhạc "Unforgettable" của Nat King Cole vachiếc loa. Cô nhìn thẳng vào mắt anh, và anh biết mình phải làm gì.

Anh im lặng đặt một tay lên thắt lưng cô, tay kia nắm lấy tay cô nâng lên. Anh nhìn cô chăm chú trong lúc kéo cô lại gần, và chậm rãi, họ bắt đầu chuyển động theo điệu nhạc, xoay những vòng thật chậm.

Thibauit không nhận thy quanh họ các cặp đôi khác đang tiến lại sàn nhảy. Khi nhạc nền cất lên, Eikabeth ngả vào người anh thật gần đến nỗi anh có thể cảm thấy từng nhịp thở chậm rãi của cô. Anh nhắm mắt lại khi cô tựa đầu lên vai mình, và trong khoảnh khắc đó, cả thế giới này chẳng còn gì ý nghĩa nữa. Không bài hát, không sàn nhảy, không người xung quanh. Chỉ còn cô đang tựa đầu trên vai anh. Anh cảm nhận cơ thể cô đang ép vào người anh, và họ di chuyển chậm rãi thành từng vòng tròn nhỏ trên sàn gỗ lấm tấm mùn cưa, đắm chìm trong cái thế giới tưởng như được tạo ra chỉ để cho hai người.

Khi họ lái xe về nhà trên con đường tối đen, Thibault cầm tay Beth và cảm nhận ngón tay cái của cô mân mê da anh trong bầu không khí lặng yên.

Lú xe tiến vào sân nhà mình thì đã gần mười một giờ, Zeus vẫn đang nằm ngoài hiên và nghểnh đầu lên khi Thibault tắt động cơ. Anh quay lại nhìn cô.

“Tối nay thật tuyệt vời đối với anh,” anh thì thầm. Anh nghĩ cô sẽ nói điều tương tự, nhưng câu trả lời của cô lại khiến anh bị bất ngờ.

“Anh không định mời em vào sao?” cô gợi ý.

“Có chứ,” anh nó

Zeus ngồi dậy khi Thibault mở cửa xe cho Elizabeth và đứng yên khi cô bước xuống. Đuôi nó bắt đầu lúc lắc.

“Ê, Zeus,” Elizabeth gọi.

“Ra đây nào,” Thibault ra lệnh, và con chó nhảy phóc từ hiên nhà xuống, chạy lại phía họ. Nó chạy vòng quanh hai người, sủa mà nghe cứ như đang rít. Mõm nó không há hẳn mà giống kiểu đang nhe răng cười toe toét để lôi kéo sự chú ý của cả hai vậy.

“Nó nhớ chúng ta,” cô vừa nói vừa cúi người xuống thấp. “Phải vậy không, cậu bé lớn xác?” Khi Beth cúi xuống, Zeus liền liếm liếm mặt cô. Đứng thẳng người lại, cô chun mũi rồi lau mặt. “Ghê quá.”

“Cu cậu không thấy ghê đâu,” Thibault nói. Anh bước lại chỗ bậc thềm. “Sẵn sàng chưa? Anh phải dặn trước là đừng trông đợi quá nhiều đấy.”

“Tủ lạnh nhà anh có bia chứ?”

“Có.”

“Vậy thì đừng lo.”

Họ bước lên cầu thang. Thibault mở cửa và bật công tắc. Một chiếc đèn cây tỏa ánh sáng

mờ mờ qua cái ành nom rất thoải mái gần cửa sổ. Ở giữa phòng là bàn uống nước chỉ được trang trí bởi một cặp nến; đối diện là một cái đi văng. Cả ghế bành và đi văng đều được bọc vải xanh nước biển tiệp màu với nhau, và đằng sau là giá sách với một bộ sưu tập sách nho nhỏ. Ngoài những thứ đó ra, trong phòng chỉ còn một cái giá để tạp chí trống không cùng với một cái đèn cây khác.

Và nó rất sạch sẽ. Thành quả của buổi sáng Thibault hhụi hút bụi, lau sàn gỗ, rửa sạch các cửa sổ. Anh ghét sự lộn xộn và bẩn thỉu. Bụi bặm triền miên ở Iraq đã làm tăng xu hướng ưa ngăn nắp và trật tự của anh.

Elizabeth nhìn phòng khách một lượt rồi mới bước vào.

“Em thích căn phòng này đây,” cô nói. “Anh mua mấy thứ đồ đạc này ở đâu vậy?”

“Nó có sẵn trong nhà luôn.”

“Điều này giải thích cho những tấm vải bọc ghế.”

“Chính xác.”

“Không ti v

“Không.”

“Không đài?”

“Không.”

“Thế anh làm gì khi ở đây?”

“Ngủ.”

“Và?”

“Đọc.”

“Tiểu thuyết?”

“Không,” anh nói, rồi nghĩ lại. “Thật ra cũng có vài cuốn. Nhưng chủ yếu là sách về các danh nhân và về lịch sử.”

“Không có về nhân loại học?”

“Anh có một quyển của Richard Leakey,” anh nói. “Nhưng anh không thích những cuốn nhân loại học mang phong cách của chủ nghĩa hậu hiện đại đang tràn ngập thị trường; và dù sao thì cũng khó mà thấy những cuốn sách như vậy ở Hampton.”

Cô đi quanh các đồ đạc, di ngón tay dọc theo thành ghế. “Ông ấy viết về cái gì?”

“Ai? Leakey ấy hả?”

Cô mỉm cười. “Vâng. Leakey.”

Anh mím môi, sắp xếp lại suy nghĩ. “Nhân loại truyền thống chủ yếu đề cập đến năm lĩnh vực: con người bắt đầu được sinh ra khi nào, họ bắt đầu đi ở tư thế thẳng khi nào, vì sao lại có rất nhiều tộc người, những tộc người này vì sao lại phát triển và phát triển như thế nào, và tất cả những cái đó có ý nghĩa như thế nào đối với lịch sử tiến hóa của con ời hiện đại. Sách của Leakey hầu như chỉ nói về bốn vấn đề cuối, đặc biệt nhấn mạnh việc sản xuất công cụ lao động và vũ khí đã tác động thế nào đến sụ tiến hóa của người thông minh.”

Cô không giấu nổi sự thích thú, và anh có thể thấy là cô bị ấn tượng.

“Thế còn bia thì sao nhỉ?” cô hỏi.

“Anh sẽ quay lại ngay, cứ tự nhiên nhé.”

Anh trở lại với hai chai bia và một bao diêm. Elizabeth đang ngồi trên chiếc đi văng; anh đưa cô một chai rồi ngồi xuống cạnh cô, để bao diêm lên

Ngay lập tức cô cầm bao diêm lên châm một que, ngắm nghía ngọn lửa nhỏ lung linh. Bằng một cử động khéo léo, cô châm lửa vào bấc nến, thắp sáng cả hai ngọn nến, rôi thổi tắt que diêm.

“Hy vọng anh không phiền. Em thích mùi thơm của nến.”

“Không hề.”

Anh tắt đèn đi. Căn phòng giờ đây chỉ còn sáng lờ mờ nhờ ánh nến. Khi quay lại đi văng, anh ngồi xuống gần cô hơn, ngắm cô lúc ấy đang chăm chú nhìn ngọn lửa, khuôn mặt nửa sáng nửa tối. Anh nhấp một ngụm bia, tự hỏi cô đang nghĩ gì,

“Anh có biết đã bao lâu rồi kể từ khi em ngồi một mình trong một căn phòng thắp sáng bằng nến với một người đàn ông không?” cô nói, quay sang nhìn anh.

“Không.”

“Đó là một câu hỏi bẫy. Câu trả lời là chưa bao giờ.” Cô có vẻ tự thấy thú vị bởi ý tưởng của mình. “Kỳ quặc phải không? Em đã cưới, có một đứa con, em đã hẹn hò, vậy mà chưa bao giờ làm việc này.” Cô ngập ngừng. “Và nếu anh muốn biết sự thật thì đây là lần đầu tiên em ở một mình với một người đàn ông tại nhà người đó kể từ ngày em ly dị.” Giọng cô thoáng chút ngượng ngùng.

“Nói em nghe điều gì đó đi,” cô nói, mặt cô gần sát mặt anh. “Anh sẽ mời em vào nhà nếu

em không tự mời mình chứ? Trả lời thành thật nhé. Anh nói dối là em biết liền."

Anh xoay xoay chai bia. "Anh không chắc."

"Tại sao?" cô hỏi ồn. "Em có gì mà..."

"Hoàn toàn không phải ở em," anh ngắt lời. "Chủ yếu là vì bà Nana và những gì bà có thể nghĩ."

"Vì bà là sếp anh à?"

"Vì bà là bà của em. Vì anh kính trọng bà. Nhưng chủ yếu là vì anh tôn trọng em. Hôm nay anh đã có một buổi tối tuyệt vời. Trong suốt năm năm qua, anh không thể nhớ ra mình từng đi với ai mà lại vui hơn thế nữa."

"Vậy mà anh vẫn không định mời em vào nhà." ó vẻ không hiểu.

"Anh không nói vậy. Anh chỉ nói anh không chắc."

"Thế nghĩa là không còn gì."

"Nghĩa là đúng lúc anh đang tìm cách mời em vào mà không làm em cảm thấy bị xúc phạm thì em lại đi trước một bước. Nhưng nếu thật sự điều em muốn hỏi là anh có muốn mời em vào không thì câu trả lời là có, anh có muốn."

Anh chạm đầu gối mình vào đầu gối cô. "Toàn bộ chuyện này bắt đầu từ đâu vậy?"

"Cứ cho là bắt đầu từ việc em không có nhiều may mắn trong thế giới hẹn hò đi."

Anh hiểu là mình nên im lặng, nhưng khi nhấc tay lên, anh cảm nhận được cô đang dựa vào anh. "Lúc đầu em không bận tâm lắm," cuối cùng cô lên tiếng. "Ý em là, em đã quá bận với Ben và trường học, nên em không để tâm nhiều vào chuyện ấy. Nhưng về sau, khi tình cảnh đó kéo dài, em bắt đầu tự hỏi. Em tự hỏi về chính mình. Và em tự hỏi mình những câu điên rồ này. Mình có đang làm gì sai không? Mình có đang thiếu để tâm đến chuyện này không? Mình bốc mùi gì kỳ cục à?" Cô cố mỉm cười, nhưng vẫn không thể giấu được nỗi buồn và sự nghi hoặc ẩn chứa bên trong. "Như em đã nói đấy, những câu hỏi điên rồ. Vì thi thoảng, có thể em gặp gỡ một người và nghĩ rằng bọn em hợp nhau, và rồi đột nhiên em chẳng thấy tăm hơi anh ta đâu nữa. Không chỉ là anh ta không gọi điện nữa, mà là nếu em tình c gặp anh ta sau này, anh ta xử sự cứ như thể em là một kẻ mang bệnh dịch. Em không hiểu. Đến giờ vẫn không hiểu. Và điều đó làm em buồn. Làm em tổn thương. Rồi thời gian qua đi, càng ngày càng khó để trách cứ họ, và cuối cùng em đi đến kết luận là chắc mình có gì đó không ổn. Có thể đơn giản là số em phải sống một mình."

"Em chả có gì không ổn hết," anh siết nhẹ cánh tay cô để trấn an.

"Cứ cho em một cơ hội. Em cam đoan anh sẽ tìm thấy điều gì đó thôi."

Thibault có thể cảm nhận được vết thương lòng ẩn dưới câu nói đùa đó. “Không,” anh khẳng định. “Anh không nghĩ là mình sẽ tìm ra.”

“Anh thật ngọt ngào.”

“Anh nói thật.”

Cô mỉm cười nhấp một ngụm bia. “Đa phần thôi.”

“Em không nghĩ anh nói thật sao?”

Cô nhún vai. “Như em vừa nói. Đa phần thôi.”

“Nghĩa là thế nào?”

Cô đặt chai bia xuống bàn và sắp xếp lại suy nghĩ. “Em nghĩ anh là một người tuyệt vời. Anh thông minh, anh làm việc chăm chỉ, là người tốt, và anh thân thiết với Ben. Em biết đều đó, hoặc ít nhất thì em nghĩ em biết, dựa trên những gì em thấy. Nhưng những điều anh không nói ra làm em băn khoăn về anh. Em tự nhủ rằng em biết về anh, nhưng khi ngẫm lại, em lại thấy không phải. Anh như thế nào hồi ở đại học? Em không biết. Sau đó thì sao? Em không biết. Em biết anh đến Iraq và em biết anh đi bộ đến đây từ Colorado, nhưng em không biết vì sao. Khi em hỏi, anh chỉ nói rằng ‘Hampton có vẻ là một nơi dễ chịu.’ Anh là một người thông tốt nghiệp đại học, nhưng anh đồng ý làm việc với mức lương tối thiểu. Khi em hỏi tại sao, anh trả lời rằng anh yêu chó.” Cô vuốt tóc. “Vấn đề là, em cảm thấy anh đang nói thật. Chỉ là anh không nói hết. Và phần anh đã bỏ sót là phần sẽ giúp em hiểu rõ hơn anh là ai ”

Nghe cô nói, Thibault cố gắng không nghĩ về những điều đã không nói với cô. Anh biết mình không thể nói với cô mọi chuyện; anh sẽ không bao giờ nói ết mọi chuyên. Cô sẽ không hiểu được, vậy nhưng... anh muốn cô biết con người thật của anh. Trên tất cả, anh muốn được cô chấp nhận.

“Anh không nói về Iraq vì anh không muốn nhớ lại thời gian ở đó,” Anh nói.

Cô lắc đầu. “Anh không phải nói với em nếu anh không muốn....”

“Anh rất muốn chứ,” anh nói nhỏ. “Anh biết em hay đọc báo, nên em hoàn toàn có thể hình dung được nơi đó thế nào. Nhưng không phải như em tưởng tượng, và anh cũng thật sự không có cách nào khiến nó trở nên thật nhất cho ó là một cái gì đó em phải tự trải nghiệm. Ý anh là, hầu hết thời gian không đến nỗi tồi tệ như em có thể nghĩ. Nhiều lúc - hầu như mọi lúc - mọi việc ổn cả. Với anh thì dễ dàng hơn với người khác, vì anh không có vợ con gì hết. Anh có bạn bè, anh có công việc hằng ngày. Hầu như lúc nào cũng có việc để làm. Nhưng đôi khi nó lại khủng khiếp. Rất khủng khiếp. Đủ để khiến anh muốn quên đi hoàn toàn việcã từng ở đó.”

Cô im lặng trước khi hít một hơi dài. “Và anh đến Hampton này vì những gì đã trải qua ở Iraq?”

Anh cạy nhãn chai bia, chậm rãi bóc ra và cào thủy tinh bằng móng tay. “Theo một nghĩa nào đó,” anh nói.

Cảm thấy sự ngập ngừng của anh, cô đặt bàn tay lên tay anh. Hơi ấm của nó dường như phần nào xoa dịu đi cảm giác gì đó trong anh.

“Victor là bạn thân nhất của anh ở Iraq,” Thibault bắt đầu kể. “Cậu ấy đã chiến đấu cùng anh tất cả ba lần. Đơn vị của anh bị thương vong rất nhiều, và cuối cùng, anh đã sẵn sàng để những ngày đó lại phía sau. Và anh hầu như đã thành công, nhưng đối với Victor, mọi chuyện không dễ dàng gì. Cậu ấy không thể thôi nghĩ về nó. Sau khi giải ngũ, bọn anh mỗi người một ngả, cố gắng hòa nhập lại với cuộc sống. Cậu ấy về nhà ở California, anh trở lại Colorado, nhưng bọn anh vẫn cần nhau, em hiểu không? Nói chuyện qua điện thoại, gửi email và cùng giả vờ rằng cả hai đều đã quên được cái sự thật là, trong khi bọn anh dành bốn năm cuối để ngày qua ngày cố gắng không bị giết thìở nhà lại cư xử như thể thế giới sẽ kết thúc nếu họ mất chỗ ở bãi đậu xe, hay bị mang nhầm đồ uống ở Starbucks. Dù sao, bọn anh cũng đã quyết định gặp lại nhau để đi câu cá ở Minnesota...”

Bỗng nhiên anh im bặt, không muốn nhớ lại chuyện đã xảy ra, nhưng biết rằng mình phải nhớ. Anh uống một ngụm bia dài rồi để chai lên bàn.

“Đó là mùa thu năm ngoái, và anh... anh đã rất vui được gặp lại cậu ấy. Bọn anh không nói về thời gian ở Iraq, và bọn anh cũng không cần phải nói. Dành vài ngày với một người hiểu những gì từng trải qua cùng nhau là đủ cho cả hai bọn anh. Victor, cho tới lúc đó, đã ổn hơn. Không phải là tốt, nhưng ổn. Cậu ấy đã có vợ và sắp có con, và anh còn nhớ lúc đ anh rất tin tưởng rằng cậu ấy rồi sẽ ổn, cho dù thỉnh thoảng cậu ấy vẫn bị ác mộng và ký ức ám ảnh.”

Anh nhìn cô với ánh mắt thể hiện một cảm xúc mà cô không thể gọi tên.

“Vào ngày cuối cùng, bọn anh đi câu từ sáng sớm. Chỉ hai người bọn anh trên chiếc thuyền chèo tay, và khi bọn anh chèo ra giữa hồ, mặt hồ vẫn còn phẳng lặng ư gương, cứ như bọn anh là những người đầu tiên làm xáo trộn mặt nước. Anh nhớ có thấy một con chim ưng bay qua hồ, hình ảnh phản chiếu lướt đi ngay dưới nó, và anh nghĩ rằng mình chưa bao giờ nhìn thấy thứ gì đẹp hơn thế.” Anh lắc đầu hồi tưởng lại. “Bọn anh đã định kết thúc buổi đi câu trước khi mọi người kéo đến quá đông; sau đó sẽ đến thị trấn làm vài cốc bia và ăn thịt nướng. Chút kỷ niệm để kết thúc cuộc du ngoạn. Nhưng bọn anh quên cả thời gian và cứ thế lênh đênh trên hồ quá lâu.”

Anh bắt đầu bóp trán, cố gắng giữ bình tĩnh. “Anh đã nhìn thấy chiếc thuyền m từ trước. Anh không biết tại sao mình lại để ý đến nó giữa những cái khác. Đó là một bản năng, và có thể nó có liên quan tới thời gian ở Iraq. Nhưng anh nhớ là đã tự nhắc mình để mắt đến họ. Tuy nhiên, điều này rất lạ. Không phải họ đang làm gì bất thường so với những người trên các con thuyền khác. Chỉ là vài thiếu niên đang chơi đùa lướt sóng. Có sáu người trên con thuyền đó - ba trai và ba gái - và em có thể tin rằngtới đó để vui chơi lần cuối trên mặt nước khi mà thời tiết vẫn còn đủ ấm.”

Khi tiếp tục, giọng anh khàn khàn. "Anh nghe thấy nó đến gần, và anh biết bọn anh sẽ gặp rắc rối ngayả trước khi anh nhìn thấy nó. Một âm thanh đặc biệt phát ra từ động cơ khi nó vòng lại phía bọn anh như tên bắn. Nhanh đến mức mà tiếng động phát ra từ động cơ dường như chỉ chậm hơn so với nó một phần nghìn giây, làm cho não chỉ có thể nhận thức được tình hình nguy hiểm bằng tiềm thức. Anh chỉ có đủ thời gian đầu lại để nhìn thấy mũi tàu lao về phía bọn anh với tốc độ gần năm mươi ki lô mét một giờ." Anh ép chặt các ngón tay vào nhau. "Khi đó, Victor đã nhận thấy việc gì đang xảy ra, và anh vẫn còn nhớ vẻ mặt cậu ấy - một sự kết hợp khủng khiếp giữa sợ hãi và ngạc nhiên - chính xác là vẻ mặt của các bạn anh ở Iraq trước khi họ chết."

Anh chầm chậm thở ra. "Chiếc thuyền máy lao thẳng đến chỗ bọn anh. Nó va vào đầu Victor và giết cậu ấy ngay lập tức. Một phút trưc bọn anh còn tán gẫu chuyện cậu ấy hạnh phúc thế nào khi cưới vợ, và ngay sau đó, cậu bạn thân của anh - người bạn thân nhất anh từng có - đã chết."

Elizabeth đặt tay lên đầu gối Logan và siết chặt. Mặt cô tái xanh. "Em rất tiếc..."

Anh hầu như chẳng còn nghe cô nói gì.

"Điều đó thật bất công, em biết không? Sống sót qua ba lần làm nhiệm vụ ở Iraq, sống sót qua tất cả những gì màbọn anh đã trải qua... để rồi bị giết chết bởi một chuyến đi câu cá? Thật chẳng có nghĩa lý gì. Sau đó, anh không biết nữa, anh khá là hoảng loạn. Không phải về thể chất, mà là tinh thần, giống như anh rơi xuống hố sâu suốt một thời gian dài. Anh chán nản, anh không ăn, anh không thể ngủ hơn vài tiếng một đêm, và có một thời gian anh không thể ngừng khóc. Victor từng thú nhận cậu ấy bị ám ảnh bởi ảo ảnh của những người lính đã chết, và sau cái chết của cậu ấy, anh cũng bị ám ảnh. Đột nhiên, chiến tranh quay trở lại và hiện hữu như chưa bao giờ chấm dứt. Cứ mỗi lần cố gắng ngủ, anh lại thấy Victor hay những cảnh tượng trong những trận chiến bọn anh từng trải qua và anh bắt đầu thấy run rẩy toàn thân. Thứ duy nhất giữ anh khỏi bị điên loạn chính là Zeus."

Anh dừng lại để nhìn Elizabeth. Bất chấp những ký ức đang ùa về, anh vẫn không khỏi giật mình bởi vẻ đẹp nơi gương mặt cô giữa những lọn tóc xoăn vàng óng ánh.

Gương mặt cô đượm vẻ cảm thông. "Em không biết phải nói gì."

"Anh cũng vậy." Anh nhún vai. "Giờ cũng không biết nói gì."

"Anh biết đó không phải lỗi của anh, đúng không?"

"Ừới khẽ. "Nhưng câu chuyện còn chưa kết thúc ở đó." Anh đặt tay lên tay cô, biết rằng mình đã đi quá xa để có thể dừng lại rồi.

"Victor thích nói về số phận," cuối cùng anh mở lời. "Cậu ấy là người rất tin tưởng vào những thứ như vậy, và vào ngày cuối cùng bên nhau, cậu ấy nói rằng anh sẽ biết số phận của

anh khi anh tìm thấy nó. Anh không thể gạt bỏ suy nghĩ đó ra khỏi đầu ngay cả khi cố gắng làm vậy. Anh vẫn nghe thấy cậu ấy nói hết lần này đến lần khác, và dần dần, anh nhận ra rằng trong khi còn chưa biết phải tìm số phận mình ở đâu, anh vẫn đinh ninh là sẽ không tìm thấy nó ở Colorado. Cuối cùng, anh xếp hành lý và lên đường. Mẹ anh nghĩ anh mất trí. Nhưng qua mỗi bước đi, anh lại thấy mình dần nguyên vẹn. Cứ như cuộc hành trình đó chính là điều mà anh cần để hàn gắn tất cả. Và khi đến Hampton, anhmình không phải đi xa hơn nữa. Đây là nơi dành cho anh."

"Vậy là anh ở lại?"

"Ừ."

"Còn số phận của anh?"

Anh không trả lời. Anh đã nói với cô nhiều sự thật nhất có thể, và anh không muốn lừa dối cô. Anh nhìn xuống bàn tay cô đang cầm tay anh, và đột nhiên, mọi thứ anh cảm nhận đều sai hết. Anh biết cần chấm dứt chuyện này trước khi nó đi quá xa. Đứng dậy và đưa cô trở lại xe. Nói chúc ngủ ngon và r Hampton trước khi mặt trời mọc vào sáng mai. Nhưng anh không thể nói những lời đó; anh cũng không thể đứng dậy. Có gì đó giữ lấy anh, anh quay lại phía cô, và bỗng thấy mình như tỉnh giấc mộng dài. Anh đã đi bộ qua nửa đất nước này để tìm người phụ nữ mà anh chỉ biết qua bức ảnh, để rồi kết thúc từ từ, nhưng chắc chắn, bằng tình yêu dành cho một người phụ nữ có thật, nhạy cảm, xinh đẹp, người khiến anh cảm thấy mình được sống theo cách anh chưa bao giờ sống kể từ sau chiến tranh. Anh không hiểu rõ hết, nhưng trong đời mình, anh chưa bao giờ chắc chắn về điều gì hơn thế.

Nét mặt, ánh mắt của cô đủ để cho anh biết cô cũng cảm thấy giống như anh, và anh nhẹ nhàng kéo cô về phía mình. Khi mặt hai người gần sát nhau, anh có thể cảm nhận sức nóng từ hơi thở của cô khi anh chạm nhẹ môi vào môi cô lần đầu tiên, rồi lần thứ hai trước khi gắn chặt vào nó.

Vùi tay trong tóc cô, anh hôn cô bằng tất cả những anh có trên thế gian này, với tất cả những gì anh khao khá Anh nghe thấy tiếng thì thầm nhẹ nhàng của sự mãn nguyện khi anh ôm cô. Anh hé miệng và cảm nhận lưỡi cô, và bỗng nhiên, anh biết rằng cô đúng là dành cho anh, những gì đang diễn ra đúng là dành cho cả hai người. Anh hôn lên má, rồi lên cổ cô, nhẹ nhàng, rồi hôn môi cô lần nữa. Họ đứng lên khỏi ghế, vẫn ôm nhau, và anh lặng lẽ đưa cô vào phòng ngủ.

Họ hòa vào nhau. Thibault muốn điều này kéo dài đến vô tận, và thì thầm với cô lời yêu đương. Anh cảm nhận cơ thể cô run lên. Rồi cô thu mình dưới cánh tay anh, người cô cuộn lại trong sự mãn nguyện. Họ nói, cười và rúc vào nhau. Sau lần thứ hai, anh nằm bên cô, nhìn vào mắt cô, đưa tay nhẹ nhàng vuốt má cô. Anh thấy những từ ngữ dâng lên trong lòng, những từ anh chưa bao giờ nghĩ mình có thể nói với bất cứ ai.

"Anh yêu em, Elizabeth," anh thì thầm, biết rằng điều đó đúng về mọi phương diện.

Cô với lấy bàn tay anh, hôn lên từng ngón.

“Em cũng yêu anh, Logan.”

17

fe

Keith Clayton nhìn chằm chằm vào Beth khi cô bước ra từ ngôi nhà, gã biết chính xác điều gì đã xảy ra bên trong. Càng nghĩ về việc đó, gã lại càng muốn đi theo cô và mắng cho cô một trận ngay khi cô về đến nhà. Giải thích vấn đề theo cách mà cô có thể hiểu, để cô nhận ra rằng những chuyện kiểu này là không thể chấp nhận được. Chẳng hạn như một hoặc hai cái tát, không đau nhưng đủ cho cô hiểu gã đang nói đến chuyện gì. Không, làm thế chẳng giải quyết được vấn đề gì. Gã sẽ không làm thế. Gã chưa bao giờ đánh Beth. Gã không phải loại người như vậy.

Chuyện quái gì đang xảy ra thế này? Còn gì có thể làm cho tình hình xấu thêm nữa hay không?

Thứ nhất, chả hiểu ma xui quỷ khiến thế nào mà thằng cha đó lại tới làm ở trại chó. Tiếp theo, hắn đã ở lại ăn tối mấy ngày liền nhà cô ta, đong đưa những ánh nhìn ủy mị mà ta vẫn thấy trong các bộ phim Hollywood rẻ tiền. Sau đó - đây mới là phần gây khó chịu - họ đến chỗ sàn nhảy dành cho lũ người thất bại, và rồi, ngay cả khi gã không thể nhìn thấy gì qua rèm cửa thì gã vẫn chắc chắn rằng cô ta bắt đầu cởi đồ như một con điếm. Có thể là trên đi văng. Cũó thể do cô ta đã uống quá nhiều bia.

Gã nhớ lại những ngày đó. Cho cô ta vài cốc rượu vang và cứ rót đầy khi cô ta không để ý, hoặc pha vào bia một ít vodka, lắng nghe cho tới khi từng từ cô ta nói ra bắt đầu dính lại với nhau, và kết thúc bằng một cuộc làm tình tuyệt vời ngay trong phòng khách. Rượu rất tốt cho cái đó. Cho cô ta một trận say bí tỉ, và cô t không chỉ không biết từ chối, mà còn trở thành một con hổ trên giường. Khi đóng đô bên ngoài căn nhà, gã chẳng khó khăn gì để tưởng tượng lại cơ thể cô ta trông như thế nào khi cô cởi quần áo. Nếu gã không quá tức giận thì hẳn cái cảnh tượng đó đã làm gã bị kích thích rồi, khi biết cô ở trong đó, vào cuộc, nóng bỏng và đầy mồ hôi. Nhưng vấn đề là: cô ta không cư xử như một người mẹ phải cư xử, đúng không hả?

Gã biết chuyện đó diễn ra như thế nào. Một khi cô ta đã bắt đầu làm tình với những thằng cha mà cô ta hẹn hò, chuyện đó sẽ trở nên bình thường và được chấp nhận. Một khi đã trở nên

bình thường và được chấp nhận, cô ta sẽ làm điều tương tự trong các cuộc hẹn tiếp theo. Đơn giản là như vậy. Từ một sẽ dẫn đến hai, rồi dẫn đến bốn hayhay mười hay hai mươi; và điều gã không muốn nhất là việc cô ta đưa một lũ đàn ông vào cuộc sống của Ben, cái bọn sẽ nháy mắt với thằng bé khi ra khỏi cửa như thể muốn nói, *Mẹ cháu đúng là một phụ nữ nóng bỏng*.

Gã sẽ không để chuyện đó xảy ra. Beth ngu ngốc theo cách mà mọi ả đàn bà đều ngu ngốc, đó là lý do vì sao gã phải trông chừng cô ta ngần ấy năm. Và kết quả đã rất khả quan, cho đến khi Thigh-bolt đến thị trấn.

Thằng cha này đúng là một cơn ác mộng biết đi. Dường như hắn cố tình muốn phá hoại cuộc sống của Clayton thì phải.

Ôi thôi nào, chuyện đó sẽ không đời nào xảy ra đâu, đúng không?

Tuần rồi gã đã biết thêm được một ít thông tin về Thigh-bolt. Hắn không chỉ làm việc ở trại chó - mà nhân tiện, xác suất xảy ra chuyện này là bao nhiêu nhỉ? - mà hắn còn sống trong một nơi rác rưởi xập xệ gần khu rừng. Và sau khi gọi vài cú điện thoại có-vẻ-công-việc đến sở cảnh sát ở Colorado, các đồng nghiệp ở đó đã cung cấp những thông tin còn lại. Gã biết rằng Thigh-bolt đã tốt nghiệp Đại học Colorado. Và hắn từng làm lính thủy đánh bộ, ở Iraq, và cũng được tuyên dương vài lần. Nhưng điều thú vị nhất là có vài tay cùng trung đội với hắn nói rằng hình như hắn đã thực hiện một loại thỏa thuận gì đó với ma quỷ để được sống sót.

Gã tự hỏi Beth sẽ nghĩ sao về điều này nhỉ.

Gã không tin vào điều đó. Gã đã từng gặp khá nhiều lính thủy đánh bộ, đủ để biết rằng hầu hết bọn này cù lần như hòn đá. Nhưng chắc chắn có cái gì đó mờ ám ở tên này, nếu chính đồng đội của hắn còn không tin tưởng hắn như thế.

Và tại sao hắn lại đi bộ xuyên đất nước để rồ chân tại đây? Hắn đâu có quen ai trong thị trấn, và nghe chừng hắn còn chưa đến đây bao giờ. Điều này chắc chắn có gì đó rất đáng nghi. Hơn nữa, gã bị bám riết bởi một cảm giác rằng câu trả lời đang ở ngay trước mắt, nhưng gã vẫn chưa thể tìm ra nó. Gã sẽ tìm ra. Luôn luôn là vậy.

Clayton tiếp tục chăm chú nhìn về phía ngôi nhà, rằng cuối cùng tến lúc phải giải quyết tên này. Tuy nhiên không phải ngay bây giờ. Không phải đêm nay. Không phải với con chó lảng vảng ngay đó. Có lẽ là tuần sau. Khi Thigh-bolt đang làm việc.

Thấy chưa, đó là sự khác biệt giữa gã và những người khác. Hầu hết mọi người đều sống như những kẻ tội phạm; làm trước, lo lắng hậu quả sau. Nhưng đó không phải là Keith Clayton. Gã phải nghĩ thấu đáo trước. Gã lập kế hoạch. Gã lường trớc các khả năng. Đó là lý do vì sao đến lúc này gã còn chưa làm gì, ngay cả khi gã thấy hai kẻ kia trở về vào đêm nay, thậm chí gã biết chuyện gì đang xảy ra trong căn nhà, ngay cả khi gã nhìn thấy Beth đi ra ngoài mặt mũi nóng bừng, tóc tai rối tung. Cuối cùng, gã biết, đây là vấn đề về lợi thế, và hiện tại Thigh-bolt đang có lợi thế, bởi hắn có cái thẻ nhớ máy ảnh. Cái thẻ nhớ cùng những tấm ảnh có thể cắt phăng nguồn cung cấp tiền cho Clayton.

Nhưng lợi thế chẳng là gì nếu không được sử dụng. Và Thigh-bolt đã không sử dụng nó. Nghĩa là Thigh-bot không biêt hắn có gì, hoặc đã quăng nó đi, hoặc hắn là kẻ chỉ quan tâm đến việc của mình.

Hoặc có thể là cả ba.

Clayton cần phải chắc chắn. Đó là bước đầu tiên cần thực hiện, luôn luôn như thế. Tức là phải tìm cho ra cái thẻ nhớ. Nếu hắn vẫn còn giữ nó, gã sẽ tìm ra và hủy nó đi. Lợi thế sẽ trở lại Clayton, và Thigh-bolt sẽ nhận được cái hắn phải nhận. Thế còn nếu Thigh-bolt đã tống khứ cái thẻ nhớ sau khi tìm thấy nó? Càng tốt. Gã sẽ xử lý Thigh-bolt, và mọi việc sẽ bắt đầu trở lại bình thường với gã và Beth. Đó là điều quan trọng nhất.

Chết tiệt, trông cô ta thật vô cùng quyến rũ khi bước ra khỏi căn nhà. Có vẻ gì đó rất nóng bỏng và gợi tình khi thấy cô ta và bit cô ta đã làm gì, dù là với Thigh-bolt. Đã lâu rồi cô ta mới có một gã đàn ông, và trông cô ta... khang khác. Hơn nữa, gã biết rằng sâu đêm nay, cô ta chắc chắn sẽ sẵn sàng đi xa hơn nữa.

Những kẻ lợi dụng nhau thì có bao giờ biết dừng lại đâu cơ chứ.

fe

Beth

“Bà cá là cháu đã có một buổi tối vui vẻ,” bà Nana dài giọng.

Sáng hôm sau, Beth mắt nhắm mắt mở xuống bếp và vấp phải bàn ăn. Ben vẫn đang ngủ trên tầng.

“Vâng đúng,” cô vừa nói vừa ngáp.

“Và?”

“Và... không gì cả.”

“Nếu không làm gì cả thì cháu về hơi muộn đy.”

“Đâu có muộn. Bà thấy không? Cháu dậy sớm và tỉnh táo thế này còn gì.” Cô thò đầu vào tủ lạnh, rồi đóng cửa tủ mà không lấy gì cả. “Nếu cháu về muộn thì cháu không thể thế này được. Mà sao bà lại tò mò thế?”

“Bà chỉ muốn biết xem mình có còn người làm công vào sáng thứ Hai không.” Nana rót cho mình một cốc cà phê và thư thái ngồi xuống một chiếc ghế cạnh bàn.

“Sao lại không cơ chứ.”

“Vậy mọi chuyên suôn sẻ phải không?”

Lần này thì Beth để câu hỏi lơ lửng một lúc khi cô mãi nhớ lại buổi tối hôm qua. Vừa khuấy cà phê, cô vừa nghĩ trong suốt một thời gian dài mình chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc đến thế. “Vâng,” cô trả lời. “Mọi chuyện suôn sẻ bà ạ.”

* * *

Trong vài ngày sau đó, Beth dành nhiều thời gian nhất có thể cho Logan, nhưng giữ cho mọi việc không quá lộ liễu trước mặt Ben. Cô không chắc tại sao điều này lại quan trọng. Có vẻ như nó đúng với những lời mà các chuyên gia về hôn nhân gia đình luôn khuyên mấy ông bố bà mẹ đang nuôi con mà lại hẹn hò. Nhưng thực ra, cô biết lý do không chỉ có vậy. Chỉ là cóó khiến cô thấy bị kích thích khi làm bộ chẳng có gì thay đổi giữa họ; điều này khiến cho mối quan hệ của họ có vẻ như không chính đáng, gần giống như một cuộc dan díu vậy.

Tất nhiên là không thể qua mắt bà Nana rồi. Thi thoảng, trong khi Beth và Logan vẫn cố tạo

vẻ ngoài bình thường thì bà Nana lại lẩm bẩm câu gì đó vô nghĩa như là "đôi lạc đà ở Sahara" "trông như tóc với dép lê". Sau đó, cùng với Logan, Beth cứ phải vắt óc ra để hiểu mấy lời lầm bẩm đó. Câu đầu chắc là ý nói họ thuộc về nhau; còn câu thứ hai thì phải nghĩ lâu hơn, và cô vẫn không hiểu gì cho đến khi Logan nhún vai gợi ý, "Có thể nó liên quan đến Công chúa tóc dài' và 'Cô bé Lọ Lem' chăng?"

Những câu chuyện cổ tích. Nhưng là những câu chuyện hay, với kết thúc có hậu hạnh-phúc-mãi-mãi-về-sau. Bà lúc nào cũng thật dễ thương mà không cần để lộ mình cũng ủy mị như ai.

Những khoảnh khắc lén lút khi chỉ có hai người luôn tạo một úc như trong mơ. Beth say mê mỗi chuyển động và cử chỉ của anh, cảm thấy như bị trêu chọc một cách đáng yêu mỗi khi anh kín đáo cầm tay cô lúc họ đi sau Ben trong các cuộc đi dạo buổi tối, rồi lại nhanh chóng bỏ tay cô ra khi Ben quay lại. Logan có giác quan thứ sáu về việc Ben đang ở cách bao xa - một kỹ năng được tôi luyện từ hồi đi lính, cô đoán vậy - và cô cảm thấy dễ chịu khi thấy mong muốn tạm thời giữ bí mật chuyện tình cảm của cô chẳng làm khó anh tẹo nào.

Cô cũng thấy nhẹ nhõm trước việc Logan tiếp tục đối xử với Ben đúng như cách anh vẫn làm trước đây. Hôm thứ Hai, anh xuất hiện với một bộ cung tên nhỏ kiếm được ở cửa hàng đồ thể thao. Anh và Ben dành một giờ bắn tên vào các mục tiêu, tốn phần lớn thời gian cho việc đi tìm những mũi tên khó điều khiển bị bay vào bụi rậm đầy gai hay mắc trên cành cây, trò này khiến khuỷu tay cả hai đầy những vết trầy xước. Sau bữa tối, họ chơi cờ ở phòng khách trong lúc cô và bà Nana dọn bếp. Vừa lau đĩa cô vừa kết luận rằng nếu không có nào khác nữa thì cô vẫn có thể yêu Logan mãi mãi chỉ đơn giản vì cái cách mà anh đối xử với con trai cô.

Tuy phải giữ thận trọng và kín đáo nhưng họ vẫn tìm được cái cớ để ở riêng bên nhau. Vào thứ Ba, khi từ trường về, cô thấy anh đã lắp một cái xích đu, với sự cho phép bà, để "chúng ta sẽ không phải ngồi trên bậc thang nữa." Khi Ben đang học nhạc, cô chìm đắm trong chuyển động chậm rãi, vững vàng của xích đu khi ngồi cạnh anh.

Hôm thứ Tư, cô cùng anh vào thị trấn để mua một đợt thức ăn mới cho lũ chó. Làm những công việc thường ngàvà đơn giản là được ở riêng với anh cũng đã là đủ. Thỉnh thoảng, khi họ cùng ngồi trong xe, anh vòng một tay ôm cô, trán cô thì dựa vào người anh, lòng cảm thấy hạnh phúc biết chừng nào.

Lúc dạy học cô vẫn luôn nghĩ đến anh, tưởng tượng anh đang làm gì, hoặc tự hỏi anh và bà đang nói chuyện gì. Cô hình dung chiếc áo sơ mi đẫm mồ hôi dính lấy người anh, hay cánh tay rắn chắc cơ bắp cuồn cuộn gồng lên khi anh huấn luyện bầy chó. Vào sáng thứ Năm, khi Logan và Zeus vừa mới xuất hiện trên lối dẫn vào nhà để bắt đầu ngày làm việc mới, cô quay phắt người lại từ cửa sổ phòng bếp. Bà Nana đang ngồi ở bàn, chậm rãi xỏ chân vào đôi ủng cao su - cả một thách thức đối với đôi tay yếu ớt của bà. Beth h

"Liệu Logan có thể nghỉ một hôm không hả bà?" cô hỏi.

Bà Nana chẳng buồn giấu một nụ cười châm chọc. "Tại sao?"

"Hôm nay cháu muốn ra ngoài cùng anh ấy. Chỉ hai bọn cháu."

“Thế còn việc ở trường?”

Cô đã diện sẵn quần áo, chuẩn bị đồ ăn trưa. “Cháu đang định gọi điện xin nghỉ ốm.”

“Ồ,” Nana nó

“Ôi bà, cháu yêu anh ấy mà,” cô thốt lên.

Bà Nana lắc đầu, nhưng mắt bà lấp lánh. “Bà vẫn luôn thắc mắc khi nào thì cháu mới tự nói ra điều đó thay vì cứ đánh đố bà với mấy thứ bí ẩn ngốc nghếch kia.”

“Cháu xin lỗi.”

Bà Nana đứng lên, giậm giậm chân vài cái để chắc chắn là đôi ủng thoải mái. Vài vết bẩn xuất hiện trên sàn nhà. “Bà nghĩ bà có thể sếp được trong ngày hôm nay. Chắc ổn cả thôi. Dù sao thì dạo này bà xem ti vi quá nhiều rồi.”

Beth vén một lọn tóc ra sau tai. “Cảm ơn bà.”

“Không có gì. Nhưng mà đừng có lấy đó làm thói quen. Cậu ta là người làm công tốt nhất chúng ta từng có đấy.”

Họ dành buổi chiều trong vòng tay nhau, làm tình, và khi đã đến giờ về - cô muốn có mặt ở nhà khi Ben đi học về - cô đã có thể tin chắc rằng Logan yêu cô nhiều như cô yêu anh, và anh, cũng như cô, đang tính dành hết quãng đời còn lại của họ bên nhau.

Điều duy nhất gây ảnh hưởng đôi chút đến niềm hạnh phúc hoàn hảo của cô là cái cảm giác có điều gì đó đang làm anh lo lắng. Không phải là cô - cô chắc chắn như vậy. Cũng không phải tình hình mối quan hệ của họ; cách anh cư xử khi họ ở bên nhau khiến việc đó quá hiển nhiên. Có một cái gì khác nữa, điều mà cô không thể xác định được, nhưng khi nghĩ lại, cô thấy rằng mình nhận ra điều đó lần đầu tiên vào chiều thứ Ba, ngay sau khi cô về nhà với Ben.

Như thường lệ, Ben lao ra từ ô tô để chơi với Zeus, vội vã xả bớt năng lượng trước buổi học nhạc. Khi cô tới thăm hỏi bà trong phòng làm việc của bà gần trại chó, cô phát hiện ra Logan đang đứng ở hiên, hai tay đút túi quần, mải mê suy nghĩ điều gì. Thậm chí lúc ở trong xe, khi anh vòng tay qua ôm cô, cô vẫn có thể thấy là tâm trí anh đang dành cho điều gì khác nữa. Và tối nay sau khi chơi cờ cùng Ben, anh đngoài hiên một mình.

Vài phút sau Beth bước đến ngồi cạnh anh trên xích đu. “Có chuyện gì làm anh phiền lòng sao?” cô hỏi.

Anh không trả lời ngay. “Anh không chắc.”

“Anh bực bội gì em à?”

Anh lắc đầu và mỉm cười, “Không hề.”

“Vậy chuyện gì đang xảy ra?”

Anh ngập ngừng, rồi lặp lại, “Anh không chắc.”

Cô nhìn thẳng vào mắt anh. “Anh có muốn nói về nó không?”

“Có,” anh nói. “Nhưng chưa phải bây giờ.”

* * *

Thứ Bảy, khi Ben sang nhà bố, Logan và Beth lái xe đến bãi biển Sunset gần Wilmington.

Vào thời điểm đó, khách du lịch mùa hè đã thưa dần, và ngoài một vài người đang tản bộ dọc bãi biển thì hầu như hở một mình. Vì đây là một cái vịnh nên nước biển vẫn còn đủ ấm, và họ cùng lội ra chỗ nước ngập đến đầu gối sau khi Logan đánh một quả tennis văng xa tới tận chỗ mấy con sóng trắng xóa. Zeus chưa bao giờ tỏ ra thích thú đến thế - chạy nhảy như phát cuồng và thi thoảng lại sủa lên như để đe dọa quả bóng phải ở yên một chỗ.

Cô có mang theo giỏ đồ picnic cùng vài cái khăn tắm, và khi Zeus bắt đầu thấy mệt, họ quay lên bãi cát phía xa để chuẩn bị bữa trưa. Một cách thành thạo, cô lấy ra các nguyên liệu làm bánh sandwich và bổ hoa quả. Trong khi ăn, họ thấy một chiếc tàu đánh cá đang lướt đi theo đường chân trời; và suốt một lúc lâu, Logan tập trung vào nó bằng ánh mắt lo lắng mà thỉnh thoảng cô vẫn bắt gặp trong gần như cả tuần qua.

“Anh lại nhìn như thế,” cuối cùng cô nói.

“Nhìn thế nào cơ?”

“Nói đi,” cô lờ câu hỏi của anh đi. “Điều gì đang làm anh buồn phiền? Lần này đừng có trả lời mơ hồ nữa đấy.”

“Anh ổn mà,” Logan quay lại nhìn cô. “Anh biết vài ngày gần đây trông anh có vẻ hơi xa cách, nhưng chỉ là anh đang cố làm rõ một chuyện.”

“Chính xác là chuyện gì?”

“Tại sao chúng ta lại đi chơi cùng nhau.”

Tim cô khựng lại một nhịp. Đó không phải câu trả lời mà cô chờ đợi, và cô có thể cảm thấy vẻ mặt mình đờ đ

“Anh diễn đạt sai đấy,” anh nói, lắc đầu thật nhanh. “Ý anh không phải như em nghĩ đâu. Anh muốn nói rằng tại sao cơ hội này lại tồn tại. Thật vô lý.”

Cô cau mày. “Em vẫn không hiểu ý anh.”

Zeus đang nằm dài cạnh họ, nghểnh cổ lên quan sát một bầy chim mòng biển vừa đậu xuống gần đó. Ở xa hơn, ngay chỗ mép nước, đồng loại của chúng đang vun vút lao lên lao xng mổ những con dã tràng nhỏ xíu. Logan quan sát chúng một lúc, rồi anh tiếp tục, giọng mạch lạc như một giáo sư đang trình bày chi tiết bài giảng.

"Nếu em nhìn việc này theo góc nhìn của anh, thì đây là những gì anh thấy: một phụ nữ thông minh, quyến rũ, xinh đẹp, chưa đến ba mươi, dí dỏm và nồng nhiệt. Ngoài ra, khi cô muốn, cô còn đầy cám dỗ nữa." Anh mỉm cười ranh mãnh với cô trước khi tiếp tục. "Nói cách khác, đó là một cái bẫy, theo bất cứ định nghĩa nào"Cứ chặn lời anh nếu em thấy không thoải mái."

Cô nhỏm về phía trước chạm nhẹ đầu gối anh. "Anh đang làm rất tốt," cô nói. "Tiếp tục đi."

Anh bồn chồn đưa tay lên tóc. "Đó là điều mà anh đang cố để hiểu. Anh đã nghĩ về nó từ vài ngày trước."

Cô cố gắng bắt kịp dòng suy nghĩ của anh, nhưng vô ích. Lần này thay vì chạm nhẹ, cô siết chặt đầu gối anh. "Anh nên học cách nói rõ ràng hơn. Em vẫn không hiểu ý anh."

Lần đầu tiên kể từ khi biết Logan, cô thấy một thoáng mất kiên nhẫn trên gương mặt anh. Nó biến mất gần như ngay lập tức, và không hiểu sao cô cảm thấy nó dành cho chính anh nhiều hơn là cho cô.

"Anh đang nói rằng thật vô lý khi em không yêu đương hẹn hò bất kỳ ai kể từ sau khi ly hôn." Anh dừng lại như để tìm cách diễn đạt thích hợp. "Đúng, em có một đứa con, và đối với một số đàn ông thì điều này có thể khiến việc qua lại với em khó mà thuận lợi. Mặt khác, em đâu có giấu giếm chuyện mình có con, và anh cho rằng hầu hết mọi người trong cái thị trấn bé tí này đều biết hoàn cảnh của em. Anh nói đúng không?"

Cô ngập ngừng. "Đúng thế."

"Còn những người đàn ông mời em đi chơi. Họ đều biết em có con ngay từ đầu?"

"Đúng."

Anh nhìn cô với vẻ dét. "Vậy họ đâu rồi?"

Zeus dụi dụi đầu vào lòng cô, và cô bắt đầu vỗ vỗ vào sau tai nó, cảm thấy sự đề phòng mỗi lúc một tăng.

"Điều đó thì quan trọng gì?" cô hỏi. "Và nói thật là em thấy sợ mấy câu hỏi kiểu này. Những gì xảy ra trong quá khứ là việc của em, em không thể làm lại, và em sẽ rất khó hiểu nếu anh ngồi đây mà hỏi em đã từng hẹn hò với ai, khi nào, ở đâu, làm gì. Em là em, và em cứ tưởng rằng anh, hơn ai hết, sẽ hiểu được điều đó, *Ngài Tôi-đế>n-từ-Cobrado-nhưng-đừng-hỏi-vì-sao ạ."*

Anh im lặng, và cô biết anh đang suy nghĩ về những gì cô vừa nói. Khi tiếp tục, giọng anh

nhẹ nhàng đến bất ngờ.

“Anh không định nói điều này để làm em tức giận. Anh nói bởi em là người phụ nữ đặc biệt nhất anh từng gặp.” Một lần nữa, anh ngừng lại để bảo đảm rằng cô đã tiếp nhận những gì mình nói. “Vấn đề là, anh tin rằng hầu hết đàn ông đều có cảm giác giống anh. Và vì em đã từng gặp gỡ những người đàn ông khác, đặc biệt là trong cái thị trấn nhỏ có rất nhiều phụ nữ chưa chồng cùng tuổi em này, nên anh chắc họ phải nhận ra con người tuyệt vời trong em. Thôi được, có thể một vài trong số họ không phải người phù hợp với em nên em chấm dứt. Nhưng còn những người khácNhững người em thích? Phải có ai đó, vào một lúc nào đó, mà em cảm thấy hợp chứ.”

Anh vốc một nắm cát rồi nhẹ nhàng xòe tay ra để cát chảy xuống. “Đó là điều anh nghĩ ngợi mấy ngày nay. Vì thật vô lý khi em không hợp với bất cứ ai, khi em cứ nói với anh là em không gặp nhiều may mắn trong chuyện hẹn hò.”

Anh chùi tay lên khăn tắm. “Cho tới lúc này thì anh có nói sai điều gì không?”

Cô nhìn anh, tự hỏi vì sao anh lại biết nhiều thế.

“Không,” cô nói.

“Và em đã bao giờ tự hỏi về điều đó chưa?”

“Đôi khi,” cô thú nhận. “Nhưng anh có nghĩ là mình đang quá để tâm vào chuyện đó không? Ngay cả nếu như em có hoàn hảo như anh nói thì anh vẫn phải nhớ là thời thế thay đổi rồi. Chắc chắn có hàng nghìn, nu không muốn nói là hàng chục nghìn phụ nữ anh có thể miêu tả y như thế.”

“Có thể.” Anh nhún vai.

“Nhưng anh không bị thuyết phục?”

“Ừ.” Đôi mắt xanh như bầu trời của anh nhìn thẳng vào cô với về thăm dò.

“Gì thế? Anh nghĩ là đang có âm mưu gì à?”

Thay vì trả lời thẳng, anh vốc một nắm cát nữa. “Em có thể nói gì với anh về chồng cũ của em không?” anh hỏi.

“Điều đó gì quan trọng?”

“Anh tò mò muốn biết anh ta cảm thấy thế nào về việc em hẹn hò.”

“Em chắc chắn anh ta chẳng buồn quan tâm đâu. Em cũng không thể tưởng tượng được là vì sao anh lại thấy việc đó quan trọng nữa.”

Anh lập tức thả hết cát xuống rồi quay sang nhìn cô, nói nhỏ, “Bởi vì anh tin chính anh ta là người đã lẻn vào nhà anh mới đây.”

fe

Thibault

Tối thứ Bảy trước, sau khi Elizabeth ra về, Thibault chợt thấy Victor ngồi trong phòng khách nhà anh, vẫn mặc chiếc quần lửng và áo cabana như cái ngày cậu chết.

Khi nhìn thấy bạn, Thibault sững lại. Anh chỉ biết đứng đó, trân trân nhìn vào Victor. Không thể nào, không có thực. Thibault biết Victor đã mất, đã được chôn cất ở một bãi đất nhỏ gần Balcersfield. Anh biết Zeus sẽ phản ứng ngay nếu có người lạ trong nhà, nhưng Zeus chỉ lững thững ra chỗ bát đựng nước của nó.

Trong không gian yên lặng, Victor mỉm cười.

“Chưa hết đâu,” cậu lên tiếng, giọng khàn khàn đầy hứa hẹn.

Khi Thibault chớp mắt, Victor biến mất, và hiển nhiên là cậu chưa từngở đó.

Đây là lần thứ ba Thibault nhìn thấy Victor kể từ khi cậu chết. Lần đầu tiên là tại đám tang, khi Thibault đang vòng qua góc sau của nhà thờ thì nhìn thấy Victor nhìn mình chăm chăm từ cuối hành lang.

“Đó không phải lỗi của cậu,” Victor nói rồi biến mất.

Cổ họng Thibault như thít chặt lại, và phải vất vả lắm anh mới thở được bình thường.

Lần thứ hai xảy ra vào thời điểm ba tuần trước khi anh lên kế hoạch cho hành trình xuyên đất nước. Lúc ấy Thibault đang ở trong cửa hiệu tạp hóa, lục ví xem có thể mua được bao nhiêu bia. Những ngày đó, anh đã uống rất nhiều bia, và khi đang đếm tiền, khóe mắt anh bắt gặp một hình ảnh. Victor lắc đầu nhưng không nói gì. Mà cũng chẳng cần phải nói. Thibault biết cậu ấy sẽ bảo anh phải dừng uống đi thôi.

Và lần này đây.

Thibault không tin có ma quỷ, anh biết hình ảnh của Victor không phải là thật. Không có hồn ma nào ám ảnh anh, không có cuộc thăm viếng nào từ thế giới bên kia, không có linh hồn khắc khoải nào với thông điệp cần bày tỏ hết. Victor chỉ là ảo ảnh từ trí tưởng tượng của anh, và Thibault biết rằng tiềm thức đã khơi gợi hình ảnh. Xét cho cùng, Victor là người duy nhất mà Thibault luôn luôn nghe lời.

Anh biết tai nạn trên thuyền chỉ đơn giản là một tai nạn. Đám thanh niên điều khiển con

tàu cũng bị thương, và nỗi kinh hoàng của họ trước những gì xảy ra là hết sức thành thật. Về chuyện uống bia, anh thừa biết việc say xỉn là lợi bất cập hại. Nhưng không hiểu sao, nó giúp anh dễ nghe thấy Victor nói hơn. Vốn dĩ anh không bao giờ tưởng tượng rằng mình còn được nhìn thấy bạn một lần nào nữa.

Anh nghĩ về câu nói của Victor - *chưa hết đâu* - và tự hỏi nó có liên quan gì đến cuộc trò chuyện giữa anh và Elizabeth hay không. Chẳng hiểu sao anh cứ nghĩ là nói không liên quan, nhưng anh lại không thể chỉ ra được lý do cụ thể, và điều đó làm anh bứt rứt. Anh ngờ rằng nếu càng ép mình tìm ra câu trả lời thì câu trả lời lại càng khó xuất hiện. Tiềm thức đúng là một thứ buồn cười.

Anh vào bếp rót cho mình một cốc sữa, đổ ít thức ăn vào bát của Zeus, rồi về phòng. Nằm trên giường, anh nghiền ngẫm về những gì đã nói với Elizabeth.

Anh đã nghĩ rất lâu và kỹ lưỡng về việc sẽ nói ra tất cả. Anh thậm chí còn không chắc mình mong chờ gì khi làm vậy, ngoài việc chỉ rõ cho Elizabeth thấy rằng có thể Keith Clayton vẫn đang kiểm soát cuộc sống của cô theo những cách mà cô không thể tưởng tượng được.

Chính xác là anh ta đang làm thế. Thibault chắc chắn về điều này khi anh phát hiện nhà mình bị đột nhập. Tất nhiên, cũng có thể là một tên trộm vặt nào đó muốn vơ vét mấy thứ vặt vãnh hòng đem bán ở hiệu cầm đồ. Nhưng hiện trường để lại khiến anh nghĩ khác. Nó quá gọn ghẽ. Không có gì rơi vãi xung quanh. Không đồ đạc nào bị di dời. Mọi chi tiết dường như đã *được tính toán*.

Chăn trên giường là vật tố cáo đầu tiên. Có một vết gợn nhỏ trên chăn, do người không biết gấp quân trang gấp - chi tiết mà ít người, nếu không muốn nói là chẳng ai, để ý. Quần áo trong tủ cũng bị xáo trộn theo cách tương tự: chỗ này vải nhàu, chỗ kia tay áo bị gấp sai kiểu. Kẻ nào đó không chỉ đột nhập vào nhà khi anh đi vắng mà còn lục soát rất kỹ.

Nhưng tại sao? Thibault không có thứ gì giá trị để lấy trộm. Chỉ cần nhìn thoáng qua cửa sổ là đủ thấy rõ nơi này chẳng có gì đáng tiền. Phòng khách không có đồ điện, phòng ngủ thứ hai cũng trống không, còn phòng ngủ của anh chỉ có một giường, một chiếc bàn nhỏ và đèn ngủ. Ngoài bát đĩa, vật dụng nhà bếp và một dụng cụ mở đồ hộp cũ thì căn bếp cũng rất trống trải. Trên giá bếp là đồ ăn cho chó, một ổ bánh mì, một hộp bơ thực vật. Nhưng ai đó đã bỏ thời gian rà soát mọi ngõ ngách trong nhà, kể cả dưới nệm. Ai đó đã kiên nhẫn lục lọi các ngăn kéo rồi dọn lại như cũ

Sau khi không tìm thấy cái gì giá trị, kẻ đó cũng không phá phách gì cả. Không một dấu vết nào của sự tức giận khi cuộc đột nhập không mang lại kết quả. Thay vào đó, kẻ đột nhập đã cố gắng che đậy dấu vết của mình.

Dù là ai đi nữa thì kẻ đột nhập đã không đến đây để trộm cắp, mà để tìm thứ gì đó. Một thứ đặc biệt. Không cần mất nhiều thời gian để đoán được đó là thứ gì và nó thuộc về ai.

Keith Clayton muốn cái máy ảnh của anh ta. Hay đúng hơn, anh ta muốn cái thẻ nhớ. Có vẻ

như lý do là những bức ảnh trong đó có thể khiến anh ta gặp rắc rối. Đó không phải là một suy luận vô căn cứ nếu xét đến những gì Clayton đã làm trong lần đầu họ gặp nhau.

Được rồi, vậy là Clayton muốn xóa dấu vết của mình. Tuy nhiên, ở đây còn có gì đó phức tạp hơn thế. Và nó phải liên quan đến Elizabeth.

Thật vô lý khi cô không hẹn hò với bất cứ ai trong suốt mười năm qua. Nhưng nó lại ăn khớp với điều mà anh nghe được khi đứng gần bàn bi a giơ cho mọi người xem tấm hình chụp cô. Một người trong quán đã nói gì? Phải mất một lúc Thibault mới nhớ được chính xác anh ta đã nói gì, và anh nghĩ giá như khi ấy mình chú ý hơn. Do quá chú tâm tìm ra tên của Elizabeth nên anh đã bỏ qua chi tiết đó - thật là một sai lầm. Giờ đây khi nghĩ lại, anh mới thấy dường như câu nhận xét đó có hàm ý đe dọa anh thì phải.

... cô ấy không hẹn hò ai cả. Chồng cũ của cô ấy sẽ không thích đâu, tin tôi đi, anh không muốn dây với gã này đâu.

Anh nhớ lại những gì đã biết về Keith Clayton. Thành viên của một gia đình đầy thế lực. Một gã hung hăng. Dễ cáu giận. Thích lạm dụng quyền lực. Luôn cho rằng mình xứng đáng có được mọi thứ mình muốn vào bất cứ lúc nào mình muốn?

Thibault không chắc về điều cuối cùng, nhưng nó lại hợp logic.

Clayton không muốn Elizabeth gặp gỡ những người đàn ông khác. Elizabeth không có bất cứ mối quan hệ đáng kể nào từ nhiều năm nay. Thi thoảng Elizabeth vẫn tự hỏi tại sao nhưng chưa từng nghĩ đến khả năng giữa chồng cũ của cô và việc cô thất bại trong các mối quan hệ lại có liên quan gì với nhau. Thibault thì thấy xem ra hoàn toàn có cơ sở để nghĩ rằng Clayton đang điều khiển mọi người, mọi chuyện và - ít nhất theo một cách nào đó - vẫn kiểm soát cuộc sống của cô. Việc Clayton biết Elizabeth từng hẹn hò với ai đó trong quá khứ nghĩa là anh ta đã theo dõi cô nhiều năm. Cũng như anh ta đang theo dõi cô lúc này.

Không khó để tưởng tượng Clayton đã phá các mối quan hệ trước của cô như thế nào, nhưng tới lần này, khi Elizabeth hẹn hò với Thibault thì anh ta lại giữ khoảng cách. Hơn nữa Thibault chưa từng bắt gặp anh ta theo dõi mình từ xa hay nhận thấy điều gì khác thường. Thế nhưng, Clayton lại đột nhập vào nhà anh để tìm cái thẻ nhớ khi biết chắc anh đang đi làm.

Anh ta đã tính toán đâu ra đấy rồi mới hành động?

Có thể. Nhưng câu hỏi đặt ra là, vì mục đích gì? Để đuổi Thibault khỏi thị trấn, ít ra là thế. Tuy nhiên, Thibault không thể xua đi cái cảm giác rằng đó vẫn chưa phải mục đích cuối cùng. Như Victor đã nói, *chưa hết đâu.*

Thibault muốn nói cho Elizabeth những gì anh biết về chồng cũ của cô, nhưng anh không thể đến trước mặt cô mà nói thẳng cái câu anh nghe được ở tiệm bi a. Như thế anh lại phải nói với cô về bức ảnh, mà anh thì chưa thể làm thế lúc này. Thay vào đó, anh muốn gợi cho cô hướng suy nghĩ đúng đắn, hy vọng cô sẽ tự nhìn thấy sự liên quan. Một khi anh và cô đã biết Clayton có thể đi xa tới đâu trong việc phá hoại các mối quan hệ của cô, hai người có thể cùng

nhau chống lại bất cứ âm mưu nào của anh ta. Họ yêu nhau. Họ biết họ muốn gì. Mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Đó có phải là lý do anh đến nơi này không? Để yêu Elizabeth và sống với cô đến trọn đời? Đó có phải là số phận?

Anh không biết tại sao, nhưng anh thấy điều này có vẻ đúng. Những lời của Victor hình như đã xác nhận điều đó. Còn một lý do khác nữa để anh đến đây. Yêu Elizabeth có thể là một phần trong đó. Nhưng không phải tất cả. Có điều gì khác nữa

Chưa hết đâu.

Thibault ngủ một mạch đến sáng, như vẫn vậy kể từ khi anh tới Bắc Carolina. Một thói quen quân đội, hay hơn, một thói quen chiến trận. Những người lính mệt mỏi hay phạm sai lầm. Bố anh đã nói vậy. Mọi sĩ quan anh gặp đã nói vậy. Kinh nghiệm thời chiến của anh đã xác nhận sự đúng đắn của câu nói này. Anh đã học cách ngủ khi đến giờ phải ngủ dù mọi việc có rối tung thế nào chăng nữa, tin tưởng rằng ngày hôm sau mình sẽ cảm thấy khá hơn.

Ngoại trừ khoảng thời gian ngắn sau cái chết của Victor, còn thì giấc ngủ của anh không bao giờ gặp trở ngại gì. Anh thích ngủ, và anh thích cái cách mà các suy nghĩ của anh kết hợp lại khi anh đang mơ. Sáng Chủ nhật khi thức dậy, anh thấy mình mường tượng ra một cái bánh xe với những nan hoa cứ kéo dài ra từ tâm bánh xe đến vô tận. Anh không biết tại sao, nhưng mấy phút sau, khi cho Zeus ra ngoài đi dạo, anh bỗng giật mình khi chợt nghĩ ra không phải là trung tâm của cái bánh xe, như anh đã tưởng tượng một cách vô thức. Thay vào đó, anh nhận thấy mọi chuyện xảy ra kể từ khi anh đến Hampton dường như đều xoay quanh Keith Clayton.

Nói cho cùng thì chính Clayton là người đầu tiên anh gặp ở thị trấn. Anh đã lấy cái máy ảnh của Clayton. Clayton và Elizabeth đã từng cưới nhau. Clayton là bố của Ben.

Clayton đã ngầm phá hoại các mối quan hệ của Elizabeth.

Clayton đã thấy họ dành một buổi tối bên nhau vào cái ngày anh ta đưa Ben về nhà với một mắt thâm tím, hay nói cách khác, anh ta là người đầu tiên biết chuyện của hai người, Clayton đã đột nhập vào nhà anh. Clayton - chứ không phải Elizabeth - là lý do anh đến Hampton.

Phía xa có tiếng sấm ầm ì báo hiệu chuyện chẳng lành. Một cơn bão đang kéo đến, và không khí nặng nề cho thấy cơn bão này sẽ rất dữ dội.

Ngoài những gì Elizabeth đã kể, anh nhận ra mình biết rất ít về chồng cũ của cô. Khi những hạt mưa đầu tiên bắt đầu rơi, Thibault quay vào nhà. Sau đó, anh sẽ qua thư viện. Anh phải tự

mình tìm hiểu về anh ta nếu muốn có một cái nhìn toàn diện hơn về Hampton và vai trò của gia đình Clayton ở đây.

20

fe

Beth

“Bà chả ngạc nhiên tẹo nào,” bà Nana khịt mũi. “Với thằng chồng quá cố của cháu thì chả có gì là không thể.”

“Bà, anh ta đã chết đâu.”

Bà Nana thở dài. “Ừ, cứ hy vọng là mùa xuân sẽ vĩnh cữu vậy đi.”

Beth nhấp một ngụm cà phê. Hôm nay là Chủ nhật, và họ vừa từ nhà thờ về. Lần đầu tiên kể từ ngày bị đột quỵ, bà đã biểu diễn một bài đơn ca nho nhỏ trong chương trình thánh ca, và Beth không muốn bà bị sao nhãng. Cô biết đội thánh ca có ý nghĩa như thế nào với bà.

“Bà không giúp được cháu đâu,” Beth nói.

“Giúp cái gì?”

“Cháu chỉ định nói là...”

Bà Nana hơi rướn người qua bàn. “Bà biết cháu đang nói gì. Chính cháu vừa nói đấy thôi, nhớ không? Và nếu cháu định hỏi xem bà có nghĩ là Keith đã đột nhập vào nhà Thibault không, thì bà chỉ nói đơn giản là chuyện đó chẳng làm bà ngạc nhiên. Bà chưa bao giờ ưa cái thằng đó.”

“Trời, thật ạ?”

“Chẳng có gì mà phải choáng thế.”

“Cháu đâu có choáng.”

Dường như bà chẳng nghe thấy cô nói, “Trông cháu mệt mỏi quá đấy. Có cần thêm cà phê không? Hay một ít bánh mì nướng hương quế nhé?”

Beth lắc đầu, “Cháu không đói.”

“Ngay cả thế thì cháu vẫn phải ăn. Bỏ bữa có hại cho sức khỏe, mà bà đã biết cháu đã bỏ

bữa sáng rồi đấy." Nói rồi bà ngồi thẳng dậy, "Bà đi nướng bánh mì đây."

Beth biết tranh luận cũng chẳng ích gì. Một khi bà đã quyết thì có trời mà cả>"Thế còn những việc khác? Liệu Keith có liên quan gì tới…" Tiếng cô nhỏ dần rồi im bặt.

Bà Nana nhún vai, bà đang bận cho hai lát bánh mì vào lò nướng. "Việc xua đuổi những người đàn ông khác ấy hả? Bà chẳng ngạc nhiên về bất cứ việc gì nó làm. Thế là đủ để giải thích cho tất cả mọi chuyện, đúng không?"

"Nhưng như thế thật vô lý. Cháu có thể kể ra ít nhất nửa tá phụ nữ mà anh ta đã cặp bồ, và thậm chí anh ta còn chưa từng gợi ý là muốn quay lại với cháu. Tại sao anh ta lại phải quan tâm đến chuyện cháu hẹn hò hay không?"

"Vì nó chẳng khá hơn một đứa trẻ con hư hỏng là mấy chứ còn làm sao nữa," bà Nana kết luận. Vừa nói bà vừa cho vài lát bơ lên chảo và bật bếp. Một ngọn lửa nhỏ màu xanh phụt lên. "Cháu là món đồ chơi của nó, và việc có đồ chơi mới không có nghĩa là nó muốn mọi người chơi những món đồ cũ của mình."

Beth cựa quậy trên ghế. "Cháu không chắc là mình thích phép so sánh này đâu."

"Chẳng liên quan gì đến việc cháu thích hay không. Vấn đề là điều đó có đúng hay không."

"Và bà nghĩ là đúng?"

"Bà không nói thế. Bà chỉ nói rằng điều đó chẳng làm bà ngạc nhiên. Và cũng đừng nói là cháu ngạc nhiên đấy. Bà đã thấy cái cách nó nhìn cháu từ trên xuống dưới. Nó làm bà thấy phát sợ, và vì sợ nên bà đã không thể nện cho nó một trận nhừ tử bằng cái xẻng xúc phân chó."

Beth mỉm cười, nhưng chỉ trong một thoáng. Khi bánh mì nướng đã xong, bà Nana lấy ra để lên đĩa. Bà rưới bơ nóng chảy lên trên, cho thêm ít đường và quế, rồi đem đĩa tới đặt trước mặt Beth.

"Đây. Ăn một chút đi. Mấy ngày nay trông cháu chẳng khác nào bộ xương di động."

"Cân nặng của cháu vẫn thế mà."

"Như thế chưa đủ. Chưa bao giờ đủ. Không cẩn thận thì ra ngoài bão kia cháu sẽ bị thổi bay như chơi." Bà hất cằm về phía cửa sổ khi quay lại chỗ ngồi của mình. "Bão sẽ to đấy. Mà cũng tốt. Chúng ra cần mưa mà. Hy vọng trong trại không có con chó nào tru lên."

Chó tru là những con chó sợ bão, và chúng làm cho những con khác cũng khổ sở lây. Beth coi sự chuyển hướng của cuộc nói chuyện như một cơ hội để đổi đề tài. Bà luôn luôn đưa một lối thoát, nhưng khi Beth cắn một miếng bánh, cô nhận thấy cần phải thảo luận về một chuyện nữa.

"Cháu nghĩ họ đã từng gặp nhau trước đây," cuối cùng cô bảo.

“Ai cơ? Thibault và cái thằng tồi kia ấy hả?”

Beth giơ cả hai tay lên. “Bà ơi đừng gọi anh ta như vậy mà. Cháu biết bà không ưa Keith, nhưng dù sao anh ta vẫn là bố của Ben và cháu không muôn bà có thói quen gọi anh ta như thế trước mặt Ben. May là giờ nó không có ở đây…”

Bà Nana mỉm cười rầu rĩ. “Cháu nói đúng,” bà nói. “Bà xin lỗi. Bà sẽ không nói như vậy nữa. Nhưng cháu đang nói với bà về chuyện gì thế?”

“Bà có nhớ lần cháu kể về cái đêm Keith đưa Ben về với một mắt bị thâm tím lại không? Lúc đó bà đang ở nhà chị gái...” Cô thấy bà gật đầu. “Đêm qua cháu đã nghĩ về chuyện đó. Lúc chuyện xảy ra cháu không hiểu gì cả, nhưng khi Keith nhìn thấy Logan, anh ta không hề hỏi Logan là ai. Thay vào đó, cứ như một công tắc được bật lên, anh ta phát khùng lên ngay lập tức. Keith nói câu gì đó đại loại, ‘Anh đang làm gì ở đây?’”

“Sao nữa?” vẻ mặt bà Nana chẳng hề biểu lộ điều gì.

“Anh ta đã nói thế đấy. Việc một người đàn ông lạ mặt ở trong nhà mình không làm anh ta ngạc nhiên bằng việc người đó lại chính là Logan. Cứ như Logan là người mà anh ta có chết cũng không muốn thấy ấy.”

"Thế Thibault nói gì?”

“Anh ấy không nói gì cả. Nhưng điều đó phải có một nghĩa nào đó, đúng không? Có phải họ đã từng đụng nhau trước đây? Vì anh ấy nghĩ Keith đã đột nhập nhà mình mà?”

“Có thể,” bà Nana nói, rồi lắc đầu. “Bà không biết Thibault có nói cậu ấy nghĩ chồng cũ của cháu có muốn tìm cái gì không?”

“Không,” cô nói, “anh ấy không nói. Chỉ nói rằng nhà chẳng có gì đáng lấy.”

“Đó là cách trả lời theo kiểu không thật sự trả lời.

“Vâng,” Beth đồng tình. Cô cắn một miếng bánh nữa, tự nhủ không biết làm sao mà ăn hết cái bánh này đây.

Bà Nana lại nhoài người về phía trước. “Và điều đó cũng làm cháu lo lắng phải không?”

“Một chút ạ,” Beth khẽ gật đầu.

“Vì cháu có cảm giác là cậu ấy đang giấu cháu điều gì?” Thấy Beth không trả lời, bà Nana đưa tay qua bàn và nắm lấy tay cô. “Bà nghĩ cháu đang lo lắng chuyện không đâu rồi. Có thể chồng cũ của cháu đột nhập vào nhà Thibault, mà cũng có thể không phải vậy. Có thể họ đã từng gặp nhau trước đây, mà cũng có thể không. Nhưng chẳng điều gì trong số đó quan trọng bằng việc chồng cũ của cháu có ngầm phá các mối quan hệ của cháu không. Nếu bà là cháu, đó

là điều bà lo lắng bởi nó là cái chính gây ảnh hưởng đến cháu." Bà ngừng lại, đợi cho cô hiểu hết những điều mình vừa nói. "Bà nói vậy bởi bà thấy cháu và Thibault bên nhau, và thấy rất rõ là cậu ấy quan tâm đến cháu. Và bà nghĩ lý do cậu ấy nói với cháu sự nghi ngờ của mình là bởi vì cậu ấy không muốn phải gặp kết cục tương tự như những người đàn ông khác cháu từng hẹn hò.

"Vậy bà nghĩ Logan nói đúng?"

"Ừ. Cháu thì không sao?"

Phải mất một lúc Beth mới trả lời. "Cháu cũng nghĩ vậy."

Nghĩ là một chuyện; chắc chắn lại là chuyện khác. Sau cuộc trò chuyện với bà, Beth thay quần jean, choàng áo mưa và lái xe tới thị trấn. Trận mưa đã bắt đầu được vài tiếng, mưa như trút do một cơn bão nhiệt đới từ bang Georgia đi qua Nam Carolina. Bản tin đang dự báo mực nước mưa có thể dâng từ mười lăm đến hai mươi xăng ti mét trong hai mươi tư giờ tới, và sẽ còn hơn thế nữa. Hai cơn bão nữa ở vịnh Mexico đã tràn vào bờ vài ngày trước và được dự báo sẽ đi ngang qua vùng này, đem theo mưa bổ sung. Cuối cùng thì mùa hè khô nóng và oi bức cũng kết thúc.

Beth hầu như không thấy rõ đường đi qua kính chắn gió ngay cả khi cần gạt nước đã hoạt động nhanh hết mức. Các rãnh thoát nước bắt đầu ngập, và khi lái xe về phía thị trấn, cô nhìn thấy nước đang cuồn cuộn tràn ra sông. Lúc đó con sông vẫn chưa ngập, nhưng nó sẽ ngập: gần như mọi dòng phụ lưu trong bán kính tám mươi ki lô mét quanh đây đều đổ về con sông này, và cô ngờ rằng chẳng mấy chốc mực nước sẽ tràn bờ. Thị trấn có thể chống chọi được với lụt lội; bão kiểu này là một phần của cuộc sống vùng này, và hầu như các cửa hàng đều ở xa con sông để tránh tác động của những cơn bão, đặc biệt là bão xấu thế này. Con đường dẫn tới trại lại khác, vì nó chạy dọc theo sông. Khi có bão lớn, đặc biệt là cuồng phong, nước sông đôi khi sẽ tràn lên đường, khiến cho việc đi lại trở nên nguy hiểm. Hôm nay thì chưa sao, nhưng mấy ngày nữa, cô nghĩ tình hình sẽ tệ hơn nhiều.

Trong xe, cô tiếp tục ngẫm nghĩ về cuộc nói chuyện với bà. Sáng hôm qu mọi chuyện có vẻ đơn giản, nhưng giờ thì cô không thể gạt những câu hỏi ra khỏi đầu. Không chỉ về Keith, mà về cả Logan nữa. Nếu đúng là Logan và Keith đã gặp nhau trước đó thì tại sao Logan không nói gì? Cả Keith nữa, anh ta tìm gì ở nhà Logan? Là một cảnh sát, Keith có thể tiếp cận với đủ mọi loại thông tin cá nhân, vậy cái anh ta tìm phải là một thứ gì đó hoàn toàn khác. Đó là cái gì? Cô không hiểu.

Và Keith…

Sẽ ra sao nếu bà và Logan nói đúng? Và cứ cho là họ đúng – bởi sau khi suy nghĩ, cô cảm nhận được theo bản năng là những điều họ nói đều đúng cả - thì tại sao cô lại không nhận ra từ trước cơ chứ?

Thật khó để thừa nhận rằng cô đã đánh giá sai Keith. Cô đã quen anh ta hơn mười năm nay, và dù chưa bao giờ coi anh ta như một người đàng hoàng, thì cái việc anh ta ngầm phá hoại cuộc sống riêng tư của cô là điều cô chưa từng nghĩ đến. Ai mà lại làm một điều như thế chứ? Và tại sao? Cái cách bà miêu tả việc đó - rằng anh ta coi cô như món đồ chơi và không muốn chia sẻ cho bất cứ ai dường như là đúng, khiến đầu óc cô cứ ong cả lên khi lái xe.

Điều khiến cô ngạc nhiên nhất là ở cái thị trấn nhỏ này, nơi mà người ta gần như không thể giữ được bất cứ bí mật gì, thì cô lại chẳng mảy may hoài nghi về chuyện đó. Cô thấy băn khoăn về hàng xóm hay bạn bè mình, nhưng cô băn khoăn nhất vẫn là về những người đàn ông đã từng mời cô đi chơi. Tại sao họ không làm cái việc đơn giản là bảo Keith đừng chõ mũi vào chuyện của họ?

Nhưng rồi cô tự nhắc mình bởi vì anh ta là một người nhà Clayton. Và những người đàn ông kia không muốn dây anh ta cũng bởi chính cái lý do mà vì nó cô đã không dám làm căng mọi chuyện về Ben với anh ta. Đôi khi mọi việc sẽ trở nên dễ dàng hơn nếu biết mặc kệ.

Cô thật sự căm ghét cái gia đình đó.

Tất nhiên, ấy là cô đang tự suy diễn vậy thôi. Việc Logan và bà quy kết Keith đang âm mưu một việc gì đó không có nghĩa là sự nghi ngờ đó chắc chắn đúng, cô tiếp tục tự nhắc mình. Đó là lý do vì sao cô đang đi vào thị trấn.

Rẽ trái ở ngã tư lớn, cô hướng về phía vùng phụ cận cũ của thị trấn, nơi tọa lạc đa số những ngôi nhà kiểu kiến trúc Crafoman với những hàng hiên rộng rãi. Dọc theo các con phố là những cây cổ thụ to, hầu hết phải trên một trăm tuổi, và cô nhớ lại thuở còn bé, đây vốn là nơi yêu thích của mình. Các gia đình ở đây còn giữ một truyền thống là dành ngày nghỉ để chăm chút cảnh trí bên ngoài ngôi nhà mình ở, làm cho phong cảnh nơi này lúc nào cũng đẹp và sinh động như một bức tranh.

Nhà anh ta ở giữa một con phố, và cô có thể nhận ra chiếc xe của anh ta đỗ trong gara. Một cái xe khác đỗ ngay sau nó, và dù điều đó có nghĩa là anh ta đang có khách dù cô cũng không muốn phải trở lại đây thêm lần nào nữa. Sau khi dừng xe trước cửa nhà, cô trùm mũ áo mưa và bước ra cơn bão.

Cô lội qua những vũng nước nhỏ lưu lại trên lối vào và theo các bậc thang bước lên hiên nhà. Qua cửa sổ, cô nhìn thấy ánh đèn sáng trưng ở một góc phòng khách; một chiếc ti vi gần đó đang phát chặng cuối cùng của giải đua xe NASCAR. Chắc hẳn là do vị khách yêu cầu, chứ không đời nào chủ nhà lại bật nó. Cô biết anh ta rất ghét NASCAR.

Cô bấm chuông rồi lùi lại một bước. Khi khuôn mặt anh ta xuất hiện ở ô cửa, ngay lập tức anh ta nhận ra cô. Nhìn nét mặt anh ta, cô thấy một sự pha trộn giữa bất ngờ và tò mò, cùng với một chút cái vẻ mà cô đã không hề đoán trước: sợ hãi.

Mắt anh ta đảo nhanh ra cả hai phía của con đường trước khi nhìn cô.

“Beth,” anh ta kêu lên. “Em làm gì ở đây?”

“Chào Adam.” Cô mỉm cười. “Em tự hỏi liệu anh có thể cho em vài phút được không. Em rất muốn nói chuyện với anh.”

“Anh đang có khách,” anh ta hạ thấp giọng. “Đây không phải là lúc thích hợp.”

Một giọng phụ nữ vọng lên từ đâu đó đằng sau Adam nghe đầy ẩn ý, “Ai vậy anh?”

“Nào, xin anh.” Beth khẩn khoản.

Nom Adam như thể đang suy tính xem có nên sập cửa ngay trước mặt cô không, nhưng cuối cùng anh ta buông một tiếng thở dài. “Một người bạn,” anh ta nói vọng vào. “Cho anh một phút, được chứ?

Một phụ nữ xuất hiện sau vai anh ta, tay cầm lon bia, mặc quần jean và áo phông bó sát. Beth nhận ra đó là cô thư ký ở văn phòng Adam. Noelle, hay đại loại vậy.

“Cô ta muốn gì?” Noelle hỏi. Qua giọng của Noelle, có thể thấy rõ là cô ta cũng biết Beth.

“Anh không biết,” Adam nói. “Cô ấy chỉ tạt qua thôi.”

“Nhưng em muốn xem đua xe,” cô ta phụng phịu, vòng một tay ôm eo Adam kiểu anh-ấy-là-của-tôi.

“Anh biết rồi. Sẽ không lâu đâu.” Anh ta ngập ngừng khi nhìn vẻ mặt của Noelle. “Anh hứa mà.”

Beth tự hỏi phải chăng Adam luôn nói năng bằng cái giọng rên rỉ kiểu này, và nếu quả thế thì tại sao trước đây cô lại không nhận ralà anh ta đã cố gắng che giấu nó, hoặc là cô đã vô tình tảng lờ nó. Cô nghiêng về khả năng thứ hai và suy nghĩ đó khiến cô thấy phần nào nhẹ nhõm.

Adam bước hẳn ra ngoài và đóng cánh cửa đằng sau lại. Khi anh ta nhìn cô, cô không thể đoán được là anh ta đang sợ hãi hay giận dữ. Hoặc cả hai.

“Có gì quan trọng thế?” anh ta hỏi, giọng điệu nghe như một cậu chàng mới lớn.

“Không có gì quan trọng cả. Em chỉ đến để hỏi anh một chuyện.”

“Chuyện gì?”

Beth buộc anh ta phải nhìn thẳng vào cô. “Em muốn biết lý do vì sao anh không bao giờ gọi lại cho em sau bữa ăn tối đó của chúng ta.”

“Gì cơ?” Adam vặn vẹo từ chân nọ sang chân kia, khiến cô liên tưởng đến một con ngựa õng ẹo. “Chắc em đang đùa hả.”

“Em không đùa.”

“Chỉ là anh không gọi, được chưa? Chuyện đó chẳng đi đến đâu. Anh xin lỗi. Đó là lý do em đến đây chứ gì? Để nghe một lời xin lỗi?”

Câu nói thoát ra như một tiếng rên rỉ, và cô lại tự hỏi thế quái nào mà cô lại từng hẹn hò với anh ta cơ chứ.

“Không, em không đến để nghe lời xin lỗi.”

“Vậy thì là cái gì? Nghe này, anh đang có khách.” Adam ra dấu bằng ngón cái qua vai. “Anh phải vào đây.”

Bỏ lửng câu hỏi, anh ta lại nhìn láo liên xuống phố lần nữa, và lần này thì cô hiểu được chuyện gì đang diễn ra.

“Anh sợ anh ta, quả đúng như thế,” cô nói.

Dù anh ta cố che giấu thì cô vẫn biết mình đã nói đúng. “Ai cơ? Em đang nói về chuyện gì thế?”

“Về Keith Clayton. Chồng cũ của em.”

Miệng anh ta há ra định nói điều gì, nhưng lại không thể nói được gì. Thay vì vậy, anh ta nuốt nước bọt trong một nỗ lực tìm cách phủ nhận. “Anh không biết em đang nói về điều gì nữa.”

Cô sấn một bước lại gần anh ta hơn. “Anh ta đã làm gì? Cảnh cáo? Đe dọa anh?”

“Không! Tôi không muốn nói về việc đó,” anh ta nói rồi quay lưng lại xoay nắm đấm. Cô chộp lấy tay Adam để chặn lại, ghé sát mặt mình vào mặt anh ta. Anh ta gồng mình cưỡng lại, nhưng rồi thả lỏng.

“Anh ta đã làm thế, phải không?” cô dồn ép.

“Tôi không thể nói về chuyện này.” Anh ta ngập ngừng. “Anh ta...”

Dù ngờ rằng cả Logan và bà đều đúng, dù trực giác mách bảo cô phải đến đây ngay, nhưng cô vẫn cảm thấy có gì đó sụp đổ trong lòng khi Adam xác nhận điều đó.

“Anh ta đã làm>“Tôi không nói được. Cô phải là người hiểu hơn bất cứ ai khác. Cô biết anh ta là người như thế nào. Anh ta sẽ...” Adam khựng lại, như thể bỗng nhận ra mình đã nói quá nhiều.

“Anh ta sẽ gì?”

Adam lắc đầu. “Không gì hết. Anh ta sẽ không làm gì cả.” Anh ta đứng thẳng lại. “Tóm lại, là do chuyện của chúng ta chẳng đi đến đâu. Cứ cho là vậy đi.”

Adam mở cửa. Anh ta dừng lại, hít một hơi dài, và cô tự hỏi liệu có phải anh ta đã đổi ý không.

“Cô làm ơn đừng quay lại đây nữa,” anh ta nói.

* * *

Beth ngồi trên xích đu trước hiên nhà, nhìn màn mưa trút xuống, quần áo vẫn còn ướt. Bà Nana để cô một mình đắm chìm trong suy nghĩ; bà chỉ xuất hiện một lần để mang cho cô cốc trà nóng và một chiếc bánh quy bơ lạc tự làm, và bà làm việc đó trong lặng lẽ, khác với phong cách vốn có của mình.

Beth nhấp một ngụm trà rồi mới nhận ra rằng mình không thực sự cần nó. Cô không lạnh; bất chấp mưa như trút thì trời vẫn ấm áp, và cô có thể thấy những đụn sương đang cuộn lên quanh nhà. Ở phía xa xa, con đường dẫn vào nhà như biến mất trong màn sương xám.

Chồng cũ của cô sẽ sớm có mặt ở đây. Keith Clayton. Thỉnh thoảng cô lại thì thầm cái tên đó với một giọng miệt thị cùng cực.

Cô không thể tin nổi. Không, không phải vậy. Cô có thể, và cô tin vào điều đó. Ngay cả khi muốn tát cho Adam một cái vì đã hành xử như một thằng hèn thì cô cũng biết là không thể hoàn toàn trách anh ta được. Anh ta là người tốt, nhưng anh ta không, và chưa bao giờ, là lựa chọn số một cho những trò chơi cần sức mạnh và sự quyết liệt như bóng rổ và bóng chày. Chả có cơ hội nào để anh ta chống chọi lại với chồng cũ của cô cả.

Cô chỉ mong Adam tiết lộ Keith đã làm việc đó như thế nào. Mà cũng dễ hình dung thôi; cô biết là Adam thuê văn phòng của gia đình Clayton. Hầu như mọi doanh nghiệp ở đây đều thuê văn phòng của nhà đó. Liệu có phải Clayton dọa không cho thuê nữa? Hay trò “chúng tôi có thể khiến cuộc sống của anh trở nên khó khăn đấy”? Hoặc lạm dụng quyền thực thi luật pháp? Anh ta có thể đi xa đến đâu cơ chứ?

Kể từ lúc ra ngồi ngoài này, cô cố nhớ lại xem chuyện phá hoại ngầm này đã xảy ra chính xác là bao nhiêu lần. Không đến nỗi nhiều lắm, hình như là năm hoặc sáu lần gì đó, lần nào cũng kết thúc đúng theo cái cách bất ngờ và vô cớ như lần với Adam. Tính từ hồi Frank thì là bao lầu rồi nhỉ? Bảy năm trước? Chẳng lẽ anh ta đã lén đeo bám cô lâu đến thế ư? Việc ngộ ra điều này khiến ruột gan cô sôi lên nỗi căm hận và kinh tởm.

Và Adam...

Cái gì đã làm cho những người đàn ông cô chọn lựa phải tránh qua một bên và trở nên tê liệt khi Keith can thiệp vào? Ừ thì họ là một gia đình quyền lực, còn bản thân anh ta lại là đội phó cảnh sát, nhưng một người đàn ông thì cũng phải làm được gì chứ? Như là bảo anh ta đi mà lo việc của mình đi chẳng hạn? Và tại sao họ không ít nhất là đến gặp cô và nói cho cô biết?

Nhưng họ không làm thế, họ chỉ lén lút bỏ đi trong sợ hãi. Keith hay bọn họ cũng vậy, cô chẳng bao giờ có được may mắn với bất cứ ai. Châm ngôn nói thế nào nhỉ? Không ai vấp hai lần vào cùng một tảng đá? Chẳng lẽ lại là lỗi của cô vì đã chọn những kẻ đáng thất vọng sao?

Có lẽ vậy, cô thừa nhận. Nhưng dù sao đó cũng không phải là vấn đề. Vấn đề là Keith đã ngầm sắp đặt để mọi chuyện xảy ra theo cách anh ta muốn. Như thể anh ta sở hữu cô.

Suy nghĩ đó lại khiến ruột gan cô sôi lên một lần nữa, và cô ước gì Logan ở đây. Không phải vì Keith sẽ sớm qua đây để trả Ben. Cô không cần anh vì lý do đó. Cô chẳng sợ gì Keith, chưa bao giờ sợ. Bởi cô biết, về bản chất, anh ta chỉ là một kẻ cậy lớn hiếp nhỏ, mà những kẻ như thế thường dễ chùn bước khi có ai dám đối đầu lại. Đó cũng là lý do vì sao bà không sợ Keith. Drake cũng vậy, và cô biết cậu em của mình luôn khiến Keith lo lắng.

Không, cô muốn Lo vì anh là một người biết nghe, và cô biết anh sẽ không ngắt lời cô khi cô đang thao thao bất tuyệt, không cố giải quyết vấn đề của cô, hoặc không cảm thấy chán nản khi cô nói, "Em không thể tin được là anh ta đã thật sự làm thế," cả trăm lần. Anh sẽ để cô thoải mái trút bực bội.

Nhưng sau đó cô nghĩ lại, điều không nên làm nhất lúc này chính là xả hết cơn giận dữ ra. Tốt nhất là hãy để nó âm ỉ. Cô cần cảm giác đó khi đối mặt với Keith - nó sẽ khiến cô trở nên sắc bén - nhưng mặt khác, cô lại không muốn bị rơi vào trạng thái mất kiểm soát. Nếu cô bắt đầu hét lên, Keith sẽ thản nhiên phủ nhận mọi chuyện trước khi cơn giận của cô xẹp xuống... Dù sao thì điều cô muốn cũng chỉ là làm sao để Keith tránh xa khỏi cuộc sống riêng tư của cô - nhất là trong lúc này, khi mà Logan đã biết rõ mọi chuyện - nhưng lại không khiến cho những ngày nghỉ cuối tuần của Ben với bố nó trở nên tồi tệ hơn, dù rằng tình hình vốn cũng đã đủ xấu rồi.

Không, sẽ tốt hơn nếu Logan không ở đây. Rất có thể Keith sẽ phản ứng thái quá nếu gặp lại Logan, có khi còn khiêu khích Logan đánh nhau nữa, và khi đó tình hình sẽ rất tệ. Nếu Logan chẳng may quá tay với chồng cũ của cô thì anh sẽ bị tống giam rất, rất dài ngày. Cô sẽ phải cảnh báo Logan trước, để anh biết được vị trí của Keith ở Hampton. Nhưng bây giờ, cô phải giải quyết vấn đề nho nhỏ của mình trước đã.

Có ánh đèn pha xuất hiện ở đằng xa. Rồi chiếc xe của Keith, từ một hình ảnh lờ mờ ẩn hiện trong không khí, hiện ra mỗi lúc một rõ ràng, lù lù một khối khi tới gần ngôi nhà. Cô thay bà lén nhìn qua rèm cửa, rồi lại lui nhanh vào. Beth đứng lên khỏi chiếc xích đu và bước tới chỗ hiên nhà khi cửa xe mở ra. Tay ôm ba lô, Ben nhảy ra ngoài và giẫm phải một vũng nước làm đôi giày bị ướt. Có vẻ thằng bé mải chạy phăm phăm về phía bậc tam cấp nên không nhận ra điều đó.

"Mẹ ơi." Hai mẹ con ôm lấy nhau, rồi Ben ngước nhìn mẹ. "Tối nay chúng ta ăn mì Ý được không?"

"Chắc chắn rồi, con yêu. Ngày nghỉ của con thế nào?"

Nó nhún vai. “Mẹ cũng biết rồi đấy.”

“Ừ,” cô nói. “Mẹ biết. Sao con không vào nhà thay quần áo đi? Mẹ đã nướng mấy cái bánh rồi đấy. Và nhớ cởi giày ra đấy nhé.”

“Mẹ sẽ vào chứ?”

“Vài phút nữa. Mẹ muốn nói chuyện với bố con một lúc.”

“Để làm gì ạ?”

“Đừng lo. Không phải là nói về con đâu.”

Ben cố đọc suy nghĩ của mẹ nhưng Beth đặt tay lên vai nó. “Vào nhà đi con, bà đang đợi đấy.”

Ben đi vào trong. Keith hạ cửa xe xuống khoảng chục xăng ti mét. “Hôm nay bố con tôi đã rất vui vẻ! Cô đừng có nghe nó kể sai bất cứ điều gì đấy.”

Giọng anh ta đầy vẻ tự tin vênh váo. Cô nghĩ có lẽ vì Logan không có ở đây thôi.

Cô tiến một bước về phía trước. “Anh có rảnh một phút không?”

Keith nhìn cô qua khoảng hở của cửa kính, rồi lái xe vào chỗ đậu và tắt động cơ. Gã mở cửa, bước ra ngoài và chạy về phía cầu thang. Khi tới hiên nhà, gã lắc mạnh đầu để một vài giọt nước bắn ra, trước khi ngẩng lên cười với cô. Chắc gã đang nghĩ trông mình thật hấp dẫn.

“Chuyện gì thế?” gã hỏi. “Như tôi đã nói rồi đấy, chúng tôi đã có khoảng thời gian tuyệt vời.”

“Anh không bắt nó lau nhà bếp nữa đấy chứ?"

Nụ cười của gã héo đi. “Cô muốn gì, Beth?”

“Đừng có khó chịu như thế. Tôi chỉ hỏi một câu thôi.”

Gã tiếp tục nhìn chằm chằm vào Beth, cố xem cô đang nghĩ gì. “Tôi không bao giờ hỏi cô làm gì cùng Ben khi nó ở cùng cô, và tôi hy vọng cô cũng hành xử theo cách tương tự. Giờ thì cô muốn nói về chuyện gì?”

“Thật ra là một vài chuyện.” Bất chấp nỗi căm ghét trong lòng, cô vẫn nặn ra một nụ cười và đi về phía xích đu. “Anh có muốn ngồi xuống không?”

Trông Keith có vẻ bất ngờ. “Được thôi,” gã nói. “Nhưng tôi không ngồi được lâu đâu. Tối nay tôi có kế hoạch rồi.”

Tất nhiên là anh có rồi, cô nghĩ. Hoặc là thế, hoặc là anh muốn tôi nghĩ là anh có. Cái kiểu

nhắc nhở đặc trưng từ sau khi ly dị.

Hai người ngồi xích đu. Keith đung đưa vài nhịp rồi ngả hẳn ra sau và dang rộng hai tay trên thành xích đu. "Cái này tuyệt thật. Cô làm nó à?"

Cô cố giữ khoảng cách giữa hai người càng xa càng tốt. "Logan làm đấy."

"Logan?"

"Logan Thibault. Anh ấy làm việc ở trại chó của bà tôi, anh còn nhớ chứ? Hai người đã gặp nhau."

Gã gãi cằm. "Cái gã đã ở đây tối hôm nọ ấy hả?"

Làm như là anh không biết ấy. "Đúng, chính là anh ấy."

"Và anh ta hài lòng với công việc dọn chuồng và xúc phân chứ?" gã

Cô ậm ừ, lờ đi giọng điệu rành rành là châm chọc đó.

Keith lắc đầu và thở hắt ra. "Anh ta làm việc đó thì tốt hơn là tôi." Rồi gã quay về phía cô, nhún vai. "Vậy có chuyện gì?"

Cô cân nhắc từng từ. "Nói ra điều này hơi khó..." Cô kéo dài giọng, biết rằng việc đó sẽ khiến gã thêm tò mò.

"Gì thế?"

Cô ngồi thẳng người. "Hôm trước, khi ngồi với một người bạn, tôi nghe cô ấy nói một điều mà tôi thấy khá là khó tin."

"Cô ta nói gì?" Keith rướn người ra phía trước, cảnh giác. "Hừm, trước khi kể cho anh, tôi chỉ muốn nói rằng đây là một trong những lời đồn đại. Một người bạn của một người bạn của một người bạn nghe được một chuyện, và cuối cùng thì điều đó đến tai tôi."

Vẻ mặt gã đầy hiếu kỳ. "Cô làm tôi sốt ruột rồi đấy."

"Điều cô ấy nói là..." cô ngập ngừng. Cô ấy nói rằng trong quá khứ, anh đã bám theo tôi trong tất cả những lần tôi hẹn hò. Và rằng anh nói với vài người trong số họ là anh không muốn họ quan hệ với tôi."

Cô không nhìn thẳng vào gã, nhưng từ khóe mắt, cô thấy mặt gã đờ ra. Không chỉ là sốc. Đó là vẻ mặt tội lỗi. Cô mím chặt môi để khỏi nổi xung lên.

Mặt gã trở lại bình thường. "Tôi không thể tin được." Gã gõ gõ ngón tay lên đùi mình. "Ai đã nói với cô

“Việc đó không quan trọng.” Cô gạt đi. “Anh không biết cô ấy đâu.”

“Tôi chỉ tò mò thôi mà," gã nài nỉ.

“Việc đó không quan trọng,” cô lặp lại. “Sự thật không phải thế, đúng không?”

“Tất nhiên rồi. Sao cô có thể nghĩ ra một việc như thế cơ chứ?”

Đồ dối trá! Cô rít lên trong lòng, song vẫn cố gắng để đừng bật ra thành tiếng. Keith không nói gì mà chỉ lắc đấu.

“Tôi nghĩ có lẽ cô nên chọn bạn mà chơi. Và thành thật mà nói, tôi thấy hơi bị tổn thương vì câu chuyện này.”

Cô ép ra một nụ cười. “Tôi cũng đã nói với cô ấy rằng đó không phải sự thật.”

“Nhưng dù sao thì cô cũng vẫn cứ hỏi lại chính tôi cho chắc chắn.”

Giọng gã có pha chút tức giận, và cô nhắc mình phải cẩn trọng.

“Anh đang thuyết phục được tôi,” cô nói, cố giữ cho giọng mình được thoải mái. “Và ngoài ra, chúng ta cũng đã quen biết nhau đủ lâu để có thể nói chuyện như những người trưởng thành.” Cô nhìn gã bằng đôi mắt mở to như thể mình chỉ là nạn nhân của một sai lầm ngô nghê. “Việc tôi hỏi không làm anh thấy khó chịu đấy chứ?”

“Không, dẫu sao, chỉ cần nghĩ tới điều đó là...” Keith giơ cả hai tay lên.

“Tôi không suy nghĩ gì cả. Nhưng tôi phải nói ra bởi tôi nghĩ có thể anh biết mọi người nói gì sau lưng mình. Tôi không muốn mọi người nói như vậy về bố của Ben, và tới nói với bạn tôi như thế.”

Lời nói của cô gây được tác động mà cô mong muốn: gã trở nên dương dương tự đắc.

“Cám ơn vì đã bênh vực tôi.”

“Chẳng có gì là bênh vực cả. Anh biết thế nào là ngồi lê đôi mách rồi đấy. Một đặc điểm khó chịu của các thị trấn nhỏ.” Cô lắc đầu. “Thế những chuyện khác thì sao? Công việc vẫn ổn chứ.”

“Vẫn vậy thôi. Lớp học của cô năm nay thế nào?”

“Bọn trẻ khá là tuyệt. Ít ra là cho tới lúc này.”

“Tốt,” gã nói. Rồi nhìn ra phía sân. “Bão quá, đúng không? Khó khăn lắm tôi mới nhìn thấy đường đấy.”

“Tôi cũng đã nghĩ vậy khi anh lái xe tới. Điên thật. Hôm qua ở bãi biển thời tiết vẫn rất đẹp.”

“Hôm qua cô ra bãi biển à?”

Cô gật đầu. “Logan và tôi ra đó. Dạo này chúng tôi gặp nhau khá thường xuyên.”

“Hừ,” gã nói. “Nghe có vẻ nghiêm túc đấy nhỉ.”

Cô tống sang gã một cái liếc đầy hàm ý. “Chớ có nói với tôi là bạn tôi nói đúng về nhé.”

“À không, tất nhiên là không rồi.”

Cô nở một nụ cười trêu chọc. “Tôi biết. Tôi chỉ đùa thôi. Mà không, chúng tôi chưa hẳn là đã nghiêm túc, nhưng anh ấy là một người tốt.”

Keith đan hai tay vào nhau. “Bà Nana thấy sao về chuyện này?”

“Việc đó có gì quan trọng?”

Gã cựa quậy. “Tôi chỉ muốn nói là những chuyện kiểu này có thể khá phức tạp.”

“Ý anh là sao?”

“Anh ta làm việc ở đây. Mà cô biết tòa án hiện nay như thế nào rồi đấy. Cô đang mở ra triển vọng cho một vụ kiện tụng quấy rối tình dục đấy.”

“Anh ấy sẽ không làm thế...”

Keith nói với vẻ kiên nhẫn như thể đang giảng giải cho một người trẻ tuổi thiếu kinh nghiệm. “Tin tôi đi. Ai mà chả nói vậy, nhưng hãy thử nghĩ về điều đó. Anh ta không có ràng buộc gì với cộng đồng, và nếu làm việc cho Nana, tôi ngờ là anh ta không kiếm được nhiều tiền. Tôi không có ý xúc phạm đâu. Nhưng đừng quên rằng, gia đình cô sở hữu khá nhiều đất đai.” Gã nhún vai. “Tôi chỉ nói rằng nếu là cô, tôi sẽ cẩn thận hơn.”

Dù chẳng hề tin những gì gã nói, nhưng cô cũng phải công nhận rằng gã nói năng nghe khá là thuyết phục, thậm chí còn tỏ ra ân cần. Y như một người bạn đang quan tâm tới hạnh phúc của cô vậy. Lẽ ra gã phải chọn nghề diễn viên mới đúng, cô nghĩ.

“Nhà và đất là của bà tôi. Không phải tôi.”

“Cô biết luật sư có thể làm gì mà.”

Đúng, tôi biết chính xác ấy chứ, cô nghĩ. Tôi vẫn còn nhớ rõ luật sư của anh đã làm gì ở phiên tòa xử quyền nuôi con. “Tôi không nghĩ đó là vấn đề. Nhưng tôi sẽ nói với bà chuyện đó,” Beth đồng ý.

“Có lẽ tốt nhất là cô nên làm vậy.” Giọng gã nghe đầy tự mãn.

“Tôi thấy vui vì đã nghĩ đúng về anh.”

“Ý cô là sao?”

“Anh biết đấy... không có vấn đề gì với việc tôi hẹn hò với người như Logan. Ngoại trừ mối lo ngại về việc quấy rối tình dục. Tôi thật sự thích anh ấy.”

Keith duỗi thẳng chân. “Tôi đâu nói là tôi không thấy vấn đề gì.”

“Nhưng anh vừa nói…”

“Tôi nói là tôi không quan tâm đến chuyện cô hẹn hò với ai. Nhưng tôi quan tâm đến ai dính dáng đến cuộc sống của Ben, vì tôi quan tâm đến con trai tôi.”

“Thì anh cứ quan tâm. Nhưng việc đó thì có liên quan gì?” Beth phản kháng.

“Nghĩ mà xem, Beth... cô không thấy những thứ mà tôi phải thấy. Ấy là trong nghề của cô, ý tôi là vậy. Còn tôi thì hằng ngày đều thấy những điều kinh khủng, vậy nên tất nhiên tôi phải để tâm đến bất cứ ai dành nhiều thời gian với Ben. Tôi chỉ muốn biết anh ta có phải là một gã bạo lực hay lệch lạc về tình dục không...”

“Anh ấy không thế,” Beth ngắt lời. Cô thấy mặt mình đang đỏ lên. “Chúng tôi đã xem xét kỹ lai lịch của anh ấy.”

“Chúng có thể làm giả được. Chả khó khăn gì cái việc xuất hiện với một lai lịch mới toanh. Sao cô có thể biết được tên thật của anh ta là Logan? Đó không phải cái mà cô có thể hỏi bất cứ ai quanh đây. Cô đã từng nói chuyện với ai trong quá khứ của anh ta chưa? Hay gia đình anh ta?”

“Chưa…”

“Vậy đó. Tôi chỉ muốn cô cẩn trọng.” Gã nhún vai. “Và tôi không nói điều đó chỉ vì Ben. Vì cả cô nữa. Trên đời này có những kẻ xấu, và lý do bọn chúng chưa ngồi tù là bởi chúng biết cách che đậy kỹ.”

“Anh nói như thể anh ấy là một loại tội phạm vậy!”

“Tôi không có ý đó. Có thể anh ta là người tử tế nhất, đáng tin cậy nhất thế giới. Tôi chỉ nói rằng cô không biết anh ta thật sự là ai. Và từ giờ tới lúc cô biết thì tốt hơn cô nên cẩn thận, để sau này đừng có hối hận. Cô cũng hay đọc báo và xem tin tức đấy thôi. Những gì tôi nói không phải là cô chưa từng nghe qua. Tôi chỉ không muốn bất cứ điều gì không may xảy ra cho Ben. Và tôi cũng không muốn thấy cô bị tổn thương.”

Beth mở miệng định nói ra điều gì đó, nhưng lần đầu kể từ khi ngồi với chồng cũ của mình, cô không thể nghĩ ra điều gì để nói.

fe

Clayton

Clayton ngồi sau tay lái, cảm thấy cực kỳ hài lòng với chính mình.

Trong lúc nói chuyện, có những lúc gã phải suy tính rất nhanh, nhưng rồi mọi việc đã diễn ra suôn sẻ hơn rất nhiều so với gã tưởng, đặc biệt với cái kiểu bắt đầu cuộc nói chuyện của Beth. Có kẻ nào đó đã phản gã, và trong khi lái xe, gã cố đoán xem đó là ai. Thường thì ở các thị trấn nhỏ chẳng có gì là bí mật cả, đây có thể coi là một trường hợp ngoại lệ mà thôi. Biết được chuyện này chỉ có thể là vài gã mà Clayton đã nhẹ nhàng chấn chỉnh, và tất nhiên, cộng thêm gã nữa.

Gã nghĩ có thể là một trong số bọn đó, nhưng không hiểu sao gã vẫn cứ thấy hoài nghi. Lũ sâu bọ đó, tất cả bọn đó, tất cả đều đã cuốn gói. Chẳng có lý do gì để chúng hé ra nửa lời. Ngay cả cái tên Adam đần độn kia cũng đã tìm được cô ả mới, nên cũng chẳng cógì mà giờ hắn lại đào xới chuyện này lên để nói cả.

Vậy thì, rất có thể đó chỉ là tin đồn. Hoặc là có kẻ nào đó nghi ngờ gã, sau khi liên kết các sự kiện lại với nhau. Một phụ nữ đẹp, liên tục thất bại trong tình trường mà chẳng có lý do gì rõ ràng... à, nghĩ lại thì biết đâu gã đã kể gì đó về Beth cho Moore, hoặc cho Tony nữa, rồi có người nghe được cũng nên, nhưng gã không đời nào lại ngu ngốc và say xỉn tới độ tuôn ra tất tần tật. Gã thừa biết mình có thể gặp rắc rối gì với ông bố, nhất là khi gã thường xuyên lạm dụng quyền lực để dọa dẫm người ta. Nhưng chắc chắn phải có ai đó đã nói gì đó cho Beth.

Gã chả tin cái trò "một cô bạn đã kể". Cô ta có thể dễ dàng thay đổi cái chi tiết nhỏ đó để đánh lạc hướng gã. Có thể là đàn ông hoặc đàn bà; nhưng một điều gã biết chắc chắn ấy là cô ta chỉ vừa biết chuyện này thôi. Biết tính Beth từ lâu nên gã tin là cô ta không thể kiềm chế mà không có phản ứng gì trước một việc như vậy trong một thời gian dài.

Đây là mấu chốt khiến mọi việc trở nên rối rắm. Gã đón Ben đi vào sáng hôm thứ Bảy; cô ta không nói gì. Chính cô ta còn tự kể ra rằng hôm đó đã ở bãi biển với Thigh-bolt. Chủ nhật thì gã thấy cô ta ở nhà thờ, và đến chiều tối thì về nhà.

Vậy ai đã nói cho cô ta? Và nói khi nào?

Có thể là Nana, gã nghĩ. Mụ già đúng là cái gai trong mắt gã. Cả với ông nội gã nữa. Suốt bốn, năm năm qua, ông gã đã cố thuyết phục mụ bán mảnh đất để ông có thể phát triển nó. Không chỉ nhìn ra dòng sông tuyệt đẹp, mà cả con suối cũng rất đáng giá. Những người từ miền Bắc đến thường tìm kiếm bất động sản gần sông nước. Ông nội thì chấp nhận việc bị từ chối một

cách tương đối thoải mái; và dù gì đi nữa thì ông vẫn quý mến Nana. Có lẽ vì họ vẫn đi lễ ở cùng một nhà thờ trong khi mà bà ta đánh giá chẳng ra gì về cái thằng "cháu rể" cũ của mình, kẻ cũng đi lễ ở chính nhà thờ đó.

Tuy nhiên, dám là gã Thigh-bolt gây ra lắm. Nhưng làm thế quái nào mà hắn biết được? Họ mới chạm mặt nhau hai lần, và chẳng lý gì Thigh-bolt lại suy ra được sự thật hai lần đó. Nhưng còn vụ đột nhập? Clayton nghĩ một lúc rồi gạt bỏ cái ý tưởng này. Gã chỉ vào và ra trong vỏn vẹn hai mươi phút, thậm chí gã cũng chẳng cần cạy cửa bởi cái tên đó đâu thèm khóa cửa trước. Và cũng không thứ gì bị mất, vậy làm sao mà Thigh-bolt có thể nghi ngờ ai đó đã vào nhà cơ chứ?

Mà thậm chí có nghi ngờ đi nữa thì tại sao hắn lại nghĩ đến Clayton?

Gã không thể tìm ra câu trả lời thỏa đáng, nhưng cái giả thiết Thigh-bolt dính líu đến trò mách nước nho nhỏ này có vẻ hợp lý. Trong đời gã chưa từng gặp bất cứ rắc rối nào, cho đến khi Thigh-bolt xuất hiện. Vậy là gã đã quyết định Thigh-bolt sẽ đứng đầu danh sách những kẻ nên lo cho cái thân mình thì hơn. Thêm một lý do nữa để xử lý thằng này.

Tuy vậy, gã sẽ không làm việc đó ngay. Gã vẫn còn khoái chí với cái cách mình vừa xoay chuyển tình thế. Đáng ra mọi chuyện đã bung bét hết ấy chứ. Lúc cô ta gọi gã ra nói chuyện, gã không thể ngờ được là mình lại bị hỏi về chuyện dính dáng đến các mối quan hệ trước của cô ta. Nhưng gã đã xử lý một cách hoàn hảo. Không những đưa ra sự phủ nhận khéo léo, mà còn khiến cô ta suy nghĩ lại về Thigh-bolt. Căn cứ vào cái vẻ mặt của Beth, gã tin là mình đã khai sáng cho cô ta thấy một số vấn đề về Thigh-bolt mà trước đây cô ta không hề tính tới... và tuyệt vời hơn cả, gã làm cô ta tin rằng tất cả đều vì lợi ích của Ben. Ai mà biết được? Có khi cô ta sẽ đá bay Thigh-bolt cũng nên và cái thằng cha ấy sẽ phải cuốn xéo khỏi thị trấn. Việc đó lại không tốt hay sao? Một mối hẹn hò nữa của Beth sẽ được giải quyết, còn Thigh-bolt thì biến khuất mắt gã.

Gã vừa lái xe chầm chậm vừa nhấm nháp hương vị chiến thắng. Gã tự hỏi liệu có nên tự thưởng cho mình một chầu bia không, nhưng rồi lại thôi, vẫn chưa biết chuyện đã xảy ra. Vấn đề trước mắt là phải tìm hiểu nguồn cơn của vụ này mới được.

Sau khi rẽ vào phố nhà mình, gã đi tuần tra một loạt các ngôi nhà to và được bảo dưỡng tốt, mỗi cái nằm trên một mảnh đất rộng cỡ nửa mẫu Anh. Gã sống ở cuối phố; hàng xóm là một bác sĩ và một luật sư. Nếu phải tự nhận xét về mình thì gã thấy những gì gã làm được đến giờ cũng không quá tệ.

Chỉ đến khi rẽ vào con đường dẫn vào nhà, gã mới để ý thấy có ai đó đang đứng trên vỉa hè trước nhà gã. Giảm tốc độ, gã nhìn thấy cạnh kẻ đó là một con chó đứng im như tượng, và gã phanh gấp, mắt chớp lia lịa không tin nổi cảnh tượng trước mắt. Gã cho xe vào chỗ đỗ. Mặc kệ trời mưa, gã vẫn ra khỏi xe và đi thẳng tới chỗ Thigh-bolt.

Zeus gầm gừ và dợm bước về phía trước, khiến Clayton khựng lại. Thigh-bolt giơ một tay lên, và con chó như bị đóng băng.

“Mày làm cái quái gì ở đây?” gã gầm lên để Thigh-bolt có thể nghe thấy qua màn mưa.

“Đợi anh,” Thigh-bolt trả lời. “Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta phải nói chuyện.”

“Lý do quái gì tao lại muốn nói chuyện với mày nhỉ?” gã nhổ nước bọt.

“Tôi nghĩ anh biết đấy.”

Clayton ghét cay ghét đắng cái giọng đó, nhưng gã không định để tên này hăm dọa mình. Không phải lúc này. Không bao giờ.

“Tao chỉ biết mày đang lảng vảng trong khu này. Ở cái hạt này thì đấy là một tội rồi đấy.”

“Anh không bắt được tôi đâu.”

Quả thực gã đang tính đến chuyện đó. “Đừng tự tin thế.”

nhìn chằm chằm vào gã như thách thức chứng minh điều ngược lại. Clatyon rất muốn tương vào mặt Thigh-bolt một quả đấm cho hết cái vẻ tự đắc đó. Nhưng con Cujo khốn kiếp lại đang ở đây.

“Mày muốn gì?”

“Như tôi đã nói, đã đến lúc chúng ta cần phải nói chuyện.” Giọng Thibault đều đều, bình thản.

"Tao không có gì để nói với mày cả,” Clayton hầm hầm lắc đầu. “Tao vào trong đây. Nếu tao vào đến hiên nhà mà mày vẫn còn ở đây thì tao sẽ bắt mày vì tội hăm dọa người thi hành công vụ bằng vũ khí giết người.”

Gã quay về phía cửa nhà.

“Anh không tìm thấy cái thẻ nhớ,” Thigh-bolt nói to.

Clayton khựng người quay lại. “Cái gì?”

“Cái thẻ nhớ,” Thigh-bolt lặp lại. “Đó là cái mà anh muốn tìm khi đột nhập vào nhà tôi. Khi anh lục ngăn kéo tìm dưới nệm, kiểm tra tủ.”

“Tao không đột nhập vào nhà mày.” Gã nheo mắt nhìn Thigh-bolt.

“Có đấy,” anh nói. “Anh đã làm thế vào thứ Hai tuần trước, khi tôi đang ở chỗ làm.”

“Chứng minh xem nào,” Clayton gầm lên.

“Tôi đã có tất cả những bằng chứng tôi cần. Máy cảm biến chuyển động tôi để trên lò sưởi

đã khởi động máy quay video. Nó được giấu trong lò sưởi. Tôi đã tính trước là có thể một ngày nào đó anh sẽ đến tìm cái thẻ nhớ, và anh sẽ không nghĩ đến việc tìm ở chỗ đó."

Dạ dày Clayton quặn lại khi gã cố nghĩ xem liệu tên Thigh-bolt này có đang bịp bợm hay không. Có thể có, mà cũng có thể không; gã không thể biết được.

"Mày nói dối."

"Vậy thì được thôi. Tôi sẽ rất vui nếu được đưa cuốn băng video đó cho báo chí và văn phòng cảnh sát trưởng ngay bây giờ."

"Mày muốn gì?"

"Tôi nói rồi. Tôi nghĩ chúng ta nên nói chuyện một chút."

"Về cái gì?"

"Về việc anh là loại rác rưởi kiểu gì." Anh nói rề rà. "Chụp trộm các nữ sinh, mà toàn ảnh bẩn thỉu. Ông anh sẽ nghĩ gì về chuyện này? Tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu ông ấy biết chuyện, hoặc báo chí sẽ nói thế nào. Hoặc bố anh – tôi được biết ông ấy là cảnh sát trưởng hạt này - sẽ nghĩ sao về việc con trai mình đột nhập vào nhà tôi."

Clayton thấy dạ dày lại quặn lên một lần nữa. Thigh-bolt không cách gì biết được những chuyện này... vậy mà hắn lại biết, "Mày muốn gì hả?" Dù đã cố kiềm chế nhưng biết giọng mình vẫn cao lên một chút.

Thigh-bolt vẫn đứng yên trước mặt gã, nhìn gã bằng ánh mắt điềm tĩnh. Clayton thề rằng từ lúc gặp đến giờ tên này chưa chớp mắt một lần nào luôn.

"Tôi muốn anh sống tốt hơn," anh nói.

"Tao không hiểu mày đang nói cái gì."

"Có ba điều. Hãy bắt đầu với điều này: tránh xa khỏi cuộc sống của Elizabeth.

Clayton chớp mắt. "Elizabeth là ai?"

"Vợ cũ của anh."

"Ý mày là Beth hả?"

"Anh đã phá hoại các cuộc hẹn hò của cô ấy kể từ khi hai người ly dị. Anh biết và tôi biết. Và bây giờ thì cô ấy cũng đã biết. Điều đó sẽ không lặp lại nữa. Không bao giờ. Anh đã rõ chưa?"

Clayton không trả lời.

Thứ hai, đừng chõ mũi vào việc của tôi. Tức là nơi ở, công việc, cuộc sống của tôi. Hiểu

không?”

Clayton vẫn im lặng.

“Và thứ ba. Việc này rất quan trọng.” Anh giơ một bàn tay lên giống như tuyên thệ. “Nếu anh trút cơn giận dữ với tôi lên đầu Ben, tôi sẽ tìm anh hỏi cho ra nhẽ.”

Clayton cảm thấy tóc gáy gã dựng lên. “ lời đe dọa hả?”

“Không,” Thigh-bolt nói. “Là một lời cảnh báo nghiêm túc. Làm được ba việc đó, anh sẽ không gặp rắc rối với tôi. Sẽ không ai biết những việc anh từng làm.”

Clayton nghiến răng.

Thigh-bolt lẳng lặng tiến về phía gã. Zeus vẫn ở yên một chỗ, rõ ràng là đang thất vọng vì bị bắt đứng im đằng sau. Thigh-bolt tiến lại gần hơn cho đến khi họ mặt đối mặt. Giọng anh vẫn điềm tĩnh như không.

“Anh nên biết điều này: trước đây anh chưa từng gặp ai như tôi. Và anh sẽ không muốn có kẻ thù như tôi đâu."

Nói xong, Thigh-bolt quay người bỏ đi. Zeus vẫn nhìn chằm chằm vào Clayton cho đến khi nghe thấy mệnh lệnh phải đi. Rồi nó lon ton chạy theo Thigh-bolt, bỏ lại Clayton đứng trong mưa, tự hỏi làm thế nào mà mọi chuyện tưởng như đang rất hoàn hảo lại có thể đột nhiên trở nên tồi tệ đến thế.

22

fe

Thibault

“Cháu nghĩ cháu muốn làm hành gia vũ trụ,” Ben nói.

Thibault đang chơi cờ với thằng bé ở hiên sau và cô tính toán nước đi tiếp theo của mình. Cho tới lúc này anh vẫn chưa có lấy một trận thắng, và việc Ben bắt đầu lên tiếng có vẻ là một dấu hiệu xấu đối với anh - anh sắp bị thua. Dạo này hai chú cháu chơi cờ rất nhiều. Kể từ đầu tháng Mười đến giờ, suốt chín ngày không có hôm nào mà trời không mưa như trút. Phía Đông của bang đang bị ngập lụt, mực nước ở các nhánh sông dâng lên từng ngày, đến mức báo động.

“Nghe hay đấy.”

“Hoặc là thế, hoặc là làm lính cứu hỏa.” Thibault gật đầu. “Chú có quen một vài lính cứu hỏa.”

“Hay làm bác sĩ.”

“Ưm,” Thibault nói. Anh bắt đầu vớ con tượng.

“Cháu sẽ không làm thế,” Ben nói.

Thibault ngước lên.

“Cháu biết chú đang định làm gì,” Ben nói thêm. “Không ích gì đâu.”

“Vậy chú phải làm gì?”

“Không đi nước đó.”

Thibault rút tay lại. Thua là một chuyện, nhưng liên tục thua lại là chuyện khác. Tệ hơn, không có dấu hiệu nào cho thấy anh sắp rút ngắn được khoảng cách với thằng bé. Dù gì thì Ben vẫn luôn tinh nhanh hơn anh. Ván trước chỉ kết thúc sau hai mươi mốt nước cờ.

“Chú có muốn xem ngôi nhà trên cây của cháu không?” Ben hỏi. “Nó rất rất tuyệt. Nó có một cái sàn treo lơ lửng trên mặt suối, và cái cầu thì rung rinh.”

“Chú rất muốn xem.”

“Nhưng không phải ngay bây giờ. Ý cháu là một lúc nào khác.”

“Nghe hấy,” Thibault nói. Anh với lấy con xe.

“Cháu cũng sẽ không đi nước đó đâu.” Thibault cau mày, còn Ben thì ngả người về phía sau.

“Cháu sẽ mách nước cho chú.”

“Chú phải làm gì?”

Ben nhún vai, giọng nói và cử chỉ đúng như cái lứa tuổi lên mười của nó. “Bất cứ việc gì chú muốn.”

“Ngoại trừ việc di chuyển con tượng và con xe hả?”

Ben chỉ vào một chỗ khác. “Đây, con tượng kia của chú. Cháu biết đó là con chú sẽ đi trong bước tiếp theo, bởi vì chú đang muốn tiến con mã lên. Nhưng sẽ không hiệu quả cháu sẽ hy sinh con tượng của cháu, và cho con hậu lên để ăn con tốt kia. Như vậy sẽ khiến con hậu của chú phải đứng yên một chỗ, và sau khi nhập thành cho con tướng, cháu sẽ cho con mã ra đấy. Sau hai nước nữa., cháu sẽ chiếu tướng chú.”

Thibault gãi cằm. “Chú còn cơ hội nào trong ván này, nữa không

“Không.”

“Chú còn đi được bao nhiêu nước nữa.”

“Khoảng từ ba đến bảy.”

“Vây có lẽ chúng ta nên bắt đầu lại từ đầu.”

Ben đẩy kính. “Có lẽ thế ạ.”

“Cháu nên nói cho chú sớm>“Chú có vẻ rất tập trung chơi. Cháu không muốn làm phiền chú.

Ván tiếp theo cũng không khá khẩm gì hơn. Có đôi khi còn tồi tệ hơn bởi vì Elizabeth đã quyết định tham gia cùng bọn họ và cuộc trò chuyện lại diễn ra như lúc trước. Anh có thể thấy là cô phải cố lắm mới không bật cười khúc khích.

Từ một tuần rưỡi trở lại đây, nếp sinh hoạt của mọi người đã thành một thông lệ. Sau khi xong việc, trong khi trời vẫn mưa tầm tã không ngớt. Thibault lên nhà chính để chơi vài ván cờ với Ben, rồi cả bốn người quây quần quanh một cái bàn, cùng ăn t và trò chuyện vui vẻ. Sau đó, Ben lên tầng trên để tắm, còn Nana thì giục họ ra hiên để bà còn dọn dẹp trong bếp. Những lúc đó bà thường nói những câu kiểu như, “Dọn nhà đối với bà giống như là ở trần trước một con khỉ.”

Thibault biết bà muốn tạo điều kiện để họ có thời gian riêng bên nhau trước khi anh về. Anh vẫn khá ngạc nhiên trước việc ngay khi kết thúc ngày làm việc, bà lập tức không đối xử với anh như sếp với nhân viên nữa mà dễ d chuyển sang vai trò bà ngoại của người phụ nữ mà anh đang hẹn hò. Anh không nghĩ là có nhiều người làm được như vậy.

Tuy nhiên, cũng sắp muộn rồi và Thibault biết mình phải về. Bà Nana đang nói chuyện điện thoại, Elizabeth đã vào nhà để bắt Ben đi ngủ, và trong khi ngồi ở ngoài hiên anh cảm thấy cơ thể mình mệt mỏi rã rời. Kể từ hôm đối mặt với Clayton, anh ngủ rất ít. Đêm đó, do không biết Clayton có thể phản ứng như thế nào nên anh đã trở về nhà sắp đặt mọi thứ như thể buổi tối vẫn diễn ra như bìthường vậy. Tuy vậy, sau khi tắt đèn, anh quyết định trèo qua cửa sổ phòng ngủ thông ra sau nhà, rồi đi nhanh về phía khu rừng với Zeus bên cạnh. Bất chấp trời mưa, anh vẫn đứng ngoài đó hầu như suốt đêm, rình đợi Clayton. Đêm hôm sau, anh theo dõi ngôi nhà của Elizabeth; vào đêm thứ ba thì cả nhà của anh lẫn nhà của cô. Trời mưa dai dẳng cũng không mảy may làm anh và Zeus nản lòng; anh đã dựng và ngụy trang vài cái chòi để cả hai không bị ướt. Khó khăn nhất đối với anh là làm việc sau khi chỉ chợp mắt được vài tiếng đồng hồ trước khi rạng sáng. Vậy nên anh quyết định gác luân phiên - đêm ngủ, đêm ra ngoài; nhưng như thế vẫn chưa đủ giấc để anh có thể làm việc tỉnh táo như trước.

Dù gì thì anh cũng không được lơ là. Clayton là một kẻ không thể lường trước, và trong lúc

làm việc ở trại chó hay chạy mấy việc vặt trong thị trấn, anh vẫn để mắt chờ đợi tín hiệu xuất hiện của gã. Buổi tối, anh về nhà bằng nhiều con đường khác nhau, đi ngang những khu vực có cây cối rậm rạp, rồi quan sát đường quốc lộ để xem Clayton có bám theo không. Anh không sợ gã, nhưng anh cũng không ngu ngốc. Clayton không chỉ là thành viên của gia đình đứng đầu thị trấn Hampton, mà còn là thành viên của lực lượng cảnh sát địa phương nữa, điều này mới khiến anh lo lắng hơn cả. Chuyện lén bỏ vào nhà Thibault cái gì đó đại lọai như ma túy, đồ ăn cắp, thậm chí một khẩu súng ngắn từng được sử dụng trong một vụ phạm tội thật dễ như trở bàn tay. Hay cáouộc Thibault sở hữu chúng và dàn xếp để tìm ra bằng chứng? Cũng dễ như ăn kẹo. Thibault chắc chắn rằng bắt cứ bồi thẩm đoàn nào trong thị trấn này cũng sẽ tin vào bằng chứng mà cảnh sát cung cấp nhằm buộc tội một người lạ, dù bằng chứng đó có lỏng lẻo ra sao hay chứng cớ ngoại phạm của anh có xác thực thế nào. Với nguồn tài chính dồi dào và thế lực lớn mạnh của nhà Clayton thì chẳng khó khăn gì cái việc thu xếp nhân chứng, và họ có thể gán cho Thibault bao nhiêu tội mà chẳng được.

Điều đáng sợ là anh tin Clayton có thể làm bất cứ việc gì trong số đó, và chính thế nên việc đầu tiên anh phải làm là đến gặp Clayton, để dằn mặt gã về cái thẻ nhớ và cuốn băng video. Mặc dù anh không có cả hai thứ - anh đã bẻ gãy và vứt cái thẻ đi ngay sau khi lấy được cái máy ảnh, còn máy quay video được ởi động bằng máy cảm biến chuyển động chỉ là một tác phẩm của trí tưởng tượng - nhưng lúc này đó là cách duy nhất để anh có thêm thời gian suy nghĩ bước kế tiếp. Sự thù hằn của Clayton đối với anh rất nguy hiểm và không thể đoán trước. Nếu gã đã dám đột nhập vào nhà anh, nếu gã đã dám phá hoại cuộc sống riêng tư của Elizabeth, thì có lẽ gã sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết để loại bỏ Thibault.

Những lời hăm dọa khác - báo chí và Cảnh sát trưởng bóng gió về việc tố cáo với ông nội Clayton - cũng chỉ là để củng cố thêm cho câu chuyện bịa đặt mà thôi. Anh biết Clayton tìm cái thẻ vì đinh ninh anh có thể dùng nó để chống lại gã. Gã lo lắng vì muốn giữ chiếc ghế của mình, hoặc vì thanh danh gia đình gã, và chỉ cần vài tiếng đồng hồ chiều Chủ nhật nghiên cứu trong thư viện về lai lịch của gia đình nổi tiếng này cũng đủ để thuyết phục Thibault rằng rất có thể cả hai lý do mỗi cái góp một ít.

Nhưng vấn đề là, những lời nói dối thường chỉ có tác dụng đến một lúc nào đó mà thôi. Sẽ mất baoâu để Clayton phát hiện ra? Một hai tuần? Một tháng? Hay lâu hơn? Và Clayton sẽ làm gì? Ai mà biết được? Ngay lúc này, Clayton đang cho rằng Thibault có lợi thế hơn, và anh biết chắc điều đó chỉ làm cho gã thêm điên tiết. Cuối cùng thì, sự tức giận sẽ bùng nổ và Clayton sẽ hành động, nhằm vào anh, Elizabeth hoặc Ben. Nếu khi đó Thibault không có phản ứng gì và không thể trưng ra được cái thẻ nhớ thì Clayton sẽ tự do làm bất cứ điều gì gã muốn.

Thibault vẫn không chắc là cần phải làm gì. Anh không thể tưởng tượng nổi việc phải rời bỏ Elizabeth... hay Ben và bà Nana, nếu chỉ vì lý do đó. Ở Hampton càng lâu, anh càng cảm thấy mình thuộc về nơi này, và điều đó không chỉ c nghĩa là phải cảnh giác với Clayton, mà còn phải tránh xa gã càng nhiều càng tốt. Anh hy vọng rằng sau một thời gian, Clayton sẽ chấp nhận và bỏ cuộc. Có vẻ viễn cảnh ấy khó mà xảy ra, nhưng anh biết, hiện tại thì hy vọng ấy là tất cả những gì anh có.

“Trông anh lại có vẻ lơ đễnh rồi,” Elizabeth mở cửa bước vào.

Thibault lắc đầu. “Chỉ là mệt mỏi vì suốt một tuần mưa ròng rã thôi. Anh tưởng nóng bức đã kinh khủng rồi, nhưng ít nhất anh cũng phần nào tránh được Còn mưa thì chẳng có cách nào để tránh cả.”

Cô ngồi xuống cạnh anh trên xích đu. “Anh không thích tắm mưa à?”

“Nó có giống như đang đi nghỉ đâu em.”

“Ồ, em xin lỗi.”

“Không có gì. Với lại anh cũng không than vãn. Phần lớn thời gian anh không bận tâm gì cả, và thà là anh bị ướt còn hơn là để bà bị ướt. Mà mai là thứ Sáu phải không?”

Cô mỉm cười. “Tối nay em sẽ lái xe đưa anh về nhà. Lần này không tranh cãi gì hết nhé.”Đồng ý,” anh nói.

Elizabeth lén liếc qua cửa sổ trước khi quay lại nhìn Thibault. “Cái vụ anh biết chơi piano là không nói xạo đấy chứ?”

“Anh biết chơi thật mà.”

“Lần cuối anh chơi là khi nào?”

Anh nhún vai nghĩ ngợi. “Hai hoặc ba năm trước.”

“Ở Iraq sao?”

Anh gật đầu. “Vào sinh nhật một sĩ quan chỉ huy của anh. Ông ấy thích Willie Smith, một trong những nghệ sĩ dương cầm lớn của những năm bốn mươi, năm mươi. Ai đó nói rằng anh biết chơi, thế là anh bị bắt phải biểu diễn một bài.”

“Ở Iraq,” cô không giấu nổi vẻ hoài nghi.

“Lính thủy đánh bộ thì cũng cần nghỉ ngơi chứ.”

Cô vén một lọn tóc ra phía sau tai. “Em đoán anh có thể đọc bản nhạc.”

“Tất nhiên rồi,” anh i. “Để làm gì? Em muốn anh dạy Ben à?”

Có vẻ như cô không nghe thấy anh nói. “Thế còn nhà thờ thì sao? Anh có bao giờ đến đó không?”

Lần đầu tiên anh quay lại nhìn cô.

“Anh có cảm giác ngoài việc đang tìm hiểu nhau thì em còn chờ đợi một điều gì đó khác

nữa.”

“Lúc ở trong kia, em nghe thấy bà nói chuyện điện thoại. Anh biết bà rất yêu dàn hợp xướng đúng không? Anh cũng biết là bà vừa mới bắt đầu hát đơn ca trở lại, đúng không?”

Anh cân nhắc phản ứng của mình, không hiểu chuyện này sẽ dẫn đến đâu và không buồn che giấu vẻ băn khoăn. “Đúng.”

“Màn đơn ca hôm Chủ nhật tới sẽ còn dài hơn nữa, đang rất hào hứng.”

“Em thì không hào hứng sao?”

“Cũng hơi hơi." Cô thở dài, nét mặt chợt buồn rười rượi. “Hóa ra hôm qua Abigail vừa bị ngã gãy xương cổ tay.” Bà đang thảo luận về chuyện đó qua điện thoại. Bà đang thảo luận về chuyện đó qua điện thoại.

“Abigail là ai?”

“Người chơi piano ở nhà thờ. Chủ nhật hàng tuần bà đàn cho đội hợp xướng.” Elizabeth bắt đầu đu đưa người qua lại, mắt nhìn về phía những đám mây dông. “Dù sao thì bà cũng đã nói là bà sẽ tìm được người thay thế. Thật ra thì bà đã hứa.”

“Vậy sao?”

“Bà cũng nói là bào sẵn ý tưởng về người đó.”

“Anh hiểu rồi.”

Elizabeth nhún vai. “Em chỉ nghĩ là anh muốn biết. Em chắc bà sẽ muốn nói chuyện với anh trong vài phút tới, nhưng em không muốn bà làm khó anh. Em nghĩ tốt hơn là nên nói với anh trước.”

“Anh cảm ơn.”

Trong một lúc lâu, Thibault không nói gì. Elizabeth lặng lẽ đặt tay lên gối anh. “Anh nghĩ sao?”

“Anh có cảm giác mình không được lựa chọn.”

“Ngay cả khi bà đã hứa?”

“Chắc là bà sẽ hiểu thôi.” Cô đặt một tay lên tim mình. “Rồi sẽ tới lúc sự giận dỗi của bà qua đi, em chắc bà sẽ tha thứ cho anh.”

“À há,” anh nói.

“Và dù sao thì việc đó cũng sẽ không làm cho sức khỏe của bà thêm tồi tệ. Với việc bà từng bị đột quỵ, cộng thêm nổi thất vọng này nữa, chắc cũng chưa đủ để làm bà phải nằm liệt giường hay gì đó.”

Thibault cố nặn ra một nụ cười. “Em có nghĩ rằng mình đang làm quá không?”

Mắt Elizabeth ánh lên vẻ tinh quái. “Có lẽ. Nhưng c hỏi đặt ra là, anh có làm không?”

“Anh cho là có.”

“Tốt. Và anh biết là ngày mai anh sẽ phải đến tập "

“Được thôi.”

“Có lẽ sẽ có một buổi diễn tập dài. Các buổi diễn tập ngày thứ Sáu lúc nào cũng dài. Họ thật sự yêu âm nhạc của họ, anh biết rồi đấy.”

“Tuyệt,” anh thở dài.

“Anh thử nhìn nhận theo cách này này: anh sẽ không phải làm việc cả ngày dưới trời mưa nữa.”

“Tuyệt,” anh lặp lại.

Cô hôn lên má anh. “Anh là một chàng trai tốt. Em sẽ lặng lẽ cổ vũ cho anh dưới chỗ ngồi.

“Cảm ơn em.

“À khi nào bà đến, đừng để bà biết là em đã nói với anh nhé.”

“Và hãy tỏ ra hào hứng hơn. Thậm chí là hãnh diện. Như kiểu anh không thể tưởng tượng được là mình lại có một cơ hội tuyệt vời đến thế.”

“Chỉ nói ‘đồng ý’ thôi thì không được à?”

“Không. Bà sẽ muốn anh phải cảm thấy xúc động. Em nói rồi, điều đó rất có ý nghĩa với bà.”

“À há,” anh lặp lại rồi cầm tay cô. “Em phải thấy là đáng ra em chỉ cần yêu cầu anh là được rồi. Anh đâu cần em phải rào trước đón sau như vậy.”

“Em biết,” cô nói. “Nhưng vui hơn nhiều nếu yêu cầu theo một cách khác.”

Y như rằng bà Nana bước ra. Bà cười với cả hai người rồi bước xuống cầu thang và đi về phía họ.

“Hiện giờ anh có còn piano nữa không?” bà hỏi.

Và tất cả những gì Thibault có thể làm là không cười phá lên.

* * *

Thibault gặp người phụ trách âm nhạc vào chiều ngày hôm sau. Mặc dù lúc đầu bà ấy phát hoảng trước bộ dạng quần jean, áo phông và tóc dài của anh nhưng không mất quá nhiều thời gian để bà nhận ra rằng anh không chỉ biết chơi đàn mà còn rành rành là một nhạc công hoàn hảo. Lúc quen tay rồi thì anh mắc rất ít lỗi, nhưng dù sao những bản nhạc được chọn cũng không khó khăn gì. Sau buổi tập dượt, cha xứ xuất hiện và chuẩn bị các thứ cho buổi lễ.

Trong khi đó, bà Nana vừa cười rạng rỡ với Thibault vừa trò chuyện rôm rả với mấy bà bạn của mình. Bà giải thích với họ rằng Thibault làm việc ở trại chó và đang hẹn hò với Beth. Mấy bà bạn của Nana thỉnh thoảng lại nhìn lướt qua anh với vẻ thích thú, và nói chung là họ đã "duyệt" anh rồi.

Trên đường ra đến cửa, bà Nana khoác tay anh. Anh còn giỏi hơn cả một con vịt trên khúc củi đấy," bà nói.

"Cháu cảm ơn," anh thấy khó hiểu.

"Anh sẵn sàng đi với tôi một lúc chứ?"

"Đi đâu ạ?"

"Wilmington. Nếu chúng ta xuất phát ngay bây gitôi nghĩ tôi có thể cho anh về sớm để đưa Beth đi ăn tối. Tôi sẽ trông Ben."

"Cháu sẽ mua gì?"

"Một chiếc áo vét và quần âu. Một cái áo sơ mi trang trọng hơn. Tôi không thấy phiền hà gì với cái quần jean của anh, nhưng nếu định chơi piano trong buổi lễ nhà thờ hôm Chủ nhật thì anh cần phải ăn mặc bảnh hơn."

"À há," anh lập tức nhận ra rằng mình không có l chọn khác.

* * *

Tối hôm đó, khi dùng bữa tối ở Cantina, nhà hàng Mexico duy nhất của thị trấn, Elizabeth say sưa nhìn Thibault qua miệng ly cocktail của mình.

"Anh cũng khá giống Flynn(1) rồi đấy," cô nói.

(1) . Errol Flynn (1909-1959): diễn viên điện ảnh Hollywood, nổi tiếng với lối sống khoa trương.

"Đối với bà ấy hả?"

“Bà cứ nói mãi về chuyện anh giỏi thế nào, anh lịch thiệp thế nào với các bạn của bà, và anh kính cẩn ra sao khi vị mục sư xuất hiện.”

“Em nói cứ như thể bà đã từng nghĩ anh là người rừng vậy”

Cô bật cười. “Có khi thế đấy. Em nghe nói trước khi đi anh ngập trong bùn còn gì.”

“Anh đã tắm và thay đồ rồi mà.”

Em biết rồi. Bà cũng kể cho em rồi.”

“Thế có gì bà chưa kể cho em không?”

“Rằng những người phụ nữ khác trong đội hợp xướng đều bị choáng.”

“Bà nói thế sao?

“Không. Bà không nói, nhưng em có thể thấy trên nét mặt bà. Họ thế thật mà. Đâu phải ngày nào cũng có một người lạ mặt trẻ tuổi đẹp trai đến nhà thờ của họ và làm họ sững sờ bằng tiếng đàn piano. Sao họ có thể cầm lòng mà không choáng được cơ chứ?”

“Chắc em lại cường điệu thôi chứ gì.”

“Em nghĩ là,” cô nói, chạm nhẹ ngón tay lên thành cốc và nhấm nháp chút muối, “anh vẫn còn khá nhiềuhọc về cuộc sống ở một thị trấn nhỏ miền Nam đấy. Tin quan trọng đây. Abigail đã chơi đàn được mười lăm năm rồi đấy.”

“Anh không định thế chỗ bà ấy đâu. Đây chỉ là tạm thời.”

“Càng tốt. Nó sẽ cho mọi người cơ hội để chọn ra người mình thích. Rồi họ sẽ nói về điều đó trong nhiều năm tới.”

“Đây là việc mà mọi người ỏ đây vẫn làm sao?”

“Chắc chắn rồi,” cô nói. “Và nhân tiện, không còn cách nào nhanh hơn để được chấp nhận ở đây đâu.”

“Anh chẳng cần ai chấp nhận ngoài em.”

Anh lúc nào cũng biết cách nói chuyện.” Cô mỉm cười. “Tốt thế còn chuyện này thì sao? Nó sẽ làm Keith phát điên cho xem.”

“Tại sao?”Bởi anh ta cũng đi lễ ở nhà thờ đó mà. Thực tế là Ben sẽ ngồi với anh ta khi xem anh biểu diễn. Keith sẽ phát điên lên nếu thấy mọi người cảm kích vì anh nhiệt tình giúp họ.”

“Anh không chắc mình muốn chọc giận anh ta thêm đâu. Riêng chuyện đoán xem anh ta sẽ làm gì tiếp theo cũng khiến anh đủ lo rồi.”

“Anh ta không thể làm gì nữa đâu. Em biết giới hạn của anh ta.”

“Anh không thể chắc được,” Thibault thận trọng.

“Sao anh lại nói thế?”

Thibault nhìn những chiếc bàn không còn chỗ trống quanh họ. Dường như đọc được suy nghĩ của anh, Beth chuyển sang ngồi cạnh. “Anh biết điều gì đó mà chưa nói với em,” cô thì thầm. “Là gì vậy?”

Thibault nhấp một ngụm bia, rồi bắt đầu kể về những cuộc chạm trán với chồng cũ của cô. Nghe anh kể chuyện, nét mặt cô chuyển dần từ phẫn nộ sang thích thú, cuối cùng thì dịu dần lại thành một vẻ gì đó giống như lo lắng.

“Đáng ra anh nên kể cho em sớm hơn,” cô cau mày.

“Anh không để tâm cho tới khi anh ta đột nhập vào nhà anh.”

“Và anh thật sự nghĩ rằng anh ta có thể gài bẫy anh?”

“Em biết anh ta rõ hơn anh mà.”

Cô nhận ra là mình không thấy đói nữa. “Em chỉ tưởng thế thôi.”

* * *

Vì Ben đang ở chỗ bố nó – một tình huống khá là trớ trêu đối với cả hai người nếu tính đến những chuyện đã xảy ra – nên thứ bảy Thibault và Elizabeth quyết định đi Raleigh mà không phải bận tâm về việc Keith Clayton có thể hoặc không thể làm trò gì. Họ ăn trưa ở một quán cà phê vỉa hè nằm trong khu trung tâm buôn bán của thành phố, rồi só đi thăm Viện Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên; buổi tối, họ lái xe tới Chapel Hill, Ở Bắc Carolina, kênh ESPN đang phát giải bóng chày Clemson. Dù giải diễn ra ở Nam Carolina nhưng các quán bar trong trung tâm thị trấn đều chật ních các sinh viên đang dán mắt vào những chiếc ti vi màn hình phẳng cỡ lớn. Khi nghe tiếng họ cổ vũ và la ó như thể tương lai của thế giới phụ thuộc cả vào kết quả trận đấu, Thibault chợt nghĩ đến những thanh niên cùng độ tuổi với họ đang phục vụ ở Iraq và tự hỏi những người lính ấy sẽ nghĩ sao về đám sinh viên này.

Họ ở lại quán không lâu. Sau một tiếng, Elizabeth tỏ ý muốn r khỏi nơi đó. Trên đường ra chỗ để xe, họ khoác tay nhau, đầu cô dựa vào vai anh.

“Vui thật,” cô nói. “Nhưng ở đó hơi ồn ào.”

“Hay do em già rồi.”

Cô ôm siết eo anh, thích thú cảm nhận làn da và cơ bắp của anh. “Cẩn thận đấy, anh bạn, kẻo không đêm nay anh sẽ không gặp may đâu.”

“Anh bạn?” anh lặp lại.

“Đó là một từ âu yếm. Em nói thế với tất cả những người em hẹn hò

“Tất cả sao?”

“Đúng thế. Cả những người lạ nữa. Như kiểu nếu họ nhường chỗ cho em trên xe buýt, em cổ thể nói, ‘Cảm ơn, anh bạn.’”

“Anh đoán là anh nên cảm thấy mình đặc biệt.”

“Đừng quên điều đò.”

Họ đi giữa đám đông các sinh viên trên phố Franklin, dòm vào các cửa hàng và hòa mình vào bầu không khí náo nhiệt. Thibault có cảm giác cô muốn đến đây là có chủ đích. Đây chính là môt trải nghiệm mà bấy lâu nay cô đã bỏ qua vì bận bịu với Ben. Điều khiến anh ấn tượng nhất là mặc dù rõ ràng rất vui thích nhưng cô không hề tỏ vẻ tiếc nuối hay buồn bã vì những gì mình đã b lỡ. Trông cô giống như một nhà nhân loại học đang quan sát, cố gắng tìm hiểu một nền văn hóa mới. Khi anh nói với cô ý nghĩ đó của mình, cô nhướng mày.

“Đừng làm hỏng buổi tối. Tin em đi, em không nghĩ sâu xa đến thế đâu. Đơn giản là em chỉ muốn ra khỏi Hampton và vui vẻ một chút.”

Họ về đến nhà Thibault và thức rất khuya, nói chuyện, hôn nhau và làm tình. Khi tỉnh dậy vào sáng hôm sau, anh thấy Elizabeth nằm cạnh, chăm chú quan sát khuôn mặt mình.

“Em đang làm gì vậy?” anh thì thầm, giọng vẫn còn ngái ngủ.

“Quan sát anh,” cô trả lời.

“Tại sao?”

“Em thích thế.”

Anh mỉm cười di một ngón tay dọc cánh tay cô, lòng trào dâng cảm giác biết ơn vì sự hiện diện của cô trong đời mình. “ Em thật là một kỳ quan, Elizabeth.”

“Em biết.”

“Chỉ thế thôi à? Em chỉ nói được mỗi ‘Em biết’ thôi sao?” anh hỏi, giả vờ như bị tổn thương.

‘Đừng có làm bộ tội nghiệp với em. Em ghét những anh chàng yếu ớt.”

“Và anh cũng không chắc mình thích những phụ nữ hay che giấu cảm xúc

Cô mỉm cười, rướn vê phía trước để hôn anh. “Tối qua em rất vui.”

“Anh cũng thế.”

“Em nói chân thành đấy. Vài tuần vừa qua được ở bên anh là khoảng thời gian tuyệt vời nhất trong cuộc đời em. Vì hôm qua, được cùng anh... anh không thể biết em cảm thấy thế nào đâu. Đơn giản vì em được là... một người phụ nữ. Không phải một người mẹ, một giáo viên, một cô cháu gái. Chỉ là em. Rất lâu rồi em không có cái cảm giác ấy.”

“Trước đầy chúng ta cũng đi chơi rồi mà.”

“Em biết. Nhưng lần này vẫn rất khác.”

Cô đang nói về tương lai, anh hiểu, một tương lai rõ ràng có mục ích mà trước đây cô chưa bao giờ nghĩ đến. Nhìn cô, anh biết chính xác ý cô muốn nói gì.

“Vậy tiếp theo là gì?” anh hỏi bằng một giọng nghiêm túc

Cô hôn anh lần nữa, hơi thở của cô trên môi anh ấm áp và ẩm ướt, “Tiếp theo là dậy thôi. Anh phải có mặt ở nhà thờ sau mấy tiếng nữa đấy.” Cô phát vào hông anh.

“Vẫn còn nhiều thời gian mà.”

“Có thể với anh thì nhiều. Nhưng em ở đây trong khi quần áo của em thì đang ở nhà. Anh phải dậy chuẩn bị sẵn sàng ngay đi, để em còn về chuẩn bị

“Đi nhà thờ mà cũng rườm rà nhỉ.”

“Chứ sao,” cô nói. “Nhưng anh đâu có được lựa chọn. Và tiện thể thì,” cô nắm tay anh trước khi nói tiếp, “anh cũng là một kỳ quan, Logan ạ.”

23

fe

Beth

“Cháu thật sự thích anh ấy bà ạ,” Beth nói.

Đứng trong phòng tắm, cô đang cố uốn tóc sao cho đẹp nhất, dù rằng với tình hình mưa gió như bây giờ, cô ngờ là nỗ lực này có thể trở nên vô ích. Sau khi tạm nghỉ vào ngày hôm qua, hôm nay một trong hai cơn bão nhiệt đới được dự báo trớc đó đã tràn vào thị trấn.

“Bà nghĩ đã đến lúc cháu nên thành thật với bà rồi đấy. Cháu không chỉ thích Thibault. Cháu

nghĩ cậu ta là Người Ấy."

"Cháu đâu có lộ liễu thế," Beth phản bác, bụng không muốn tin điều bà nói.

"Có đấy. Cháu lại chả ngồi trước hiên ngắt những cánh hoa cúc là gì."

Beth cười toe toét. "Cháu hiểu phép so sánh ấy đấy, bà có tin hay không thì tùy."

Bà Nana phẩy tay. "Chó ngáp phải ruồi thôi. Vấn đề là, bà biết cháu thích Thibault. Câu hỏi đặt ra là, cậu ấy có thích cháu

"Có bà ạ."

"Cháu đã hỏi điều đó nghĩa là gì chưa?"

"Cháu biết điều đó nghĩa là gì."

"Bà phải hỏi cho rõ ràng," bà Nana nói. Bà soi gương và chỉnh lại mái tóc. "Vì bà cũng thích cậu ấy."

* * *

Trong khi lái xe đưa bà đến nhà Logan, cô cứ lo cái cần gạt nước của chiếc xe không ăn thua với trời mưa thế này.

Những cơn bão tưởng như không dứt đã làm con sông phình ra; và dù nước còn chưa làm ngập con phố nhưng nó đang tiến tới sát mép đường. Nếu tình hình cứ thế này, cô nghĩ, chỉ và ngày nữa thể nào đường sá cũng ngập nước thôi. Các cửa hàng gần sông sẽ sớm phải chất bao cát để ngăn nước tràn vào làm hỏng những hàng hóa để dưới thấp.

"Không biết hôm nay có ai đi lễ không," Beth nhận xét. "Cháu chẳng nhìn thấy đường nữa."

"Một cơn mưa nhỏ sẽ không ngăn được mọi người đến với Chúa," bà Nana ngân nga.

"Lớn hơn một cơn mưa nhỏ ấy chứ. Bà đã nhìn thấy sông chưa?"

"Thấy rồi. Cực kỳ dữ dội."

"Nếu nước dâng cao hơn, có thể chúng ta sẽ không tới được thị trấn"

"Mọi chuyện sẽ ổn thôi," bà nói. Beth liếc nhìn bà. "Hôm nay bà có vẻ vui."

"Cháu thì không à? Sau khi đã ở ngoài cả đêm?"

"Bà," Beth chống chế.

"Bà đâu có phán xét gì đâu. Bà chỉ nói thế thôi. Cháu đã trưởng thành và đó là cuộc sống của

cháu.”

* * *

Beth từ bé đã quen với những tuyên bố của bà. “Cháu đánh giá cao điều ấy đấy ạ.”

“Vậy mọi chuyện vẫn tốt đẹp cả chứ? Ngay cả khi chồng cũ của cháu luôn cố gây chuyện?”

“Cháu nghĩ thế.”

“Cháu có nghĩ nó là thần giữ của không?”

“Cháu cho rằng nghĩ đến mấy chuyện đó lúc này vẫn còn hơi sớm. Chúng cháu vẫn đang tìm hiểu nhau.”

Bà Nana nhoài người tới trước lau hơi nước đọng lại kính xe. Mặc dù hơi nước biến mất nhanh, nhưng dấu tay của bà thì vẫn đọng lại. “Vài ngày sau khi gặp ông cháu bà đã biết ông là Người Ấy.”

“Ông kể với cháu là hai người hẹn hò sáu tháng rồi ông cầu hôn.”

“Đúng thế. Nhưng thế không có nghĩa là ông mà cầu hôn sớm hơn thì bà không đồng ý. Chỉ vài ngày cũng đủ để bà biết ông là Người Ấy của mình. Bà biết nghe có vẻ điên rồ, hả. Nhưng ngay từ khi mới gặpở bên ông bà thấy giống như bánh mì nướng với bơ vậy.”

Bà nở nụ cười dịu dàng, mắt lim dim nhớ lại. “Bà nhớ lúc đó bà ngồi cùng ông trong công viên. Đó là lần thứ hai hoặc thứ ba gì đó bọn ta được riêng tư. Trong khi bọn ta đang nói về chim chóc thì một cậu thiếu niên, rõ ràng không phải người của thị trấn, đến nghe. Mặt thằng bé cáu bẩn, chân không giày, quần áo thì rách tả tơi, thậm chí còn không vừa với vài người. Ông cháu nháy mắt với thằng bé trước khi nói chuyện tip với bà, như thể muốn nói rằng nó được hoan nghênh ở đây, và nó cũng mỉm cười lại thì phải. Điều đó làm cho bà nghĩ ràng ông không đánh giá thằng bé dựa trên vẻ ngoài.” Bà dừng lại. “Ông cháu vẫn tiếp tục nói chuyện. Chắc hẳn ông phải biết tên của mọi loài chim trong vùng này cũng nên. Ông kể cho bà và thằng bé ấy nghe khi nào chúng di cư, làm tổ ở đâu, và tiếng chúng gọi nhau. Sau một lúc, thằng bé ngồi xuống và cứ chăm chú nhìn ông như thể... ờ, như bị bỏ bùa mê. Và không chỉ nó mà cả bà cũng cảm thấy thế. Ông cháu có giọng nói nhẹ nhàng, nghe giống giọng hát ru, và khi nghe ông nói, bà cảm nhận được ông là người không bao giờ có thể giận ai lâu hơn vài phút, bởi đơn giản là ông chẳng bao giờ giận ai. Ông cũng không bao giờ phý hay cáu gắt, và khi đó bà biết ông là người mà bà có thể gắn bó suốt đời. Và bà đã quyết định mình phải là người lấy ông.”

Dù những câu chuyện của bà đã quen thuộc nhưng Beth vẫn xúc động.

“Thật là một câu chuyện cảm động.”

“Ông là một người tuyệt vời. Và với một người đặc biệt đến thế, cháu phải nhận ra sớm hơn là cháu tưởng. Cháu nhận ra nó theo bản năng, và cháu biết chắc rằng dù có chuyện gì xảy ra

thì cũng không bao giờ có người nào khác như cậu ấy nữa.

Lúc đó, xe của họ đã đến con đường trải sỏi dẫn vào nhà Logan. Chiếc xe xóc nhẹ làm bùn bắn tung tóe, và cô nhìn thấy anh đứng trên hiên nhà, trong bộ vest thể thao và quần âu là phẳng.

Khi anh vẫy tay, cô không thể nén nổi môt nụ cười rạng rỡ.

* * *

Buổi l và kết thúc bằng âm nhạc. Bài đơn ca của bà Nana nhận được một tràng pháo tay nồng nhiệt. Và vị cha xứ đặc biệt dành lời khen tặng cho cả bà và Logan, cảm ơn anh vì đã kịp thời lấp chỗ trống vào những phút cuối và cảm ơn bà Nana vì đã chứng minh điều kỳ diệu mà ân sủng của Chúa ban cho khi đối mặt với thử thách.

Bài thuyết giảng chứa đựng nhiều thông tin, thú vị và gửi gắm một thông điệp đầy khiêm tốn rằng chúng ta không phải lúc nào cũng nhìn thấu những phép màu của Chúa. Beth có cảm giác rằng vị cha xứ xuất chúng của họ chính là một trong những lý do khiến lượng giáo dâở nhà thờ này không ngừng tăng lên.

Từ chỗ ngồi của mình ở ban công phía trên, cô có thể dễ dàng nhìn thấy cả bà và Logan. Vào mỗi cuối tuần, khi Ben đến nhà bố nó, cô thích ngồi ở một chỗ nhất định này để Ben biết phải tìm cô ở đâu. Thường thì thằng bé sẽ nhìn sang cô hai ba lần gì đó trong các buổi lễ; hôm nay thì khác, nó xoay dọc xoay ngang cả buổi như muốn nói ch biết rằng Logan, tài năng âm nhạc ở kia là bạn nó.

Nhưng Beth vẫn giữ khoảng cách với chồng cũ. Không phải bởi những gì cô mới biết được về gã - dù chỉ thế cũng là quá đủ - mà bởi cô làm vậy thì Ben sẽ dễ chịu hơn. Không kể đến cái bản tính dâm đãng thì ở nhà thờ Keith vẫn hành xử như thể gã coi sự có mặt của cô là một nhân tố nổi loạn đầy nguy hiểm có thể gây khó chịu cho những người trong gia đình gã vậy. Ông nội gở trung tâm hàng ghế đầu, gia đình ngồi ở hai bên hoặc hàng ghế ngay sau. Từ chỗ mình, cô có thể thấy ông cụ đang đọc Kinh Thánh, ghi chép và chăm chú lắng nghe mọi điều cha xứ nói. Ông hát từ đầu đến cuối, tất cả các bài thánh ca. Trong cả gia đình thì Beth thích ông cụ nhất - ông luôn công bằng và lịch thiệp với cô, không như hầu hết những người khác. Sau buổi lễ, nếu họ có tình cờ chạm mặt, ông luôn nói trông cô rất tuyệt và cảm ơn cô đã chăm sóc giáo dục Ben rất tốt.

Cô cảm nhận được sự chân thật trong cách ông cụ chuyện, nhưng vẫn có một giới hạn nào đó: đừng làm gì cho tình hình xấu đi. Ông biết rằng cô nuôi dạy con tốt hơn Keith rất nhiều, và rằng Ben đang trở thành một cậu bé ngoan là nhờ cô, nhưng tất cả những điều đó không thể lấn át một thực tế rằng Ben là, và luôn là, một Clayton.

Mặc dù vậy cô vẫn yêu quý ông cụ - bất chấp mọi chuyện, bất chấp Keith, bất chấp giới hạn kia. Ben cũng yêu ông cụ, và đôi khi cô cảm thấy ông cụ muốn Ben gặp cô để thằng bé vui vẻ hơn khi phải ở một mình suốt với bố nó.

Nhưng lúc này, tâm trí Beth không nghĩ đến bất cứ điều gì trong số đó, đang mải quan sát Logan chơi piano. Cô đã không kỳ vọng nhiều. Có mấy người đi học nhạc chứ? Có mấy người có thể tự tin rằng mình chơi tốt chứ? Nhưng không mất quá lâu để cô nhận ra rằng Logan đặc biệt có năng khiếu, hơn nhiều so với những gì cô trông đợi. Các ngón tay anh lướt đi dễ dàng và uyển chuyển trên phím đàn; hầu như anh còn chẳng đọc bản nhạc ngay trước mặt nữa. Thay vào đó, khi bà hát, anh chăm chú nhìn bà trong khi tay vẫn giữ nhịp điệu hoàn hảo, quan tâm đến phần biểu diễn của bà hơn của chính mình.

Khi anh chơi đàn, cô không thể không nghĩ đến câu chuyện mà bà kể khi trên xe. Đầu óc cô không còn ở buổi lễ nữa, nó lang thang về những lần trò chuyện thoải mái giữa cô với Logan, cảm giác khi cô trong vòng tay anh siết chặt, lối cư xử tự nhiên của anh với Ben. Cũng phải thừa nhận là vẫn còn có nhiều thứ về anh mà cô chưa biết, nhưng cô biết rằng: anh đem lai cho cô niềm hạnh phúc trọn vẹn, điều mà bấy lâu nay cô vẫn nghĩ chỉ có thể tồn tại trong mơ ước. Biết nhiều hay ít về anh không phải là tất cả, cô chỉ biết chắc rằng, nói theo cách của bà, anh là lát bánh mì nướng để món bơ là cô phét lên.

* * *

Khi buổi lễ kết thúc, Beth đứng ở phía sau, thích thú quan sát Logan đang được đối xử như một ngôi sao nhạc rock. Thôi được, một ngôi sao nhạc rock với các fan hâm mộ sống nhờ trợ cấp xã hội, nhưng có hề gì, theo cô nhận thấy thì anh có vẻ vừa tự hào vừa bối rối bởi sự quan tâm bất ngờ này.

Cô bắt gặp ánh mắt anh đang nhìn cô năn nỉ được giúp đỡ. Tuy nhiên, cô chỉ nhún vai mỉm cười. Cô không muốn can thiệp. Khi cha xứ lại gần để cảm ơn anh lần thứ hai, ông hỏi anh có thể cân nhắc việc ếp tục chơi đàn ngay cả sau khi Abigail chữa lành cổ tay không. “Tôi chắc chúng ta sẽ tìm được cách thu xếp thôi,” cha xứ nài nỉ.

Điều làm cô ngạc nhiên nhất là việc ông nội của Keith cũng dẫn Ben tới chỗ Logan. Giống như khi Moses(1) rẽ nước Hồng Hải, ông cụ chẳng cần phải xếp hàng giữa đám đông để đợi tới lượt mình khen ngợi. Ở phía xa, Beth thấy Keith đang đứng đó, hằm hằm tứcvà căm ghét.

(1) Moses: lãnh tụ tôn giáo của người Do Thái, theo Kinh Thánh là người đã rẽ nước biển Hồng Hải, đưa dân Do Thái thoát khỏi đất Ai Cập để sang bán đảo Sinai.

“Chơi hay lắm anh bạn,” ông cụ vừa nói vừa chìa tay ra. “Anh chơi như thể được Chúa ban phước vậy.”

Quan sát nét mặt Logan, cô biết là anh nhận ra ông cụ, dù cô không biết tại sao. Anh bắt tay ông.

“Cảm ơn ông.” .

“Chú ấy làm việc ở trại chó với bà đấy,” Ben nói to. “à cháu nghĩ chú và mẹ đang hẹn hò.”

Ngay lập tức, một không khí yên lặng bao trùm lên đám đông người hâm mộ, ngoại trừ lác đác vài tiếng ho quan ngại.

Ông cụ chăm chú nhìn Logan, mặc dù cô không đoán được phản ứng của ông sẽ thế nào. "Điều đó có đúng không?" ông hỏi.

"Đúng thế, thưa ông," Logan trả lời.

Ông không nói gì. "Chú ấy cũng từng ở trong binh chủng lính thủy đánh bộ nữa," Ben nói thêm, chẳng để ý gì t không khí căng thẳng xung quanh. Khi thấy ông có vẻ ngạc nhiên, Logan gật đầu.

"Vâng, cháu đã phục vụ trong lính thủy đánh bộ, trung đoàn 5 thuộc sư đoàn 1, đóng tại căn cứ Pendleton "

Sau một lát ngập ngừng, ông cụ gật đầu. "Vậy thì cũng cảm ơn anh đã phụng sự đất nước chúng ta. Hôm nay anh đã làm rất tốt."

"Cảm ơn ông," anh lặp lại.

* * *

"Lúc nãy anh thật lịch," Beth nhận xét khi họ đã về đến nhà. Cô không đả động gì về chuyện vừa xảy ra cho tới khi bà đã ở ngoài tầm nghe. Ngoài nhà thờ, bãi cỏ bắt đầu giống như một cái hồ và mưa thì vẫn rơi xối xả. Trên đường về họ qua nhà của Thibault để đón Zeus, và lúc này nó đang nằm cuộn mình dưới chân họ.

"Sao anh lại có thể không lịch thiệp cơ chứ?"

Cô nhăn mặt. "Anh biết vì sao mà."

"Ông cụ đâu phải là chồng cũ của em đâu." Logan nhún vai. "Anh không nghĩ là ông biết những gì chồng cũ của em đang làm. Tại sao? Em nghĩ là đáng ra anh nên làm ông cụ sốc chết à?"

"Tất nhiên là không rồi."

"Anh cũng thế. Nhưng trong lúc tiếp chuyện ông cụanh tình cờ nhìn thấy chồng cũ của em. Trông anh ta như vừa nuốt phải một con sâu vậy."

"Anh cũng nhận ra à? Em nghĩ nom cảnh đó thật buồn cười."

"Gã không vui nổi đâu."

"Thế thì anh ta có thể tham gia câu lạc bộ này," cô nói. "Sau tất cả những gì anh ta đã làm, anh ta đáng phải ăn một con sâu.

Logan gật đầu, và cô xích sát lại gần anh hơn. Anh vươn tay ra ôm cô vào lòng.

“Lúc chơi piano trông anh cực kỳ đẹp trai đấy”

“Vậy sao?”

“Em biết không nên nghĩ về điều đó khi ở nhà thờ, nhưng em không thể đừng được. Anh nên mặc áo vét thường xuyên hơn.”

“Công việc của anh đâu có yêu cầu điều đó.”

“Nhưng có thể bạn gái anh thì có.”

Anh giả vờ bối rối. “Anh có bạn gái sao?”

Cô huých đùa trước khi ngước lên nhìn anh. Cô hôn lên má anh. “Cảm ơn anh vì đã đến Hampton. Và quyết định ở lại.”

Anh mỉm cười. “Anh đâu có quyền lựa chọn.”

* * *

Hai tiếng sau, ngay trước bữa tối, Beth thấy xe của Keith lội qua vũng nước mưa trên lối dẫn vào nhà. Ben nhảy ra ngoài. Keith quay xe bỏ đi trước cả khi Ben kịp leo lên bậc thềm.

“Mẹ ơi! Chú Thibault ơi!”

Logan vẫy tay, còn Beth thì đứng lên. “Chào con yêu,” Beth nói. Cô ôm lấy thằng bé. “Con có vui không?”

“Con không phải dọn bếp. Cũng không phải đi đổ rác.”

“Tốt,” cô nói

à mẹ biết không?”

“Gì thế?”

Ben giũ giũ áo mưa. “Con nghĩ con muốn học piano.”

Beth mỉm cười, suy nghĩ. Tại sao mình lại không ngạc nhiên nhỉ.

“Chú Thibault!”

Logan ngẩng đầu lên. “Gì thế?”

“Chú có muốn đi xem nhà cây của cháu không?”

Beth xen vào. “Con yêu... gió bão thế này thì mẹ không chắc đó là một ý kiến hay đâu.”

“Không sao đâu mẹ. Ông đã làm nó. Và con vừa mói đến đó mấy hômớc.”

“Nước có thể đã dâng cao hơn.”

“Đi mà mẹ! Bọn con sẽ không ở đó lâu đâu. Vầ đã có chúThibault ở cùng con rồi mà.”

Bất chấp lý trí nói không, Beth đã đồng ý.

24

fe

Clayton

Clayton không muốn tin, nhưng đúng là ông nội đã Thigh-bolt sau buổi lễ. Bắt tay hắn, đối xử như thể hắn là một người hùng, trong khi Ben thì ngước nhìn chằm chặp vào Thigh-bolt bằng đôi mắt cún con mở to đầy ngưỡng mộ.

Với tâm trạng đó, phải cố lắm gã mới nuốt trôi bữa ăn giữa buổi mà không mở một lon bia nào, và sau khi đưa Ben về nhà mẹ nó, gã đã uống liền tù tì một lúc bốn lon. Cho tới trước lúc đi ngủ, gã chắc chắn là mình đã uống hết cả thảy mười hai lon. Hai tuần qua, gã đã uống khá nhiều bia. Gã biết như thế là quá giới hạn, nhưng đó là thứ duy nhất có thể giúp gã quên đi cuộc đụng độ với Thigh-bolt.

Phía sau gã, chuông điện thoại reo lên. Lại điện thoại.

Lần thứ tư trong vòng hai tiếng đồng hồ qua, nhưng gã chẳng có tâm trạng để mà trả lời.

Thôi được, gã phải thừa nhận là đã đánh giá thấp tên này. Thigh-bolt đã đi trước gã một bước ngay từ đầu. Gã thường nghĩ Ben là đứa biết cách chọc tức gã, còn tên này lại còn biết thả bom. Không, Clayton chợt nghĩ, hắn không thả hom. Hắn điều khiển tên lửa với độ chính xác tuyệt đối, tất cả là nhằm hủy diệt cuộc sống của Clayton. Còn tồi tệ hơn, Clayton đã không nhìn thấy tên lửa bay đến. Không một lần nào.

Còn hơn cả bực dọc, nhất là khi mọi chuyện có vẻ ngày càng tồi tệ hơn. Giờ thì Thigh-bolt đang bảo gã phải làm gì. Ra lệnh này nọ, như thể gã là thứ tôi tớ ăn lương của hắn, và gã hoàn tòan không hiểu nỗi sao lại ra nông nỗi này, cũng không tài nào nhìn ra lối thoát. Gã cứ muốn tin rằng cái trò quay video vụ đột nhập hơm bữa của gã chỉ là trò bịp bợm của Thigh-bolt. Chắc là thằng đó chỉ nói dối thôi, chứ ai mà thông minh đến thế. Chắc chắn là thế. Nhưng nếu hắn

không nói dối thì sao?

Clayton ra tủ lạnh và mở một lon bia nữa, bụng bảo dạ không nên mạo hiểm. Ai mà biết tên Thigh-bolt đó còn định làm gì nữa? Gã tu một hơi dài, cầu cho tác dụng tê mê của bia sớm phát huy.

Đáng lẽ vụ này phải được giải quyết một cách dễ dàng hơn mới phải. Gã đường đường là đội phó cảnh sát, trong khi tên kia chỉ mới đến thị trấn. Đáng lẽ gã phải nắm thế chủ động ngay từ đầu mới đúng, nhưng thay vào đó gã thấy mình đang chết gí trong căn bếp bừa bộn chỉ vì gã không dám sai Ben kẻo nó về kể cho Thigh-bolt thì đời gã coi như tiêu.

Tê đó có cái gì để chống lại gã nhỉ? Đó là điều mà Clayton muốn biết. Clayton không phải là người gây chuyện. Thigh-bolt mới là kẻ làm cho mọi việc trở nên khó chịu – và như để xát muối vào vết thương, hắn còn ngủ với Beth nữa.

Gã tu một ngụm nữa, tự hỏi tại sao đời mình lại lên voi xuống chó trong nháy mắt thế này. Mải đắm chìm trong nỗi thống khổ, suýt nữa thì gã không nghe ra tiếng ai đang gõ cửa. Gã đứng dậy khỏi bàn và loạng choạng bước ngang qua phòng khách. Khi mở cửa, gã thấy Tony đứng trên hiên ướt như chuột lột. Lại thằng sâu bọ này nữa, mọi việc còn chưa đủ tệ hay sao!

Tony lùi lại một chút. “Oa, anh trai. Anh ổn đấy chứ? Người anh nồng nặc mùi bia.”

“Mày muốn gì, Tony?” Gã chả còn tâm trạng quái nào mà tiếp thằng này nữa.

“Em đã cố gọi cho anh mà anh không nghe máy.”

“Vào đề đi.”

“Dạo này em chẳng thấy anh đâu.”

“Dạo này tao bận. Và bây giờ cũng bận, xéo đi.” Gã định đóng cửa thì Tony giơ tay ra.

“Khoan! Em có chuyện muốn nói với anh,” Tony rên rỉ. “Quan trọng đấy.”

“Gì thế?”

“Anh có nhớ lần trước em gọi không? Em cũng không rõ nữa, chắc cũng phải cách đây mấy tháng?”

“Không.”

“Anh nhớ mà. Em gọi cho anh từ quán Decker để nói về cái thằng cứ hỏi khắp nơi về bức ảnh của Beth ấy.”

“Thì sao?”

“Đò là cái em muốn nói với anh.” Tony hất những sợi tóc ướt ra khỏi mắt. “Hôm nay em lại

thấy nó. Và nó nói chuyện với Beth."

"Mày đang nói cái gì thế?"

"Sau buổi lễ ở nhà thờ. Nó nói chuyện với Beth và với nội anh. Chính là cái thằng hôm nay chơi piano đấy."

Cái đầu đang ong ong của Clayton bỗng tỉnh hẳn ra. Lúc đầu chỉ là hơi ngờ ngợ, về sau rõ ràng hơn. Đó chính là cái tuần Thigh-bolt lấy trộm cái máy ảnh và thẻ nhớ của gã.

chắc chứ?"

"Vâng, em chắc mà. Cái mặt nó em nhớ như in."

"Hắn có tấm ảnh của Beth hả?"

"Em nói với anh rồi còn gì. Em thấy mà. Cũng lạ, anh nhỉ? Hôm nay em lại còn thấy họ đi cùng nhau nữa? Em nghĩ anh muốn biết."

Clayton xử lý thông tin của Tony. "Tao muốn mày kể cho tao nghe mọi thứ mày còn nhớ về bức ảnh."

Thằng sâu bọ Tony này cò một trí nhớ tốt đến ngạc nhiên, và Clayton không mất nhiều thời gian để nắm được toàn bộ câu chuyện. Rằng bức ảnh đã có từ vài năm trước và được chụp tại hội chợ. Rằng Thigh-bolt không biết tên cô ta, và hắn đang tìm kiếm cô ta.

Sau khi Tony ra về, Clayton tiếp tục suy ngẫm những gì gã vừa nghe được.

Khong thể nào có chuyện Thigh-bolt đã đến đây từ năm năm trước rồi quên mất tên cô ta. Vậy hắn lấy tấm ảnh ở đâu? Có đúng là hắn đã đi bộ khắp đất nước để tìm cô ta không? Và nếu vậy thì điều đó có nghĩa là gì? Hắn đã theo dõi cô ta à?

Lúc này gã vẫn chưa chắc chắn, nhưng có gì đó không ổn. Và Beth, vẫn ngờ nghệch như thường, không chỉ cho hắn vào giường, mà còn cho hắn vào cả cuộc sống của nữa.

Gã cau mày. Gã không thích điều đó. Gã không hề thích điều đó và gã khá chắc là Beth cũng sẽ không thích.

25

fe

Thibault

“Nó kia phải không?”

Mặc dù đã được cây cối che đỡ, Thibault vẫn ướt khi anh cùng Ben tới được chỗ nhà cây. Nước trút xuống từ cái áo mưa, còn chiếc qun mới của anh thì sũng nước từ đầu gối trở xuống. Bên trong đôi bốt, tất chân nhớp nháp khó chịu. Ben thì ngược lại, thằng bé được bọc kín từ đầu đến chân trong một chiếc áo mưa có mũ; chân đi đôi ủng cao su của bà Nana. Nếu không hở mỗi khuôn mặt thì chắc thằng bé còn chẳng nhận ra là trời đang mưa cũng nên.

“Đây là cách mà chúng ta tới đó. Thật kỳ diệu phải không chú?” Ben đi tới chỗ cây sồi ở cạnh con suối. Một chuỗi các khúc gỗ xẻ cỡ khoảng năm nhân mười được đóng vào một bên của thân cây. “Chúng ta chỉ cần trèo lên cái thang trên cây này để qua cầu.”

Thibault lo lắng nhận ra rằng con suối đã rộng gấp đôi so với bình thường, và nước thì đang chảy rất xiết.

Quay sang xem xét chiếc cầu nhỏ, anh thấy nó được chia làm ba phần: một chiếc cầu treo khá là xơ xác mắc từ cây sồi bên này đến trạm nghỉ trung tâm ở giữa con suối chống đỡ bởi bốn cột trụ; trạm nghỉ này lại được nối bởi một cây cầu treo khác đến thềm của ngôi nhà cây. Thibault nhận ra những chỗ sứt sẹo xung quanh những cột trụ do tác dụng của dòng chảy. Mặc dù không kiểm tra kỹ tình trạng của cây cầu từ trước nhưng anh e rằng những cơn bão dữ dộiớc xiết đã làm suy yếu các chân trụ của trạm nghỉ. Anh chưa kịp nói gì thì Ben đã leo lên chiếc thang cây dẫn lên cầu.

Từ bên trên, Ben cười toe toét với anh. “Đi thôi! Chú còn chờ gì nữa?”

Thibault giơ tay che cho mưa khỏi táp vào mặt, bất giác thấy hơi sợ. “Chú không chắc đây là một ý kiến hay đâu.”

“Chú nhát quá!” Ben chế giễu rồi lên cầu, mỗi bước chân của nó lại khiến cây cầu lắc lư chao đảo.

“Đợi đã!” Thibault hét lên vô vọng. Lúc đó Ben đã đến được trạm nghỉ.

Thibault trèo lên thang cây và thận trọng bước lên cây cầu treo. Những tấm ván sũng nước lúnới sức nặng của anh. Khi Ben thấy anh tới gần, nó nhảy tiếp sang phần cầu thứ hai dẫn tới nhà cây. Tim anh như muốn rớt ra ngoài khi thấy nó nhảy phốc lên thềm nhà. Ngôi nhà chao đi dưới sức nặng của Ben, nhưng vẫn rất vững. Ben quay lại, ngoác miệng ra cười sung sướng.

“Quay lại đi!” Thibault hét lên. “Chú không nghĩ cái cầu có thể chịu được chú.”

“Nó chịu được mà. Ông cháu đã dựng nó!”

“Thôi mà, Ben!”

“Đồ nhát cáy!” Ben lại chế nhạo.

Rõ ràng là Ben coi mọi chuyện như trò chơi không hơn không kém. Thibault quan sát cây cầu một lần nữa, rồi kết luận rằng nếu anh đi chậm thì có thể sẽ an toàn. Ben đã chạy qua - áp lực lên cầu do mô men xoắn và va chạm là khá lớn. Liệu nó có chịu được sức nặng của cơ thể anh?

Bước đầu tiên, những tấm ván cũ kỹ và ướt sũng lún sâu xuống vì sức nặng của anh. Rõ là chúng đã mục rữa. Thibault thoáng nghĩ tới bức ảnh trong túi. Dưới chân anh, dòng nước lũ chảết với những xoáy nước cuồn cuộn.

Không thể trì hoãn được nữa. Anh bước chầm chậm và tới được trạm nghỉ giữa con suối, rồi lại đi tiếp trên phần lơ lửng còn lại của chiếc cầu treo. Nhận thấy sàn của ngôi nhà cây có vẻ ọp ẹp, anh tự hỏi liệu nó có chịu được trọng lượng của hai người gộp lại hay không. Trong túi áo anh, bức ảnh cứ như đang bốc cháy.

“Chú sẽ gặp cháu ở trong nhà,” Thibault nói, cố giữ giọng thoải mái. “Cháu không cần phải đội mưa đợi một ông già như chú đâu.”

May thay, Ben phá lên cười và chui vào trong ngôi nhà cây. Thibault thở phào nhẹ nhõm và run run bước tiếp về phía trước. Rồi anh sải nhanh một bước dài để tránh phần thềm nhà và loạng choạng lao hẳn vào bên trong.

“Đây là nơi cháu để bộ bài Pokémon,” Ben nói và chỉ tay về phía những chiếc hộp sắt tây ở góc nhà, chẳng buồn nhìn xem anh đã bước vào như thế nào. “Cháu có một lá bài Charizard. Một lá bài Mewtoo nữa.”

Thibault lau nước mưa trên mặt, lấy lại bình tĩnh và ngồi xuống sàn. “Hay đấy,” anh nói. Nước từ áo mưa của anh chảy xuống ròng ròng thành vũng dưới chân.

Anh quan sát căn phòng bé tí teo. Đồ chơi bày la liệt khắp các góc phòng. Một ô cửa sổ khoét xuyên qua vách, không hề có cửa che chắn, khiến cho hầu hết bên trong căn phòng phải hứng chịu mưa nắng, và giờ đang làm ướt sũng những tấm ván gỗ xù xì. Đồ đạc duy nhất là một chiếc ghế xếp ở góc phòng.

“Đây là chỗ trốn của cháu,” Ben nói, ngồi phịch xuống ghế.

“Vậy sao?”

“Cháu đến đây mỗi khi tức giận. Như khi mấy đứa ở trường chơi xấu cháu chẳng hạn.”

Thibault tựa người vào tường, giũ nước khỏi tay áo mình. “Bọn chúng làm gì?”

“Mấy trò vớ vẩn. Chú biết đấy.” Nó nhún vai. “Trêu chọc cách cháu chơi bóng rổ hay bóng đá, hoặc vì sao cháu phải đeo kính.”

“Chắc rất khó chịu nhỉ.”

“Cháu chẳng thấy khó chịu.”

Ben có vẻ không nhận thấy sự mâu thuẫn rành rành trong câu nói của mình, và Thibault tiếp tục. “Cháu thích gì nhất khi ở đây?”

“Sự yên tĩnh,” Ben nói. “Khi cháu ở đây, không ai đặt câu hỏi cho cháu hay yêu cầu cháu làm các thứ. Cháu có thể ngồi đây suy nghĩ.”

Thibault gật đầu. “Có lý đấy.” Qua cửa sổ, anh có thể thấy gi đang mạnh lên và bắt đầu làm cơn mưa chuyển hướng. Bão đang mạnh dần.

“Cháu nghĩ về gì?” anh hỏi.

Ben nhún vai. “Đại loại như về việc trưởng thành và những chuyện tinh linh khác ạ. Lớn hơn bây giờ.” Nó ngừng lại. “Cháu ước cháu to cao hơn.”

“Tại sao?”

“Có một đứa ở lớp luôn bắt nạt cháu. Nó rất xấu tính. Hôm qua nó đã đẩy cháu ngã ở phòng ăn.”

Ngôi nhà cây rung chuyển vì một cơn gió mạnh. Một lần nữa, bức ảnh như bùng cháyThibault bất chợt phát hiện ra tay mình đang lần mò trong túi. Anh không hiểu động lực từ đâu, nhưng trước khi kịp hiểu mình đang làm gì thì anh đã lấy tấm ảnh ra.

Ở bên ngoài, gió tiếp tục gào thét và anh có thể nghe tiếng cành cây đập rầm rầm vào ngôi nhà. Anh hiểu rằng, cứ mỗi phút trôi qua, cơn mưa lại làm mực nước suối dâng lên thêm chút nữa. Ngay lập tức, anh hình dung thấy cảnh ngôi nhà cây đổ sụp xuống, và Ben chới với giữa dòng nước hung dữ duới kia.

“Chú muốn đưa cháu một thứ,” Thibault nói, những từ ngữ vuột ra trước cả khi anh kịp hiểu mình nói gì. “Chú nghĩ nó sẽ che chở cho cháu.”

“Thứ gì vậy ạ?”

Thibault nuốt nước bọtbức ảnh của mẹ cháu.”

Ben cầm bức ảnh và nhìn chằm chằm vào nó, vẻ mặt hết sức tò mò. “Cháu sẽ làm gì với nó?”

Thibault cúi xuống gõ nhẹ vào góc bức ảnh. “Chỉ cần mang nó theo người. Bạn chú, chú Victor, gọi đó là một tấm bùa may mắn. Chú ấy nói đó là thứ đã giúp cho chú an toàn ở Iraq.”

“Thật vậy sao?”

Chính chú cũng đang tự hỏi câu đó, có thật không nhỉ? Một lúc lâu, sau, Thibault gật đầu. “Chú đảm bảo đấy.”

“Tuyệt.”

“Cháu sẽ làm cho chú một việc chứ?” Thibault hỏi.

“Gì thế ạ?”

“Cháu sẽ giữ chuyện này cho riêng chú cháu mình thôi? Và hứa sẽ luôn mang theo nó?”

Ben đắn đo. “Cháu có thể gấp nó lại chứ?”

“Chú nghĩ là có thể.

Ben nghĩ ngợi. “Được thôi,” cuối cùng nó nói, gấp tấm ảnh lại và đút vào túi quần. “Cảm ơn chú.”

****

Đây là lần đầu tiên trong suốt hơn năm năm qua, tấm ảnh rời xa anh hơn khoảng cách từ giá treo quần áo trong phòng tắm tới vòi hoa sen hay bồn rửa. Cảm giác mất mát choán lấy anh và làm anh thấy mất phương hướng. Anh đã không nghĩ rằng sẽ trống vắng đến thế khi phải rời xa bức ảnh. Nhìn Ben đi qua cầu, và nhìn con suối chảy xiết bên dưới, cảm giác đó lại dâng lên mạnh hơn. Khi Ben vẫy tay gọi anh từ bên kia con suối và bắt đầu leo xuống chiếc thang cây, Thibault miễn cưỡng bước ra nơi thềm của ngôi nhà, rồi di chuyển ra chỗ cây cầu càng nhanh càng tốt.

Hết sứco lắng, anh bước dò dẫm trên cây cầu, cố không nghĩ đến cái sự thật là nó hoàn toàn có thể gãy sập xuống suối bất cứ lúc nào, và cả chuyện anh không còn bức ảnh trong người nữa. Khi tới được chỗ cây sồi ở bên kia con suối, anh thở phào nhẹ nhõm. Vậy nhưng, trong lúc trèo xuống, bỗng nhiên Thibault bị ám ảnh bởi một linh cảm rất xấu, rằng dù anh có đến đây vì lẽ gì đi nữa thì mọi chuyện hãy còn chưa kết thúc - mà, thực tế, chỉ mới bắt đầu.

26

fe

Beth

Hôm thứ Tư, vào giờ ăn trưa, Beth nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ lớp học. Cô chưa bao giờ thấy bất cứ thứ gì như thế - kèm theo chuỗi mấy cơn bão này là những trận cuồng phong và gió mùa Đông Bắc không hề được dự báo trước đã giáng xuống thị trấn Hampton, cũng như mọi thị trấn khác nằm trong khoảng từ Raleigh tới bờ biển. Vấn đề là, không giống hầu hết

những cơn bão nhiệt đới khác, chúng không đi nhanh ra biển. Thay vào đ nán lại hết ngày này qua ngày khác, dông tố liên miên, khiến cho gần như mọi con sông ở phía Bắc của bang đều bị ngập lụt. Những thị trấn nhỏ dọc theo các sông Pamlico, Neuse và Cape Fear đã ngập tới đầu gối, và Hampton cũng sắp sửa chịu chung số phận. Thêm một hai ngày mưa nữa thì muốn tới được khu trung tâm, có thể người ta phải dùng ca nô mất.

Thị trấn đã quyết định đóng cửa các trường học cho đến hết tuần vì xe buýt của trường không thể di chuyển được, và chỉ hơn một nửa số giáo viên có khả năng tới được trường. Ben, tất nhiên, sướng rơn người trước triển được ở nhà đùa nghịch trong các vũng nước cùng với Zeus. Còn Beth thì lại cảm thấy mỗi lúc một lo lắng hơn. Cả báo chí và truyền hình địa phương đều thông báo rằng mực nước ở sông South đã dâng cao đến mức nguy hiểm, và tình hình sẽ còn tồi tệ hơn r nhiều bởi các con suối và sông nhánh cũng đều đã tràn bờ. Hai con suối bao quanh trại chó, thường ngày nằm cách nhà khoảng nửa cây số, nay đã có thể nhìn thấy từ các cửa sổ, và Logan thậm chí cũng đang giữ Zeus tránh xa khỏi những chỗ lụt lội trôi nổi đủ các thứ rác rưởi và vật lạ.

Bị kẹt trong phòng học hẳn là nỗi khổ cực cho bọn trẻ, đó là một trong những lý do vì sao cô ở lại lớp của mình. Sau giờ ăn trưa, lũ nhóc sẽ quay lại phòng học, nơi mà theo lý thuyết thì chúng sẽ sung sướng tô màu tập vẽ, hay trật tự ngồi đọc sách thay vì đá bóng hay chơi bóng rổ hoặc đuổi bắt ngoài trời. Nhưng, thực tế là bọn trẻ cần được xả năng lượng, cô biết điều đó. Đã mấy năm nay, cô luôn kiến ngị chuyện này với cấp trên, chỉ đơn giản là cho phép bọn trẻ gập bàn trong phòng ăn lại rồi chạy nhảy chơi đùa khoảng hai mươi phút, để chúng có thể tập trung tinh thần khi trở về lớp học sau giờ ăn trưa. Nhưng họ nói không có cơ hội nào cho cô hết, bởi chuyện cô kiến nghị còn liên quan đến quy định, trách nhiệm pháp lý, vấn đề vệ sinh và trật tự của trường, về sức khỏe và an toàn. Khi cô hỏi những thứ đó có nghĩa là gì, người ta giải thích một hồi tràng giang đại hải, tất cả chốt lại là do món khoai tây chiên. Tỉ như, *Chúng ta không thể để cho bọn trẻ trượt ngã vì khoai chiên,* hoặc là, *Nếu chúng trượt ngã vì khoai chiên thì phòng Giáo dục của hạt sẽ bị kiện*, hoặc, *Các giám thị có thể sẽ yêu cầu thương lượng lại hợp đồng lao động nếu phải làm thêm cái việc dọn dẹp những miếng khoai chiên vương vãi trong nhà ăn,* và cuối cùng, *Bọn trẻ sẽ có thể nhiễm trùng nếu bị trượt ngã vì khoai tây chiên rơi vãi trên s*.

Chào mừng đến với thế giới của các luật sư, cô nghĩ. Xét cho cùng thì luật sư đâu có phải dạy bọn trẻ học sau khi bắt chúng ru rú trong lớp học cả ngày mà chẳng được ra chơi.

Thường thì cô có thể lui xuống phòng giáo viên để ăn trưa, nhưng vì có quá ít thời gian để sắp xếp các hoạt động cho lớp học, cô đã quyết định ở lại chuẩn bị các thứ. Đang lúi húi ở góc lớp chuẩn bị túi đậu cho trò chơi ném túi đậung ô ăn điểm - Beth cất chúng trong tủ để phòng khi lũ trẻ không thể ra ngoài như hôm nay - cô chợt thấy có bóng ai đó bước vào cửa. Cô quay lại, và ngay lập tức nhận ra ai. Vai áo đồng phục của anh ta ướt sũng, và nước nhỏ giọt xuống từ chiếc thắt lưng nơi anh ta giắt khẩu súng. Trong tay anh ta là một tập tài liệu.

“Chào Beth,” anh ta cất giọng nhẹ nhàng. “Em có rỗi một phút không?”

Cô đứng dậy. “Chuyện gì thế, Keith?”

“Anh đến để xin lỗi,” anh ta nói, đan hai tay vào nhau thể hiện một thái độ ăn năn hối lỗi. “Anh biết em không có nhiều thời gian, nhưng anh muốn nói chuyện với em khi em ở một

mình. Anh đã tận dụng cơ hội lúc em ở đây, nhưng nếu không đúng lúc, chúng ta có thể sắp xếp lúc nào em thấy tiện."

Cô liếc đồng hồ. "Tôi có năm phút," cô nói.

Keith bước vào lớp học và đóng cửa Được nửa chừng, anh ta dừng lại, chờ cô cho phép. Cô gật đầu, muốn kết thúc chuyện này thật nhanh. Anh ta tiến về phía cô, dừng lại và giữ một khoảng cách đầy vẻ tôn trọng.

"Như anh đã nói, anh đến đây để xin lỗi em."

"Về chuyện gì?"

"Về những tin đồn em nghe được," anh ta nói. "Anh đã không hoàn toàn thành thật vớ

Cô khoanh hai tay lại.

"Hay nói một cách khác, anh đã nói dối," cô nói.

"Đúng vậy."

"Anh nói dối thẳng vào mặt tôi."

"Đúng."

"Về điều gì?"

"Em hỏi anh có từng đuổi cổ ai đó trong số những gã em đã từng hẹn hò không. Anh không nghĩ là có, nhưng anh đã không nói với em rằng anh có ói chuyện với vài người bọn họ."

"Anh đã *nói chuyện* với họ."

"Phải."

Cô cố nén cơn tức giận. "Và... sao nữa? Anh xin lỗi vì anh đã làm vậy, hay xin lỗi vì đã nói dối?"

"Cả hai. Anh xin lỗi vì đã làm vậy, xin lỗi vì đã nói dối. Đáng ra anh không nên làm thế." Anh ta dừng lại. "Anh biết quan hệ giữa chúng ta không mấy tốt đẹp kể từ khi ly dị, và anh cbiết em nghĩ rằng cưới anh là một sai lầm. Em đúng. Chúng ta không nên làm đám cưới, và anh đồng ý. Nhưng giữa hai chúng ta… anh sẽ thành thật, điều này còn liên quan tới em nhiều hơn cả anh... chúng ta có một đứa con tuyệt vời. Em có thể nghĩ anh không phải người bố tốt nhất trên đời, nhưng anh chưa bao giờ ân hận vìó Ben, hay để Ben sống với em phần lớn thời gian. Nó là một đứa trẻ tuyệt vời, và em đã nuôi dạy nó rất tốt."

Cô không biết phải nói gì. Anh ta tiếp tục.

“Nhưng anh vẫn lo lắng, và luôn luôn lo lắng. Như anh đã nói, anh lo lắng về những kẻ xen vào cuộc sống của Ben, dù đó có là bạn, người quen hay kể cả những người nào khác mà em đưa đến gặp Ben. Anh biết như thế là không công bằng và em có thể coi đó là một sự xâm phạm cuộc sống riêng tư, nhưng anh là thế. Và thẳng tắn mà nói, anh không biết liệu anh có thể thay đổi được không.”

“Vậy anh đang nói rằng anh sẽ đeo bám tôi mãi mãi?”

“Không,” anh ta nói nhanh. “Anh sẽ không lặp lại điều đó. Anh chỉ đang giải thích lý do trước đây anh làm thế. Và hãy tin anh - anh không cảnh cáo hay dọa dẫm bọn họ. Anh chỉ nói chuyện. Anh giải thích rằng Ben có ý nghĩa rất lớn đối với anh và được là bố thằng bé là điều quan trọng nhất trong cuộc đời anh. Có thể em không đồng ý với cách anh dạy dỗ nó, nhưng nếu em nhớ lại mấy năm trước, thì tình hình không hẳn đã như vậy. Thằng bé thường rất thích qua chơi với anh. Nhưng ờ thì không thế nữa. Nhưng anh không thay đổi. Nó mới thay đổi. Không phải theo nghĩa xấu - trưởng thành là việc bình thường, và thằng bé chỉ đang trưởng thành. Và có thể anh cần hiểu và chấp nhận sự thật rằng nó đang lớn.”

Cô không nói gì. Keith nhìn cô, thở dài. “Anh có nói với mấy người đàn ông đó rằng anh không muốn em bị tổn thương. Anh biết rằng nói vậy thì nghe có vnhư anh là kẻ thích chiếm hữu, nhưng không phải vậy. Anh chỉ nói như một người anh trai. Như Drake cũng sẽ nói điều tương tự. Như kiểu, nếu anh thích cô ấy, nếu anh tôn trọng cô ấy, hãy chắc chắn mình đối xử với cô ấy như thế. Đó là tất cả những gì anh ni với họ.” Anh ta nhún vai. “Anh không biết. Có lẽ vài người trong số họ hiểu lầm điều anh nói bởi anh là đội phó cảnh sát, hoặc bởi cái họ của anh, nhưng anh không thể không làm th. Tin anh đi, điều mà anh sợ nhất là em phải buồn khổ. Có thể chuyện của chúng ta không thành, nhưng em là mẹ của con anh và sẽ luôn là như vậy.”

Ánh mắt Keith nhìn xuống khi anh ta di di chân. “Em có mọi lý do để tức giận với anh... anh đã sai ”

“Đúng, anh sai.” Beth đứng bất động, tay khoanh trước ngực.

“Như anh đã nói, anh xin lỗi và sẽ không lặp lại nữa.”

Cô không trả lời ngay. “Được rồi,” cuối cùng cô nói. “Tôi sẽ tin anh chuyện này.”

Một nụ cười thiểu não thoáng qua mặt Keith. “Thôi

“Xong chưa?” Cô quay lại lấy nốt ba túi đậu từ tủ để đồ.

“Thật ra, anh còn muốn nói chuyện với em về Logan Thibault. Có vài điều em cần biết về anh ta.”

Cô giơ tay lên ngăn anh ta lại. “Anh đừng có được thể lấn tới.”

Anh ta không hề dao động. Thay vào đó, anh ta tiến lên một bước, vân vê vành mũ. “Anh sẽ không nói chuyện vi anh ta trừ phi em muốn. Anh chỉ muốn chuyện này rõ ràng. Tin anh đi,

Beth. Chuyện này rất nghiêm trọng. Anh đã không ở đây nếu không phải vậy. Anh ở đây bởi anh quan tâm đến em."

Sự trơ tráo của anh ta khiến cô gần như không thể thở nổi. "Anh có thật sự nghĩ là tôi tin anh thật lòng quan tâm đến tôi ngay sau khi anh vừa thú nhận đã theo dõi tôi hàng bao năm trời không đấy? Và rằng anh phải chịu trách nhiệm cho việc phá hỏng mọi cơ hội để tôi tìm được một người mới?"

"Chuyện này không liên quan đến những thứ trên.

"Để tôi đoán xem nào... anh nghĩ anh ấy dùng ma túy hả?"

"Anh không biết. Nhưng anh phải cảnh báo em rằng anh ta đã không thành thật với em."

"Làm sao anh biết được anh ấy có thành thật với tôi hay không. Giờ thì đi đi. Tôi không muốn nói chuyện với anh, không muốn nghe những gì anh nói."

"Vậy hãy tự đi mà hỏi anh ta," Keith ngắt lời. "Hỏi xem có phải anh ta đến Hampton để tìm em không."

"Tôi đã phát chán với anh rồi," cô tuyên bố, bước về phía cửa. "Và nếu anh động vào người tôi lúc tôi đi ra, tôi sẽ hét lên kêu cứu."

Cô bước qua anh ta, và khi cô sắp sửa đi qua ngưỡng cửa, Keith thở dài thành tiếng.

"Hãy hỏi anh ta về bức ảnh ấy," anh ta nói.

Lời nói của anh ta khiến cô dừng lại. "Sao cơ?'

Cô chưa bao giờ thấy vẻ mặt Keith nghiêm trọng đến thế, "Bức ảnh anh ta đã lấy từ Drake."

27

fe

Clayton

Qua vẻ mặt của cô, Clayton biết gã đã làm cô chú ý, nhưng gã không chắc cô có hiểu đúng ý mình không.

"Anh ta có một tấm ảnh của em," gã tiếp tục, "Và khi mới tới thị trấn, anh ta đã chìa cho mọi người ở quán bi a Decker xem. Lúc đó Tony có mặt ở đó và nó chứng kiến chuyện đó. Thật ra, nó đã gọi cho anh ngay lập tức vì nó nghĩ chuyện đó có vẻ kỳ quặc, nhưng anh không nghĩ gì

nhiều. Tuy nhiên tuần trước, Tony có ghé qua để kể cho anh rằng nó đã nhận ra Thibault khi anh ta chơi piano ở nhà thờ."

Beth chỉ biết nhìn chằm chằm vào gã.

"Anh không biết có phải Drake đã đưa cho anh ta bức ảnh không, hay anh ta lấy từ Drake. Nhưng anh nghĩ rằng đó là logic duy nhất. Cả Drake và Thibault đều trong lực lượng lính thủy đánh bộ, và theo như Tony, đó là một tấm ảnh cũ, được chụp cách đây vài năm."

Gã ngập ngừng. "Anh biết những gì anh đã nói với em về cách anh hành xử có thể khiến em nghĩ là anh đang cố tống cổ anh ta đi, nhưng anh sẽ không nói chuyện với anh ta. Tuy vậy, anh nghĩ là em nên làm thế, và anh không nói vậy bởi anh là chồng cũ của em. Anh nói với tư cách là đội ó cảnh sát."

Beth muốn bước đi khỏi đây, nhưng dường như cô không còn chút sức lực nào để nhúc nhích nữa.

"Thử nghĩ mà xem. Anh ta có một bức ảnh của em, và chỉ dựa trên cái đó mà anh ta đi bộ xuyên đất nước để tìm em. Anh không biết tại sao, nhưng anh có một phỏng đoán khá hợp lý. Anh ta bị ám ảnh bởi em ngay cả khi hai người chưa hề gặp nhau, như kiểu ai đó bị ám ảnh bởi các ngôi sao điện ảnh vậy. Và anh ta đã làm gì? Anh ta lùng sục em. Nhưng nhìn em từ xa, hay chỉ đơn giản là gặp em, vẫn là chưa đủ. Thay vào đó, anh ta muốn phải là một phần của cuộc sống của em. Đó là những gì mà những tên lén lút theo dõi nguy hiểm hay làm, Beth."

Giọng gã nhẹ nhàng và đầy chuyên nghiệp, càng làm tăng thêm nỗi sợ hãi mà cô bắt đầu cảm thấy.

"Nhìn nét mặt em, anh biết là tất cả chuyện này đều mới với em. Em đang tự hỏi anh nói thật hay nói dối, và hồ sơ về anh ta có đáng tin hay không. Nhưng, xin em, hãy vì Ben - vì chính bản thân em - hãy hỏi anh ta về chuyện này. Anh có thể có mặt ở đó nếu em muốn, hoặc anh có thể cử một người đại diện nếu em thấy thế tốt hơn. Hoặc em có thể gọi cho ai đó - Melody bạn em chẳng hạn. Anh chỉ muốn em hiểu được chuyện này nghiêm trọng đến thế nào. Nó... đáng sợ và quái đản. Đây là một chuyện kinh khủng, và anh cũng không thể nhấn mạnh một cách thật đầy đủ để em hiểu tầm quan trọng của việc em cần cân nhắc nó thật nghiêm túc."

Miệng gã mím thành một đường thẳng khi gã đặt tập tài liệu lên chiếc bàn học sinh bên cạnh. "Đây là một vài thông tin chung về Logan Thibault. Anh khôngi gian để nghiên cứu kỹ lưỡng tài liệu này, và anh có thể gặp rắc rối lớn vì để cho em đọc nó, nhưng vì anh không biết anh ta hãy còn chưa nói với em điều gì..." Giọng gã nhỏ dần trước khi gã ngước lên nhìn cô lần nữa.

"Hãy suy nghĩ về những gì anh nói với em. Và hãy cẩn trọng, được chứ?"

2

fe

Beth

Qua kính chắn gió, cô hầu như không nhìn thấy đường đi, nhưng lần này phần nhiều là do cô mất khả năng tập trung, chứ không phải do trời mưa. Sau khi Keith đi, cô cứ dán mắt vào tập tài liệu, thấy đầu óc quay cuồng rối rắm trong khi cố gắng diễn giải những gì chồng cũ vừa nói.

Logan có tấm ảnh của Drake... Logan đã bị ám ảnh bởi cô... Logan đã quyết định tìm kiếm cô... đã săn lùng cô.

Cô cảm thấy khó thở, và tất cả những gì cô có thể làm là đến văn phòng nói với hiệu trưởng rằng cô phải về nhà. Hiệu trưởng chỉ thoáng nhìn cô là đồng ý ngay, thậm chí còn hứa sẽ tự mình đứng lớp thay cô đến hết buổi chiều. Bà sẽ đón Ben khi tan học, Beth đã nói với thằng bé như vậy.

Trên đường về nhà, tâm trí cô lướt qua hết hình ảnh này đến hình ảnh khác, giống như chiếc kính vạn hoa có thể nhìn, nghe và ngửi. Cô cố thuyết phục mình rằng Keith đang nói dối, cố tìm một cáchó để hợp lý hóa những gì anh ta nói. Có thể lắm chứ, nhất là nếu xét cái cách anh ta đã nói dối trong quá khứ, nhưng...

Thái độ của Keith cực kỳ nghiêm túc, mang tính công việc hơn là cá nhân, và anh ta nói cho cô điều mà cô có thể dễ dàng kiểm chứng. Anh ta biết cô sẽ hỏi Logan điều đó... anh ta *muốn* cô hỏi Logan... có nghĩa là

Cô siết chặt vô lăng, nóng lòng muốn nói chuyện với Logan. Anh sẽ làm sáng tỏ mọi chuyện. Chắc chắn là anh phải làm sáng tỏ mọi chuyện.

Nước từ con sông nay đã tràn lên mặt đường, nhưng vì chìm đắm trong suy nghĩ nên cô không nhận ra điều đó, cho tới khi chiếc xe lao vào nc. Phanh gấp làm người cô chúi về phía trước. Nước sông chảy tràn quanh cô, cô sợ xe bị chết máy mất; nhưng chiếc xe cứ tiếp tục thẳng tiến, qua chỗ nước sâu hơn, rồi tới chỗ nông hơn.

Khi Beth về tới nhà, cô thậm chí không biết mình phải cảm thấy thế nào ngoài sự bối rối. Một giây trước cô còn cảm thấy giận dữ, bị phản bội và bị điều khiển; một giây sau, cô lại tự thuyết phục bản thân rằng đó không thể là sự thật, và Keithi dối cô lần nữa.

Vừa lái xe vào sân, cô đã đảo mắt nhìn khắp khu đất đang chìm trong mưa xem có thấy Logan ở đâu không.

Ở phía trước, qua màn sương mù sà thấp, cô có thể thấy ánh đèn trong nhà. Cô nghĩ hay mình vào trong nói chuyện với bà, mong tìm kiếm ở bà sự tỉnh táo và thông thái để có thể phân tích mọi chuyện cho rõ ràng. Nhưng khi nhìn thấy ánh đèn trong văn phòng và cánh cửa khép hờ, cô thấy cổ họng mình nghẹn lại. Cô quay vô lăng về phía văn phòng, tự bảo mình rằng

Logan không có tấm ảnh, rằng mọi chuyện đều không đúng. Chiếc xe xóc lên khi chạy qua những vũng bùn, lúc này mưa rơi nặng hạt đến nỗi cần gạt nước không gạt xuể. Trên hiên, cô thấy Zeus nằm gần cửa, đầu nó nghếch lên.

Cô dừng xe trước văn phòng rồi chạy vào hiên, mưa quất mạnh vào mặt đau rát. Zeus lại gần, dụi mõm vào tay cô. Cô lờ nó đi mà bước thẳng vào trong, hy vọng sẽ gặp Logan bên bàn làm việc.

Anh không có ở đây. Cánh cửa thông từ văn phòng sang chuồng chó vẫn đang mở. Dừng giữa văn phòng, cô xốc lại tinh thần cho cứng rắn. Có bóng người di chuyển trong hành lang tối om. Cô đợi Logan bước ra chỗ ánh sáng.

"Chào em, Elizabeth," anh nói. "Anh không nghĩ sẽ gặp em..." Anh ngừng lại. "Có chuyện gì thế?"

Nhìn anh, cô thấy những cảm xúc của mình chỉ chực tràn ra. Miệng cô chợt khô khốc, và cô không biết phải bắt đầu ra sao hay phải nói gì. Logan im lặng, cảm nhận được trạng thái kích động của cô.

Cô nhắm mắt, ngăn dòng nước mắt như sắp trào xuống, rồi thận trọng hít một hơi. "Vì sao anh tới Hampton?" cuối cùng cô hỏi. "Lần này em muốn sự thật."

Anh không nhúc nhích. "Anh đã nói với em sự thật."

"Anh đã ói hết tất cả với em chưa?"

Anh do dự giây lát trước khi trả lời rất khẽ. "Anh chưa bao giờ nói dối em."

"Đó không phải điều em hỏi!" cô gắt lên. "Em hỏi anh có giấu em điều gì không!"

Anh quan sát cô một cách thận trọng. "Chuyện này từ đâu ra?"

"Không quan trọng!" Lần này, cô nghe thấy sự giận dữ trong giọng mình. "Em chỉ muốn biết tại sao anh tới Hampton."

"Anh đã nói với em rồi."

"Anh có một bức ảnh của em phải không?"

Logan im lặng.

"Trả lời đi!" Cô tiến một bước về phía anh, cơn giận hùng nổ. "Anh có một bức ảnh của em, đúng không?"

Cô không biết mình chờ đợi phản ứng gì ở anh, nhưng ngoại trừ một tiếng thở dài, anh không tỏ ra nao núng.

“Đúng,” anh nói.

“Tấm ảnh em đã đưa cho Drake?”

“Đúng,” anh lặp lại.

Nghe câu trả lời của anh, cô thấy cả thế giới của mình bắt đầu sụp đổ như dãy domino. Bất thình lình, tất cả đều trở nên có lý - cái kiểu anh nhìn cô khi họ lần đầu gặp mặt, lý do anh bằng lòng làm việc với tiền lương ít ỏi, lý do anh đối xử tốt với bà và Ben, và tất cả những lần anh nói về số phận...

Anh có bức ảnh. Anh đến Hampton để tìm cô. Anh đã theo dõi cô như một con mồi.

Ngay lập tức cô cảm thấy khó thở.

“Lạy Chúa.”

“Không phải như em nghĩ đâu.”

Anh đưa tay về phía cô, nhưng cô chỉ lơ đãng nhìn nó chuyển động lại gần trước khi cuối cùng cũng hiểu được việc gì đang xảy ra. Giật mình, cô lảo đảo lùi lại, cô giữ cho khoảng cách giữa hai người xa hơn. Tất cả chỉ là dối trá...

“Đừng động vào tôi!”

“Elizabeth...?

“Tên tôi là Beth!”

Cô nhìn anh như thể nhìn một người xa lạ. Anh bỏ tay xuống.

Anh cố lần nữa, giọng thì thầm đến nỗi khó mà nghe được. “Anh có thể giải thích.”

“Giải thích cái gì?” cô vặc lại. “Rằng anh đã lấy trộm bức ảnh từ em trai tôi? Rằng anh đi bộ xuyên đất nước để tìm tôi? Rằng anh yêu một tấm hình...”

“Không phải như vậy,” anh lắc đầu.

Cô không nghe thấy anh. Cô chỉ đứng đó, nhìn chằm chằm vào anh, tự hỏi liệu có điều gì anh nói là sự thật không.

“Anh theo dõi tôi...” cô nói mà như độc thoại với chính mình. “Anh nói dối tôi. Anh lợi dụng tôi.”

“Em không hiểu...”

“Hiểu? Anh muốn tôi *hiểu*

“Anh không lấy trộm bức ảnh,” anh nói. Giọng anh vẫn vững vàng và điềm đạm. “Anh tìm thấy bức ảnh ở Kuwait, và anh đã dán nó lên bảng tin nơi anh nghĩ có ai đó sẽ tới nhận lại. Nhưng không ai nhận nó cả.”

“Và vậy nên... anh đã lấy lại nó?” Cô lắc đầu hoài nghi. “Tại sao? Bởi anh có những ý tưởng bệnh hoạn và lệch lạc nào đó về tôi?”

“Không,” anh nói, lần đầu tiên giọng anh cao lên. Nó làm cô giật mình, suy nghĩ chậm lại, dù chỉ là một thoáng. “Anh đến đây bởi anh nợ em.”

“Anh nợ tôi?ớp mắt. “Nghĩa là sao?”

“Bức ảnh đó… nó đã cứu sống anh.”

Dù ý anh nói là rất rõ ràng, cô vẫn không thể hiểu được những từ ngữ đó. Cô chờ đợi thêm, và trong không khí yên lặng kéo dài, cô bỗng thấy... *Sởn gai ốc*. Tóc gáy cô dựng lên và cô lùi lại thêm một bước nữa. “Anh là ai?” Cô rít lên. “Anh muốn gì ở tôi?

“Anh không muốn gì hết. Và em biết anh là ai mà.”

“Không, tôi không biết! Tôi không biết gì về anh hết!

“Hãy để anh giải thích...”

“Vậy thì hãy giải thích, nếu tất cả những chuyện này là trong sáng và sự thật, tại sao lại có chuyện anh không nói cho tôi về bức ảnh ngay khi anh đến đây!” cô gào lên, tiếng cô vang vọng khắp phòng. Trong tâm trí, cô nhìn thấy Drake và tất cả những chi tiết vào cái đêm tấm ảnh bị lấy. Cô chỉ vào anh. “Tại sao anh không nói, ‘Anh tìm thấy nó ở Iraq và anh nghĩ có thể em muốn giữ nó’? Sao anh không nói cho tôi lúc chúng ta đang nói về Drake?”

“Anh không biết...”

“Đó không phải ảnh của anh mà anh giữ! Anh không hiểu sao? Đó là cho em trai tôi, không phải cho anh! Đó là của em tôi và anh không có quyền giấu nó với tôi!”

Giọng thì thầm. “Anh không định làm em bị tổn thương.”

Mắt cô xoáy vào anh, xuyên qua anh bằng tất cả sự giận dữ.

“Tất cả là giả dối, đúng không? Anh tìm thấy bức ảnh đó và tới đây với... trò tưởng tượng bệnh hoạn nào đó mà trong đó anh có thể đóng vai một ngôi sao. Anh đùa giỡn tôi ngay từ khi chúng ta mới gặp nhau! Anh đã cố tìm cách làm sao đó để trông có vẻ là một người đàn ông hoàn hảo trước mắt tôi. Và anh nghĩ vì anh bị ám ảnh bởi tôi, anh có thể lừa tôi yêu anh.”

Cô thấy Logan tỏ ra bối rối trước những lời cô nói, và cô tiếp tục.

“Anh sắp xếp tất cả những chuyện này ngay từ đầu! Thật là bệnh hoạn, thật là sai lầm, và tôi không thể tin nổi là mình lại bị lừa.”

Anh hơi lùi lại, sững sờ trước những lời nói của cô.

“Anh thừa nhận rằng anh đã muốn gặp em, nhưng về chuyện lý do tại sao thì em nghĩ sai rồi. Anh không đến để lừa cho em yêu anh. Anh biết nói thế này nghe thật vớ vẩn, nhưng anh đến vì anh tin rằng bức ảnh đã cứu sống anh và vì... anh nợ em điều gì đó, ngay cả khi anh không biết điều đó có nghĩa là gì hay chuyện gì sẽ xảy ra. Nhưng anh không hề tính toán gì sau khi đến đây. Anh nhận công việc, và rồi anh yêu em.”

Nét mặt cô không hề dịu đi chút nào khi nghe anh nói vậy. Cô chỉ chầm chậm lắc đầu.

“Anh có thể tin nổi những gì anh vừa nói không?”

“Anh biết em sẽ không tin. Đó là lý do vì sao anh đã không nói với em.”

“Đừng có cố biện minh cho sự dối trá của anh! Anhởi những tưởng tượng bệnh hoạn và anh thậm chí còn không thừa nhận điều đó nữa.”

“Em thôi cái kiểu nói đó đi!” anh quát lại. “Chính em là người không lắng nghe. Em thậm chí còn không cố hiểu những gì anh nói!”

“Sao tôi lại phải cố hiểu? Anh là người nói dối tôi từ đầu. Anh lợi dụng tôi từ đầu.”

“Anh không lợi dụng em,” anh nói, cố đứng thẳngngười lên, lấy lại sự điềm tĩnh. “Và anh không nói dối về bức ảnh. Anh chỉ không nói cho em về nó vì anh không biết phải nói như thế nào để không khiến em nghĩ anh điên.”

Cô giơ tay lên. “Đừng có nghĩ đến chuyện đổ lỗi cho tôi. Anh là người nói dối! Anh là người giữ bí mật! Tôi đã kể cho anh mọi thứ! Tôi đã cho anh trái tim tôi! Tôi đã cho con trai tôi chơi với anh!” cô gào lên. Khi tiếp tục, giọng cô vỡ ra và cô có thể cảm nhận nước mắt bắt đầu rơi. “Tôi lên giường với anh vì tôi nghĩ anh là người tôi có thể tin tưởng. Nhưng giờ thì tôi biết là tôi không thể. Anh có tưởng tượng được điều này làm tôi cảm thấy như thế nào không? Khi biết được tất cả chỉ là một trò chơi thô bỉ?”

Giọng anh dịu lại. “Làm ơn đi, Elizabeth... Beth... chỉ cần em lắng nghe.”

“Tôi không muốn lắng nghe! Tôi đã bị lừa dối quá đủ rồi.”

“Đừng như vậy.”

“Anh muốn tôi lắng nghe?” cô hét lên. “Lắng nghe cái gì? Rằng anh bị ám ảnh bi một bức ảnh và đến tìm tôi bởi anh tin rằng nó đã giữ mạng sống của anh? Thật là thần kinh, và ngớ ngẩn nhất là khi anh thậm chí còn không nhận ra rằng lời giải thích của anh chỉ khiến anh giống như một kẻ tâm thần!”

Anh nhìn cô, và cô thấy anh đang nghiến chặt hai hàm răng.

Toàn thân cô run lên. Cô đã làm xong. Đã kt thúc với anh. “Tôi muốn lấy lại nó,” cô rít lên. “Tôi muốn bức ảnh tôi đã đưa cho Drake.”

Thấy anh không trả lời, cô tiến tới bục cửa sổ chộp lấy một bình hoa nhỏ. Cô ném vào anh, hét lên, “Nó đâu? Tôi muốn lấy lại nó!”

Logan cúi xuống, cái lọ bay qua đầu anh đập vào bức tường phía sau. Lần đầu tiên, Zeus sủa một cách ngỡ ngàng.

“Nó không phải của anh!” cô gào.

Logan lại đứng thẳng người lại. “Anh không giữ n”

“Nó đâu?” cô hỏi.

Logan ngập ngừng trước khi trả lời. “Anh đã đưa nó cho Ben,” anh thú nhận.

Mắt cô nheo lại. “Hãy đi khỏi đây.”

Logan lưỡng lự một thoáng trước khi bước về phía cửa. Beth tránh ra, giữ khoảng cách với anh. Zeus hết nhìn Logan lại nhìn Beth, rồi chậm rãi đi theo Logan.

Tới cửa, Logan dừng lại quay về phía cô. “Anh thề bằng cả mạng sống của mình rằng anh không đến đây để yêu em, hay cố khiến em yêu anh. Nhưng anh đã làm th.”

Cô nhìn anh. “Tôi bảo anh đi và tôi muốn thế.”

Ngay lập tức, anh quay người bước vào cơn bão.

29

fe

Thibault

Bất chấp cơn mưa xối xả, Thibault không thể tưởng tượng được việc phải về nhà lúc này. Anh muốn được ở ngoài trời; ngay bây giờ anh không thích cảm giác ấm áp và khô ráo. Anh muốn tự gột rửa những việc anh đã làm, những lời dối trá anh đã nói.

Cô nói đúng: *anh đã không thành thật với cô*. Bất chấp nỗi đau anh cảm thấy từ đôi ba lời cô

nói và thái độ không muốn nghe gì hết của cô, cô có lý do chính đáng để cảm thấy bị phản bội. Nhưng giải thích thế nào đây? Anh cũng không hiểu hết lý do mình đến, ngay cả khi anh đã cố gắng diễn đạt bằng từ ngữ phù hợp. Anh có thể hiểu được tại sao cô xem hành động của anh như của một kẻ mất trí bị ám ảnh. Và, đúng, anh bị ám ảnh, chỉ là không phải theo cách cô tưởng tượng.

Đáng ra anh phải nói cho cô về tấm ảnh ngay từ lúc mới đến, và anh vật lộn để nhớ lại lý do vì sao anh lại không thể làm thế. Rất có thể cô sẽ ngạc nhiên và hỏi vài điều, rồi mọi chyện sẽ dừng lại ở đó. Anh nghĩ bà Nana chắc vẫn thuê anh, và thế thì tất cả những chuyện này sẽ không xảy ra.

Hơn lúc nào hết, anh muốn quay lại và được ở bên cô. Anhgiải thích, muốn kể cho cô nghe toàn bộ câu chuyện của mình.

Tuy nhiên, anh sẽ không làm vậy. Cô cần có thời gian ở một mình - hoặc ít ra cũng là để tránh xa khỏi anh. Thời gian để bình tĩnh lại và có thể cô sẽ hiểu rằng Thibault mà cô đã quan tâm chính là con người duy nhất trong anh. Anh tự hỏi liệu chỉ thời gian thôi có đủ để cô tha thứ?

Người Thibault ngập trong bùn; anh nhìn thấy một chiếc xe từ từ đi ngang qua, và mực nước đã cao đến trục xe. Phía trước mặt, anh thấy nước sông đã dâng ngập con đường. Anh quyết định đi cắt ngang khu rừng. Có lẽ đây sẽ là lần cuối cùng anh đi qua đây. Có lẽ đã đến lúc trở về Colorado.

Thibault tiến về phía trước. Những tán lá mùa thu hãy còn bám trên cây phần nào che chắn cho anh khỏi cơn mưa, và cứ mỗi bước anh dấn sâu hơn vào rừng, khoảng cách giữa anh và cô lại lớn thêm một chút nữa.

30

fe

Beth

Tắm rửa sạch sẽ xong, Beth đang đứng trong phòng ngủ, mặc một chiếc áo phông ngoại cỡ thì bà Nana ngó vào.

“Cháu có muốn nói về chuyện đó không?” Bà chỉ ngón cái về phía cửa sổ. “Nhà trường gọi báo cho bà biết là cháu đang trên đường về nhà. Hiệu trưởng có vẻ hơi lo lắng cho cháu, và sau đó bà thấy cháu đưa xe thẳng tới chỗ văn phòng. Bà chắc hai đứa bọn cháu vừa có một cuộc tranh cãi.”

“Còn hơn cả một cuộc tranh cãi, bà ạ,” Beth nói, giọng mệt mỏi.

“Bà cũng đoán thế khi thấy cậu ấy bỏ đi. Và cháu thì sau đó đứng ngoài hiên rất lâu.”

Beth gật đầu.

“Có phải liên quan đến Ben không? Cậu ấy không làm đau nó chứ? Hay làm đau cháu?”

“Không, không phải vậy,” Bethói.

“Tốt. Bởi đó là điều không thể sửa chữa.”

“Cháu cũng không chắc việc này có thể.”

Bà Nana nhìn ra ngoài cửa sổ và thở dài. “Chắc bà sẽ phải cho chó ăn tối nay rồi, phải không?”

Beth ném cho bà một cái nhìn khó chịu. “Cảm ơn bà vì đã hiểu cho cháu.”

“Mèo con và cây gỗ thích,” bà phẩy tay.

Beth suy nghĩ về câu nói của bà, nhưng rốt cuộc cũng phải ực bội càu nhàu. “Bà nói thế nghĩa là thế nào?”

“Chẳng có nghĩa gì cả, nhưng cháu đã vội vã, đã quá nóng giận để rồi phải thấy hối hận.”

“Bà không hiểu...”

“Thử xem bà có hiểu không nào,” bà nói.

Beth nhìn lên. “Anh ấy theo dõi cháu. Trong năm năm, và rồi anh ấy lê bước từ đầu này tới đầu kia của đất nước để tìm cháu. Anh ấy bị ám ảnh.”

Bà Nana im lặng hồi lâu, một điều hiếm thấy ở bà. “Sao cháu không kể lại từ đầu,” bà gợi ý, ngồi lên giường của Beth.

Beth không chắc là cô muốn nói về chuyện đó, nhưng cô cho rằng sẽ tốt hơn nếu có thể chia sẻ. Cô bắt đầu bằng việc kể lại chuyến ghé thăm của Keith, và trong hai mươi phút tiếp theo, cô kể cho bà tất tần tật từ việc cô rời khỏi trường đột ngột, cảm giác hoài nghi và đau khổ, và kết thúc bằng cuộc gặp với Logan. Khi cô nói xong, bà Nana khoanh hai tay lại.

“Vậy là Thibault thừa nhận bức ảnh? Và - theo ngôn từ của cháu - cậu ấy lảm nhảm rằng đó là một thứ bùa may mắn và khẳng định rằng cậu ấy đến đây vì cảm thấy mắc nợ cháu điều gì đó?”

Beth gật đầu. “Kiểu như vậy.”

"Bùa may mắn, ý cậu ấy là gì?”

“Cháu không biết.”

“Cháu không hỏi sao?”

“Cháu không quan tâm bà ạ. Mọi chuyện thật... ghê rợn và kỳ quặc. Ai mà lại làm những chuyện như vậy chứ?”

Lông mày bà nhíu lại. “Bà thừa nhận là chuyện này nghe có vẻ kỳ lạ, nhưng bà nghĩ bà sẽ muốn biết tại sao cậu ấy rằng đó là một thứ bùa may mắn.”

“Điều đó có gì là quan trọng?”

“Bởi vì cháu đã không ở đó,” bà nhấn mạnh. “Cháu không trải qua những gì cậu ấy đã trải qua. Có lẽ cậu ấy nói thật.”

Beth nhăn mặt. “Bức ảnh không thể là một lá bùa. Điều đó thật điên rồ.”

“Có thể,” bà trả lời, “nhưng bà đã sống đủ lâu để biết có những điều kỳ lạ xảy ra trong chiến tranh. Những người lính thành ra tin vào đủ mọi loại chuyện, và nếu họ cho rằng một thứ gì đó khiến cho họ được an toàn thì có gì là sai trái?”

Beth thốt lên. “Tin vào đó là một chuyện. Bị ám ảnh bởi một bức ảnh và theo dõi người trong ảnh đó lại là chuyện hoàn toàn khác.”>Bà Nana đặt một tay lên đầu gối Beth. “Ai chả có những lúc hành động điên rồ.”

“Không phải như vậy,” Beth khăng khăng. Có gì đó rất đáng sợ trong chuyện này.”

Bà im lặng, rồi thở dài. “Có thể cháu đúng.” Bà nhún vai.

Beth nhìn bà, bỗng dưng chấy mệt mỏi. “Bà giúp cháu một việc nhé?”

“Gì vậy?”

“Bà gọi cho hiệu trưởng nhờ ông ấy đưa Ben về sau khi tan học nhé? Cháu không muốn bà lái xe trong thời tiết thế này, mà cháu lại không thể tự đi.”

31

fe

Clayton

Mặc dầu đã hết sức cố gắng nhưng Clayton ã không thể vượt qua nổi cái biển nước phía trước ngôi nhà của Beth mà không hề hấn gì: đôi bốt của gã đã mất hút trong lớp bùn. Gã cố nén để không văng ra một tràng tục tĩu. Gã thấy cánh cửa sổ gần cửa ra vào đang mở, và gã biết bà già có thể nghe thấy gã. Bất chấp tuổi tác, bà ta có thính giác của một con cú, và điều mà gã muốn tránh nhất lúc này là tạo cho bà ta một ấn tượng xấu về mình. Bà già vốn đã ghét gã như xúc đất đổ đi rồi.

Gã bước lên bậc thang và gõ cửa. Gã nghĩ là mình nghe thấy tiếng ai đó đang đi ra, rồi thấy mặt Beth qua cửa sổ, và rốt cuộc cánh cửa cũng mở.

“Keith? Anh làm gì ở đây?

“Anh lo lắm,” gã nói. “Anh muốn đảm bảo mọi việc đều ổn.”

“Mọi việc ổn cả,” cô nói.

Anh ta có còn ở đây không? Em có muốn anh nói chuyện với anh ta không?”

“Không. Anh ấy đi rồi. Tôi không biết anh ấy ở đâu.”

Clayton bước tới bước lui một chỗ, cố gắng đóng bộ dạng hối hận. “Anh rất xin lỗi về việc này, và anh ghét phải là người nói cho em. Anh biết em rất thích hắn.”

Beth gật đầu, môi cô mím lại.

“Anh cũng muốn nói với em rằng không thể trách em được. Như anh đã nói, những người kiểu đó... họ học được cách giấu giếm. Họ bị thần kinh, và em biết được.”

Beth khoanh tay. “Tôi không muốn nói về chuyện đó.”

Clayton giơ hai tay lên, biết là đã đẩy vấn đề đi quá xa, và rằng cần phải rút lui. “Anh hiểu. Và em đúng. Đó không phải việc của anh, nhất là với cái cách đối xử tồi tệ của anh với em trong quá khứ.” Gã đút ngón cái vào bên trong thắt lưng và nặn ra một nụ cười. “Anh chỉ muốn chắc rằng em vẫn ổn.”

“Tôi ổn. Và cảm ơn.

Clayton quay đi, rồi dừng lại. “Anh muốn em biết rằng theo những gì Ben nói, Thibault có vẻ là một người tốt.”

Cô ngước lên kinh ngạc.

“Anh chỉ muốn nói với em điều đó, bởi nếu sự việc khác đi - nếu có bất cứ chuyện gì xảy đến với Ben – thì Thibault sẽ phải hối tiếc về cái ngày gã chào đời. Anh thà cht chứ không cho phép bất cứ điều gì xảy ra với con trai chúng ta. Và anh biết em cũng cảm thấy vậy. Đó là lý do vì sao em là một người mẹ tốt đến thế. Trong cuộc sống mà anh đã mắc không biết bao nhiêu lầm lỗi, một trong những điều tốt nhất anh đã làm là để em nuôi dạy con.”

Cô gật đầu, cố ngăn nước mắt, và quay đi. Khi cô lấy tay chùi mắt, Clayton tiến một bước về phía cô.

“Này,” gã nói, giọng nhẹ nhàng. “Anh biết em không muốn nghe lúc này, nhưng tin anh đi, em đã làm điều đúng , Và thời gian trôi đi, em sẽ tìm được người khác, và anh biết đó sẽ là người tuyệt vời nhất. Em xứng đáng được như vậy.”

Cô nấc lên, và Clayton tiến sát lại. Theo bản năng, cô dựa vào gã. “Sẽ ổn mà,” gã thì thầm, một lúc lâu hai người cứ đứng trên hiên, cơ thể áp sát nhau khi gã ôm cô.

Clayton không ở lại lâu. Không cần thiết, gã nghĩ: gã đã đạt được những gì gã muốn, theo đúng như kế hoạch. Giờ thì Beth coi gã như một người bạn tử tế, chu đáo, và đồng cảm, người đã chuộc lại những sai lầm của mình. Cộng thêm vào thành công đó, gã còn được ôm cô nữa - điều này nằm ngoài mọi dự tính của gã - và việc đó càng chứng tỏ rằng kết quả của cuộc gặp mặt là trên cả tuyệt vời.

Gã sẽ không thúc ép cô. Thật sai lầm nếu làm thế. Cô cần thời gian để vượt qua cú sốc Thigh-bolt. Kể cả khi hắn có là một kẻ tâm thần, hoặc thậm chí hắn đã rời khỏi thị trấn đi nữa, thì cảm xúc cũng không thể bật tắt nhanh như công tắc điện được. Nhưng chắc chắn nó sẽ qua đi giống nhưa sẽ phải dần tạnh. Bước tiếp theo: cần phải đảm bảo rằng Thigh-bolt đang trên đường về Colorado.

Rồi sau đó? Trở thành một kẻ tử tế. Có thể là mời Beth ghé thăm khi gã và Ben đang làm gì đó, bảo cô ở lại ăn đồ nướng. Lúc đầu cứ để mọi việc diễn ra mộtt cách tự nhiên, để cô không nghi ngờ gì, và rồi gợi ý làm gì đó cùng Ben vào một tối khác trong tuần. Quan trọng à phải để

mọi thứ tránh xa đôi mắt tọc mạch của bà già kia, nghĩa là tránh xa khỏi chỗ này. Dù gã biết Beth sẽ không thể suy nghĩ mạch lạc trong ít nhất vài tuần, nhưng bà già thì lại khác, và điều mà gã ghét nhất là bà ta đi nói cho Beth nghe về những gì gã có thể làm.

Sau đó, khi cả hai đã quen lại với nhau, có thể họ sẽ cùng nhau làm vài cốc bia sau khi đã bảo Ben đi ngủ - cũng phải nói sao cho khéo, không để lộ dụng tâm. Có thể pha vào bia một ít vodka để cô không thể lái xe về nhà. Rồi đề nghị cô ngủ trên giường còn gã sẽ ngủ trên đi văng. Tỏ ra là một người đàn ông lịch lãm, nhưng vẫn cứ rót bia. Rồi nhắc lại quá khứ - những khoảnh khắc vui vẻ - và để cô khóc vì Thigh-bolt. Cứ mặc cho cảm xúc của cô trào ra, và gã chỉ việc vòng một cánh tay ra sau an ủi.

Gã mỉm cười khi khởi động xe, khá tin chắc chuyện gì tiếp sẽ xảy ra.

32

fe

Beth

Beth mệt mỏi tỉnh dậy sau một đêm không ngon giấc. Đêm qua bão tố dữ dội như thể dốc hết sức mạnh cho một trận đánh cuối, mang theo gió lớn và mưa dữ dội, làm cho mức lụt lội trước đó thành ra chẳng thấm tháp gì. Hôm trước, cô không thể tưởng tượng được rằng mực nước còn có thể cao hơn được nữa, nhưng khi nhìn qua cửa sổ, văn phòng trông như một hòn đảo biệt lập giữa đại dương. Đêm qua cô đã đưa xe của mình lên chỗ đất cao hơn gần cây hoa mộc lan; giờ thì cô nhận thấy đó là việc làm đúng. Vậy mà nó cũng biến thành một hòn đảo nhỏ, trong khi chiếc xe ủi của bà thì đã bị ngập mấp mé sàn xe. Chiếc xe tải này chạy tốt khi gặp phải chỗ ngập, nhưng may mà mấy cái phanh đã được sửa, không thì tối qua nó đã chết máy giữa đường rồi.

Tối hôm qua cô định lái chiếc xe của bà vào thị trấn mua bốn lít sữa và vài thứ thiết yếu khác, nhưng vô ích. Mọi cửa hàng đều đóng cửa, và loại phương tiện giao thông khác duyhất mà cô nhìn thấy trên đường là những chiếc xe tải và xe con đa dụng của Sở Cảnh sát. Một nửa thị trấn bị mất điện, nhưng cho đến lúc này thì nhà cô vẫn chưa bị ảnh hưởng. Nếu có tin gì tốt lành thì đó là bản tin truyn hình và radio dự báo đợt bão cuối sẽ xuất hiện vào hôm nay; ngày mai, hy vọng nước sẽ bắt đầu rút.

Cô ngồi trên chiếc xích đu ngoài nhà trong khi bà và Ben đang chơi tú lơ khơ ở bàn ăn trong bếp. Đó là trò chơi mà cả hai ngang tài ngang sức nên Ben không thấy chán. Sau đó, Beth có thể cho phép Ben nghịch nước ở sân trướckhi cô đi kiểm tra lũ chó. Chắc là cô sẽ phải từ bỏ nỗ lực giữ cho thằng bé khô ráo chỉ cần cho nó mặc đồ bơi là được; lúc sáng sớm cô ra ngoài để cho chó ăn, áo mưa của cô cũng trở nên vô ích.

Nghe tiếng mưa rơi đều đều trên mái nhà, cô thấy mình nhớ Drake. Đã hàng nghìn lần cô ước mình có thể nói chuyện với em trai và tự hỏi cậu sẽ nói gì về bức ảnh. Chẳnglẽ cậu cũng tin vào sức mạnh của nó? Drake chưa bao giờ đặc biệt mê tín, nhưng trái tim cô vẫn nhói lên mỗi khi hình dung cảnh cậu phải chịu đựng cơn hoảng loạn không thể cắt nghĩa vì đã để mất bức ảnh của cô.

Bà nói đúng. Cô không hề biết Drake đã trải qua những gì ở đó, và cô cũng không biết Logan đã phải trải qua những gì. Càng tìm hiểu, cô càng thấy chẳng hiểu gì. Cô muốn biết về những căng thẳng họ trải qua khi phải ở cách nhà hàng ngàn ki lô mét, mặc áo chống đạn, sống giữa những người nói một thứ tiếng xa lạ, và cố gắng sống sót. Chẳng lẽ không thể nào tin được chuyện có ai đó khư khư gắn bó với một thứ nào đó mà họ tin rằng sẽ bảo vệ mình sao?

Tin được, cô quyết định. Việc đó cũng chẳng khác gì giữ bên mình một chiếc huy chương có hình Thánh Christoph một cái chân thỏ. Cũng chẳng sao nếu có phi logic ở đây - logic chẳng có ý nghĩa gì. Tương tự khi ai đó có niềm tin tuyệt đối vào những sức mạnh thần kỳ. Nếu niềm tin đó khiến một người cảm thấy được an toàn thì chỉ đơn giản là nó làm cho người đó cảm thấy an toàn.

Nhưng theo dõi cô? Bám theo cô?

Nghĩ thôi, mọi sự cảm thông trong cô bỗng tan biến. Cô thấy nghi ngờ anh cũng như nghi ngờ về chủ ý của Keith - bất chấp việc anh ta cứ cố tỏ ra thật lòng quan tâm cô - cô phải thừa nhận rằng mọi việc đều khiến trái tim cô đau đớn vô cùng.

Logan đã nói gì? Về việc nợ cô cái gì đó? Nợ cô cuộc sống của anh ta, nhưng nợ thế nào?

Cô lắc đầu, kiệt sức bởi những suy nghĩ không ngừng đeo bám tâm trí. Nghe thấy tiếng cửa mèn kẹt, cô ngước lên.

“Mẹ ơi!”

“Mẹ đây, con yêu.”

Ben tới ngồi cạnh cô. “Chú Thibault đâu rồi? Con không thấy chú ấy.”

"Chú ấy sẽ không tới,” cô nói.

“Vì cơn bão hả mẹ?”

ưa nói với nó, và cũng chưa sẵn sàng để nói. “Chú ấy có việc phải làm,” cô ứng biến.

“Vâng,” Ben nói. Nó nhìn ra ngoài sân. “Con còn chẳng thấy được bãi cỏ nữa.”

“Mẹ biết. Nhưng người ta dự báo trời sẽ sớm tạnh thôi."

“Trời đã bao giờ như thế chưa? Hồi mẹ còn bé ấy?”

“Có đôi lần. Nhưng luôn đi kèm với bão.”

Nó gật đầu rồi đeo kính lên. Cô luôn tay vào tóc nó. “Mẹ nghe nói chú Logan cho con thứ gì đó.”

“Con không được nói ra,” nó nói, giọng nghiêm túc. “Đó là một bí mật.”

“Con thể nói cho mẹ. Mẹ rất giỏi giữ bí mật.”

“Mẹ khéo quá,” nó trêu. “Lần này con không bị lừa đâu.”

Cô mỉm cười và ngả người ra sau, dùng chân đẩy cho chiếc xích đu đung đưa. “Không sao. Mẹ đã biết về bức ảnh.”

Ben nhìn cô như muốn hỏi mẹ biết được bao nhiêu rồi.

“Con biết đấy,” cô tiếp tục, “để được bảo vệ phải không?”

Vai nó chùng xuống. “Chú ấy nói với mẹ

“Dĩ nhiên.”

“Ô,” nó nói, lộ rõ vẻ thất vọng. “Chú bảo con chỉ giữ để hai chú cháu biết thôi cơ mà.”

“Con có đem theo nó không? Mẹ rất muốn xem.”

Ben do dự trước khi cho tay vào túi. Nó lôi ra một tấm ảnh bị gấp làm đôi đưa cho cô. Beth mở tấm ảnh ra và nhìn như bị thôi miên, dòng ký ức ùa về trong cô: dịp nghỉ cuối tuần cuối cùng của cô với Drake và cuộc nói chuyện giữa hai chị em, cảnh chiếc đu quay, ngôi sao băng

“Khi đưa nó cho con chú ấy còn nói điều gì không?” Cô hỏi, đưa lại tấm ảnh cho thằng bé. “Ý mẹ là ngoại trừ việc đó là một bí mật?”

“Chú bảo là chú Victor bạn của chú gọi đó là một lá bùa may mắn bảo vệ chú ở Iraq.”

Cô thấy tim mình đập nhanh, và cô cúi xuống sát mặt Ben.

“Con bảo chú Victor gọi đó là lá bùa may mắn sao?”

“Vâng.” Ben gật đầu. “Chú ấy nói vậy.”

“Con chắc chứ?”

“Tất nhiên.”

Beth nhìn con trai, cảm thấy mâu thuẫn với chính

33

fe

Thibault

Thibault nhét vào ba lô vài thứ anh có trong nhà. Gió đang giật mạnh từng cơn, còn mưa thì vẫn rơi nặng hạt, nhưng anh đã từng đi bộ dưới thời tiết còn tồi tệ hơn thế. Tuy nhiên, lúc này anh cảm thấy mình không thể tập trung đủ sức lực để bước ra khỏi cửa.

Đi bộ là một chuyện; đi khỏi đây lại là chuyện khác. Anh giờ đã là một con người khác. Anh rời Colorado trong nỗi cô đơn chưa từng có;ở đây, cuộc sống của anh dường như đã trở nên trọn vẹn. Hoặc là từng trọn vẹn cho đến ngày hôm qua.

Cuối cùng Zeus cũng chịu ngồi yên ở góc phòng. Nó đã đi tới đi lui gần như cả ngày nay, nhấp nhổm không yên bởi Thibault không dắt nó đi dạo. Cứ mỗi lần Thibault đứng lên để rót nước, Zeus lại bám theo chân anh, bồn chồn tự hỏi đến lúc đi chưa.

Giờ đang là giữa buổi chiều, nhưng mây dày và mưa xối xả khiến bầu trời u ám như chập tối. Bão tiếp tục táp vào căn nhà, nhưng Thibault có cảm giác đó là giai đoạn kết thúc của cơn bão; giống như con cá mà anh câu được gần đây, nó ãy giụa một cách vô vọng trên cầu tàu, thật chẳng nhẹ nhàng chút nào.

Gần như cả ngày hôm nay anh đã cố không nghĩ về những gì đã xảy ra, hay đáng ra anh phải làm gì để có thể tránh được chúng: đó là trò đùa của một tên ngốc. Anh đã làm hỏng việc, chỉ đơn giản có vậy, và quá khứ thì chẳng thể làm lại. Anh đã luôn cố gắng sống mà không dằn vặt lâu về những chuyện chẳng thể làm lại, nhưng lần này lại khác. Anh không chắc mình có thể vượt qua được hay

Cùng lúc, anh cũng không thể rũ bỏ cái cảm giác rằng mọi chuyện vẫn chưa kết thúc, rằng vẫn còn điều gì đó dang dở. Phải chăng cái anh còn thiếu chỉ đơn giản là một sự kết thúc? Không, còn hơn cả thế; kinh nghiệm chiến tranh đã dạy anh tin vào bản năng của mình, ngay cả khi anh chưa bao giờ biết những bản năng đó từ đâu đến. Trong một mức độ nào đó, anh biết mình nên rời khỏi Hampton, chí ít cũng là để tránh Keith Clayton càng xa càng tốt - anh không hề cố ảo tưởng rằng Clayton sẽ bỏ qua hay quên đi mọi chuyện - vậy mà anh vẫn không thể buộc mình bước ra khỏi cửa.

Clayton là trung tâm của vấn đề. Clayton - và Ben cùng Elizabeth - là lý do khiến anh đến

đây. Chỉ là anh không biết tại sao lại vậy và anh nên làm cái gì.

Ở góc phòng, Zeus nhổm dậy đi về phía cửa sổ. Vừa mới ngoái đầu nhìn theo nó thì Thibault nghe thấy tiếng gõ cửa. Theo bản năng, anh trở nên cảnh giác, nhưng khi Zeus nhìn qua cửa kính, đuôi nó bắt đầu ve vẩy.

Thibault mở cửa và thấy Elizabeth đứng trước mặt. Anh lặng người. Trong một khoảnh khắc, cả hai ch nhìn nhau.

“Chào Logan,” cuối cùng cô mở lời.

"Chào, Elizabeth.”

Một nụ cười ngập ngừng lướt qua gương mặt cô , nhanh như chưa từng xuất hiện. Phải chăng anh chỉ tưởng tượng ra thôi?

“Em vào được chứ?”

Thibault bước sang một bên, quan sát cô cởi áo mưa móc vàng của cô xõa ra khỏi mũ. Cô lóng ngóng gỡ mũ ra khỏi đầu mà không được, cho đến khi Thibault phải giúp cô. Anh treo nó vào nắm cửa rồi quay lại nhìn cô.

“Anh rất vui vì em đến,” anh nói.

Cô gật đầu. Zeus cọ mũi vào tay cô, và cô vuốt ve sau tai nó trước khi hướng về phía Thibault.

“Chúng ta nói chuyện được chứ?” cô hỏi.

“Nếu em muốn.” Anh chỉ chiếc ghế bành, và Elizabeth ngồi xuống một đầu ghế. Thibault ngồi xuống đầu kia.

“Tại sao anh lại đưa cho Ben bức ảnh?” cô hỏi mà không dạo đầu.

Thibault nhìn bức tường phía xa, cố tìm cách để giải thích mà không khiến mọi chuyện thêm tồi tệ. Bắt đầu từ đâu đây?

“Nói cho em nhiều nhất là mười từ,” cô gợi ý, cảm nhận được nỗi ưu tư của anh. “Rồi chúng ta sẽ lại tiếp tục.”

Thibault đưa tay bóp trán rồi thở dài, mắt anh nhìn cô. “Vì anh nghĩ nó sẽ giúp Ben được an toàn.”

“An toàn?”

“Là do ngôi nhà cây. Bão đã làm suy yếu toàn bộ kết cấu của nó, bao gồm cả cây cầu. Ben không nên đến đó nữa. Cây cầu sắp sập.”

Mắt cô nhìn sâu vào anh không chớp. “Sao anh không giữ bức ảnh?”

“Vì anh có cảm giác Ben cần nó hơn anh.”

“Vó sẽ giúp Ben được an toàn.”

Thibault gật đầu. “Ừ.”

Cô mân mê tay ghế một lúc rồi quay lại nhìn anh lần nữa. “Vậy anh thật sự tin vào điều anh nói? Về việc bức ảnh là một lá bùa may mắn?”

Zeus đi tới nằm xuống cạnh chân anh. “Có lẽThibault nói.

Cô nhoài người về trước. “Tại sao anh không kể cho em nghe toàn bộ câu chuyện?”

Thibault nhìn xuống sàn nhà, khuỷu tay đặt trên hai đầu gối, và với một chút lưỡng lự, anh bắt đầu kể cho cô nghe toàn bộ câu chuyện về bức ảnh. Anh bắt đầu với những ván bài poker ở Kuwait, rồi đến chuyện quả đạn súng chống tăng làm anh bất tỉnh, và về trận chiến đấu ở Fallujah. Anh kể chi tiết về những chiếc xe cài bom và thiết bị nổ tự chế đ suýt cướp đi mạng sống của anh ở Ramadi, kể cả lần Victor quả quyết rằng chính bức ảnh đã cứu sống cả hai người. Anh nói về phản ứng của đồng đội và hệ quả của sự ngờ vực của họ.

Anh dừng lại rồi nhìn cô.

“Nhưng kể cả thế, anh vẫn không tin. Nhưng Victor thì tin. Cậu ấy luôn tin như vậy. Cậu ấy tin vào những chuyện như thế, và anh chiều theo ý Victor vì điều đó quan trọng đối với cậu ấy. Nhưng anh không bao giờ tin vào điều đó, ít nhất cũng không tin một cách thật sự.” Anh đan hai tay vào nhau, giọng dịu đi. “Vào dịp nghỉ cuối tuần cuối cùng cùng nhau, Victor nói với anh rằng anh nợ người phụ nữ trong bức ảnh bởi bức ảnh đã giúp cho anh được an toàn - nếu không, sẽ là không công bằng. Victor bảo số phận của anh là phải tìm được người ấy. Vài phút sau, Victor chết, còn anh thì không hề hấn gì. Ngay cả khi đó, anh vẫn không tin. Nhưng sau đó, anh bắt đầu thấy hồn ma cậu ấy.”

Bằng giọng ngập ngừng, anh kể cho cô nghe về những lần nhìn thấy Victor, cố tránh ánh mắt cô vì sợ phải nhìn thấy sự nghi ngờ trong đó. Cuối cùng, anh lắc đầu thở dài. “Sau đó, những gì tiếp theo thì anh đã kể cho em. Anh cảm thấy hoang mang, và anh quyết định lên đường. Đúng, anh đã đi để tìm em, nhưng không phải bởi vì anh bị em ám ảnh. Không phải vì anh yêu em hay muốn em yêu anh. Anh đã làm thế bởi Victor nói đó là số mệnh của anh, và anh vẫn nhìn thấy hồn ma của cậu ấy. Anh đã không biết phải trông chờ điều gì khi đến đây. Và rồi, đôi khi trên đường đi, anh thấy việc này như một thử thách - liệu anh có thể tìm thấy em không, và sẽ mất bao lâu. Khi anh đến được trại chó và thấy tấm biển ‘Cần người giúp việc’ã nghĩ rằng đó sẽ là một cách để trả món nợ này. Xin việc có lẽ là điều cần làm. Cũng như khi Ben và anh ở nhà cây; đưa thằng bé tấm ảnh có vẻ là việc nên làm. Nhưng anh không chắc mình có thể giải thích toàn bộ chuyện này dù anh có cố đi nữa.”

“Anh đưa Ben tấm ảnh để nó được an toàn,” Elizabeth lặp lại.

“Nghe có vẻ điên rồ phải không? Đúng

Cô im lặng suy nghĩ. Rồi cô hỏi, “Sao anh không nói cho em ngay từ đầu?”

“Đáng ra anh phải làm thế,” anh nói. “Điều duy nhất , anh có thể nghĩ đến là anh đã mang tấm ảnh theo mình năm năm trời, và anh không muốn từ bỏ nó chừng nào anh chưa hiểu mục đích của nó.”

“Anh có nghĩ bây giờ anh đã hiểu mục đích của nó

Anh cúi xuống vuốt ve Zeus trước khi trả lời. Anh nhìn thẳng vào cô. “Anh không chắc. Anh chỉ có thể nói rằng những gì xảy ra giữa chúng ta, mọi chuyện đã xảy ra, không phải nó bắt đầu từ lúc anh tìm thấy bức ảnh. Tất cả bắt đầu khi anh tới trại chó. Đó là khi lần đầu tiên em trở nên có thật đối với anh, và càng biết em nhiều, anh lại càng cảm thấy thật hơn. Anh thấy cuộc sống hạnh phúc hơn và anh được sống theo cái cách mà từ rất lâu, đã rất lâu, anh không được sống. Cứ như em với anh phải là dành cho nhau.

“Định mệnh của anh sao?” Cô nhướng mày.

“Không... không phải vậy. Nó không liên quan gì đến tấm ảnh, hay hành trình đến đây, hay bất cứ điều gì Victor nói. Chỉ là trước đây anh chưa từng gặp ai giống như em, và anh chắc chắn anh sẽ không bao giờ gặp được ai như em nữa. Anh yêu em, Elizabeth... và hơn cả thế, anh *là để dành cho* em. Anh luôn hạnh phúc mỗi khi được ở cùng em.”

Beth nhìn anh dò xét, vẻ mặt cô rất khó đoán. Rồi cô cất giọng đều đều. “Anh biết rằng đó vẫn là một câu chuyện điên rồ khiến anh nói cứ như kẻ mất trí bị ám ảnh chứ.”

“Anh biết,” Thibault đồng ý. “Tin anh đi, chính anh còn thấy mình như một kẻ quái dị.”

“Thế nếu em bảo anh rời Hampton và đừng bao giờ liên lạc với em nữa thì sao?” Elizabeth thăm dò.

“Vậy thì anh sẽ đi, và em sẽ không bao giờ nghe nói về anh nữa.”

Câu trả lời của anh như ngưng đọng lại trong không gian, chứa ầy ý nghĩa. Cô cựa mình trên ghế, quay đi với vẻ bực bội rồi xoay hẳn lại và nhìn thẳng vào anh.

“Anh thậm chí sẽ không gọi điện sao? Sau tất cả những gì chúng ta đã trải qua?” Cô khịt mũi. “Em chẳng thể tin được.”

Cảm giác nhẹ nhõm lan tỏa khi anh nhận ra cô đang châm chọc. Anh thở hắt ra, không biết rằng mình đã nín thở suốt từ lúc nào đến giờ, và mỉm cười.

“Anh sẽ gọi nếu điều đó có thể khiến em tin rằng anh không phải một kẻ tâm thần.”

“Em nghĩ như thế thật là yếu đuối. Đã là đàn ông thì ít nhất cũng nên gọi điện.”

Một cách vô thức, anh xích lại gần cô hơn. “Anh sẽ ghi nhớ điều đó.”

“Anh biết rằng anh sẽ không thể kể câu chuyện này nếu anh muốn sống quanh đây.”

Anh xích thêm một tí, lần này thì có chủ ý. “Anh sống để bụng chết mang theo.”

“Và nếu anh hy vọng được tăng lương vì đang hẹn hò với cháu gái của sếp, thì anh cũng có thể quên điều đó đi được đấy.”

“Cũng được.”

“Em không biết sẽ thế nào. Anh thậm chí còn không có xe.”

Anh nhẹ nhàng xáp lại gần cô, và cô quay lưng về anh, làm tóc chạm nhẹ vào vai anh. Anh cúi xuống hôn lên cổ cô. “Anh sẽ tính cách xoay xở sao đó,” anh thì thầm, rồi môi anh chạm môi cô.

Họ hôn nhau trên ghế bành một lúc lâu. Rồi anh bế cô vào phòng ngủ, hai cơ thể hòa làm một. Họ trao cho nhau sự say đắm, giận dữ và khoan dung, vừa cuồng nhiệt vừa dịu dàng như cảm xúc của chính họ. Sau đó, Thibault nằm nghiêng bên cạnh, nhìn Elizabeth chăm chú. Anh mơn trớn má cô bằng những ngón tay của mình, và cô hôn tay anh.

“Em chắc anh có thể ở lại,” cô thì thầm.

fe

Clayton

Clayton không rời mắt khỏi ngôi nhà và cảm thấy không thể hiểu nổi, các khớp ngón tay của gã trắng bệch trên vô lăng. Gã chớp mắt liên tục để nhìn cho rõ, nhưng gã chỉ thấy vẫn là những thứ đó: xe của Beth đậu trên lối vào, cả hai hôn nhau trên ghế, rồi Thibault dẫn Beth vào phòng

Beth cùng với Thibault. Từng phút trôi qua, gã thấy cơn giận dữ càng lúc càng trở nên dữ dội, cào cấu ruột gan. Tất cả những kế hoạch tuyệt vời của gã, tất cả, đều tan thành mây khói. Và Thigh-bolt luôn luôn dồn gã vào bước đường cùng.

Clayton mím môi. Gã rất muốn xông vào, nhưng lại vướng con chó chết tiệt kia. Lại con chó. Quả là khó khăn khi phải ngồi trong xe theo dõi đôi tình nhân bằng một cái ống nhòm để không bị phát hiện.

Thigh-bolt, con chó, Beth...

Gã đấm mạnh vào vô lăng. Làm sao chuyện này có thể xảy ra được? Chẳng lẽ những điều gã nói đã không lọt vào tai Beth ch nào? Chẳng lẽ cô ta không hiểu mình đang bị nguy hiểm đến mức nào? Chẳng lẽ cô ta không quan tâm đến Ben?

Không thể để tên tâm thần này trở thành một phần trong cuộc sống của con trai gã.

Không một cơ hội nào cho hắn.

Không bao giờ chừng nào gã còn sống

Đáng lẽ gã đã phải lường trước được điều này. Đáng lẽ gã phải hiểu rằng Beth ngốc nghếch đến mức nào. Cô ta đúng là đã gần ba mươi, nhưng đầu óc thì lại như một đứa trẻ. Đáng lẽ gã phải biết rằng cô ta chỉ nhìn thấy ở Thibault những gì mà cô ta muốn thấy, còn thì lờ đi những cái mà ai cũng nhìn ra.

Dù sao thì việc này cũng sẽ kết thúc. Sớm muộn gì gã cũng sẽ cho Beth sáng mắt ra, bằng bất cứ giá nào.

35

fe

Thibault

Sau khi hôn tạm biệt Elizabeth ở cửa, Thibault thả người xuống đi văng, cảm thấy vừa mệt mỏi vừa nhẹ nhõm. Anh sung sướng với ý nghĩ rằng mình đã được Beth tha thứ. Rằng cô đã hiểu hành trình kỳ lạ của anh tới đây thật là một điều kỳ diệu. Beth chấp nhận anh, chấp nhận cả những nhược điểm này khác - điều mà trước đó anh không dám nghĩ tớ

Trước khi đi, Beth có mời anh tới ăn tối, và mặc dù rất sẵn lòng đồng ý nhưng Thibault vẫn quyết định là sẽ nghỉ ngơi trước đã. Mặt khác, anh cho là mình khó mà có đủ năng lượng cho một cuộc nói chuyện nữa.

Trước khi chợp mắt, Thibault nghĩ cần đưa Zeus ra ngoài dạo chơi, ít nhất cũng vài vòng cho khuây khỏa. Anh đi ra hiên sau lấy áo mưa. Zeus theo Thibault ra ngoài, nhìn anh với vẻ quan tâm.

“Được, chúng ta sẽ dạo,” anh nói. “Đợi tao mặc cái áo này trước đã.”

Zeus sủa ầm ĩ, nhảy tưng tưng thích thú như một con hươu. Nó chạy vụt ra phía cửa rồi lại chạy về phía Thibault.

“Tao sẽ cố xong thật nhanh. Bình tĩnh nào.”

Zeus tiếp tục chạy vòng quanh anh và nhảy cỡn lên.

“Bình tĩnh,” anh nhắc lại lần nữa. Zeus nhìn anh bằng ánh mắt nài nỉ, rồi cuối cùng cũng miễn cưỡng ngồi xuống.

Thibault mặc áo mưa và đi giày, sau đó đẩy cửa mở ra. Zeus lao ra ngoài trời mưa, ngay lập tức ngập ngụa trong bùn đất. Không giống như chỗ của bà Nana, nhà của hibault nm trên một khu đất tương đối cao; nước ngập cách đó khoảng nửa ki lô mét. Phía xa, Zeus đổi hướng chạy về phía cánh rừng, sau đó chạy trở lại khoảnh đất trống, rồi lại vòng về phía con đường trải sỏi dẫn vào nhà, chạy nhảy một cách cực kỳ sung sướng. Thibault mỉm cười, thầm nghĩ, "Tao biết chính xác mày đang cảm thấy như thế nào”.

Thibault và Zeus dành vài phút ở ngoài, đi dạo trong cơn bão. Bầu trời đã chuyển hẳn sang một màu xám xịt, phủ kín bởi những đám mây đen. Gió lại thổi mạnh lần nữa, táp nước mưa rát mặt Thibault. Song chẳng hề gì; đây là lần đầu tiên trong nhiều năm, anh cảm thấy thật sự được tự do.

Ở đầu lối dẫn vào nhà, anh nhận thấy vết bánh xe của Elizabeth đã bị nước làm mờ đi gần hết. Sau vài phút nữa, nước mưa có thể rửa sạch hết những vết bẩn đó. Nhưng kìa, có gì đó thu hút sự chú ý của anh, và anh cố nghĩ xem là anh nhìn thấy cái gì. Ý nghĩ đầu tiên của anh là

những bánh xe để lại dấu vết này có kích thước quá lớn.

Anh bước lại gần để nhìn kỹ hơn, nghĩ đó là vết xe của Beth khi đi và khi về đè lên nhau. Chỉ đến khi bước tới sát mép con đường, anh mới biết rằng suy luận đó sai. Đó là hai vết bánh xe khác nhau hoàn toàn, cả hai đều vào và ra. Hai chiếc xe. Thoạt đầu, điều đó chẳng có ý nghĩa gi với anh.

Nhưng rồi tư duy của anh bất đầu nhanh chóng tr nên rõ ràng, khớp lại với nhau như trong trò chơi xếp hình. Có ai đó nữa đã tới đây. Điều này cũng chẳng có ý nghĩa gì, trừ phi…

Anh liếc về phía con đường mòn cắt ngang rng dẫn tới trại chó. Đúng lúc đó, mưa gió bắt đầu nổi lên dữ dội chưa từng thấy, và anh nheo mắt lại trước khi lấy hơi. Bất thình lình, anh chạy, với một tốc độ được tính toán để sao cho khỏi bị kiệt sức. Trong khi chạy, anh nghĩ nhanh trong đu xem sẽ mất bao lâu để tới được đó. Anh hy vọng mình sẽ tới kịp.

36

fe

Beth

Quả là trớ trêu, bà lại đang ở trại chó khi Keith xộc vào nhà và đóng sập cánh cửa đằng sau lại, như thể gã là chủ nhân nơi này vậy. Thậm chí nhìn từ trong bếp, Beth thấy rõ những mạch máu nổi rõ trên cổ gã. Tay gã nắm chặt lại, còn mắt thì nhìn xoáy vào cô.

Khi gã bước đi qua phòng khách, một nỗi sợ hãi xâm chiếm toàn bộ tâm trí Beth. Cô chưa bao giờ thấy gã như vậy, và cô lùi lại dọc theo các tủ bếp. Cô ngạc nhiên khi thấy Keith dừng lại ở cửa bếp. Gã mỉm cười, nhưng về mặt lại chẳng cười chút nào, nó giống như từ một bức tranh biếm họa mô tả thứ gì đó quái gở và điên khùng.

“Xin lỗi vì đã vào đường đột thế này,” gã nói với một vẻ lịch sự thái quá, “nhưng chúng ta cần nói chuyện.

“Anh làm gì ở đây? Anh không thể tự tiện vào đây.”

“Nấu ăn hả?” gã nói. “Tôi vẫn nhớ hồi cô còn nấu ăn cho tôi.”

“Ra khỏi đấy, Keith,” cô nói, giọng khàn đi.

“Tôi sẽ không đi đâu hết,” gã nói, nhìn cô như thể cô biết mình đang nói gì. Gã hất hàm về phía chiếc ghế. “Sao cô không ngồi xuống?”

“Tôi không muốn ngồi,” cô thì thầm, căm ghét sự sợ hãi trong giọng mình. “Tôi muốn anh ra khỏi đây.”

“Không có chuyện đó đâu,” gã nói. Gã lại mỉm cười nhưng nụ cười lần này cũng chẳng khá khẩm gì hơn so với trước. Ánh mắt gã trống rỗng, điều cô chưa từng thấy bao giờ. Cô cảm nhận được tim mình đập nhanh hơn.

“Cô làm ơn lấy cho tôi một chai bia nhé?” gã nói. “Cả một ngày dài ở văn phòng, nếu cô hiểu tôi muốn nói gì.”

Cô nuốt nước bọt, không dám quay mặt đi. “Tôi không còn chai nào cả.”

Gã gật đầu, liếc nhìn khắp lượt xung quanh rồi lại xoáy vào cô. Gã chỉ. “Tôi thấy một chai ngay kia, cạnh bếp ấy. Chắc phải còn bia ở đâu đó chứ. Cô có phiền không nếu tôi kiểm tra tủ lạnh?” Không đợi câu trả lời, gã bước về phía tủ lạnh và mở ra, lục lọi ngăn cuối. Gã quay lại với một chai trên tay. “Thấy một chai,” gã reo lên, rồi bật nắp và nhìn cô. “Tôi đoán là cô đã nhầm, đúng không?” Gã tu một hơi dài, nháy mắt.

Cô cố giữ bình tĩnh. “Anh muốn gì, Keith?”

“Ồ, cô biết đấy. Chỉ muốn bắt kịp mọi chuyện. Xem xem còn điều gì tôi nên biết không.”

“Biết về cái gì?” cô hỏi, dạ dày quặn lại.

“VThigh-bolt,” gã nói.

Cô lờ đi cách gã đọc trại cái tên. “Tôi không biết anh đang nói gì.”

Gã tu thêm một ngụm nữa, bia đầy mồm, và gật đầu. Gã nuốt đánh ực một tiếng. “Khi lái xe đến đây, tôi đã nghĩ là cô có thể sẽ nói thế,” gã nói bằng một giọng giống như khi trò chuyện. “Nhưng tôi hiểu cô nhiều hơn cô nghĩ.” Gã cầm chai bia chỉ về phía cô. “Có một thời gian tôi không chắc mình có hiểu cô không, nhưng chuyện đó đã thay đổi trong vài năm gần đây. Cô có nghĩ là việc cùng chăm sóc một đứa trẻ sẽ giúp ràng buộc một cặp đôi không?”

Cô không trả lời.

“Đó là lý do vì sao tôi ở đây, cô biết đấy. Vì Ben. Vì tôi muốn điều tốt nhất cho nó, và ngay lúc này, tôi không chắc cô có đang suy nghĩ mọi việc một cách tỉnh táo không.”

Gã tiến về phía cô và tu thêm một ngụm dài nữa. Chai bia đã gần hết. Gã lấy tay chùi miệng trước khi nói tiếp. “Thấy không, tôi đã nghĩ quan hệ giữa tôi không được tốt đẹp cho lắm. Điều đó không tốt cho Ben. Nó cần biết rằng chúng ta vẫn bên nhau. Rằng chúng ta vẫn là bạn tốt. Cô không nghĩ dạy nó điều đó là quan trọng sao? Rằng dù bố mẹ có ly dị thì họ vẫn có thể là bạn?”

Cô không thích kiểu độc thoại huyên thuyên của gã, nhưng cô không dám ngắt lời gã. Đây là

một Keith Clayton khác… một kẻ nguy hiểm.

“Tôi nghĩ việc đó quan trọng,” gã tiếp tục. Gã tiến thêm bước nữa về phía cô. “Thật ra, tôi chẳng thể nghĩ ra được điều gì quan trọng hơn thế.”

“L,” cô nói.

“Tôi không nghĩ thế,” gã gằn giọng. “Mấy ngày gần đây cô đã không suy nghĩ tỉnh táo về mọi chuyện.”

Khi gã tới gần, cô lùi lại xa hơn về phía bếp, cố không rời mắt khỏi gã.

“Không được lại gần hơn nữa. Tôi cảnh cáo anh.”

Gã tiếp tục thu hẹp khoảng cách, nhìn cô chằm chằm bằng ánh mắt trong rỗng. “Biết tôi muốn nói gì không? Làm như thể tôi sẽ làm cô đau ấy. Tôi chưa bao giờ, không bao giờ làm đau cô. Cô nên biết điều đó về tôi.”

“Anh điên rồi.”

“Không, tôi không điên. Có thể hơi giận dữ một chút nhưng không điên.” Khi gã mỉm cười lần nữa, vẻ trống rỗng trong mắt gã đã biến mất, và cô chột dạ. Gã lại nói. “Cô có biết rằng sau tất cả những gì cô bắt tôi trải qua, tôi vẫn nghĩ cô xinh đẹp không?”

Cô không thích chuyện này. Không hề. Lúc này cô đã tiến tới góc phòng, không còn lhoát nào nữa. “Anh đi đi, được không? Ben đang ở trên gác, còn bà tôi sẽ về trong vài phút nữa.”

“Tôi chỉ muốn một cái hôn thôi. Có gì to tát đâu?”

Cô không chắc mình vừa nghe thấy gì nữa. “Một cái hôn?” cô lặp lại.

“Đó là cho bây giờ,” gã nói. “Chỉ thế thôi. Cho những kỷ niệm cũ. Rồi tôi sẽ đi. Tôi sẽ đi khỏi đây ngay. Tôi hứa.”

“Tôi sẽ không hôn anh,” cô sững sờ.

Lúc này gã đã đứng ngay trưc cô. “Cô sẽ hôn,” gã nói. “Và sau này, cô sẽ làm hơn thế. Nhưng bây giờ một cái hôn là đủ."

Cô khom người, cố tránh ra xa. “Làm ơn đi, Keith. Tôi không muốn. Tôi không muốn hôn anh.”

“Cô sẽ vượt qua thôi,” gã nói. Khi gã sấn sát vào, cô quay người đi. Gã chộp lấy khuỷu tay cô. Khi gã áp môi vào tai Beth, cô có thể nghe rõ tiếng tim mình đang đập dồn.

“Anh làm tôi đau!” cô thở

“Vấn đề là thế này, Beth,” gã thì thầm. Cô có thể cảm nhận hơi thở nóng hổi của gã trên cổ mình. “Nếu cô không muốn hôn tôi, không sao. Tôi sẽ chấp nhận. Nhưng tôi đã quyết định rằng tôi muốn chúng ta tiến trên mức bạn bè một chút.”

“Cút ngay!” cô rít lên, và Keith thả cô ra kèm theo một tiếng cười.

“Được thôi,” gã nói, lùi lại một bước. “Không sao. Tôi sẽ đi. Nhưng tôi phải cho cô biết điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không thỏa thuận được.”

“Ra khỏi đây!” cô hét.

“Tôi nghĩ chúng ta nên thỉnh thoảng... hẹn hò. Và tôi sẽ không chấp nhận câu trả lời không đâu.”

ói “hẹn hò” khiến cô sởn gai ốc. Beth không thể tin vào điều cô vừa nghe thấy.

“Rốt cuộc, tôi đã cảnh cáo cô về Thigh-bolt,” gã nói thêm, “nhưng hôm nay cô đã ở đâu? Ở chỗ hắn.” Gã lắc đầu. “Đó là một sai lầm lớn. Cô thấy đấy, tôi có thể dễ dàng tố hắn rình rập cô và hắn đang bị ám ảnh. Cả hai điều đó đều chứng tỏ hắn nguy hiểm, nhưng rõ ràng là cô đã lờ đi. Có nghĩa là cuộc sống của Ben sẽ bị nguy hiểm nếu nó phải sống cùng cô.”

Vẻ mặt gã không biểu lộ điều gì rõ rệt. Beth sững sờ trước những điều gã nó

“Tôi ghét phải đến tòa kể cho họ nghe những gì cô đang làm, nhưng tôi sẽ làm vậy. Và tôi chắc lần này họ sẽ cho tôi toàn quyền chăm sóc con.”

“Anh sẽ không làm vậy,” cô thì thầm.

“Tôi sẽ làm. *Trừ phi*…” Vẻ khoái trá rành rành khi gã nói càng làm gã đáng sợ hơn. Gã dừng lại để cô ngấm được rồi tiếp tục nói như một giáo sư. “Hãy để tôi chắc chắn rằng cô hiểu đã. Đầu tiên, có nói với Thigh-bolt rằng cô không bao giờ muốn gặp lại hắn. Rồi cô yêu cầu hắn rời khỏi thị trấn. Và sau đó, chúng ta sẽ hẹn hò. Vì những ngày xưa yêu dấu. Hoặc là thế, hoặc là Ben sẽ sống với tôi."

“Con sẽ không sống với bố!” một giọng trẻ con hét lên từ cửa bếp.

Beth rời mắt khỏi Keith và nhìn qua Ben, nét mặt nó hoảng loạn. Ben bắt đầu lùi lại. “Con không chịu!”

Ben quay người bỏ chạy, đóng sầm cửa chính sau lưng và lao vào cơn bão.

Beth cố thoát ra khỏi Clayton, nhưng gã lại túm lấy tay cô lần nữa.

“Chúng ta vẫn chưa xong,” gã gầm gừ. Gã sẽ không để cô đi một khi chưa chắc chắn là cô đã hiểu.

“Nó chạy ra ngoài rồi!”

“Nó sẽ ổn thôi. Tôi chỉ muốn đảm bảo cô đã hiểu rõ về những gì sẽ xảy ra với chúng ta.”

Không một chút đắn đo, Beth dùng tay kia tát thẳng vào mặt gã, và gã lùi lại. Khi gã thả cô ra, cô dồn hết sức lực đẩy gã về sau, và gã loạng choạng.

“Cút ngay!” cô hét. Ngay khi gã vừa đứng vững lại được cô đập mạnh vào ngực gã lần nữa. “Tôi phát ốm với chuyện anh và gia đình anh luôn phán bảo tôi có thể và thể làm gì rồi, tôi sẽ không cam chịu nữa đâu!”

“Quá dở,” gã đáp trả, những từ ngữ thoát ra trơn tru. “Cô làm gì được quyền lựa chọn. Tôi sẽ không để Ben xớ rớ bất cứ chỗ nào gần thằng *bỏ* đó của cô.”

Dường như quá mệt mỏi khi phải nghe gã nói nên thay vì trả lời, cô xô gã ra rồi sải bước qua mặt gã.

“Cô định đi đâu hả?” gã hỏi. “Chúng ta còn chưa xong.”

Cô chạy qua phòng khách. “Tôi đi tìm Ben.”

“Trời chỉ mưa thôi mà!”

ớc đang ngập, hay là anh bị mù nên không thấy hả ”

Gã nhìn cô chạy ra ngoài hiên, nghĩ là cô sẽ tìm thấy Ben ở đó, nhưng vì lý do nào đó cô nhìn ra hai phía rồi biến mất khỏi tầm mắt. Ngay sau đó, có ánh chớp lóe lên cùng tiếng sấm đì đùng. Gần. Rất gần. Clayton chạy ra cửa và thấy cô đứng ở mép hiên phía kia, đang dõi mắt tìm kiếm ngoài xa. Cùng lúc đó, gã thấy bà Nana đang cầm ô đi tới.

“Bà có thấy Ben không?” Beth đột nhiên gọi to.

“Không,” bà Nana trả lời vẻ bối rối, mưa trút xuống quanh bà. “Bà vừa về đây. Chuyện gì xảy ra thế?” Bà khựng lại khi thấy Clayton. “Anh ta làm gì ở đây?”

“Nó không chạy qua chỗ bà sao?” Beth bước vội đến chỗ bậc tam cấp.

“Không có gì nghiêm trọng đâu,” Clayton gạt đi. Gã cho là cần phải giải quyết xong việc với Beth trước đã. “Nó sẽ quay lại...”

Beth bỗng khựng lại và nhìn thẳng vào mặt gã. Đột nhiên, Clayton nhận thấy cơn giận dữ của cô đã bị thay thế bởi cái gì đó gần như sự kinh hoàng. Âm thanh của cơn bão bỗng như ở rất xa.

“Gì cơ?” gã hỏi.

“Ngôi nhà cây...”

Chỉ mất một giây để hiểu được những từ đó, và rồi Clayton thấy ngực gã thắt lại. Một giây sau, cả hai cùng lao vào rừng.

38

fe

Thibault, Beth và Clayton

Cuối cùng Thibault đã đến được lối vào trại chó, đôi ủng của anh sũng nước và nặng trịch. Zeus vẫn bám sát anh, chỉ bị chậm lại ở những chỗ nước ngập caoầu gối. Anh có thể nhìn thấy chiếc xe con và xe tải ở phía xa và một chiếc SUV nữa. Khi tới gần, thấy một chiếc đèn hiệu cảnh sát phía trên nóc xe, anh hiểu rằng Clayton đã đến đây.

Dù mệt lử nhưng anh vẫn lao tới, bì bõm nặng nhọc. Zeus vọt qua làn nước như một con cá heo lướt trên sóng. Việc chạy rất khó khăn càng khiến Thibault có cảm giác khoảng cách có vẻ xa hơn, nhưng rồi cuối cùng anh cũng qua được chỗ văn phòng và vòng về phía ngôi nhà. Tới lúc đó anh mới nhìn thấy bà Nana đang đứng ngoài hiên, hướng đèn pin ra phía khu rừng.

Mặc dù còn cách khá xa, anh vẫn nhận thấy là bà đang rất hoảng loạn.

“Bà Nana!” anh gào to, nhưng dông bã thổi bạt giọng anh. Lát sau, có thể do nghe được tiếng gọi nên bà quay về phía anh, và nhận ra anh nhờ ánh đèn pin chiếu vào.

“Thibault!”

Thibault cố vượt qua vài bước cuối cùng. Mưa quất xối xả vào người và ánh đèn yếu ớt khiến anh khó nhìn rõ mọi thứ. Anh bước chậm lại, cố giữ hơi.

“Có chuyện gì thế ạ?” anh gào to.

“Ben bỏ đi rồi!” bà gào lại.

“Sao ạ, bỏ đi là sao ạ? Đã xảy ra chuyện gì?”

“Tôi không biết!” bà khóc. “Clayton đã ở đây và Beth ra ngoài tìm Ben... và rồi cả hai chạy về phía con suối. Tôi nghe chúng nói gì đó về cái nhà cây.”

Ngay lập tức, Thibault lao hết tốc lực về phía khu rừng, Zeus bám ngay sát bên.

Mưa và gió quất cành cây vào họ từ mọi phía, cào vào mặt và tay họ. Con đường bị chặn ngang bởi hàng chục cành cây to gãy đổ, buộc Beth và Keith phải đi vòng qua các bụi rậm và cây nho. Đã hai lần Beth vấp ngã; ở phía sau cô nghe thấy Keith cũng bị ngã. Lớp bùn dày và quánh; tới nửa đường đến chỗ nhà cây, giày của Beth bị tuột, nhưng cô vẫn bước tiếp.

Ngôi nhà cây. Chiếc cầu. Nước lũ. Chỉ có nỗi hoảng loạn mới giữ cho cô khỏi gục xuống. Trong đầu mình, cô có thể hình dung cảnh đứa con trai của cô ở trên chiếc cầu vất thần nó bị gãy.

Trong bóng tối, cô lại vấp vào một thân cây mục và cảm thấy đau nhói ở chân. Cô cố vùng đứng dậy thật nhanh, cố lờ đi cơn đau, nhưng chỉ vừa mới dồn sức nặng cơ thể lên cái chân bị đau, cô lại đổ sụp xuống đất.

Vừa lúc đó, Keith tới kịp bên cô. Không Keith kéo cô đứng lên, rồi một tay vòng qua eo giữ cô, gã dìu cô đi ti

Cả hai đều hiểu Ben đang gặp nguy hiểm.

Clayton phải cố gắng bắt mình không được hoảng sợ, Gã tự bảo với mình rằng Ben là đứa trẻ thông minh, rằng Ben sẽ biết cái gì là nguy hiểm nếu gặp phải, rằng nó sẽ chẳng khi nào đánh cược với vận may. Ben không phải là đứa dũng cảm cho lắm. Đây là lần đầu tiên và cũng là lần duy nhất trong đời gã cảm thấy đó là một điều may mắn.

Vừa mới khó nhọc vượt qua được khu rừng, với Beth tập tễnh bên cạnh, Clayton không khỏi sững sờ với cảnh tượng trước mắt. Chưa bao giờ gã thấy con suối tràn rộng đến gần sát chân họ như vậy, chảy điên cuồng như vậy.

Thibault dốc sức chạy, đạp lên bùn và nước, cố gắng để không bị chậm lại. Nhưng càng chạy nỗi tuyệt vọng của anh càng tăng vì thấy khó mà duy trì mãi được tốc độ như thế này. Trong khi băng qua những bụi rậm, anh bị những cành cây đập vào mặt và tay, cào xước da thịt, nhưng anh không thấy đau.

Trong lúc chạy, anh đã xé toạc chiếc áo mưa, rồi sau đó là chiếc áo sơ mi.

Gần đến rồi, anh luôn tự nhủ. Chỉ chút

Và từ cõi xa xăm, trong đầu anh vọng lại giọng nói của Victor:

Chưa hết đâu.

Cứ mỗi một bước, Beth lại có thế cảm nhận được xương bàn chân minh đang vỡ lạo xạo, làm cô buốt nhói đến tận óc, nhưng cô quyết không kêu rên khóc lóc.

Khi họ tiến gần đến ngôi nhà cây, con suối thậm chí còn phình to hơn, dòng nước chảy cuồn cuộn, xoắn vào với nhau và tạo nên những xoáy nước. Nước vỡ thành hàng ngàn con sóng li ti quanh những cành cây gãy trôi dọc theo hai bờ suối mà giờ đang nhanh chóng biến mất khỏi tầm mắt. Dòng nước hỗn loạn cuốn theo đủ các thứ có thể giết chết bất kỳ ai chẳng may rơi xuống.

Mưa vẫn xối xả. Một cành cây nữa bị gió bẻ gãy, lao xuống mặt đất chỉ cách họ vài mét. Bùn như hút hết sinh lực của cả hai người.

Nhưng cô biết họ đã tới được chỗ cây sồi. Qua làn mưa, cô có thể nhận ra cây cầu treo, như cột buồm xơ xác của một con tàu cuối cùng cũng dần hiện lên trên bến cảng mù sương. Cô quét ánh mắt từ chiếc thang sang cây cầu treo, và về phía trạm nghỉ... Nước suối đã dâng lên ngang độ cao của trạm, đám cành gãy tụ lại ở đó. Cô căng mắt dõi từ cây cầu sang thềm của ngôi nhà cây, nhận thấy cây cầu treo lủng lẳng kia đã bị nghiêng đi một góc dị thường. Nó chỉ còn ngấp nghé trên mặt nước chừng vài chục xăng ti mét do gần như đã bị xé toạc ra khỏi trụ đỡ cũ kỹ của ngôi nhà, rõ ràng là sắp bị nước cuốn đi.

Như thể trong một cơn ác mộng, cô chợt nhìn thấy Ben trong dòng nước cuồn cuộn của con suối, đang bám vào cây cầu treo bên dưới thềm nhà. Chỉ tới lúc đó cô mới thét lên.

Clayton cảm thấy nỗi sợ hãi trào lên trong lòng khi gã trông thấy Ben đang bám chặt vào bên mép tơi tả của cây cầu treo. Đầu óc gã trở nên quay cuồng.

Quá xa để bơi sang bờ kia, và cũng không thể kịp.

"Ở nguyên đó!" gã vừa gào to với Beth vừa chạy thẳng đến chỗ chiếc thang cây. Gã leo lên thang rồi lao ra giữa cầu trong một nỗ lực tuyệtới được chỗ Ben. Gã có thể nhận thấy thềm ngôi nhà cây đang lún xuống. Một khi bị tác động bởi dòng chảy, chắc chắn nó sẽ bị tách ra hoàn toàn.

Đến bước thứ ba, các ván cầu mục dưới chân gã bất chợt bị gãy và Clayton thấy mình rơi tụt qua sàn cầu, thẳng xuống dưới nước, xương sườn gã gẫy vụn. Tất cả những gì gã có thể làm là chộp lấy sợi dây thừng neo cầu ngay khi vừa chạm người xuống dòng nước đang điên cuồng chảy xiết. Gã cố sức bám thật chắc trong khi cơ thể chìm dần, lại bị dìm thêm bởi sức nặng của quần áo. Gã cảm thấy dòng nước đang cố lôi gã theo, còn sợi dây thừng thì căng ra. Gã báchặt, cố nhô đầu lên khỏi mặt nước, chân đạp điên cuồng.

Gã chấp chới trên mặt nước và thở gấp gáp. Những chiếc xương sườn gãy chợt đau dữ dội,

khiến mắt gã mờ đi trong chốc lát. Trong cơn hoảng loạn, gã với tay kia nắm lấy sợi dây thừng, c sức chống lại dòng nước.

Khi đã giữ được thăng bằng, cố quên đi cơn đau thì gã lại bị những cành cây gãy quay cuồng trong dòng nước liên tiếp thúc vào người. Nước táp vào mặt, làm mờ mắt và khiến gã khó thở, làm cho gã chẳng thể nghĩ được điều gì khác ngoài việc cố mà sống sót. Trong lúc vật lộn, gã không để ý thấy những chiếc cột trụi trạm nghỉ trung tâm bị chao đảo dưới sức nặng của gã, đang bắt đầu nghiêng hẳn đi theo dòng chảy hung bạo.

Beth tập tễnh cố bước trên đôi chân đau đớn. Cô bước được ba bước thì lại ngã. Khum tay trước miệng, cô hét vọng qua con suối.

"Lần theo dây thừng, Ben! Tránh xa cái thềm ra! Con làm được mà!"

Cô không chắc liệu Ben có nghe thấy tiếng cô không, nhưng một lát sau cô thấy nó bắt đầu dịch dần ra xa khỏi chỗ cái thềm, hướng ra chỗ dòng chảy xiết giữa con suối. Hướng về phía bố nó.

Keith đang vùng vẫy trên mặt nước, gắng sức để không bị cuốn trôi...

Mọi thứ diễn ra lúc nhanh lúc chậm trước mắt cô, và chính vào lúc đó, cô bỗng nhận thấy sự chuyển động của ai đó ở đằng xa, phía đầu dòng. Liếc mắt, cô nhận ra Logan đang tháo giày và quần đi mưa.

Ngay sau đó, anh lao xuống dòng nước, Zeus bám sát sau anh.

* * *

Clayton biết là không thể gắng sức lâu hơn được nữa. Những chiếc xương sườn bị gãy làm gã đau dữ dội, và dòng nước vẫn tiếp tục tước đi chút sức lực cuối cùng của gã. Gã chỉ có thể hớp được hơi trong từng đợt ngắn, cố giẫy giụa chống lại cái chết mà gã chợt hiểu là đang đến gần.

Cứ mỗi mét băng ngang con suối thì dòng chảy cuồng nộ lại cuốn Thibault trôi theo nó hai mét. Anh biết là anh có thể quay trở về bằng đường bộ một khi tới được bờ bên kia, nhưng anh không có nhiều thời gian đến thế. Tập trung vào hình bóng của Ben, anh dốc sức bình sinh mà đạp chân trong nước.

Một cành cây to đập mạnh vào anh, dìm anh xuống nước vài giây. Khi trồi được lên mặt nước, bị mất phương hướng, anh thấy Zeus ngay sau mình, đang cố sức khua chân. Anh lấy lại sức, rồi sải tay và đạp chân bằng nỗ lực điên cuồng. Trong cơn tuyệt vọng, anh nhận thấy mình thậm chí còn chưa tới được giữa dòng.

* * *

Beth nhìn thấy đang nhích dần từng chút một dọc theo cây cầu te tua, và cô cố lê chân đến sát mép nước.

“Nữa đi!” cô gào to, thổn thức. "Con làm được mà! Cố lên con!”

Đang bơi nửa chừng, Thibault chợt va phải trạm nghỉ trung tâm mà giờ đã chìm hẳn trong nước. Anh bị lộn một vòng trong nước, mất kiểm soát; ngay sau đó, anh va mạnh vào người Clayton. Hoảng loạn, Clayton tóm lấy tay anh bằng cánh tay còn lại của mình, kéo anh chìm xuống. Thibault vùng vẫy và chạm tay được vào sợi dây thừng, anh liền nắm chặt lấy nó đúng vào khi Clayton buông tay ra. Clayton bám dính vào anh, trèo lên trên người anh với một nỗ lực điên cuồng để ngoi lênớc.

Thibault vật lộn dưới lòng nước, nắm chặt sợi dây thừng bằng một tay, không thể tách mình ra khỏi Clayton. Hai lá phổi của anh như sắp vỡ tung, và một nỗi sợ hãi bắt đầu choán lấy anh.

Đúng lúc đó, những cột trụ chống cầu lại lắc lư, sức nặng của cả Clayton và Thibault đã quá sức chịu đựng của chúng, và hàng loạt tiếng kêu răng rắc vang lên, trạm nghỉ rời ra hoàn toàn.

Beth nhìn thấy Keith và Logan vật lộn trước khi những sợi thừng cuối cùng còn liên kết với trạm nghỉ trung tâm đứt phựt. Bên kia con suối, thềm ngôi nhà cây đổ ụp xuống dòng suối làm nước bắn tung lên, và Ben bị dòng chảy cuốn trôi. Hoảng sợ, Bethấy thằng bé vẫn đang bám vào sợi dây thừng một đầu buộc vào trạm nghỉ trung tâm lúc này đang xoáy tròn theo dòng chảy.

Đúng khi Zeus đã bơi được đến gần chỗ Logan và Keith thì trạm nghỉ trung tâm bỗng nổi hẳn lên khỏi mặt nước rồi xô mạnh vào nó. Zeus biến mất khỏi tầm mắt.

Mọi việc diễn ra quá nhanh - cô không còn nhìn thấy Logan và Keith đâu nữa, và sau một hồi tìm kiếm điên loạn trên mặt nước, cô thấy được cái đầu của Ben, chỉ như một chấm nhỏ đang nhấp nhô trôi nổi giữa đám vật lạ.>Rồi cô tiếng Ben kêu lên thất thanh, và cô thấy nó đang vật lộn để giữ cho đầu mình nhô được lên trên mặt nước. Cô lại chồm lên và tập tễnh bước lên phía trước, quên cả cơn đau, cô gắng một cách tuyệt vọng để giữ con trai trong tầm mắt của mình.

Và đúng vào lúc đó, chuyện diễn ra như trong một giấc mơ, cô thấy một cái đầu màu xám, bóng mượt, đang chuyển động một cách có chủ đích tới chỗ con trai mình.

Zeus.

Cô nghe tiếng Ben gọi con chó, và trái tim cô tràn đầy hy vọng.

Cô bước tập tễnh và ngã, nhổm dậy và lại bò về phía trước, rồi lại khuỵu xuống. Cuối cùng cô trườn, cố gắng nhìn xem chuyện gì đang xảy ra. Cô nắm vào những cành cây để kéo mình về phía trước. Zeus và Ben mỗi lúc một nhằn, trôi theo dòng nước, nhưng Zeus đã tiến lại gần Ben

hơn bao giờ hết.

Và rồi, hai thân hình đó bất chợt nhập lại thành một và Zeus đột nhiên quay lại, hướng về phía bờ suối chỗ cô, Ben đằng sau túm lấy đuôi nó.

“Đạp, đạp mạnh lên, con,” cô hét lên.

Cô hết bước tập tễnh lại nhảy lò cò, dồn toàn lực lao về phía trước, cố gắng bắt kịp tốc độ của dòng chảy mà không được. Cứ mỗi giây trôi qua, Ben và Zeus lại trôi xa dần. Cô căng mắt ra nhìn để không mất dấu - cả hai giờ đã ra được tới giữa con suối... không, đã qua chỗ đó.

Dồn chút tàn lực cuối cùng, cô tiếp tục lao lên, hoàn toàn theo bản năng, để có thể kiểm soát được Ben và con chó trong tầm mắt. Thay vì cảm thấy cơn đau, cô thấy trái tim mình đập rộn lên theo từng bước đi.

Chỉ còn một phần ba quẫng đường nữa là tới được bờ... dòng chảy ở đó chậm hơn... giờ thì còn một phần tư...

Cô tiếp tục di chuyển bằng cách chộp lấy những cành cây để kéo mình về phía trước. Ben và Zeus bị khuất sau những tán lá, và qua một phút hoảng loạn, cô lại nhìn thấy cả hai.

Đã gần tới rồi... một cảm giác nhẹ nhõm tràn tới... chỉ còn một chút nữa...

Chúa ơi... chỉ một chút xíu nữa...

Zeus đổ sụm xuống ngay khi tới được chỗất khô ráo. Ben cũng gục xuống ngay sau đó. Khi Beth đến nơi, Zeus đã đứng được lên, chân run rẩy vì kiệt sức, thân mình ướt sũng và đang hục hặc ho.

Beth ngồi thụp xuống bên cạnh Ben, đỡ con trai ngồi dậy đúng lúc nó bắt đầu ho cùng với Zeus.

“Con có ổn không?” cô khóc.

“Con ổn,” Ben hổn hển. Nó lại ho và lấy tay chùi nước khỏi mặt. “Cã rất sợ, nhưng con có bức ảnh trong túi.” Chú Thibault nói là nó sẽ giữ cho con được an toàn.” Nó đưa tay lên vỗ trán. “Bố đâu? Chú Thibault đâu?”

Tới đây, cả hai mẹ con cùng bật khóc.

Phần kết

Hai tháng sau

Beth liếc qua kính chiếu hậu và mỉm cười khi thấy Zeus đang đứng ỏ thùng xe tải, nghếch mũi lên hóng gió. Ben ngồi cạnh cô, trông đã cao hơn kể từ dạo dậy thì, nhưng vẫn chưa đủ cao để có thể đặt khuỷu tay một cách thoải mái lên thành cửa sổ .

Đây là đợt ấm đầu tiên sau những tuần lạnh cắt da cắt thịt, và lễ Giáng sinh đã tới gần, chỉ còn chưa đầy hai tuần nữa. Cái nóng và những trận bão hồi tháng Mười đã trở thành những kỷ niệm xa xăm. Trận lụt đó đã được đưa lên chương trình thời sự quốc gia. Thị trấn Hampton bị ngập lụt cũng như bao thị trấn khác trong vùng; tổng cộng có sáu người chết.

Bất chấp cơn ác mộng mà họ phải chịu đựng, Beth vẫn cảm thấy một sự... bình an mà đã lâu cô không có được. Sau lễ tang, cô đã bị dằn vặt bởi những sự kiện quá đỗi khác thường dẫn tới cái ngày định mệnh đó. Côcó nhiều người trong thị trấn nghi hoặc về sự lựa chọn của cô. Đôi khi cô nghe thấy những tiếng thì thầm, nhưng nói chung cô thuờng bỏ ngoài tai. Nếu như Logan đã chỉ cho cô biết điều gì đó về bản thân, thì đó là lòng tin vào chính mình và vào bản năng là tất cả những gì cô có được.

May mắn là bà mỗi ngày một khỏe ra; trong những ngày và tuần lễ sau “tai nạn” đó - theo cách mà bà vẫn gọi, những kinh nghiệm đặc biệt và sự hỗ trợ không mệt mỏi của bà đã luôn là điểm tựa vững chắc cho cô. Những ngày này bà đều đặn hát cho dàn đồng ca, dành thời gian huấn luyện bọn chó, và đã sử dụng được cả hai tay, chỉ thỉnh thoảng mới đi khập khễnh mỗi khi bị mệt. Thực ra thì đã có lúc hai bà cháu đi giống hệt nhau, ấy là cách đây vài tuần, hai ngày sau khi cô được tháo bột - cô bị gãy bốn xương bàn chân và phải bó bột trong bốn tuần lễ - và bà đã trêu chọc cô về điều đó, có vẻ thích thú với chuyện có người cùng chung cảnh ngộ tàn tật như bà.

Ben đã thay đổi rõ rệt kể từ ngày đó, về một số mặt thì làm cô lo lắng, nhưng về một số mặt khác thì lại khiến cô tự hào. Việc vượt qua được thử thách đã đem lại cho Ben sự tự tin, và sự tự tin này theo thằng bé tới trường. Hay chí ít thì cô thích nghĩ như vậy. Đôi khi cô tự hỏi liệu phải là nhờ bức ảnh mà Ben mang theo trong túi hay không. Lớp ép plastic đã xác xơ mòn vẹt, đang bắt đầu bong ra, nhưng thằng bé không chịu cất ở nhà mà mang theo mọi lúc mọi nơi. Cô cho rằng rồi cũng sẽ tới lúc nó trưởng thành hơn, và sẽ thoát ra khỏi những ý nghĩ trẻ con, nhưng ai mà biết được? Đó là thứ mà Logan đã tặng cho nó, và điều đó có ý nghĩa đặc biệt đói với nó.

Sự mất mát quả thực vô cùng lớn đối với Ben, tất nhiên. Khi nghe nó công khai nói ra như vậy, cô hiểu rằng nó cũng tự dằn vặt mình theo cách nào đó. Nó vẫn thỉnh thoảng gặp ác mộng, lúc thì nó gọi Keith, lúc thì gọi Logan. Lúc Beth lay nó tỉnh lại, vẫn là giấc mơ đó luôn bám theo nó. Nó đang trồi sụt giữa sông, sắp sửa chìm xuống thì nó thấy Zeus bơi tới gần. Vậy nhưng, trong các giấc mơ của mình, nó vươn tay túm lấy đuôi Zeus, nhưng không thể nào được. Nó cứ thế vươn tay ra, nhưng luôn vồ hụt và vồ hụt, để cuối cùng nhận ra là Zeus không có đuôi, và nó

sẽ nhìn thấy mình - như thể từ đôi mắt của một người khác - bất lực, từ từ chìm xuống dòng.

Khi tới nghĩa trang, Beth đi tới chỗ thường lệ của mình. Cô đem theo hai bó hoa. Trước tiên, giống như mỗi lần tới đây, cô tới mộ của Drake và dành một chút thời gian tưởng nhớ em trai, nhổ cỏ và đặt lên đó những bông hoa.

Sau đó cô đi tới một ngôi mộ khác. Cô mua một bó hoa to hơn cho ngôi mộ này: hôm nay là ngày sinh nhật của anh, và cô muốn đảm bảo rằng anh đã được nhớ đến.

Zeus sục sạo chỗ này chỗ nọ, đánh hơi và thăm dò như nó vẫn thường làm. Ben bám theo phía sau nó như mọi khi, ngay cái ngày Zeus xuất hiện, Ben đã yêu quý con chó này,
nhưng kể từ khi Zeus cứu mạng nó trên con suối thì không có cách gì tách chúng ra khỏi nhau được nữa. Zeus dường như cũng hiểu là nó đã làm được việc gì - hoặc chí ít thì đó là lý giải duy nhất mà Beth nghĩ ra được - và trong suy nghĩ của nó, nó và Ben giờ đã gắn bó làm một. Hằng đêm, nó ngủ ở hành lang, ngay trước cửa ra vào phòng Ben. Nhiều đêm, trong lúc vào phòng tắm, Beth bắt gặp Zeus đang>gần giường kiểm tra tình hình Ben khi thằng bé ngủ.

* * *

Sự mất mát này thật khó diễn tả rạch ròi, cả cô và Ben đều phải vật lộn với những hệ quả của nó. Đôi khi cô cảm thấy rằng những kỷ niệm của họ chỉ toàn điều phiền muộn, bất chấp lòng dũng cảm mà họ đã thể hiện để vượt qua thử thách, những kỷ niệm đó không phải lúc nào cũng màu hồng. Nhưng khi mọi sự đã kết thúc, cô sẽ nhớ tới Keith Clayton với một lòng biết ơn rõ rệt. Cô không bao giờ quên được việc anh đã dìu cô đi như thế nào khi cô ngã xuống hôm đó. Và cuối cùng, anh đã chết trong khi cô cứu sống con trai của họ.

Điều đó có ý nghĩa rất lớn. Bất chấp nhiều thiếu sót khác của Clayton, đó sẽ mãi mãi là điều mà cô lựa chọn để nhớ về anh. Cô cũng Hy vọng rằng Ben sẽ nhớ về cha mình theo cách đó, không lỗi lầm, và nhận biết được trong chừng mực nào đó về tình yêu mà anh dành cho nó, thứ mà nó khó có thể nhận thấy cho tới thời điểm đó.

Còn lúc này, Logan chắc đang đợi cô trở về. Anh đã đề nghị đi cùng cô tới nghĩa trang, tuy nhiên cô có thể cảm nhận được rằng anh không thật sự muốn đi. Đó là dịp nghỉ cuối tuần, và anh cho là tốt hơn anh nên ở nhà, một mình làm những việc lặt vặt trong vườn, sửa sang các thứ và chuẩn bị làm cho Ben một ngôi nhà cây mới ở sân sau. Sau đó, họ có kế hoạch trang hoàng cây thông Noel. Cô đã quen với những thói quen và tính cách của anh, nhận biết được cả những tín hiệu thầm lặng tiết lộ cho cô biết anh là người như thế nào. Có điểm tốt, điểm xấu, có điểm mạnh, điểm yếu, nhưng anh mãi mãi là của cô.

Khi lái xe trên lối vào nhà, cô thấy Logan đang bước ông bậc thềm, và cô vẫy tay với anh.

Cô mãi mãi là của anh, và cô cũng chẳng phải hoàn hảo. Hoặc chấp nhận hoặc từ bỏ, cô nghĩ. Cô là cô, vậy thôi.

Trong lúc bước về phía Elizabeth, Logan mỉm cười như thể đọc được ý nghĩ của cô, và anh

dang rộng vòng t>

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach